

*Phạm Ngọc Hùng*

# **Đi bộ đội**

*Tập hợp những bài viết về cuộc sống trong  
quân ngũ từ 5-1972 đến ngày về hưu 6-2014*

**Hà Nội Tháng 3-2021**

# ***Đi bộ đội***

**Hà Nội Tháng 3-2021**

## LỜI NÓI ĐẦU

Tôi không viết Hồi ký như cái cách ta vẫn viết, nghĩa là già rồi thì ngồi tỉ mẩn gõ lại cuộc đời mình. Tôi viết như viết blog những câu chuyện mà mình đã trải qua từ ngày còn là chú lính mới ngơ ngác khoác ba lô về Trung đoàn tân binh số 22 ở Quỳnh Lưu, Nghệ An. Chừng 5 tháng sau thì được tuyển chọn về Đại đội Phòng hóa (phiên hiệu C38), trực thuộc Phòng hóa học Quân khu 4. Sau đó về học Đại học Kỹ thuật Quân sự rồi ra trường ở lại làm Giảng viên tại Học viện này cho đến ngày về hưu.

Có thể chia làm ba giai đoạn:

**Giai đoạn 1:** (5/1972- 10/1976) Thời kỳ huấn luyện và học tập ở các đơn vị những năm mới vào bộ đội và đi Trường Văn hóa Bộ tổng Tham mưu học ôn văn hóa thi Đại học.

**Giai đoạn 2:** (10/1976- 10/1981) Những năm ở Đại học (Học viện) Kỹ thuật Quân sự.

**Giai đoạn 3:** (10/1981- 6/2014) Thành “Sĩ quan, Kỹ sư, Đảng viên” theo cách nói như một Slogan ở Đại Học Kỹ thuật Quân sự thời đó (và chắc là cả sau này nữa) rồi ở lại trường làm Giảng viên Đại học cho đến khi về hưu, kết thúc đời Bộ đội!!!

Vì coi là “Hồi ký” nên tôi ghép thêm một quãng đời hoạt động của mình không liên quan đến Quân đội, nhưng có nhiều kỷ niệm về các mối quan hệ xã hội của mình. Đặc biệt là giai đoạn học lớp Báo chí khóa 3, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội. Tôi xếp giai đoạn này vào **Phần hai** của các bài viết. Như vậy, đương nhiên coi phần liên quan đến Quân đội là **Phần một** vậy...

Cuối cùng, tôi muốn nói một điều gan ruột, ít ra là với chính mình: Tôi không hối tiếc vì mình đã dành trọn đời cho quân đội. Thậm chí tôi thấy mình may mắn được sống mấy chục năm trong môi trường quân đội. Chính môi trường đó đã tạo nên một con người như tôi có thể thích nghi và thích nghi tốt với những biến động của cuộc sống xã hội. Biết yêu cuộc đời, yêu con người và có thể làm mọi việc để sống tốt với gia đình và hòa đồng với những người sống quanh tôi...

**Hà Nội 3/2021**



## **Phần một**

### ***Đi bộ đội***

*(Anh đi bộ đội sao trên mũ...)*



*(Cu “Tôi”- Bộ đội, binh nhất-1973)*

### **Giai đoạn 1: (5/1972- 10/976)**

#### **1. Báo tường.**

**Posted on 29/02/2008**

Vào những năm đầu của thập kỷ 70, thế kỷ XX (*bây giờ đang là thế kỷ XXI đấy a!*) tôi đang học những năm cuối cấp 3, tức là THPT như bây giờ. Năm cuối của cấp học, hồi đó là lớp 10 (70-71), lác đác trong lớp tôi đã có những chàng trai trẻ (*họ thường hơn tôi 1-2 tuổi*) được “đặc cách tốt nghiệp THPT”, dù chỉ mới hết kỳ I của năm học, để lên đường ra trận!

*(Anh kể tôi thì đi trước đó, vào năm 69, cũng vừa khi tốt nghiệp THPT xong. Sang năm 70, trong chiến dịch Khe Sanh khét tiếng thời đó, anh bị dính đạn 20 ly của máy bay OV10, gãy đôi cả hai ống quyển chân trái, may mà bảo tồn được, dù bị hụt đi... 7 phân! Đến năm 72 thì thi đỗ vào Bách Khoa, thành Kỹ sư Vật lý hạt nhân, vào "hành nghề" ở...*

*đài Truyền hình Việt Nam, cho đến nay!)*

Rồi học xong, tôi cũng như họ, thành anh lính vào năm 72, khi cuộc chiến giành giật thành cổ Quảng Trị đang là điểm nóng nhất, theo nhiều nghĩa (*mà ta nghe được trên các bản tin chiến sự của đài phát thanh tiếng nói Việt Nam*), ở giai đoạn đó của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Tháng 5 tôi đi bộ đội cùng lúa bạn cùng làng, thì đến tháng 10, họ được đi B hết (*là vào chiến trường miền Nam*), còn tôi thì được (*bị*) một anh b trưởng đơn vị huấn luyện tân binh (*anh này trẻ măng, chỉ hăm mấy, người Thanh Hóa, nhưng đã nhiều lần vào Nam ra Bắc, dành nhiều danh hiệu “Dũng sỹ diệt Mỹ” rồi*) giữ rịt lại, để làm... báo tường!

*((Nói thêm chút, các ký hiệu, a: Tiểu đội, khoảng 10 người; b: Trung đội, gồm 3 Tiểu đội; c: Đại đội, gồm 3 Trung đội; d: Tiểu đoàn, gồm 3 đại đội; e: Trung đoàn, gồm 3 Tiểu đoàn; L: Lữ đoàn, là các đơn vị độc lập; Lên Sư đoàn, ký hiệu f, gồm 3 trung đoàn... etc. Đây là về tổng thể, và chỉ kể bộ binh. Tùy chiến trường, tùy đặc điểm tác chiến mà từ cấp đại đội trở lên, sẽ có thêm các phân đội tăng cường: pháo binh, thông tin, phòng hóa...))*

Sau này, vào lúc chia tay để về đơn vị mới, anh nói: "*dù rất muốn, vì đơn vị huấn luyện tân binh rất cần tuyên truyền, cũng không thể giữ em lại được...*" Anh cười rồi tiếp, về bịn rịn, chân thành: "*Cũng phải để cho em còn bay nhảy nữa chứ, phải không Hùng?*" Tôi xúc động cảm ơn anh...

Quay lại cái vụ... báo tường, là thế này. Trong các đơn vị thời xưa (kể cả ngoài quân đội, bây giờ thì hình như đã coi nhẹ bớt đi rồi hay sao ý (?), nhưng đặc biệt là các đơn vị bộ đội ở hậu phương), báo tường được coi là món ăn tinh thần “tự sản xuất”, rất quan trọng.

Tôi về đơn vị huấn luyện quân tăng cường (*Trung đoàn bộ binh số 22*) là... “bị tóm” vô ngay chân chuyên trách làm báo tường, do có năng khiếu vẽ vời bẩm sinh, chả qua trường lớp nào. Vì vốn ở vùng quê, lại đang thời bom đạn, không có thứ trường lớp “xa xỉ” đó... Cái này, chắc do bạn bè học cùng tôi... “chỉ điểm” hay sao đó?

Nhưng, lại được cái hay là, trong khi đồng đội đi hót phân tăng gia, hay hì hục đào hầm hào (*cứ đến chỗ trú quân, chưa cần biết “đầu cua tai nheo” gì, việc đầu tiên là rút xẻng cá nhân ra: đào hầm hào!*) thì tôi lên nhà anh b trưởng, để làm... báo tường! Tất nhiên, đi tập tác chiến ở thao trường là bắt buộc, ai cũng phải đi, để có kỹ năng mà tham gia chiến đấu, bất cứ lúc nào!

Báo tường là tờ giấy to cỡ Ao bây giờ, hay to hơn nữa, như chiếc chiếu, can từ nhiều tờ lại, tùy theo đơn vị lớn hay nhỏ, cán bộ thích “hoành tráng” hay không (*nếu không bị không chế kích cỡ*). Việc trang trí tờ giấy... “to cộ” ấy, cho đẹp (*bây giờ gọi là Đì-zai, nô-m-na là làm cho...* “nổi vánh” lên ý) là do những tay như... tôi, đảm trách.

Còn nội dung của nó, là các bài viết (*thơ, văn vần, tấu, nhạc, họa...*) do “bổ đầu đình”, ai cũng phải có một bài, nhiều hơn càng tốt, thống nhất kiểu giấy (*màu trắng, kích cỡ...*) nhiều thì dán chồng lên thành tập theo chủ đề (*như trong tag blog*).

Điều lý thú là, cứ nhân dịp lễ lạt nào đó (*trong hay ngoài quân đội*), mà bao giờ tờ báo cũng có một bài... “Xã luận”, kiểu như báo Quân đội, hay Nhân dân vẫn có. Bài “Xã luận” ấy, được hiểu như “*tuyên ngôn, định hướng tuyên truyền, giáo dục*”... đại loại thế, cho toàn bộ nội dung số báo đó!

Tôi kiêm luôn chân viết bài “Xã luận” này, tất nhiên rồi! Vì hồi đi học, tôi rất mạnh về viết văn nghị luận theo chủ đề, mặc dù bài sẽ đứng tên anh... b trưởng. (*Cấp Trung đội không có Chính trị viên, lên đại đội mới có. Báo tường cấp đại đội thì Chính trị viên giữ chân viết “Xã luận”, có ai viết thay không thì... không biết*)

Đột nhiên, có lệnh đi B, mà tờ báo đợt mới thì... chưa làm xong! Chẳng biết nghĩ sao, anh b trưởng bèn giữ tôi lại, cùng khoảng một nửa quân số khác. Đám bạn cùng làng tôi với đa số tân binh vừa huấn luyện, đang đêm ba lô lên vai, ùn ùn... “Nam tiến” hết! Dạo đó khoảng trung tuần tháng 10 năm 1972...

Tôi buồn mất mấy hôm... Vì thế là bỗng chốc trở khác mỗi mình, 19 tuổi, lơ ngơ không bạn bè thân thuộc, đơn vị thì đã vắng hẳn đi rồi, lại thêm trách anh b trưởng, ý rằng: “*Yêu nhau như thía, bằng mười... phụ nhau*”? Lại băn khoăn: “*Sao mình không được đi, sao mình phải ở lại? Rồi biết đi đâu, về đâu ta?*”... Anh b trưởng úp mở, rằng số đi là bộ binh, số ở lại sẽ có các đơn vị kỹ thuật về lấy sau? Pháp phòng, nửa mừng nửa lo: kỹ thuật, ai mà chẳng thích, nhưng là đơn vị gì, đi đâu?

Nhưng rồi, cũng chẳng phải chờ lâu, chỉ mấy hôm sau, dạo đó là cuối tháng 10/1972, một đoàn cán bộ của các binh chủng: Tên lửa, tăng, pháo binh, ra đa, phòng hóa... về trung đoàn tân binh mộ quân. Tôi được một anh tên Đảng, bên *phòng Hóa học quân khu IV*, sau khi đã xem lại lịch đầu đó liền gọi lên phòng anh b trưởng. Tôi lên, đứng xớ rớ, ngượng ngập, anh Đảng thì đi chung quanh tôi, ngó nghiêng, về thú vị lắm. Anh ngắm ngắm, nghĩa nghĩa, lại tùm tùm, cười cười, “*Ra chiều thân mật, ra chiều... lả loi?*”.

Quả thật lúc bấy giờ, tôi, lính mới, binh nhì, 19 tuổi, rất hoang mang! Nhưng được khích lệ bởi sự thân thiện của khách (*là anh Đảng đó*) lại về chiều chuộng (*của anh b trưởng*) liền định thần lại, tinh tâm hơn. (Sau này, trên đường hành quân (*vào ban đêm, đi bộ mấy chục cây số, vai mang ba lô nặng*) về đơn vị mới, tôi mới được anh cho biết sao lại có buổi ra mắt... kỳ dị vậy! Đó là trước mắt, tôi sẽ về Binh chủng Hóa học, mới tinh, vừa thành lập (*thực ra là chính thức thành lập sau đó ít tháng?*), cụ thể là về *Phòng Hóa học Quân khu IV*, đóng quân ở nơi sơ tán, trong chân núi một xã trên chính quê hương Bác Hồ...)

## 2. Đi học!

Posted on 3/3/2008



*(Cu “Tôi”-Chụp cùng bạn C3, là cảnh sát đóng quân ở Hà Nội-1973)*

Hôm sau, tôi lại được anh b trưởng gọi lên. Ở đó đã có anh Đảng rồi. Anh Đảng hỏi tôi, thản nhiên như tôi với anh đã hiểu nhau nhiều rồi ý (?): “*Hùng có tranh thủ ghé về qua nhà chào bố mẹ không. 17 cây số, đi bộ 3 tiếng, độ 10 giờ trưa thì về đến nhà. Chiều đi sao đó cho có mặt ở đây quãng 3-4 giờ. Nghỉ ngơi, độ tối là ta hành quân...*” Tôi cho rằng mình không nên ngạc nhiên vì sao anh Đảng lại biết làng tôi tường tận vậy. Và chẳng, điều mình cần quan tâm lúc đó là cái thời gian biểu chi li từng giờ một kia cơ! Mà để nhớ và hiểu được nó, thì quên cái ngạc nhiên kia đi cho nhanh...

Tôi nhìn sang anh b trưởng một phút, anh cười cười, gật đầu như đã trao đổi kỹ với anh Đảng rồi, lại như ngầm bảo: đồng ý và đi đi thôi, còn chờ gì nữa (?). Về mặt tôi biểu lộ hiểu ý với anh b trưởng rồi quay lại anh Đảng để thưa vâng... Rồi xin phép hai anh lên đường về thăm nhà. Thời ấy, có rất ít xe đạp. Bạn học tôi, những đứa nhà khá giả (*độ vài ba đũa thôi*) đều có xe, mà toàn xe nhãn hiệu Pháp, từ thời nào ý, hoặc xe Tiệp, khá sang. Nên dân tình đi lại, chủ yếu đi bộ (*khoản 5-6 km/h*).

Nói thêm, do nhiều biến cố mà nhà tôi, chỉ mỗi chị cả (*hiện đã 75 tuổi*) là được hưởng thời kỳ phong lưu sung túc của dòng họ. Ông nội tôi vốn vào loại cự phú trong làng. Đến thời bố tôi cũng khá, nhờ nghề làm nước mắm trảy bán ở Hà Nội. Đặc biệt, khi Pháp đổ bộ lên xã (*vùng ven Bãi Ngang*) thì tất cả nhà cửa, cơ đồ ông bà tổ tiên tôi bị đốt sạch, trắng tay!

Bố tôi vốn Đảng viên Cộng sản từ năm 1930, sau công tác thoát ly xa nhà cũng được phân phối chiếc xe đạp nữ hai dóng, hiệu Thống nhất (*thời đó xe tốt lắm, khung Pháp, xe có biển số đăng ký hăn hơi*), khi về thăm nhà thường đạp xe về, như một thời ta hay đi bằng xe máy vậy. Sau này về hưu (*dạo tôi học lớp 9*) thì bố bán xe được 6 chỉ vàng, để



làm nhà mới.

Thời chiến tranh phá hoại miền Bắc (*từ tháng 8-1964*), nhà tôi ở ngay cửa biển (*Lạch Quèn*), nên bị Mỹ dội bom thường xuyên, nhiều khi chỉ là thả hết bom để máy bay trở về hạm đội 7 ngoài khơi. Bởi vậy, nhà tôi đành dựng tạm, vì cứ dựng lên lại tan, dựng lên lại tan, 3-4 bận gì đó. Đến năm Mỹ ngừng leo thang bắn phá miền Bắc, khi bố về hưu, được phân phối vật liệu, mới bán xe đạp làm nhà gỗ cẩn thận hơn.

Quay lại chuyện về thăm nhà, trước khi tôi đến đơn vị mới. Hôm đó, chia tay hai anh xong, tôi liền miệt mài đi bộ. Để đỡ... chán, lại cho chóng hết... đường, tôi ngó nghiêng ngắm nghía cảnh làng quê và mông lung... nghĩ ngợi (?) Hồi còn đi học, thường khi đi bộ thì tôi hay giải... toán, bao giờ cũng có bài nào đó chưa giải được hẳn sâu trong đầu. Thậm chí, biết sẽ đi bộ (*từ nhà tôi sang trường cấp III, nơi sơ tán, quãng độ 5 km, qua một bến đò ngang*), tôi dành sẵn một vài bài kho khó để giải khi đi đường, tiết kiệm thời gian ở nhà dành cho... chơi, hay đọc sách.

Đi bộ đội rồi, tôi ít khi làm toán nữa (*trừ khi giải hộ đũa em nào đó*), mà chuyển sang làm... thơ! Chu cha, thơ với thần của tôi hồi đó... Nhưng, suy cho cùng thì gì cũng vậy, trước đỡ sau hay, không rèn luyện sao tự nhiên hay? *À ha...* Tôi đi và bâng khuâng nhớ. Vậy là lại gặp những làng quê quen thuộc, những cánh đồng... Đây đó những người nông dân đang cúi húi dưới ruộng lúa. Công việc của họ quen thuộc (*hoặc ít ra là không xa lạ*) với tôi. Vì ba năm học cấp III, tôi ở trọ trong các gia đình nông dân làm ruộng như vậy.

Có điều, tâm trạng của tôi bấy giờ khác, không còn là cậu học trò trường huyện thuở nào nữa, mà là của anh chàng binh nhì, đang chuẩn bị đến một nơi nào đó xa lơ lác mà mình chưa biết đến bao giờ... *Thôi, để tôi “tua” bớt đi vậy, nếu không lại dài quá mất thôi...* Khi tôi về (*10 h sáng, đúng như anh Đảng đã tính hộ!*) mẹ tôi đang ngồi dệt vải bên khung cửi... *“như bao hôm nào” (?)*. Bố tôi thì ngạc nhiên, hỏi như để cho có vậy (?): *“Về có việc gì vậy chú?”* (Bao giờ bố cũng ngạc nhiên khi tôi về thăm nhà theo kiểu như vậy. Ý là, không hiểu “cu này” về làm chi ta? Chẳng có lý do gì quan trọng cả: Hôm thì chỉ lấy mấy hộp màu lên đơn vị làm báo tường, hôm thì bịa ra lý do gì đó chỉ để về ngó nghén cái... vườn, cho đỡ nhớ nhà.

Thú thực là hồi xưa, tôi như người bị “bệnh”... nhớ nhà ý, có lẽ vì là con út thì vậy chẳng? Sau này, ở lại Học viện làm giáo viên, khi đã có cậu cả rồi, vào năm 83, nhằm lần sinh nhật một tuổi nó, mẹ tôi có ra chơi thăm cháu. Bỗng một hôm, mẹ ngắm nghía tôi đang làm gì đó khi trông con, rồi đột nhiên hỏi: *“Giờ thỉnh thoảng còn nhớ nhà không Hùng?”*! Nhất thời, tôi không nghĩ ra câu trả lời, đơn giản chỉ vì không biết là mình còn “nhớ nhà” không nữa!

Lại nói hôm đó, bố thì hỏi vậy. Mẹ tôi thì khác, Người luôn hiểu con cái mình theo kiểu riêng nào đó. Vẫn ngồi bên khung dệt, nhưng mẹ ngừng tay giật thoi, “vặn” bố, như để bênh tôi: *“Ông chỉ hỏi lạ. Có gì nó mới về chứ, mà không có gì thì về thăm bố mẹ, lại chả phải là lý do ư?”* Bố tôi cười, ra vẻ nhận ra mình vô lý thật, rồi ngắm nghía tôi. Khi biết

tôi sẽ vô đơn vị mới, xa lắm, tối nay hành quân bộ rồi, mẹ lo lắng, nói như tự hỏi: “Vậy là đi xa rồi đấy. Chiến tranh ngày càng ác liệt, thằng anh “bị” rồi (*ý là anh kể trên tôi bị thương đó*), còn thằng em (*là tôi đây ạ*) không biết rồi có sao không?”...

Tôi tự tin trấn an mẹ: “Chả sao đâu mẹ ạ. Nhà mình chả ai chết đâu (?). Anh Hoàn (*là anh kể trên tôi*) đã... bình thường (*tuy là thương binh loại cao*), lại vào đại học Bách khoa rồi. Con rồi cũng không chết được đâu...” Tuy nói vậy, nhưng mẹ tôi lại lảng sang chuyện gì đó vui vẻ ngay, như có ý thức giáo dục phẩm chất lạc quan, yêu đời, không nên sa vào bi lụy cho con cái vậy.

Đề rồi có dịp, tôi sẽ kể các bạn nghe về tính cách hài hước, lạc quan; về tài kể chuyện vui, tiểu lâm của mẹ tôi. Tính cách đó đã di truyền hết thảy sang các anh chị em tôi, kiểu như mẹ tôi có ý vậy (?). Rồi, mẹ lại dệt vải, còn bố tôi xăng xái đi nấu cơm để “khao” tôi sắp đi xa? Nói thêm, tôi (*là tôi nè!*) dệt vải thuộc hàng... siêu đẳng! Mẹ có lần bảo tôi dệt vải còn “xuya” hơn cả mẹ, tôi không phản đối nhận xét đó!

Còn bố tôi không biết dệt vải, tất nhiên rồi, nhưng nấu ăn thì lại rất... có nghề! (*Nhà tôi, kể riêng bốn anh em trai, sau này đều nấu ăn rất... “chiến” (?) À ha...)* Tôi lại... “tua” bớt đi vậy... Rồi tôi lên đơn vị đúng phóc giờ như anh Đảng đã tính sẵn. Những đêm sau đó, chúng tôi ba lô trên vai, ngày nghỉ trong các nhà dân, tự nấu cơm ăn, khi trời đổ tối lại hành quân bộ (*mỗi người hành quân, ngoài quần áo tư trang, bao giờ cũng có 3-5 ngày gạo ăn đường, do hậu cần phát cho, lèn chặt trong các “ruột tượng” (là to như ruột con voi ý?) - là loại bao vải, may to bằng bắp chân, dài, cuộn chéo vai hay uốn trên ba lô con cóc, đeo sau lưng*)

Tôi nhỏ con, yếu điệu thư sinh (*mẹ tôi thi thoảng hay hát trên tôi: “Khuyên nàng chớ lấy học trò/Dài lưng tốn vải ăn no lại nằm”*), nên mấy đêm đó thấy như dài vô tận, vì quá mệt... Đúng đêm qua Quỳnh Tam, nơi xã tôi sơ tán (*cũng là nơi hồi học lớp 7, trường cấp II xã tôi sơ tán lên học ở đó*) thì tôi nghe tin dữ đầu tiên trong đời mình: Bác cả - là anh cả của bố tôi - cùng đứa cháu nội tên Phạm Ngọc Thắng, lúc đó đang học lớp 7, một cậu bé học toán giỏi kỳ lạ, đã bị một quả bom Mỹ ném trúng hầm trú ẩn, san thành bình địa...

Căn hầm chữ A đó vốn được xây rất tốn kém, ngay trong nhà, bằng gỗ dỡ từ một ngôi nhà khác ra, chắc chắn nhất khu vực, là nơi mà nhiều gia đình cho con cháu sang trú nhờ khi có máy bay Mỹ đến bắn phá. Có một nguyên nhân bí ẩn nào đó, mà một phần do cấp kỳ, báo động rất gấp, hàng xóm chưa ai kịp sang, chỉ hai ông cháu gần đó vô hầm... Tôi đi bộ và làm một bài thơ dài, thuộc luôn trong đầu về tin đau thương đó (*Sẽ trích “đăng” sau bài này*).

Tôi lại “tua” đi... Tôi không quên, ở kỳ I đã nói về cuộc gặp “kỳ dị” của anh Đảng với tôi, ở nhà anh b trưởng và tôi hứa sẽ kể về việc đó (*nhân nhắc đến anh b trưởng, tôi thấy tiếc vì sau lần chia tay bịn rịn đó, do hoàn cảnh chiến tranh, tôi không còn biết tin tức gì*

về anh nữa). Trên đường đi, anh Đảng luôn đi sát bên tôi, động viên tôi thường xuyên, thậm chí có lúc anh còn mang đỡ tôi túi gạo, cho nhẹ bớt nữa. Tôi rất cảm động.

Hình như trong đời mình, tôi luôn gặp “*quý nhơn phò trợ*” sao đó. Lại nhớ hồi học lớp 7 nơi sơ tán, thỉnh thoảng về thăm nhà, chúng tôi tuy bé tí nhưng đũa nào cũng gánh hai bó củi con con, đi bộ 30 km, mệt đứt hơi! Có lần, tôi còn tranh thủ giờ nghỉ đóng (*như anh thợ mộc tự học, chả ai dạy cả!*) được một cái như cái “chõng” con con, quê tôi dùng để làm bàn ăn cơm, rồi “tha” từ nơi sơ tán về nhà cho mẹ! *À ha...* Cô bạn cùng lớp “hâm mộ” tôi (*tên Lan, hơn tôi 2 tuổi, mà tôi đã nhắc đâu đó, trong bài nào đó ở blog này*) đã vui vẻ gánh hộ tôi cái “bàn ăn” và hai bó củi... “khủng khiếp” đó...

Nếu quả vậy thì như bây giờ người ta hay nói: là do ông bà, bố mẹ mình tu nhân tích đức tốt, “phân âm” vượng, nên con cháu được hưởng phúc đức chi đó, đại loại vậy. Tôi không bình luận gì về điều này, chỉ thấy rằng, nếu ông bà bố mẹ nào cũng tích đức cho con cháu thì bao giờ cũng tốt hơn, bạn có thấy vậy không?

Đi đường rồi rã, anh Đảng mới kể cho tôi hay rằng, người yêu anh ở đơn vị (*mà tôi sắp về đó*) tên Huệ, cùng xã tôi (*sau này hai anh chị lấy nhau*). Nên về Trung đoàn tân binh, thấy có người cùng làng người yêu, lại đã tốt nghiệp lớp 10 (*khá hiếm hồi thời đó*), lại làm báo tường rất “xuya”, như anh b trưởng ca ngợi, thì lấy làm “đắc ý” lắm.

Tôi chợt hiểu vì sao anh rành “đường đi nước bước” về nhà tôi vậy, vì anh đã về quê người yêu, là làng tôi ý, vài lần rồi. Anh cho tôi biết một tin quan trọng là lần này về, đúng đợt cần tuyển mấy cậu cấp 3, mà vì lớp 10 không đủ, sẽ lấy cả lớp 8, lớp 9 đi học về phòng hóa, tạo nguồn cho đơn vị. Tôi sẽ là lựa chọn đầu tiên trong số đó. Anh tin tưởng tôi sẽ xác định đi học rồi về đơn vị làm việc ngay, vì một binh chủng mới sẽ được thành lập, binh chủng đặc biệt của chiến tranh hiện đại: Binh chủng Hóa học!

Tuy nhiên, hồi mới thành lập (*cuối năm 1972*) thì chỉ là một đơn vị cấp cục, gọi là *Cục Hóa học*, trực thuộc *Bộ tổng tham mưu*, mãi sau này mới thành Binh chủng hóa học như hiện nay! Còn tôi thì về đơn vị phòng hóa duy nhất, tương đương cấp đại đội, trực thuộc *Phòng hóa học Quân khu IV* lúc bấy giờ! Tôi khắp khởi, mừng và lo. Lúc bấy giờ là khoảng tháng 10, mừng vì tuy đi bộ đội, tôi lại được đi học. Lo là không biết chiến tranh Hóa học ra sao, học có khó không?

Sau này tôi biết, đấy là lần đi học đầu tiên trong đời bộ đội của tôi, một trong số rất nhiều lần đi học khác nữa, trong suốt cuộc đời binh nghiệp của mình. Có điều, đó là sau này, ít ra là mấy ngày nữa. Còn hôm về đơn vị mới, tôi đã rất... kém cỏi trong việc ra mắt chị Huệ, đồng hương của tôi, người yêu anh Đảng. Mà, cho đến giờ, khi nghĩ lại, hai tai tôi lại hơi... đo đo (?)

### 3. Đi bộ từ Nghệ An ra Hà Nội

Posted on 23/3/2008



*(Tôi nhìn thấy Hồ Gươm đầu tiên, sau hàng tuần đi bộ...)*

Lại nói, sau 3 đêm hành quân bộ, lưng khoác ba lô, vai đeo bao gạo... tôi bắt đầu hiểu thế nào là cực khổ đời lính. Mệt kinh khủng vì đau rát vai, vì phỏng dộp chân, vì khát nước, vì ngực bị bóp chặt lại, không thở được, vì bị đau xóc một bên hông, vì buồn ngủ và từng nhiều lúc ngủ quên, trong khi vẫn lảo đảo bước chân vô định... Và cảm giác duy nhất ngự trị ta lúc ấy là được vứt ba lô đi, vứt giày dép đi, đặt chân trần lên nền đất mát lạnh để đôi chân được giải thoát, được nằm dài ra đường đón cơn gió mát, vĩnh viễn không phải đi nữa! Trời ơi, chính là cảm giác đó, không bao giờ ta quên được...

Có lẽ bây giờ, không ai còn nếm trải cảnh ngộ ấy nữa chẳng? Và có lẽ vì thế mà ít người hiểu được đến tận cùng cảm giác ấy chẳng? Tôi bỗng ngộ ra một điều còn thâm sâu hơn thế: Chỉ ai tu hành đến lúc bị... “đốn ngộ”, phải trải qua giây phút siêu thoát, đến lúc đắc đạo, mới thực sự “ngộ” ra một “Công án” nào đó. Cái “phi nguyên tắc, phi quy luật, phi tự nhiên...”, cái mà Thiên học gọi là “Công án” đó, mà người đó vẫn giảng cho chư Phật tử. Cái mà người đó tưởng hiểu, rồi chư Phật tử cũng tưởng hiểu, té ra không phải vậy. Chính thực là chưa ai “ngộ” ra đâu?

Có thể hiểu nôm na như thế này chẳng? Một vết nhọ rất đậm, mới vô tình vương trên mặt ta. Nó vốn không phải tự nhiên thế, vì đơn giản là mặt ta vốn không có nó. Hiểu là đó không phải... quy luật của tự nhiên, cũng chẳng sai nào. Rồi, ai đó nhìn thấy, rõ ràng là

thấy và tả cho ta. Cho dù là tả rất giỏi vì nhòm sát tận mặt ta mà tả, lại không rõ ư? Nhưng, rồi ta chỉ biết vậy thôi, hình dung ra thế, rõ là như mô tả, hiểu được thế. Mà, cũng chỉ đến thế mà thôi. Vì cho đến lúc ấy, ta vẫn chưa... "ngộ" được đâu, cứ nghĩ mà xem. Vậy ta sẽ bị... "đốn ngộ", hay có thể gọi là "đắc đạo" (?) khi nào? Khi ta nhìn vào gương, trời ạ! Là lúc đó đấy, chính lúc đó, ta mới giật mình thấy cái vết nhỏ ấy. Nó hiện hữu phi tự nhiên, phi... quy luật, theo cái nghĩa trên kia. Nhưng đúng là nó thật! Và, theo một nghĩa nào đó, so sánh với những điều mơ hồ trong Thiên học, đó chính là lúc ta hiểu được thế nào là "ngộ" ra, là... "đắc đạo" vậy!

Nhưng, té ra là không phải vậy, nó chỉ "giống như" vậy thôi. Hãy tưởng tượng ra thế này: Con người ta vốn không nhìn thấy được "bản thể" của mình trừ khi "đắc đạo", giả dụ thế, và ngay cả "Tạo hóa", cũng coi là thế. Khi chế tạo ra gương soi, thoát tiên là tấm đồng đánh bóng, "Tạo hóa" cười khẩy khi thấy có kẻ định... "đắc đạo" vì tưởng đâu đã tự thấy được "bản thể" của mình! Nhưng rồi một ngày, "Tạo hóa" đã kinh hoàng thực sự khi thấy qua cái gương như ngày nay, con người quả thực đã... thấy được chính mình rõ ràng như vốn nó, đến từng "li ti tế vi lông tóc"!

"Ngài"... bèn lúng túng: có cho "nó" đắc đạo không đây? Hẳn nhiên là không, vì nếu thế, đâu còn chỗ trên cõi "hư vô" cho những kẻ (tạm gọi là) "đắc đạo kiểu gương"... tá túc? Biết là của giả, tức là nhìn thấy bản thể giả (?), mà không để gì "vạch mặt chỉ tên" ra được, trong khi Con người vẫn nhìn vào gương và nhao nhao đòi... "đắc đạo"!

"Tạo hóa" bèn... "đi bộ sáng" để hy vọng tìm ra sáng kiến gì ngộ hần bóc mẽ ý thức của kẻ nhìn gương mà cứ tưởng đã thấy được chính mình. Rồi ngài cũng nghĩ ra được. Ngài nghĩ: "Con người, bằng việc sáng tạo ra gương soi, "Nó" đã thấy "Chính nó", tức là theo "mặc định", nó phải "đắc đạo". Nhưng rõ ràng là không phải vậy, nó cũng biết vậy... chỉ vì không "đắc đạo" được, chứ không phải đã ngộ ra được.... Ta phải cho nó thấy được, cái nó nhìn thấy trong gương chỉ là... đồ giả, một bản sao vụng về của chính nó, chứ tuyệt nhiên không phải đích thực là nó, như khi đã đắc đạo"!

Nghĩ là làm, và... ngạc nhiên chưa, sau đó mỗi khi nhìn vào gương, con người không đòi... đắc đạo nữa, vì trong đó... chẳng phải là nó. Hễ giơ tay phải lên sờ vào tai phải, "thăng cha" (?) trong gương, mặc dù chính là nó đến từng "li ti tế vi lông tóc, nhưng... thay vì giơ tay phải lên tai phải như Con người thực, lại ngờ ngợch giơ tay trái lên sờ vào tai... trái. Ngượng quá, con người từ đó không đòi... "đắc đạo" khi nhìn vào gương nữa. Và tất nhiên, vì thế mà Bồ Đề Lạt Ma, Sư ông Mãn Giác và nhiều vị tu hành đắc đạo (xịn) khác, đã thoát được cảnh bị chen lấn xô đẩy trên cõi "vô thường"!

Như vậy rõ ràng: Phải là khi chính ta "tu luyện" đạt đến "cảnh giới" siêu thoát, nhẹ nhàng tách ra khỏi cái-vỏ-rỗng-nhục-thể ta, nhìn thẳng vào mặt ta, như một người khác để "ngộ" ra vết nhỏ trên mặt chính ta! Lúc đó, ta mới đạt đến cái gọi là "đắc đạo" vậy!  
Còn "vết nhỏ" phi tự nhiên kia, chẳng phải là... "công án" ư?

Cũng như con người ta, khi là con cái, chưa hiểu được cha mẹ đau vì ta là do nguyên nhân gì. Giới lắm chỉ hiểu vậy vậy, mà không quan tâm lắm... Cho đến khi, ta có con cái, gặp đúng cái đau ấy, ta mới thực... “ngộ” ra, thì đã muộn rồi chẳng? Nhưng, cũng còn hơn không, đặc biệt là khi ta vẫn còn cha mẹ mà kịp sửa chữa được chút nào... Cho dù chỉ để thầm nhắc con cái mình: chớ có lại phạm sai lầm như ta đã từng mắc, với ông bà chúng?

Tôi đã nhắc đến chuyện, khi về đơn vị mới, lúc ra mắt chị Huệ, lúc đó đang là người yêu anh Đăng, tôi đã “kém tầm” thế nào... Nguyên do là hồi ấy, đại đội Phòng Hóa của Quân khu IV đóng ở doanh trại lẫn trong khu dân cư. Khu nhà ăn, hội trường được dựng (nhà tranh vách nứa) tách ra. Còn bộ đội thì trọ rải rác trong nhà dân. Anh Đăng (Cán bộ trung đội, nhưng là chỉ huy cao nhất chúng tôi trong thời gian từ Trung đoàn huấn luyện tân binh về), anh Nham (cán bộ tiểu đội... là bạn thân của anh Đăng), định bố trí cho tôi gặp chị Huệ ngay, vì anh định dành cho người yêu chút bất ngờ vì gặp đồng hương là tôi.

Trong bộ đội, lại thời chiến, tình đồng hương rất có ý nghĩa, rất gần gũi thiêng liêng... Vậy mà lẽ ra tôi phải hiểu hảo ý đó, phải sốt sắng xuống bếp gặp chị ngay, vì lúc đó chị ở bộ phận chị nuôi, - một bộ phận có giá lắm, bao giờ cũng quan trọng nhất đối với cánh lính chúng tôi thời đó. Vì nếu ai quen, sẽ được luôn các chị dành cho chút gì đó để... ăn, ở cái tuổi luôn luôn bị đói mà! - thì tôi lại đứng đĩnh nghi ngại, xuống nhà ăn xong, rồi mới lò dò xuống thăm chị.

Đã thế, hồi đó tôi lại nhút nhát, còn hay tự ái ra về ta đây, mà thực ra, chung quy chỉ là do... “kém tầm” trong phép xã giao mà thôi. Nên khi đi cùng các anh xuống gặp chị Huệ, tôi đã tỏ ra khách khí, ngượng ngập thế nào đó... đại loại không giống như hai anh, đặc biệt là anh Đăng hình dung về cuộc gặp giữa tôi với người yêu của anh. Cảm giác đó, sau này cứ luôn trăn trở mãi trong tôi, khiến tôi cứ bứt rứt thế nào đó mỗi khi nghĩ lại. Vì thế, ở trên tôi có nói, thỉnh thoảng nghĩ lại, tại tôi lại hơi đo đờ, do vẫn còn vương đôi chút ngượng ngập, là vì vậy.

Cần nói thêm là từ khi còn trẻ, tôi đã đọc được đâu đó rằng, con người ta trong giao tiếp, nói năng, hành xử hàng ngày, thường ở dạng mà nói nôm na là kiêu... “truyền hình trực tiếp”, không hoàn hảo như ý mọi nhẽ, với mọi người được. Bởi vậy, vào lúc nào đó trong ngày, ta cần kiểm tra lại để nếu có thể thì tìm cách sửa lỗi, khi có cơ hội. Điều đó đã thành thói quen đối với tôi, cho đến tận bây giờ. Tùy theo cảm nhận của mỗi người, nhưng theo tôi thì đó là thói quen tốt mà nhờ nó, tôi tự cứu vãn được nhiều mối quan hệ tình tế giữa người thân ruột thịt trong gia đình, với bạn bè và các mối quan hệ khác, có thể do tôi hay thậm chí có lúc do con cái mình gây ra.

Quay lại lần gặp chị Huệ... Rồi sau đó, do bản chất chân thực, tôi cũng lấy lại được niềm tin nơi các anh chị, và vài tuần sau thì tôi lên đường cho lần đi học đầu tiên trong đời bộ đội.

Đạo đó là khoảng cuối tháng 10 năm 1972, tôi được cử làm nhóm trưởng một nhóm 4 người, gồm Tôi, Hoàng, Công và Khiêm, nhận nhiệm vụ đi Sơn Tây học làm Hóa nghiệm viên. Đó là lớp học về các loại hóa chất độc mà Mỹ đã sử dụng ở Việt Nam từ trước cho đến thời điểm đó, cuối năm 1972 và cách phát hiện, xử lý tác hại của nó. Sau này trong thực tế, chúng tôi có học thêm cách phát hiện và xử lý chất phóng xạ nữa.

Trong nhóm, ngoài tôi và Hoàng đã tốt nghiệp cấp 3 (như THPT bây giờ), thì Công hết lớp 9, Khiêm hết lớp 8 (Cấp 3 là từ lớp 8 đến hết lớp 10). Tôi, Hoàng và Khiêm bằng tuổi nhau, Công ít hơn một tuổi. Trong đó anh chàng Khiêm, lúc đó mới 19 tuổi, mà đã có cô vợ ở quê rồi!

Khiêm cao to hơn chúng tôi nhưng hiền lành, dễ mến. Đặc biệt là hình như tôi chưa bao giờ nhìn thấy khuôn mặt Khiêm mà không gắn kèm với một nụ cười!

Còn anh chàng Công thì lại đen đen, lùn lùn, rất hoạt tính. Môi hơi dày và cặp mắt thì hơi nhiều lòng trắng một chút sao đó. Cậu này cũng hay cười, khi bắt gặp cái nhìn của ta, nhưng chỉ một chút thì như cố tình... “phanh” lại. Ra ý tự hỏi: có lý do gì để cười không nhỉ? Rồi như chưa đủ thời gian để trả lời sao đó, trong khi cần phải cười hay không cười rồi. Thế là khuôn mặt và cử chỉ cậu ta sẽ thể hiện rất hoạt, thành ra là: cười, rồi thôi, rồi cười, rất nhộn... Thế đấy.

Hoàng cũng cao to trắng trẻo, mắt một mí và theo cảm giác của tôi hồi đó thì rất đẹp trai. Cậu ta luôn xưng hô với tôi là “anh, tôi”, tôi cũng vậy và tỏ ra đặc biệt thân với Hoàng. Như thế này, nếu các bạn để ý sẽ thấy: có hai người, không giống nhau mấy đâu (như tôi và Hoàng chẳng hạn. Hoàng thì như vậy, còn tôi thì nhỏ nhắn thư sinh, không đẹp trai nhưng trông nhanh nhẹn, rất lanh lẹ và có năng khiếu, lại tháo vát trong mọi công việc) nhưng rất hay đi cùng nhau: đi chơi, đi ăn cùng, đi tập tành cùng... Nghĩa là mọi người luôn thấy sự hiện diện của hai người cùng một lúc, thì sẽ bị nhầm lẫn tên của nhau, không sao phân biệt được, cho dù vẫn ở với nhau mãi. Tôi và Hoàng là một ví dụ sinh động như thế. Bao nhiêu người trong đơn vị, kể cả cán bộ cứ gọi lẫn tên hai chúng tôi.

Hoàng hay được các cô gái để ý, dễ hiểu thôi, vì cậu ta cao to trắng trẻo, đẹp trai, lại rất hiền. Nhưng có điều lạ là Hoàng có vẻ không hay để ý đến họ? (Trái lại Hoàng rất mến tôi. Hoàng hơi cực đoan trong tính cách, nên Hoàng chỉ thân với ai ngoài tôi. Và tôi cũng mến Hoàng, ở cái cảm tình đặc biệt dành cho nhau như vậy). Không bù cho tôi, hồi đó tôi hay để ý đến các cô gái, nhưng chỉ để xem họ có để ý đến mình hay không, mình có gây cho họ ấn tượng nào không, chứ tôi hề có ý định tán tỉnh họ.

Phần lớn và cơ bản là vì tôi không có bản tính đó. Phần khác là tôi không có “năng khiếu” tán tỉnh các cô gái. Phần nữa, là hồi trẻ tôi rất... nói thế nào nhỉ, kiểu “cảnh cao”, hay “kiêu kiểng” gì đó, như có cô gái cảm nhận thế về tôi sau này, khi đã thân thân nhau chút ít. Sau này biết về tâm lý một chút, thì tôi nghĩ chính xác là thế này: tại tôi hay tự ái, tôi sợ họ không thích mình. Vậy thì thà tôi tỏ ra không thích họ trước đi cho rồi, kiểu thế?

Nhưng mà lạ lắm, nếu ta thể thì lại khiến cho khối người thích ta, điều đó có thể giải thích vì sao tôi có vẻ ngoài rất... cà mềng, lại bị nhiều cô... thích chẳng? À ha...

Tôi đang nói cảm nhận của mình hồi đó về các cô gái... Tiếc thay là nếu đi cùng Hoàng thì họ chả để ý gì đến tôi cả, đơn giản vì họ chỉ thích Hoàng thôi, vậy đấy. Vì vậy, tôi khuyên các bạn, cả nam và nữ, chớ đại chơi thân với người xinh đẹp hơn mình, hoặc thân cũng được, nhưng nếu định đi... lấy le với ai đó, nên chọn ai “xinh” bằng, hay tốt nhất là kém mẽ hơn mình chút ít, may ra mới có cơ hội thành công. À ha...

Bù lại, như đã nói trên, tôi hoạt bát hơn, lanh lẹ tự tin, thông minh và có tố chất thủ lĩnh hơn, có lẽ vậy, nên tôi để ý thấy các sếp ở cấp Đại đội (và sau này trên Phòng Hóa học Quân Khu IV, cấp cao nhất trực tiếp của chúng tôi ở trong một quân khu), hay quan tâm để ý đến tôi hơn, nếu tôi đi đâu đó cùng Hoàng đến gặp họ. Ngoài ra, có thể một phần là do tôi được anh Đảng (là cán bộ Trung đội, như tôi đã từng nói ở trên) chăm từ hồi còn ở Trung đoàn huấn luyện tân binh nữa, nên khi đi Hà Nội, Đại đội đã chọn tôi làm chỉ huy nhóm. Vậy là chúng tôi lên đường.

Các anh chị thì dặn dò chu đáo, thêm đôi chút lo toan, vì họ biết rõ hơn chúng tôi rằng: trước mắt bọn trẻ này sẽ có rất nhiều trắc trở. Bao giờ mà chả vậy, nhỉ. Người đã thuộc nằm lòng thành phố, tới từng khúc quanh, ngã rẽ, đường đơn, đường đôi... Chỗ nào dễ bị tai nạn, dễ bị đâm vô đoạn ngược chiều, nơi đó luôn sẵn có... mấy anh Giao cảnh (?), thì sẽ thấp thỏm cho ta hơn, những tay lái non choẹt, lơ ngơ ra phố lần đầu? À ha...

Bạn bè thì đưa chúng tôi một đoạn ra tận quốc lộ, khi trăng non đã bắt đầu lên, ánh trăng của buổi đầu đêm tãi ra bát ngát.... Để tôi dừng lại đây một tẹo. Bây giờ nhớ lại lúc đó, tôi bất giác nhớ đến hai câu thơ của Nguyễn Bính:

*“Đêm nay mới thực là đêm*

*Ai đem trăng sáng dải trên vườn chè”*

Hai câu thơ thật là hay, lại hợp cảnh lúc đó: Có thể hiểu cái đêm trăng ấy đẹp đến mức, phải thốt lên “đêm thế mới thực là đêm”, cũng như ta gặp một thiếu nữ xinh đẹp quá mà bất giác thốt lên “đẹp thế mới thực là đẹp” vậy. Lại cũng có thể hiểu, đó là cái đêm đã cho ta gặp được tri kỷ, là những người bạn còn trẻ lắm, còn dưới đôi mươi nhưng đã quyến luyến nhau đến chẳng muốn rời xa nhau nữa. Cái đêm ấy vì thế mà đẹp lên nhiều lắm, và ta bỗng chú ý đến đêm hơn, để thấy cái tuyệt đẹp của “trăng sáng dải trên vườn chè”...

Quay lại đám bạn chúng tôi đêm chia tay. Họ vô tư hơn, bao giờ mà chả vậy, nhỉ? Họ trẻ nên chả thấy lo gì, chỉ sôi nổi bàn tán về đủ thứ chuyện, chỉ ước ao được đi học, được từ nay lang thang tự do như chúng tôi trên những nẻo đường Thiên lý... Rồi đến lượt họ cũng chia tay nốt, chỉ còn bốn anh em chúng tôi, mỗi người một ba lô sau lưng, tượng gạo chéo vai, khắp khởi bước trong đêm trăng cô liêu... Đạo đó, miền Bắc đang bị đánh phá nặng nề. Mọi hoạt động đáng kể của đất nước, như chuyển hết về đêm.



Chúng tôi được các anh ở Đại đội dặn cứ bám theo quốc lộ mà đi, lắng nghe tiếng máy bay mà tản xa đường ra, khi cần. Gặp xe đi cùng chiều thì vẫy, xin đi nhờ. Ban ngày thì ghé vào làng xin ở nhờ nhà dân, trở tài “dân vận” mà xin nấu cơm nhờ, rồi chỗ ngủ nghỉ qua ngày, chờ đêm lại đi tiếp.

Bốn anh em còn quá trẻ, trên dưới 20, không hăm hờ nhưng cũng không lo lắng gì nhiều, vì biết mọi chuyện chỉ mới bắt đầu. Giờ nghỉ lại, thấy chẳng khác gì bốn thầy trò Đường Tăng đi thỉnh kinh trong “Tây du ký”. Xe đêm thì không hiếm, thậm chí là nhiều, nhưng chủ yếu là xe vô Nam, đầy lá nguy trang trên thùng xe, nơi có đầy lính hay thanh niên xung phong; hoặc lạng lẽ chật cứng hàng chạy ra mặt trận. Xe ra Bắc rất ít, lại không phải dễ vẫy máy đâu, vì họ sẽ rẽ đầu đó gần trước mặt; hay xe chở hàng, ca bin không đủ chỗ cho bốn anh em tôi; hoặc giả, chúng tôi gặp phải anh tài thuộc diện khó tính, không thích phiền phức đêm hôm...

Phải qua hai ba đêm trắng đi bộ, chúng tôi mới may mắn gặp được xe của một anh, là anh Cường Bang (gọi kèm tên bố, ở chỗ tôi hay có kiểu như vậy) ở cùng làng tôi. Lại không phải là do “quý nhơn phó trợ” ư? Anh trợ cùng một xóm nhỏ, vào ban ngày với chúng tôi, để chờ đêm xuống. Gặp tôi là anh biết ngay đồng hương, dù anh lớn tuổi hơn, đi bộ đội lái xe khi tôi đang đi học trường huyện. Anh biết gia đình tôi, biết anh tôi, do là người cùng lứa tuổi thôi, vì anh (cũng như số đông thanh niên tuổi tôi trong làng) không đi học lên cấp 3 như anh em tôi.

Làng quê có cái lạ là hai ba xã rộng mênh mông vậy mà cứ kể tôi con cháu ai, nhà ở khu vực nào, là người lớn hầu như biết hết. Thậm chí sau này, khi đang học Đại học Kỹ thuật Quân sự (là Học viện Kỹ thuật quân sự, nơi tôi công tác hiện nay), một lần về phép, vào khoảng năm 78-79 gì đó, tôi đi bộ 13 km từ ga tàu về, phải chờ đò bên này sông, trước khi về làng tôi

Tôi ghé ngồi quán nước, của một bà trạc tuổi mẹ tôi, người Công giáo. Bà hiền hậu hỏi thăm. Người bán nước chè, kẹo bột nơi quán vắng hay nói chuyện thân tình với khách như vậy, hưởng chi ở vùng quê thân thiện. Tôi thấy bà thân tình, lại phúc hậu, liền kể tên bố mẹ. Bà à lên, bảo rằng bà có biết gia đình tôi. Bà kể vanh vách. Nhà tôi có ông bà ra sao, chú bác thế nào, kỳ nào giàu có, kỳ nào lận đận... Bà như nhớ lại ký ức của chính nhà mình, chứ không phải nhà tôi vậy. Lại rất giàu sự cảm thông, “ra chiều cảm mến, ra chiều yêu thương”... khiến cho tôi thấy rất ấn tượng.

Về nhà, tôi kể cho mẹ tôi như thế như thế... Mẹ bảo đại ý, mẹ không biết bà ấy, nhưng mấy làng vùng này này ít người không biết nhà mình. Thời cực thịnh, ông bà mình có nhiều người làm công sản xuất nước mắm, làm thuyền viên chở nước mắm ra Hà Nội bán, hoặc trong đội đánh cá chung vốn hay làm công... Đại loại thế. Ông bà, con cháu... lại nhân hậu, đức độ nên người ta biết đến nhiều. Sau này Pháp đổ bộ lên, thiêu trụi cả làng, còn đóng quân trên núi mấy hôm, cơ nghiệp sạch bách, nên lâm vào hoàn cảnh khó khăn, như tình trạng chung lúc đó...

Vậy là anh Cường đồng ý cho bốn anh em tôi quá giang, nếu không nói là anh cũng vui, vì gặp được tôi, là đồng hương, mà anh lại còn biết rõ về gia đình, anh em tôi đến vậy. Nói thêm là đoạn đường đi cùng anh, thuận đường ra Hà Nội với chúng tôi, để đến hàng trăm cây, ra tận Diễn Châu. Sau đó anh theo đường 7 sang Lào, chúng tôi thì theo quốc lộ 1 ra Hà Nội.

Ban ngày, anh em tôi ăn cơm chung cùng anh. Tôi quan sát thấy cánh cựu binh như anh quả rất sành điệu. Nói chuyện với gia đình ở trọ thân tình như người nhà, dù anh cũng mới biết họ ban sáng. Anh còn đã kịp đùa vui với cô gái con nhà chủ, trông khá xinh rồi. Nhờ đó mà cô giúp chúng tôi củi đuốc, cơm nước chu đáo lắm. Anh đã tặng họ những bánh lương khô 702, là thứ cao cấp, dành cho sĩ quan, có kèm túi ruốc thịt nạc, không như loại 701, là thứ phổ thông, đại trà cho cánh lính...

Nói thêm chút, có lẽ do bắt chước Trung Quốc hay Liên Xô (hai “anh giai”, như chúng tôi hay đùa về sự giúp đỡ của hai nước cho Việt Nam thời chúng ta chống Mỹ như vậy) mà chế độ ăn của quân đội chia thành nhiều cấp, có cái tên rất... Tàu: Lính tráng và hạ sĩ quan, sĩ quan cấp thấp thì ăn cấp... Đại tá; Sĩ quan trung cấp (Thượng úy đến Trung tá) thì ăn cấp... Trung tá; Sĩ quan cao cấp (Thượng tá trở lên) thì ăn cấp... Tiểu tá. (kiểu đặt tên cấp ăn hơi ngược, như để an ủi cánh lính tráng, nên cho ăn cấp thấp lại có cái “tù” nghe... “to” hơn: Đại tá, kỳ thực là có tiêu chuẩn dinh dưỡng thấp nhất trong ba cấp!)

Buổi tối, bốn chúng tôi khoan khoái lên đường bằng ô tô, lại trong tâm trạng rất thoải mái, vì đã thân thiết với bác tài rồi. Đó là đoạn đường đầu tiên mà chúng tôi không phải đi bộ, lại đi được xa như thế, mà anh Cường lại còn khuyên chúng tôi tranh thủ ngủ đi nữa chứ. Bạn hãy tưởng tượng thế này, ta cứ ngủ mà vẫn “trôi” được hàng trăm kilomet đường. Trong khi những đêm trước, oằn lưng ba lô, ngực bị ép lại vì tượng gạo, lại thất thểu hàng đêm, chân phồng rộp lên, hàng chục tiếng đồng hồ mới đi được độ 3-4 chục kilomet, thì sẽ hình dung ra hạnh phúc của chúng tôi đêm đó.

Ô tô tải chở hàng, lại đi ban đêm, thì chỉ 20-30 km/giờ thôi, đường sá xấu lắm, đầy ổ trâu, ổ voi do bom Mỹ ban ngày cày nát, chưa kể còn bị hố bom thổi bay một đoạn nào đó là khó khăn lắm, mới lách mà đi được, thậm chí phải đợi các O thanh niên xung phong đi “vá” lại đã, mất hàng tiếng mới đi tiếp được! Qua một đêm, phải mất 5-6 tiếng, chúng tôi mới qua đoạn đường chỉ độ trăm ki lô mét, đến chỗ anh Cường rẽ sang Lào.

Chúng tôi bồi hồi chia tay anh, mà không hẹn còn ngày gặp lại nhau ở đâu đó tình cờ như thế này, trừ khi anh và tôi còn sống sót về gặp nhau ở quê. Sau này, anh em tôi lại gặp nhau ở quê thật, khi tôi đi học đại học và về quê mỗi kỳ nghỉ hè. Anh ra quân và chạy xe cho Công ty nào đó ở ngoài.

Khoác lại chiếc ba lô, bốn anh em tôi đứng ngơ ngác trong đêm tang tảng sáng trên quốc lộ 1, đoạn qua Diễn Châu. Từ đó ra Hà Nội còn độ... 250 km nữa! Đêm đó, chúng tôi không gặp may để lại quá giang ô tô lần nữa. Cuộc đời vẫn vậy, như câu nói đặc Hán:

“Phúc bất trùng lai, họa vô đơn chí!”. Nghĩa là: Ta không thể (hay đúng hơn là ít khi) gặp may (phúc) hơn một lần, còn cái hại (họa) thì không chỉ (hay đúng hơn là ít khi) giáng xuống đầu ta một lần!

Lại thêm mấy buổi ca bài đi bộ khi đêm xuống mà chưa gặp may tiếp một lần nào. Hay cùng lắm, chúng tôi chỉ đi xấp bằng ô tô đoạn một, đoạn một, ngăn ngắt khi gặp xe nhưng họ lại rẽ đi đâu đó, chứ không thẳng tung ra Hà Nội luôn.

Cho ra đến giáp Thanh Hóa, một ngày nọ, chúng tôi bắt gặp một chiếc xe ca, cắm đầy lá nguyệt trang trên đường từ trong B (Nam) ra.

Lại dịp ban ngày, xe nghỉ đợi đêm đi. Chúng tôi lân la làm quen với bác tài, trạc ngoài 40 tuổi, người ngoài bắc. Ngó bộ dạng thư sinh của bốn anh em, lại bị “tiêu điều” qua những đêm đi bộ từ Quân Khu IV ra. Lại biết cùng ra Hà Nội, anh thương tình đồng ý cho đi cùng. Sau đó, chúng tôi biết anh chở tân binh từ ngoài Hà Nội vô thẳng chiến trường, chiếc xe toi tả nhưng vẫn còn tươm để ra Hà Nội, trong điều kiện thời chiến lúc bấy giờ.

Anh cho biết xe sẽ rẽ vô đường núi, qua Bãi Chành đi Ninh Bình rồi ra Hà Nội, chứ không thẳng tung theo quốc lộ 1A đâu. Chúng tôi chả biết đó là đường nào, chỉ biết sẽ ra được Hà Nội, mà không phải cuộc bộ là mê ly lắm rồi. Nhưng rồi, có đi đặng đó, qua đường núi Bãi Chành ra Hà Nội, chúng tôi mới biết đến cái ác liệt của cuộc chiến tranh trên đất nước ta gia đoạn đó, ở một nửa ngoài này của Tổ quốc!

Đường ô tô mà có thứ đường như thế, chỉ có ở Bãi Chành! Xe lắc lư, nhảy nhót như lên đồng suốt quãng đường núi cheo leo và khúc khuỷu đó. Ngoài kia, quốc lộ 1A là tử địa, cho dù ngày hay đêm. Mỹ kiên quyết cắt đứt mạch máu giao thông chi viện cho chiến trường miền Nam, vào lúc đó đang hồi ác liệt, theo đà ta thắng Mỹ-Ngụy bại to. Bởi vậy, dù là đường núi thì cũng chả dẫu được con mắt do thám (vô tuyến, trên không, gián điệp...) của địch. Và Mỹ đã nhanh chóng cho máy bay ngày đêm tìm diệt, thả bom với cường độ lớn, đoạn đường huyết mạch này.

Một bên núi, một bên vực thẳm, là hình ảnh chi phối đoạn Bãi Chành-Ninh Bình này. Xe chúng tôi lợi dụng địa hình rừng núi đi cả ban ngày, và chủ yếu là gặp hàng đoàn “Zin ba cầu” (loại xe tải hạng nặng, rất khỏe của Nga hồi đó) còn mới coóng, do những anh tài mặt bám ra sữa cầm lái, trên đường chở hàng vào Nam. Và ấn tượng mạnh đối với chúng tôi là dưới vực, không hiếm gặp những chiếc Zin mới coóng đó rơi lăn lóc, tả tơi. Bác tài lắc đầu bảo: “Khổ, xe đại xa, lại chở hàng nặng, lại đường xấu, lại máy bay săn đuổi, lại tay lái non mới tập sau vài ba tháng...”.

Chúng tôi hiểu cái ác liệt của miền Nam thông qua cái gian nan mất mát của miền Bắc như vậy đấy.

Rồi, sau hàng tuần, tôi lặng đi xúc động khi chiếc xe mình đầy thương tích, tả tơi lá nguyệt trang ra đến Hà Nội, lại chạy qua Bờ Hồ. Như bác tài cố tình muốn vậy, cho chúng tôi và

cả cho chính anh rung rung, khi còn có cơ hội cho chính mình tận mắt trông thấy lại Hồ Gươm thân yêu của anh!

Vì đã muộn học, không kịp ghé thăm các anh chị tôi ở Hà Nội, chúng tôi ra thẳng bến xe đi Sơn Tây, rẽ phố Gạch vào xã Sơn Đông, nơi lớp học sơ tán, bắt đầu những ngày đầu tiên đi học trong đời bộ đội của tôi...

#### **4. Lớp học Hóa nghiệm viên-B52 cháy đổ trời Hà Nội!**

**Posted on 2/4/2008**



*(Bắn B52 trong những đêm tháng 12-1972)*

Lại nói, vào giai đoạn cuối năm 1972 ấy, theo thỏa thuận của cuộc hội đàm Pa-ri, Mỹ tạm thời ngừng ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra. Bởi vậy, từ Hà nội, bốn anh em chúng tôi đi ô tô lên phố Gạch rồi rẽ vào thôn Sơn Đông, nơi lớp học “Hóa nghiệm viên” sơ tán.

Do hành trình đi bộ kéo dài, chúng tôi vào nhập học muộn ít hôm, nhưng không sao, vì lúc ấy mới đang ở giai đoạn chuẩn bị trường lớp, nhận dụng cụ học tập và học phẩm: Đó là các bộ dụng cụ để xác định chất độc: của Liên Xô như K68, của Trung Quốc như K69. Đó thực ra là một kiểu Minilab (*phòng thí nghiệm nhỏ*) cơ động để chiến sĩ Hóa nghiệm (*Hóa nghiệm viên*) khoác vai, mang theo trong các trận đánh để phát hiện các loại chất độc khi có mẫu. Ngoài ra còn đi lĩnh học phẩm như bút, giấy... đủ cả.

Nhóm chúng tôi bị chia nhỏ ra, chung với các bạn ở đơn vị khác, thành các tiểu đội như các tổ của lớp học thời THPT, khoảng từ 10-12 người, ba tiểu đội thành một trung đội. Lớp học là một đại đội gồm ba trung đội và có khoảng trên dưới 100 học viên!

Cần nói rằng, chia nhỏ và phân tán là tư duy kiểu thời chiến: nếu để cả bốn chúng tôi vào

một nơi, khả năng xảy ra chuyện chúng tôi rủ nhau bỏ trốn, để về thăm... u chẳng hạn, là điều ắt hẳn dễ xảy ra hơn? Tuy buồn vì anh em vừa hiểu nhau, thân nhau do cùng chia ngọt sẻ bùi suốt tuần đi bộ, lại sớm phải chia tay. Nhưng bù lại, được cái hay là chúng tôi lại có thêm bạn mới do ở cùng, sinh hoạt hàng ngày cùng với những anh em ở đơn vị khác.

Lúc bấy giờ, chúng tôi chỉ mười chín, đôi mươi, làm quen và thân thiết với bạn mới như một nhu cầu tự thân và dễ như ăn kẹo... bi vậy. Chúng tôi ở trọ 3-4 anh em trong một nhà dân, còn lớp học thì tranh tre nứa lá, nằm nửa chìm dưới đất, trong một khu vườn rậm rạp cây cối. Lối vào lớp được nối thông với một hào giao thông sâu đến vai người, đủ để khi đi khom mà không bị mảnh bom lia ngang vào đầu. Rồi công việc chuẩn bị cũng xong xuôi và chúng tôi bắt đầu bước vào khóa học. Cần nói đôi chút về bộ đội Hóa học, Quân đội nhân dân Việt Nam để các bạn hình dung ra lớp Hóa nghiệm viên mà tôi tham gia lúc đó. *(Theo Bách khoa toàn thư mở Wikipedia)*

“Bình chủng Hóa học có ngày truyền thống là ngày 19 tháng 4 năm 1958. Đó là ngày Tiểu đoàn hóa học đầu tiên được thành lập, mang tên Tiểu đoàn hóa học 6, trực thuộc Trường Sĩ quan Lục quân (đến 30 tháng 1 năm 1962 đổi phiên hiệu thành Tiểu đoàn hóa học 901). Ngoài ra còn có 2 đại đội hóa học thuộc các Sư đoàn 308 và 320.

Trước đó không lâu, ngày 13 tháng 3 năm 1958, Bộ Tổng Tham mưu đã ban hành Công văn 173/BTM về việc thành lập Phòng Hóa học-Nguyên tử thuộc Cục Huấn luyện chiến đấu, Tổng cục Quân huấn (sau này khi giải thể Tổng cục Quân huấn thì chuyển sang thuộc Bộ Tổng Tham mưu). Tháng 6 năm 1961, thành lập Ban hóa học của các sư đoàn và Phòng hóa học của các Quân khu. Theo Quyết định số 34/QĐ-QP ngày 9 tháng 5 năm 1966, Phòng Hóa học-Nguyên tử chuyển thành Cục Hóa học thuộc Bộ Tổng Tham mưu.

Mãi đến ngày 17 tháng 7 năm 1976, Bộ Tư lệnh Hóa học mới được thành lập theo Quyết định số 224/QĐ-QP trên cơ sở Cục Hóa học. Đồng thời, Trường Sĩ quan Phòng hóa, Viện Hóa học quân sự, Trung đoàn hóa học 86, Trường Hạ Sĩ quan Hóa học cũng ra đời. Hiện nay Viện Hóa học quân sự chính là Phân viện phòng chống vũ khí NBC thuộc Viện Hóa học-vật liệu, Trung tâm Khoa học và Công nghệ Quân sự”.

Như vậy, vào cuối năm 1972, khi chúng tôi đi học, thì Bình chủng hóa học ngày nay chỉ là Cục Hóa học, trực thuộc Bộ tổng tham mưu, Quân đội nhân dân Việt Nam. Chúng tôi học lớp “Hóa nghiệm viên” chính quy đầu tiên trong Quân đội để biên chế cho các Phòng hóa học Quân khu.

Vì là học về chất độc nên chúng tôi được các thầy giáo cho ôn lại môn hóa học từ lớp 8, năm đầu của cấp III, như cấp THPT bây giờ. Trình độ của lớp rất đa dạng. Tôi nhớ có hai sinh viên năm thứ ba đại học Tổng hợp Hóa, vì vào quân đội nên gia nhập lớp này, là anh Thuyên và anh Tiệp.

Thời đấy, sinh viên Bách khoa, Tổng hợp đi bộ đội đều được chọn vào các binh chủng kỹ thuật đặc biệt là Tên lửa (*đa số họ được đi Nga học ngắn hạn, khoảng 3-5 tháng và mang tên lửa SAM-II từ Liên Xô về, trước ngày đánh B52 tại Thủ Đức chỉ vài tuần*). Hai anh sinh viên trên học Hóa nên vào đơn vị Hóa học và cùng học lớp Hóa nghiệm viên với tôi. Ngoài ra, đa số mới lớp 8-9, có anh lại là công nhân kỹ thuật học ở Đức về, đã đi làm một thời gian, có vợ rồi mới đi bộ đội... Còn lại là đã tốt nghiệp lớp 10, như tôi và Hoàng.

Các thầy dạy chúng tôi cũng là bộ đội, họ đã tốt nghiệp đại học, đã là giáo viên ở các trường quân đội. Một số thầy dạy ở Đại học ngoài rồi vào bộ đội, sau đó được điều động về dạy lớp Hóa nghiệm viên này. Ở trong quân đội, lại nơi sơ tán, nên ngoài giờ lên lớp sáng, giờ tự học buổi chiều các thầy hay xuống chỗ chúng tôi chơi, tiện thể xem chúng tôi học hành ra sao.

Tôi nhớ một lần, tôi mang phần viết các công thức hóa học hữu cơ loằng ngoằng ra sân, kiểu học thuộc, cho chóng nhớ. Một thầy đã bảo tôi không nên như vậy, vì sẽ lộ bí mật quân sự, mình đang ở nhà dân mà. Tôi hoảng quá, vì về nghiêm trọng ở cái cách thầy nói và cái vẻ có lý của sự việc, lại đang trẻ tuổi nên vội vàng xóa đi ngay.

Để tôi dừng lại đây một tẹo. Hồi đó, gián điệp, chỉ điểm nhan nhản, nhiều đến mức có hẳn những chương trình dạy cho dân chúng cách phát hiện gián điệp. Ví dụ: thấy máy bay Mỹ đến, mà có người lạ mặt không hoảng sợ, cứ ngó nghén khả nghi thì theo dõi ngay, có thể nó dùng gương soi chỉ điểm vị trí đóng quân, kho tàng cho máy bay đến ném bom.

Khắp nơi, chỗ đông người thường có câu nhắc nhở, kiểu như: “*Ở đây tai vách mạch rừng/Có gì bí mật xin đừng nói ra!*”. Nhiều sách truyện cho thiếu nhi toàn kể chuyện gián điệp hoạt động ra sao, theo dõi chúng thế nào, vì kẻ gian hay để ý người lớn, do đó thiếu nhi dễ phát hiện hơn, nếu được huấn luyện trước.

Đài phát thanh có hẳn một chương trình “*Kể chuyện cảnh giác*”, là các mẩu chuyện bắt gián điệp, mà dân chúng, nhất là cánh trẻ như chúng tôi rất mê, vào tối thứ 7 hàng tuần. Một phần vì hồi đó chả có gì giải trí, không Tivi, không Phim ảnh, ca nhạc... như bây giờ. Thậm chí là không được tụ tập đông người. Tuy đang hạn chế ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra, nhưng tình hình hội nghị Pa-ri rất căng, hứa hẹn việc Mỹ ném bom trở lại chỉ là một sớm một chiều mà thôi.

Rồi sang học chuyên môn về chất độc, chúng tôi được học kỹ về lý thuyết trước. Ví dụ, học để biết công thức hóa học của chất độc thần kinh như VX, sarin, soman, tabun; chất độc loét da như yperit; chất độc toàn thân như axit xyanhydric, xyan clorua; chất độc ngạt thở như photgen, diphotgen; chất độc tâm thần như BZ; chất độc diệt cây như 2,4 D hay 2,4,5 T... Học để biết gốc Hóa học của chúng thế nào? Căn cứ vào đâu để phát hiện...

Tôi đưa ra một ví dụ mà một Hóa nghiệm viên phải làm khi muốn xác định chất độc thần kinh Soman để chúng ta hình dung. Sau khi thao tác tìm gốc Phot-pho (*Bằng phương*

pháp so sánh mẫu hay phương pháp ức chế men), thì tìm ion F<sup>-</sup> (chung) như sau:

- Cho vào ống nghiệm sạch 8-10 giọt mẫu (Là chất độc pha loãng theo tỷ lệ nào đó).
- Cho vào 5 giọt dung dịch Benzilamin Axeoxim 2%
- Thêm vào 3-4 giọt NaOH 20%- lắc đều.
- Đun cách thủy 3-5 phút, để nguội.
- Axits hóa dung dịch bằng HCl 10%
- Dùng công-tơ-gut hút 1 giọt dung dịch trên nhỏ lên giấy thử ion F<sup>-</sup>, nếu giấy tại giọt mẫu chuyển màu trắng có viền đỏ chung quanh thì trong mẫu có ion F<sup>-</sup>

Ta tìm tiếp nhóm i(C<sub>6</sub>H<sub>13</sub>O) có trong chất độc Soman, theo quy trình sau:

- Cho vào ống nghiệm sạch 8-10 giọt mẫu
- Cho tiếp vào 1ml dung dịch piperonal 1% trong H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> đậm đặc.
- Đun cách thủy ở nhiệt độ 70-80 độC trong 5 phút.

Nếu dung dịch xuất hiện màu đỏ tím, chứng tỏ trong mẫu có nhóm i(C<sub>6</sub>H<sub>13</sub>O).

Kết luận, mẫu thử chứa chất độc thần kinh Soman!

Nói vậy để thấy rằng, chiến sĩ Hóa nghiệm viên phải có nhiệm vụ phát hiện đúng loại chất độc để tổ chức sử dụng hóa chất thích hợp phun vào mà trung hòa chúng, tiêu độc rồi rửa sạch khu vực nhiễm độc. Trong qua trình đó, hóa nghiệm viên phải mặc bộ đồ phòng hóa bằng cao su nặng chình, đeo mặt nạ như phi hành gia trên vũ trụ, đó thực sự là một cực hình đối với chúng tôi, nhất là vào những hôm nắng nóng...

Trở lên là bối cảnh và nhiệm vụ mà một học viên Hóa nghiệm phải trải qua trong lớp học hồi đó của tôi. Điều đáng nhớ trong khi học ở lớp này hồi đó, là chúng tôi thường xuyên đun nấu chất độc trong lớp, bằng bếp cồn mini, nên thoải mái hít khí độc, may mà nồng độ thấp nên ảnh hưởng chắc không lớn. Nhưng nếu là mẫu chất độc kích thích (*gây dị ứng*) như CS thì cả lớp được một phen nước mắt nước mũi dãn dụa, hắt hơi ầm ỹ. Đây là loại chất độc dùng để phát hiện kẻ ẩn nấp nhanh chóng, để bắt sống chẳng hạn, nặng thì gây bất tỉnh, mất sức chiến đấu.

Một điều nữa là chúng tôi hay... bắt chước thầy, khi có mẫu chất độc, việc đầu tiên là đưa lên... mũi để ngửi, như ta kiểm tra... thức ăn vậy! Và có lần, chúng tôi đã dùng chất độc diệt cỏ loại 2,4D hay 2,4,5T đã pha loãng thử lên cây thân mềm. Nếu bôi lên một bên thân thì độ 30-60 phút, tùy theo nồng độ mà nửa bị bôi phát triển nhanh đến mức dãn ra, làm cho thân cây cong gập về phía không bị bôi mẫu! Bạn có thể hình dung ra cơ chế hướng Dương (*về phía mặt trời*) của hoa Hướng dương y hệt như vậy, nhưng hoạt chất kích tố của cây là do bản năng hứng ánh sáng của cây điều tiết, dồn sang phía thân không có mặt trời. Trong trường hợp trên, chất độc diệt cây hoạt động theo cơ chế tăng quá ngưỡng sự phát triển bình thường của cây cỏ, khiến cho chúng bị hủy diệt nhanh chóng.

Đạo đó, tôi và Hoàng luôn thuộc top 5 của lớp về lực học và thực hành phát hiện chất độc. Chúng tôi kết thúc khóa học bằng một buổi thi lý thuyết, sau đó là thực hành phát

hiện chất độc. Với một kỷ niệm là học viên cứ theo thói quen đun nóng mẫu, hy vọng phát hiện cho nhanh, nhưng hóa ra lại chậm vì cả lớp phải chạy hết ra ngoài cho thoáng và cho hết chảy nước mắt, rồi mới lại vào làm tiếp được, nếu trong số học viên có ai đó bắt đúng mẫu chất độc CS.

Trong thời gian học, khi Mỹ chưa đánh phá trở lại ra ngoài vĩ tuyến 20, chúng tôi (gồm tôi, Hoàng và anh Hạnh, một anh hơn chúng tôi 4-5 tuổi nhưng rất thân với tôi, phụ trách vật tư học tập) thường mượn xe đạp rủ nhau đi thăm thú chung quanh, như ngắm sông Tích Giang, thăm thành cổ Sơn tây... Đó là những ngày cuối tháng 11 năm 1972. Một tháng sau thì Hội nghị Pa-ri gặp bước trục trặc, chủ yếu do Mỹ muốn thử con bài cuối hy vọng lật lại ván cờ trên bàn đàm phán: hủy diệt Hà Nội và Hải Phòng bằng siêu pháo đài bay B52!

Nếu năm 1954, khi trận Điện Biên Phủ kết thúc cuộc chiến xâm lược của Đế quốc Pháp tại Việt Nam thì đúng 18 năm sau, bằng trận thắng B52 tại Hà Nội, cuộc chiến xâm lược của Đế quốc Mỹ tại Việt Nam cũng coi như chấm dứt, cho dù nó còn kéo lay lắt thêm hơn hai năm nữa, đến cuối tháng 4-1975!

Những ngày đó, chúng tôi đã là nhân chứng sống của những trận đánh B52 ngoạn mục của quân và dân Hà Nội. Chỉ cách vài chục cây số theo đường chim bay, từ nơi học, chúng tôi trông rõ mồn một lưới lửa pháo phòng không giăng lên từ mặt đất phía Hà Nội. Đó là tầng thấp, nhằm vào đội quân hộ tống và quấy rối của các loại máy bay cỡ nhỏ như F115, F111... Còn trên tầng cao, nơi B52 rì rầm lăm lăm bay vào trút bom, đã có MIC-21G của ta cùng tên lửa đất đối không (loại SAM-2 mà sinh viên Bách Khoa, Tổng hợp... sang Nga học sử dụng rồi áp tải về trước đó vài tuần) đón tiếp.

Trong đêm tối, những pháo đài bay B52 cháy bùng lên, rơi lá tả rất thảm, đổ rục một góc trời, gây cho ta một cảm giác rất lạ về cái vô nghĩa cuộc chiến xâm lược: lý do gì để thanh niên Mỹ phải tan xác ở một nơi chả liên quan gì đến sự sống còn của nước Mỹ? Y hết cái cảm giác đó hiện nay, khi hàng ngày bao nhiêu thanh niên Mỹ vẫn phải bỏ xác ở Irac hay Apganixtan, mà không vì sự sống còn của nước Mỹ! Rõ ràng, không có cuộc chiến ở Việt Nam hay cũng vậy, ở Irac hay Aganixtan... Mỹ không mất nước, không nghèo đi, chưa nói là sẽ giàu mạnh lên vì không phải bỏ phí mỗi ngày hàng tỷ đô-la vào cuộc chiến đó.

Ta vẫn hằng nghĩ rằng một đất nước phát triển và văn minh như Mỹ, dân chúng sẽ phân biệt được tính man rợ của cuộc chiến bởi sự giết chóc vô nghĩa của nó, ngay trong thời đại văn minh này, mà điều đó vẫn đang xảy ra, dân chúng Mỹ vẫn phải chịu? Trong khi chúng ta vẫn coi hiện tượng một công dân Mỹ ở một nước nào đó được chính phủ Mỹ quan tâm bảo vệ là cái gì ghê gớm lắm? Thậm chí coi đó là tiêu chuẩn văn minh Mỹ? Nhưng, so với sự phung phí cái chết của thanh niên Mỹ kia thì điều đó có vẻ giống như một trò mị dân (mặc dù thực tế có thể không phải vậy?) ngay trên một đất nước văn minh và dân trí cao như Hoa Kỳ? Hay, có một thứ quy luật thời chiến nào đó chi phối nước Mỹ



ngay trong thời bình, để cha mẹ dù không muốn vẫn phải tiễn con sang chết ở một nước khác?

Mặt khác, dưới những trận bom B52, một đất nước bị tàn phá nặng nề với cái chết thương tâm của hàng ngàn đồng bào ta ở Khâm Thiên, ở nhà thương Bạch Mai, ở các con phố khác trong Thủ Đô những ngày cuối tháng 12 năm 1972 bị thương ấy. Hay thậm chí là hiện nay, hàng ngày vẫn có rất nhiều cái chết thương tâm khác của bao người dân vô tội ở Iraq, ở Apganixtan... thì cũng vậy. Hỏi rằng cái chết của họ không xứng đáng với cái chết của những kẻ A,B,C... nào đó mà Mỹ ráo riết lên án, để hàng năm xếp những quốc gia nào đó vào loại phi nhân quyền theo một thứ tiêu chuẩn quái dị nào đó của Mỹ ư?

Nghĩ đến bài viết về những ngày cuối tháng 12/1972, hôm qua, tôi đã đi xe thật chậm qua phố Khâm Thiên, qua đài tưởng niệm... Chỉ để nhìn lại những gì mà mình không trông thấy được trong những ngày đêm bị trắng ấy, và bỗng bật ra những câu hỏi trên, cùng với những câu hỏi chợt hiện ra trong “cảm xúc hâm lại”, khi nhớ đến những ngày đêm B52 Mỹ cháy đỏ trời Hà Nội! Những câu hỏi mà đối với bạn và tôi, nếu dụng công chút ít, thực ra chẳng mấy khó trả lời...

## **5. Bạn bè tôi - Cuộc chia tay đáng nhớ ở tuổi hai mươi.** **Posted on 8/4/2008**



Sau sự kiện gọi là “Điện Biên Phủ trên không”, là 12 ngày đêm Mỹ thất bại trong “canh bạc B52” ở Thủ Đô Hà Nội, hiệp định Pa-ri được ký kết ngay tức khắc với lợi thế nghiêng về Việt-Nam, kẻ chiến thắng trong canh bạc trên. Điều liên quan mà tôi nhắc đến trong bài này là bốn anh em tôi rời lớp học “Hóa nghiệm viên” trở về bằng tàu hỏa, mất 7 tiếng, trong cảnh thái bình, khác với trước đó 3 tháng chúng tôi phải đi bộ ra, mất khoảng một tuần!

Chúng tôi được về nghỉ phép ăn tết âm lịch ở nhà, ra tết mới phải trở lại đơn vị. Bạn bè tôi cùng lứa đi bộ đội thì đa phần đang ở B (*trong Nam*), ở nhà có mấy cô bạn quen hỏi

học cấp 3, họ không học lên mà ở nhà dệt vải. Trong số đó có một cô gọi là “mối tình đầu” của tôi. Để tôi dừng ở đây một tẹo. Tôi nói về “mối tình đầu” của mình như vậy vì như “cái mốc” của thanh niên mới lớn ở quê tôi hồi ấy, như để khẳng định với... ai đó (?) rằng mình đã... lớn, chúng tôi bao giờ cũng tìm trong số bạn gái quen biết cho mình một ai đó để... yêu.

Dần dần, do một kiểu “mặc định” nào đó, của bạn bè hai đũa, của gia đình hai bên, của bà con làng xóm (*ở làng tôi, tuy trải rộng hàng mấy cây số vuông, thậm chí là một số người ở làng khác nữa, như tôi đã kể ở đâu đó, người lớn luôn biết tường tận bạn là con cháu nhà ai, giòng dõi ra sao, tư cách thế nào...*) mà đến lượt mình, hai kẻ nào đó cũng mặc nhiên coi như đã yêu nhau!

Là bây giờ, tôi mới phân tích được rạch ròi như vậy chứ dạo đó, cho đến tận giữa năm 1979, nghĩa là 6-7 năm sau mới... “tưởng là tình” đó, tôi vẫn bản khoăn day dứt khi quyết định chia tay với cô bạn của mình. Mà quả thực, cuộc chia tay đó chẳng dễ dàng gì cho tôi, đặc biệt là cho cô bạn tôi và ngay cả một trong số những đũa em trai của cô ấy.

Thậm chí là ngay cả mẹ tôi, nhân một lần nào đó cũng tỏ ý bản khoăn, nhưng không hàm ý trách móc về sự cố này, chỉ như một câu cảm thán, xen chút hài như mẹ vẫn thế, đại loại: Thế là khổ công người ta chờ đợi đấy... “Cu” ả! (*Đây là mẹ nói... “Cu tui” đấy ả!*) Tôi nói vậy vì cô đã thô lộ trực tiếp với tôi sự hẫng hụt do “cú sốc chia tay” ấy, mặc dù tôi đã dày công phân tích mọi nhẽ trong những lá thư trước đó. Còn cậu em trai kế sau cô (*lạ thay lại là sinh viên Đại học thông tin liên lạc, hồi đó gọi vậy, bây giờ tôi không nghe nói gì đến cái tên trường này nữa?*) thì đã một lần gay gắt với tôi về sự cố này, ngay tại nhà cô.

May sao, lúc đó cả bố mẹ và cậu em trai khác của cô đã ra mặt bênh vực tôi (*cậu em này, lạ thay lại là một ngư phủ, không được đi học tiếp như anh trai, nhưng tư duy thì tiến bộ hơn cả ông anh là sinh viên, thế đấy!*). Họ, đặc biệt là cậu em đã bác bỏ ý kiến của ông anh, khiến cho tôi đỡ bị một phen khó xử. Nhưng rồi sau đó, tôi hết cả hứng thú lên chơi nhiều, chỉ thi thoảng lên một thời gian nữa, rồi thôi hẳn... Vậy là, vào đầu năm 1973 sau khi kết thúc lớp Hóa nghiệm viên, là sát tết âm lịch, chúng tôi được về nghỉ ngơi, ăn tết với gia đình, đi chơi với bạn bè. Ngoài cô bạn mà tôi kể trên, tôi còn một bạn trai khá thân, học sau tôi hai lớp ở trường cấp 3, lúc đó đang học lớp 10, tên Sơn.

Thời tôi học, độ tuổi của học sinh không đồng đều, mà tôi lại thuộc loại đi học sớm, nên bao giờ cũng là loại “chíp hôi” trong lớp. Đặc biệt hồi ở cấp 2, như THCS bây giờ, tôi học với những bà chị hơn mình 5-7 tuổi, họ coi tôi là trẻ con, nhưng vì họ học... dốt, nên khá tôn trọng tôi. Lên cấp 3 cũng vậy, nhưng do có chọn lọc hơn nên đa phần bạn học tôi thường chỉ hơn tôi 1-3 tuổi. Nay họ cũng gần... 60 cả rồi, nhiều “cô bạn” học của tôi hồi đó, con cháu đầy đàn rồi!

Nói vậy để biết rằng, cậu bạn tên Sơn kia tuy học sau tôi hai lớp, nhưng là bằng tuổi tôi.

Cũng như sau này, cô bạn... “tưởng là tình” của tôi, cũng bằng tuổi tôi, đã do tôi động viên mà đã đi thi đỗ rồi học lên cấp 3, rồi đi sư phạm, sau vài ba năm bỏ học, ở nhà dệt vải. Tôi không kể nhiều về cô bạn này, vì sự thật khách quan vốn chỉ là vậy, và không có nhiều dấu ấn lắm, chỉ là một sự kéo dài lạ lùng trong tình trạng như “trung tính” vậy. Có chăng, chỉ như một “nàng thơ”, như thời ấy các thi sĩ hay “vơ vào” cho mình để lấy có mà mơ mộng, mà... làm thơ tình?

Cũng học sau tôi hai năm, tức là cùng lớp với Sơn, tôi có ấn tượng với một cô bạn ít hơn hai tuổi tên là Minh Tú. Cô bạn này không cùng làng với tôi, khi tôi học lớp 10 thì cô vào lớp 8. Như đã kể trên, tôi thuộc diện đi học sớm, là so với thời đó và so với đa số các bạn học. Nên các bạn cùng lớp, kể cả là riêng bạn gái, đều hơn hoặc cùng lắm là bằng tuổi tôi. Chỉ Minh Tú là ít hơn tôi hai tuổi, lại khá xinh xắn theo kiểu duyên thầm, hay e thẹn vì mới vào lớp 8, là em út trong trường cấp 3 hồi đó (*Lớp 8-9-10 là cấp 3*)

Chúng tôi đi học cách làng 5-6 cây số đi bộ, qua một con đò. Tôi hay để ý đến em mà chưa hề chuyện trò được lần nào. Hồi đó tôi nhát hơn... cáy, riêng về khoản “tán tỉnh”, còn chuyện trò với bạn cùng lớp thì tôi cũng tùy lúc mà khá là “mồm mép tép nhảy” lắm. Cùng làng với em có cô bạn cùng lớp tôi tên Thúy, hơn tôi phải 2-3 tuổi gì đó. Khi tôi còn như một cậu... “chíp hôi” thì Thúy đã đang yêu... “như điên” một cậu cùng làng tôi, tên Yên, hay gọi kèm tên bố là “Yên Quyền”.

Chu cha, nói về chuyện iu đương trong lớp tôi hồi đó thì... sôi nổi lắm, chỉ mình tôi “chưa biết gì” nên vô sự (!). Có thể sơ qua để làm bối cảnh thế này: Cô bạn học của tôi tên Tràng (*thực ra là chị họ tôi, hơn tôi 1-2 tuổi gì đó*) yêu một anh bạn trong lớp, cùng làng Thúy, tên Dinh. Hai anh chị yêu nhau nên nhiều khi đi bộ sang lớp cùng chúng tôi mà cho đến khi học gần xong buổi, mới thấy hai người lò dò đội mưa xin thầy vô lớp! Sau này Dinh đi bộ đội trước tôi (*do nhiều tuổi hơn*) rồi hy sinh ở chiến trường.

Chị Tràng bỏ học sau lớp 8. Mãi hôm rồi gặp ở quê, sau mấy chục năm, tôi mới biết hiện chị ở Vũng Tàu, con cháu đầy đàn, nhà mặt phố lớn, lại có khu đất ở Bình Dương, giàu sù! Hôm nọ chị gọi đi động cho tôi hàng tiếng đồng hồ kể đủ mọi chuyện trên đời, kêu đang trông coi xây khu nhà trọ cho con cái ở Khu công nghiệp Bình Dương. Nghe tôi kể năm kia có vô dạy ở Thủ Dầu Một vài tuần, chị kêu ở đó gần chỗ chị xây nhà. Tôi đã được mấy cậu học viên là giáo viên trường Sĩ quan Công binh hay đưa đi chơi nhiều nơi quanh khu vực, trong đó có khu công nghiệp này nên biết. Ở đó đẹp đẽ khang trang như khu phố mới hiện đại của Singapo vậy.

Riêng cô bạn Thúy mà tôi kể trên, yêu Yên Quyền, rồi không thành. Một đôi lần, tình cờ gặp lại Thúy ở quê, biết đã học Đại học sư phạm Vinh, rồi đi dạy văn. Nghe đâu là cấp 3 Nguyễn Huệ ở Huế thì phải, có hai con... Nhưng chuyện đã lâu lắm rồi, giờ Thúy cũng đã gần 60 tuổi, chắc nghỉ hưu lâu rồi (*hồi đó tôi là “chíp hôi” so với họ, nay cũng đã xem xem... 55 lặn rồi còn gì!*)

Yên Quyền thì sau đó lại yêu một cô học khác lớp, khá xinh, như hoa khô, tên Hải Yến, mà rồi không lấy nhau. Cha này trông rất... Mùic, được cái nét cười có răng khểnh khá duyên, vậy mà yêu như sóng cuốn (?) Sau này Yên lấy Tuyết, nhiều hơn 1-2 tuổi gì đó, là cháu họ, gọi tôi bằng cậu, do anh trai tôi mỗi manh. Giờ thỉnh thoảng gặp Yên, trông cậu chàng gân guốc, già dặn và phôi pha, như một tay trùm... mafia vậy (?)

Một cô bạn cấp 3 khác tên Lan cùng làng với tôi, mà ở đâu đó tôi kể kiểu như... “phải lòng” tôi từ hồi tôi học lớp 7 nơi sơ tán ý. Theo cách mê cái sự học, đặc biệt là môn văn của tôi hồi đó và cả lên cấp 3 nữa. Tuy nhiên, vì tôi là... “chíp hôi”, ít hơn cô 2-3 tuổi gì đó, lại không mặn mà gì nên hồi cuối cấp 3, Lan yêu một anh chàng cùng làng tên Vững, cũng là một tay bạn hay chơi với tôi nhưng hơn tôi đến 3-4 tuổi. Vững sau này lên lớp chuyên toán học ở một huyện khác, xa nhà, nên Lan lại yêu một anh chàng cùng lớp khác, nhà gần trường học, tên Thắm!

Chà chà... cứ loạn cả lên, nhưng lại khá mạch lạc thế đấy! Sau đó Thắm cũng đi bộ đội và câu chuyện của họ cũng chả đi đến đâu. Hôm rồi gặp chị Tràng kể trên, chị cho biết Lan hiện ở Tây Ninh, con cháu đầy đàn (?), có trang trại Cao su, cũng... giàu sụ!

Tôi rất vui khi nghe được những tin tức về bạn bè cũ có ai đó gặp điều như ý trong cuộc sống. Tôi không coi trọng sự giàu có và tiền bạc lắm, có lẽ một phần vì mình không như vậy chẳng? Tôi quan niệm hạnh phúc là sự thanh thản trong tâm hồn, được làm điều mình thích, được thấy con cháu và những người khác hạnh phúc, được nghĩ tốt về họ và được quan tâm đến mọi chuyện chung quanh với một tâm thế trong sáng và thanh thoi... Đó là bối cảnh, để tôi lại quay về Minh Tú, cô bạn sau này đã cùng Sơn... trốn nhà, trốn học đưa tôi lên đơn vị cách làng đến hơn trăm cây số, sau dịp chúng tôi về nghỉ tết đầu năm 1973. Nghĩ lại thì thấy thật ngộ. Tôi có “bạn gái” như kể trên, mà mọi hoạt động liên quan đến giao lưu bạn bè, đi lại đây đó lại chả bao giờ có sự tham gia của cô ấy!

Mỗi lần được nghỉ phép đôi ngày, tôi lên chơi lại ngồi ở bàn, có ngọn đèn dầu (*dạo đó chưa có điện*) và có bố mẹ ngồi tiếp chuyện cùng, như một sự tôn trọng chứ không phải theo nghĩa phải... quản con gái như bây. Thời đó, lại ở làng tôi, ít khi có chuyện đáng ngại về quan hệ nam nữ. Tôi nói vậy cũng để chính mình cảm nhận lại chân xác về mối quan hệ của tôi lúc bấy giờ... Sở dĩ Minh Tú cùng Sơn trốn nhà, bỏ học hai hôm đưa tôi đi cách ngày được như vậy vì lấy cớ phải trọ lại bên trường, mặc dù em không trọ như chúng tôi dạo đó. Mặc dù có Sơn đi cùng, lại được em cho biết đã có lý do chính đáng rồi, nhưng tôi vẫn áy náy quá, sợ hôm về em bị gia đình trách mắng, lại tội nghiệp em ra...

Trước đó, vào những dịp nghỉ hè, tôi và Minh Tú quen nhau qua một cô em ít tuổi hơn cùng làng, học chung lớp Tú, tên Thu, gọi kèm tên bố là Thu Khiêm. Tú hay xuống nhà Thu chơi và qua Thu, chúng tôi quen nhau. Thu tiết lộ là em Tú chết một anh Hùng (?). Dĩ nhiên là vì tôi cũng mến Tú nên chúng tôi chơi thân với nhau ngay, sau đó không qua... câu em Thu nữa. Tuy nhiên, như tôi nói ở trên, tôi còn có một mối... “tưởng tình”

kia, nên cả Tú và tôi chơi với nhau như bạn bè rồi cứ chấp nhận vậy... Và chẳng, chẳng vì thế mà quan hệ của chúng tôi bị ảnh hưởng gì, nếu không nói là tôi với Tú như anh em thân thiết, rất thoải mái, tự nhiên và thú vị, do thực sự mến nhau.

Đạo đó, em và Sơn mang hai xe đạp đưa tôi đi, nhà em thuộc diện khá giả, nên mới có xe đạp. Từ nhà tôi vào Vinh rồi lên đơn vị phải hơn trăm cây số, với nhiều dốc lên xuống. Đường đi qua nhà Khâm, mà chúng tôi đã hẹn Khâm chờ sẽ qua nhà nghỉ lại rồi hôm sau đi tiếp. Xe đạp đi trung bình 12km/h, để lên đến đơn vị, chúng tôi phải đi trong hai ngày, lại đèo nhau, khá vất vả. Hồi đấy xe ca rất hiếm hoi, lên đơn vị tôi lại không có đường tàu hỏa... Xe đạp trở thành phương án duy nhất đúng.

Đi đường, tôi giờ hết tài năng tán chuyện, một phần để đỡ mệt, một phần để tránh cái quan hệ tế nhị giữa tôi và Minh Tú, mà dịp này bỗng trở nên nhạy cảm lạ, vì tôi có dịp tiếp xúc gần em suốt ngày như thế, do tôi đèo em đi. Một lần khi nghỉ giải lao giữa đường, sau khi lên một cái dốc, Sơn tỏ vẻ ái ngại khi kéo tôi riêng ra rồi hỏi thực:

- Chà, cho mình hỏi thật, ông có ý định gì với em Tú không?

*(Sơn hay xưng hô “ông, tôi” như vậy với bạn bè)* Tôi tình thực rằng không, nói thêm là Sơn biết rồi mà, Tú cũng biết rồi mà...

Dừng lại đây chút. Sơn, vốn là tay thật thà, tốt bụng. “Cha” này khá đẹp trai, theo kiểu lãng tử, rất đàn ông: dáng đi khuỳnh khuỳnh, có râu quai nón, biết chơi ghita, có nét cười chân thật, dễ chịu. Tôi tin là kiểu cười ấy rất mê hoặc con gái (?). Mà lạ cái, Sơn lại không hay để ý đến sự chú ý của người khác nói chung, và của con gái nói riêng. Không như... tôi? Tôi là một kẻ rất... “đa tình” chẳng, chữ tình ở đây được hiểu theo nghĩa rộng hơn một chút?

Ví dụ, tôi là kiểu người cứ hay tung... “sóng” ra thế, rồi ra về đứng đưng, nhưng thực tình là lại để ý. Nếu có ai *(cả bạn trai hay bạn gái khi chưa quen biết)* mà “bắt sóng” ấy, thì tôi sẽ tùy xem mình có hợp với họ hay không mà “bắt” lại, hay... lơ đi. Không biết thế là tốt hay xấu, theo một nghĩa nào đó, nhưng về hiệu quả kết bạn hợp ý mình thì theo cung cách đó, xác suất thành công là tối đa chứ?

Tuy nhiên, thoát nghe kẻ thực ra thế này, ta thấy có vẻ khá... ngớ ngẩn sao đó (?) Nhưng, biết thế mà không nói ra, cũng chẳng đáng mặt đàn ông tẹo nào, phải vậy không? Sau này tôi quen anh chàng Hoàng trong đơn vị mới, như từng kể trên, cũng theo kiểu như vậy. Và nếu để ý thì Hoàng cũng là một mẫu đàn ông kiểu như anh bạn Sơn này của tôi, sao tình cờ vậy nhỉ?

Nghe tôi nói vậy, Sơn bần khoản *(thì ra anh chàng này đâu phải là tay đứng đưng như tôi nghĩ?)* :

- Vậy thì “mệt” đấy. Xem cung cách kia thì rồi em Tú sẽ khiến cho ông khó nghĩ đấy... Tôi vốn nhạy cảm nên không cần nói thẳng ra, cũng biết Sơn đang ám chỉ gì. Rõ ràng là em tỏ ra rất... quấn tôi rồi. Thật khó xử cho tôi, vì tôi rất thương em mà lại chẳng có đủ

bản lĩnh để tìm ra một lối thoát khác. Tôi bỗng nghĩ, nếu bây giờ, ai ở vào hoàn cảnh như tôi lúc đó, mà xin tôi một lời khuyên, thì sao nhỉ? Có vẻ như chẳng dễ dàng gì...  
Thôi, tôi sẽ kể mình đã xử lý ra sao lúc ấy, có khi lại đáng chú ý hơn chẳng? Tôi quay sang em, đùa một lúc cho em vui lên, hy vọng cho em đỡ mệt, rồi... giả vờ lấy có ân hận vì đã lôi em vô cái vụ trốn học, trốn nhà, giờ lại mệt quá này, để đưa ra đề nghị là: “Hay là em... quay về đi, giờ hãy còn kịp. Phía trước hãy còn xa lắm...!”

Tôi hoảng hồn khi thấy em... khóc òa lên, rồi bỏ tôi đứng... đực mặt ở đấy, ra cách xa một đoạn, ở ven đường ngồi... dỗi. Sơn nhún vai lắc đầu, vẻ bối rối. Tôi biết chả ai thay mình xử lý vụ này được, bèn đợi em nguôi ngoai để trêu cho em cười, rồi lại... đi tiếp! Ôi "chời", giờ nghĩ lại... lúc đó tôi mới sang hai mươi, còn em thì sang mười tám! Vậy mà, tôi đã xử sự như một... trang nam nhi, “*đầu đội trời chân đi... xe đạp*” vậy chứ?

Từ đó cho đến nhà Khâm tôi chả dám ho he gì đến chuyện mệt mỏi, đi ở của em nữa. Em như cũng linh cảm thấy điều gì đó nên lại chuyện trò ríu rít bình thường, như không có chuyện gì xảy ra. Anh chàng Khâm hiền lành bước sang tuổi 20, có cô vợ rất chững chạc, cả hai ở cùng bố mẹ Khâm.

Khâm đã rất vui khi đón tiếp chúng tôi, cậu chàng tỏ ra thích thú ra mặt khi ngó Minh Tú. Khâm thực thà khen rằng em thật là xinh, rất dễ mến và nhất định hiểu đó là bạn gái của tôi! Tình cảm chân thật đó khiến Minh Tú rất vui, luôn cả sang hôm sau, khi thêm cả vợ chồng Khâm cùng anh em tôi lên đường đi nốt chặng đường còn lại về đơn vị mới...

Lên đến đơn vị, tôi đưa hai bạn tôi, còn Khâm thì đưa... vợ đến chào các anh cán bộ Đại đội, anh Đảng, chị Huệ và đặc biệt là anh Trịnh Xuân Tấu, người công giáo, quê ở Phố Nối Hưng Yên, chuyên phụ trách công tác tuyên huấn của đơn vị. Sau này tôi đã nhờ anh mà học hỏi được nhiều điều về Mỹ thuật, về cách tạo dựng những show triển lãm hoành tráng, vẽ những tranh cổ động cỡ lớn, cùng anh làm những chuyện động trời về tuyên truyền cho đại đội 38, phòng Hóa học Quân khu IV.

Đặc biệt chúng tôi đã giúp Cục Hóa học, Bộ Tổng Tham mưu (*giờ là Bộ tư lệnh Hóa học*) tổ chức triển lãm về Hóa học quân sự Việt Nam lần đầu tiên ở Hà Nội, ngay tại hội trường Câu lạc bộ Quân đội, trên đường Hoàng Diệu lúc bấy giờ, đón Đại tướng Võ Nguyên Giáp đến tham quan... Anh Tấu rất ngạc nhiên và thú vị về Minh Tú, một cô gái có vẻ ngoài nhỏ nhắn, xinh xắn và hiền dịu lúc đó, đã dám trốn học đi hàng trăm cây số tiễn bạn lên đơn vị. Anh đã xếp cho em và vợ Khâm ở trọ trong một nhà dân, nơi đơn vị tôi vẫn đang ở trọ. Chúng tôi ai cũng mệt nên chia nhau về các nhà trọ nghỉ ngơi, tắm giặt, đi ngủ.

Rồi sáng hôm sau, tôi đưa bạn mình cùng Khâm đưa vợ đi chào mọi người trong đơn vị. Lũ bạn tôi cùng Hoàng và Công, đã đến trước một hôm vì gần đơn vị hơn, lại cùng tôi đưa tiễn Minh Tú và Sơn cùng vợ Khâm ra đường quốc lộ để về nhà. Chính tại con đường trập trùng đồi núi mà đêm nào lũ bạn trong đơn vị tiễn bốn chúng tôi lên đường đi

học. Cái đêm mà “Ai đem trăng sáng dải trên vườn chè” ấy... lại chứng kiến một cuộc chia tay khác của chúng tôi.

Nhìn em bịn rịn và đáng yêu như một người em gái. Nghĩ đến con đường trải dài tít hút đầy vất vả trước mặt, mà em sẽ phải đạp xe một mình, không ai đèo nữa, vì Sơn và vợ Khâm đi xe riêng. Lại không còn tôi tán chuyện động viên như hôm đi lên nữa, tôi đã thực sự bị xúc động mạnh. May mà hôm đó bạn bè ra tiễn đông vui, ai cũng mãi nói chuyện, động viên người lên đường nên tôi đã nhanh chóng vượt qua phút chia tay đầy lưu luyến ấy...

Đó thực sự là một kỷ niệm tuổi hai mươi đáng nhớ nhất trong đời bộ đội của tôi...

### **Phụ lục “Đi bộ đội 5”**

**Posted on 9/5/2008**



Bài viết này như một cách lấp khoảng trống, khi tôi chưa viết gì theo kế hoạch (Đi bộ đội, Tiểu thuyết) hay một cái tản mạn nào đó mang tính thời sự, như tôi vẫn thường làm. Tôi gọi là phụ lục của “Đi bộ đội 5”, vì bài thơ mà tôi đề cập trong bài viết này là một kỷ niệm về tình bạn giữa tôi với Minh Tú.

Một lần tôi về nghỉ hè, vào năm 1979, được biết Minh Tú đi lấy chồng. Chồng em là người cùng làng, học trước một lớp. Đó là một tay học rất khá, và cũng thuộc diện... được trai (?), học Kiến trúc. Gần đây cả hai vợ chồng mở Công ty thầu khoán xây dựng và định cư ở thành phố Hồ Chí Minh. Họ chỉ có một cô con gái, học rất giỏi, hình như

được học bổng du học Nhật sao đó, mà không biết rồi có đi không. Tôi nói vậy vì từ khi Tú lấy chồng, tôi hầu như không liên lạc với em.

Chỉ tình cờ hỏi em đưa con gái ra chuẩn bị thủ tục đi Nhật, thì nhờ một người bạn chung dẫn đến nhà tôi chơi mà biết vậy. Sau đó chúng tôi có vài lần gọi điện đường dài, rồi thôi.

Sau cái kỷ niệm như nhắc ở “Đi bộ đội 5”, rồi sau này, những năm tôi học tại Học viện KTQS, thì em học khoa Nga, sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội, có đôi lần gặp nhau nữa, vào dịp nghỉ hè. Chúng tôi vẫn là bạn. Lúc đó tôi vẫn còn một mối “tương tình”... Mãi đến tháng 10-79, tôi mới chấm dứt được, để trở thành một... single.

Chưa kịp nhập hội “vườn không nhà trống” với tụi bạn trong lớp thì sát tết năm đó, tức là cuối năm 1979, đầu năm 1980, tôi đi nhổ răng... “khôn” tại Quân y viện 109 và vương luôn vào cuộc tình với “cô chị”, như đã kể đầu đó trong blog này. Và kể từ đó, nói như Bai-rơn: tôi “Chia tay vĩnh viễn... Vĩnh viễn chia tay” với cuộc sống độc thân, rồi trở thành “nô lệ” của... vợ tôi bây giờ!

Minh Tú đi lấy chồng đã để lại cho tôi một cảm xúc rất lạ: vừa mừng cho em có nơi có chốn, vừa thấy chông chênh như mất đi một người bạn đặc biệt của mình vậy. Trước khi em cưới, tôi với Tùng, chú em họ lên thăm và chúc mừng trước, lấy cố hôm sau đã phải ra ngoài trường rồi...

Sau đó, tôi tích lũy cảm xúc, viết nên một bài thơ dài, lấy một từ tiếng Nga để đặt tên, đó là từ ВОСПОМИНАНИЕ! Tôi sẽ không dịch nó, vì biết có một chuyên gia Nga ngữ là Nina trong FL Yahoo của tôi, tôi dịch ra e lại làm phiền... Nina chẳng. Và lại, tôi không dịch, cũng chả ảnh hưởng gì đến bài thơ này, vì nó được viết bằng... Việt ngữ, tất nhiên rồi. Bài thơ như sau:

### **ВОСПОМИНАНИЕ!**

*Em đi rồi chỉ còn lại mình tôi/Với kỷ niệm của một thời xưa ấy  
Như con sóng, thời gian xoa hết thấy/Những lớp cát bồi, những dấu ấn riêng tư...  
Như thủy triều dâng đưa con sóng vô tư/Bỗng đọng lại một chiều sâu kỷ niệm  
Tôi nhớ về em với bao thương mến/Với băng khuâng lòng, với xao xuyến thời gian.*

*Em đến sau tôi trên một chuyến đò ngang/Hai năm lẻ những sáng chiều đến lớp  
Không biết đến em bởi con tim rất thật/Chưa hỏi hộp bao giờ, như con sóng vô tư.*

*Có những người không hẹn bao giờ đâu/Một lần gặp bỗng trở thành tri kỷ  
Em đến với tôi một lần như thế/Để không bao giờ tôi lại quên em*



*Để mỗi lần khi tắt cả lãng quên/Tôi lại nhớ về em rất rõ  
Với khuôn mặt dịu hiền và nụ cười luôn nở/Với duyên thâm vẫn có tự mẹ cha...*

*Với một tâm hồn trong trắng bao la/Em như gương trong cho tôi soi bóng  
Cho tôi thấy trong vòng đời sống động/Cái đáng yêu này chất lọc tự hồn thơ.*

*Cho những buổi chiều khi tận chân trời xa/Những tia nắng của một ngày dần tắt  
Còn lại bóng đêm với bao la trời đất/Tôi không buồn vì nơi ấy có em...*

*Rồi tôi đi, biết có ai buồn thêm?/Cho phỉ chí một “nam nhi thời loạn”  
Một ngày về tôi vui vì có bạn/Và có em vẫn luôn nhớ về tôi*

*Hãy vui lên nào đây bạn đời ơi/Hạnh phúc đây hỏi đâu hơn tình bạn?  
Bởi cái hồn nhiên sẽ không giới hạn/Ta vui vì nhau không vương chút suy tư.*

*Em và tôi hai đứa sống như mơ/Tôi mở rộng cánh cửa lòng đón bạn  
Em bờ ngõ phút giây đầu đứng lặng/Một thoáng buồn cho tôi chạnh lòng thương*

*Em thông minh nên không kéo dài hơn/Giây phút ấy chóng lùi về dĩ vãng  
Chỉ còn lại một bao la tình bạn/Và tình thương tôi dành để phần em...*

*Dòng đời trôi cho thuyền tôi lênh đênh/Hai sáu chặng chưa tính ngày cập bến  
Em không đợi tìm nơi xây tổ kín/Cho tôi buồn vì bỗng thấy chông chênh*

*Như thế này, vì luôn nghĩ có em/Không gằn hằn, nhưng cạnh tôi tin cậy  
Nay bỗng thế là em xa tôi mãi/Như ra khơi mà không bạn chài bên...*

*Dòng đời trôi cho thuyền tôi lênh đênh/Tôi bỗng nghĩ, ghé bến em chút nghỉ?  
Và không biết em có buồn không nhỉ/Khi đứng trên bờ để lặng ngắm thuyền tôi*

*Gì buồn bằng cứ sau những ngày vui/Phải ra bến đợi phút giây ly biệt  
Gì xa bằng khi tôi gằn em nhất/Mà khoảng cách này không thể tự nhiên quên!*

*Tôi lại về sau những năm lênh đênh/Muốn đến với em để kéo thời gian lại  
Nhưng không gặp em và tôi bỗng nghĩ/Tắt cả qua rồi, chỉ còn lại mình tôi.*

(Cuối bài thơ ghi: Tháng 5-1979 — tháng 9-1979! Khi tôi đang ở tuổi 26.

## 6. C38-Phòng hóa học Quân khu IV

### 6.1. Những kỷ niệm.

Posted on 20/4/2008



*Lục bình-xinh đẹp và hủy diệt!*

Tôi ở đơn vị C38-Phòng hóa học QKIV khoảng một năm rưỡi, thì lại đi học. Lần này là tập trung về Trường văn hóa Bộ tổng tham mưu, đóng quân ở Thị Xã Lạng Sơn, ôn thi đại học. Trong khoảng một năm rưỡi ở đơn vị, theo một nghĩa nào đó, tôi đã sống bằng nhiều năm, nếu ở trong hoàn cảnh khác. Điều đó thật là tốt cho một con người, vì nó trui rèn về mọi mặt cho ta một cách tự nhiên, mà ta không cảm nhận được. Vì thế nên mới nói rằng tốt...

Tỷ như bạn được sống trong một gia đình nề nếp, có văn hóa, kể từ ông bà, cha mẹ anh em họ hàng. Dù rằng bạn không nghĩ đến điều đó bao giờ, thậm chí khi còn trẻ hoặc kể cả là không còn trẻ nữa, đôi lúc vì bức xúc với người thân trong gia đình mà có lúc chán ghét môi trường bạn đang sống. Nhưng rồi, cùng với thời gian trôi đi, con cái bạn lớn lên tự tin, hạnh phúc (*bạn đã đủ "lớn" để so sánh với nhiều hoàn cảnh khác*), bạn sẽ ý thức được giá trị những năm tháng bạn sống trong gia đình mình...

Một năm rưỡi ở đơn vị của tôi đầy ắp những sự kiện ít nhiều tác động đến nhân cách của tôi. Thoạt tiên, sau khi về đơn vị, lúc này đang đóng quân ở Thanh Yên, Thanh Chương, Nghệ An, chúng tôi ở rải rác trong nhà dân. Nhà tôi ở trọ nằm ở cuối làng, nơi có con đường đi ra bên đò sang Thanh Lương, qua sông Lam. Đó là một con đường rất đẹp, xuyên qua một bãi dâu xanh ngút ngát, có xen những ruộng lúa trĩu vàng khi vào mùa

gặt. Nếu bạn đọc truyện ngắn “Một sợi tơ vương” (Xem Mục lục trong tập này), sẽ thấy tôi lấy bối cảnh con đường này khi miêu tả em Hằng mang cơm ra bên đò cho ông nội, những ngày em còn bé. Lúc đó chưa có cầu, nên ông nội em vẫn còn ngày ngày kéo kệt đưa đò... Sau này, khi đã vào đại học (là hệ Dân sự, Học Viện kỹ thuật Quân sự- sành điệu chưa?) thì ký ức đẹp mà buồn của em là những lần lách nhách chạy trên con đường này mang cơm ra con đò cho ông...

Nhà tôi ở có một bà mẹ rất hiền lành, trạc tuổi mẹ tôi. Các anh chị cả thì đã lấy vợ, lấy chồng, ra ở riêng trong làng. Có một anh hơn tôi 3-4 tuổi, bộ đội vừa phục viên, kiểu như bị sức ép bom nên kém sức khỏe chi đó. Điểm đặc biệt là anh hay nói năng kiểu bất mãn, pha đôi chút công thân (khái niệm này hiểu như cây thế có chút công, ở đây có lẽ là do đã từng đi bộ đội chiến trường ra chăng, mà có vẻ coi thường mọi sự?) Ngoài ra, nhà mẹ còn một cô con gái út, tuổi độ 15-16, hay e thẹn nên trông đã có nét nữ tính và duyên dáng rồi, đang học lớp 7, năm cuối cấp 2 (như lớp 9 THCS hiện nay).

Em học không giỏi sao đó nên bảo chỉ học hết cấp, rồi bỏ thôi. Tôi nghĩ, em mà ở nhà giúp mẹ đồng áng, rồi lại sớm đi lấy chồng thôi, như các cô gái ở nông thôn mà không thoát ly đi học, hay đi làm nhà nước, xưa nay vẫn vậy. Bà mẹ thì quý tôi, còn em gái thì mến tôi. Bạn sẽ thấy lạ một chút vì tại sao tôi hay kể có em gái mến tôi thế. Điều này thì tôi cũng chịu, không giải thích được. Chỉ biết nếu kể ra thì tôi còn mấy cô em gái của bạn nữa, cứ mến tôi thế, thì biết làm sao? Vả chăng là có cần giải thích không ta? Thôi được, tôi sẽ từ từ kể, tuy sẽ không nhằm mục đích giải thích chuyện kia đâu, chỉ để cho câu chuyện có một mạch ngầm nào đó, cho nó... “ấm ưót”, theo nghĩa không bị khô khan, “chán chít”!

Tôi vốn từ bé đã đi học trọ xa nhà. Chính xác là từ năm 1967, khi tôi 14 tuổi! Bản tính tôi lại hiền lành, chịu khó, nên sống khá ổn với mọi người. Tôi còn khéo tay, liếc qua thấy ai làm gì là tôi bắt chước ý chàng. Ví dụ, tôi hay... mê mẩn xem bố tôi đục đẽo, hay làm gì đó, bố tôi rất khéo tay, nên tôi cũng biết vẽ vẽ nghề mộc. Buồn cười, sau này thằng cu cả nhà tôi lúc 3-4 tuổi cũng hay... “chông mông” ngó tôi làm gì đó, - mà tôi lại cam tội cũng... khéo tay, nên hay làm gì! - rồi luôn mồm khen nịnh “Bố tài vá!”.

Vì vậy mà năm lớp 7, 14 tuổi, ở nơi sơ tán, tôi đã vào rừng chặt cây, hì hụi đóng cho mẹ tôi cái bàn ăn cơm chân gỗ, mặt dát tre (quê tôi chắc còn dùng từ Việt cổ (?) nên gọi là cái “muon”!). Sau đó có cô bạn “hâm mộ” tôi học cùng lớp, tên Lan, lúc đó đã 16-17 tuổi rồi, thương tình gánh hộ tôi đi bộ 30 km mang về cho mẹ! Nói thế để biết, một là tôi bản “tánh” lành hiền, chưa kể là còn học giỏi nữa, chịu khó, lại đã quen ở nhà trọ, nghĩa là biết chút ít... dân vận rồi, dù là đơn giản như chăm chút quét nhà, gánh nước, hỏi han quan tâm đến mọi người trong gia đình, đi thưa về gửi... nên các mẹ “liếc qua là thấu hiểu”, là quý ngay thôi! Có lẽ các cô em gái bạn cũng không ngoại lệ, cũng quý mến tôi...

Buồn cười, gần đây, nhà tôi có đứa cháu trai bên vợ, nó ở trọ mà tôi thấy lạ quá: lười như ở nhà nó! Đi không hỏi, về không chào, đã thế miệng lại không cả... *chúm chúm*, hỏi có

yêu được không nào? Thậm chí, có lần nó đi đâu đó về đến công, nhìn thấy bác lại vờ quay đi ngó gì đó, để khỏi phải... chào? Lại một lần đi học về muộn, lúc bác (*là tui ý*) cũng vừa về, chưa kịp đặt cơm, nó tưởng bác ở nhà mà cứ đợi nó hay seo ý, bèn bâu: "*Cháu dạo này hay về muộn lắm, bác cứ nấu cơm trước đi cũng được?*" Hóa ra, nó tị cả chuyện nấu cơm với bác nó kia đây! *Hi hi...*

Vậy mà tôi cũng chịu được tận... 3 năm, thế mới biết mình chiều... vợ quá? May sau đó có cô cháu gái vợ đến xin trọ học Kinh tế, tôi bèn nhân cơ hội: "*A, nhà ta chỉ chứa được một. Thằng cu ở ba năm, thành "thổ dân Hà Thành" rồi, ra ngoài trọ cho... chóng nhón, "Ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn", cho em gái sẽ ở đây, nhé.* Thằng cu tự ái sao đó, một đi không trở lại chào bác lấy một lần... Ngộ thật! Thế mới biết, con cái mà có điều kiện tách khỏi gia đình đi một thời gian, ví dụ sau khi học THPT, cho va đập xã hội, phải biết cư xử để mà sống tốt, hóa ra lại... OK cho cuộc sống sau này của chính nó hơn!

Vì đó là cơ sở cho phép xã giao tối thiểu, sẽ ứng dụng rất tốt sau này. Ví dụ, nó khiến cho một khi, nhá, hề tiếp xúc với ta là đối tác... *mê toi liền, lãn lóc liền, "chết" liền...* còn gì bằng nữa! Dễ hiểu là tôi luôn được các mẹ quý mến khi ở trọ rồi. Còn nhớ, dạo tôi 14 tuổi ý, ở trọ nhà một bà cùng làng đi sơ tán gần chỗ lớp học. Bà quý tôi đến mức dù đã có một đàn con rồi, mà một lần nhân về qua nhà, đã ngỏ ý xin mẹ cho nhận tôi làm con nuôi? Mẹ tôi có quan niệm khá là... phong kiến (?), nên chỉ cười trừ cho qua chuyện, không quên tỏ lòng cảm kích với bà chủ nhà tôi trọ.

Quay lại nhà mẹ ở đơn vị, nơi tôi trọ, được bà mẹ quý nên dễ hiểu là cô con gái nhân đó mà cũng mến tôi. Đây là tôi đã khiêm tốn mà không nói ngược lại đấy nhé? Tôi lại hay dạy cho em học nữa, gì mà mẹ và em lại không quý? Duy có ông anh lại có vẻ... hung thích, *áy áy...* Sau này tôi lý giải rằng, anh chàng này hơi bị lười. Đi bộ đội phục viên về, một đồng tuổi rồi, chả đi làm gì mà... "bất vợ", cứ ở nhà ăn bám bố mẹ. Làm ruộng thì ngại, độc để bố mẹ già với cô em gái gánh vác. Đã thế, anh lại có đến mấy anh bạn làng bên cũng vô công rồi nghề thi thoảng đến nhà bàn chuyện làm ăn bằng... mồm.

Độc bàn những chuyện động trời: *Đi Sơn La buôn bò nè; buôn thuốc Lào nè; lên miền ngược buôn bè (gỗ nửa chi đó) xuôi sông Lam nè; đóng gạch mở lò nung nè...* Bàn một hồi, thấy ra nhiều tiền quá (?), bèn rủ nhau vô... nấu cơm ăn đã, lại thêm chút rượu, lại bắt gà thịt mới có món nhậu... Kiểu thế, nên bố mẹ "không ưng cái bụng" lắm. Dễ hiểu là anh sẽ chột nghĩ ra như vậy: "*A... lạ à ghen! Mình là con trai hần hời nè, mà bị ghét nè.* Thằng cu kia (*là tui nè*) chỉ khéo mồm (ý là hay chào hỏi) lại khéo tay (ý là hay quét nhà, gánh nước đổ đầy các chum vại ý. *Thêm, ở nhà tôi, riêng khoản gánh nước và rửa bát là hai anh em tôi độc chiếm, chị dâu không phải làm, giờ nghĩ lại, thấy hay thế chứ lị!*) chứ có gì ghê gớm đâu mà trong nhà ai cũng... "chết" nó nhè!..." Đại loại thế!

Tôi kệ anh, cứ sống như mình vốn thế. Và lại, tôi đi suốt ngày, ăn cơm ở nhà ăn đơn vị, trưa và tối mới về nghỉ ngơi, cũng ít gặp anh. Thời kỳ này, tôi bắt đầu giúp anh Tầu, chuyên mảng tuyên truyền. Tuy nhiên là chỉ phụ cho anh thôi, phải sang chỗ đóng quân

mới, tôi mới thực sự bắt đầu tham gia vào cái công việc thú vị lại rất hợp với sở trường của tôi này.

Ở chỗ đóng quân này, chúng tôi, những anh chàng đi học Hóa nghiệm viên về còn làm một việc chuyên môn nữa là dạy Hóa học cho đơn vị. Như tôi nói, tuy là đơn vị hóa học, nhưng đạo đó học sinh tốt nghiệp cấp 3 (như THPT) chỉ có tôi với Hoàng đi học Hóa nghiệm về. Còn mấy cậu lớp 10 nữa, nhưng làm việc khác: Như Phạm Tất Đắc làm quản lý bếp; Phan Tứ (khá nhiều tuổi) làm cán bộ tiểu đội; Vương, vì lý do nào đó liên quan đến thành phần gia đình thì phải, không đi học như chúng tôi; Giao cũng vậy... Còn lại là học cấp 2 (như THCS), nên chúng tôi được đơn vị phân công cho dạy Hóa học cấp 3 cho họ để làm kiến thức nền cho học về chất độc sau này.

Đó là lần đầu tiên tôi lên bục giảng như một thầy giáo, điều mà tôi chưa bao giờ hình dung đến. Ai ngờ sau này, lúc tôi lấy vợ sau khi tốt nghiệp Đại học Kỹ thuật Quân sự loại khá (không có loại giỏi), thầy giáo từng hướng dẫn tốt nghiệp cho tôi đã rủ tôi ở lại bộ môn làm giáo viên, vừa hợp lý hóa gia đình. Và tôi đã làm giáo viên cho đến tận bây giờ! Tại nơi đóng quân Thanh Chương này, tôi còn cùng đơn vị làm cái việc rất ghê là vớt bèo tây, trong Nam gọi là Lục bình, giúp cho dân làng, ở cái hồ rất to sau nhà ăn đơn vị. Tôi nhớ và kể chuyện này nguyên do là vừa xem một phóng sự trên TV về nạn “Lục bình tặc” trên các vùng sông nước Nam Bộ. Lục Bình phát triển nhanh và ken đặc đến mức phương tiện đi lại duy nhất của bà con bên sông là thuyền đã bị vô hiệu hóa.

Cái giống Lục Bình, dù không có hại, còn có lợi nữa là cho lợn ăn thay rau, bẹ của nó phơi khô, xử lý làm phẩm thủ công mỹ nghệ... Nhưng cái "chết" là nó phát triển nhanh quá. Không vớt kịp làm tắc hết sông hồ, khiến cho thuyền không thể lách mà đi, cá không còn không khí mà thở... *Thế mới biết, cái gì, dù là lợi mà quá đi cũng không tốt, lại thành ra hại nữa!!!* Đùng đợt này, do lội ao nước bẩn mà tôi bị nhiễm bệnh ngoài da “hắc bào” rất nặng, anh tôi đạo đó đang học Bách Khoa nghỉ hè lên chơi, phải đưa tôi đi viện Quân y IV, lúc đó đóng ở Thanh Bình, Thanh Chương, chữa trị. Cần nói rằng, bệnh viện này là nơi mà năm 71, lúc tôi đang học lớp 10, đã cùng anh bạn Tiến cùng lớp, vốn đã từng chữa bệnh êc-zê-ma ở đây, đưa nhau lên thăm anh tôi, lúc đó đang điều trị gãy chân ở đó.

Đặc biệt, tôi còn nhớ, khi hai anh em đèo nhau qua một ngã tư heo hút nào đó trên đường đi viện, tôi đã "tia" thấy cuốn “*Miếng da lừa*” của Ban-giấc trên cái giá phủ bụi của một hiệu sách ven đường mà mừng như bắt được vàng. Vì hồi đó, tôi đang sưu tầm cho đủ bộ “*Tán trò đời*” của nhà văn cổ điển Pháp khét tiếng này. Tại cái viện Quân y này, chúng tôi (có đến hàng chục cậu) ngày hai lần bị các chị, các cô ý tá bắt tuột bỏ “nội y”, - cái từ này thú vị hay sao mà hiện nay các báo rất ưa dùng? - rồi trong thì tiêm Can-xi cho nóng đến tận các đầu... ngón tay (?), ngoài thì cứ I-ốt mà sơn phết cho nhất loạt nhảy chồm chồm lên, la oai oái vì xót và nóng như tra tấn!

Các chị các cô đã chả thương thì chớ, còn bụm miệng cười một lũ... tồng ngồng, “*eo oi dơ quá!*”. Vậy mà sau đó, mỗi chúng tôi phải sơn phết một loại thuốc mỡ nữa, theo ý các

chị là là bô I-ốt cho chết nầm bên trên, mỡ là để ngấm sâu vô da tiêu diệt bọn nầm chìm. Can-xi thì diệt nầm định lẩn vô máu, thế đấy. Quân đội có khác, đánh hắc lảo mà “*bài bình bố trận*” quá hơn... đánh giặc!

Bệnh viện quân đội có cái hay là ai vô chữa bệnh A, nhân tiện sẽ chuyển sang khoa khác chữa tiếp, nếu có bệnh B, bệnh C, - chẳng hạn thế, - bao giờ... chán thì thôi! Do vậy mà tại đây, tôi đã tranh thủ cắt *A-mi-đan* trong họng. Buồn cười, hôm đó ông Bác sĩ “gang” mồm tôi ra lấy *Panh* kẹp cục *A-mi-đan* lại rồi luôn chỉ qua để thất động mạch lại, sau đó luôn sợi cắt vô cắt.

Khi xong xuôi, ông Bác sĩ mãi làm gì đó, tôi tưởng ông để quên cái *Panh* trong mồm mình, bèn lấy lưỡi đẩy ra cho rơi đánh cạch xuống sàn nhà. Eo ơi, máu phun như xối. Thì ra ông đang định dùng chỉ khác để luôn theo *Panh* thắt lại, đặng cầm máu cho tôi... Thế là phải hi hục *Panh* lại, buộc lại, mất ồi máu. Xong, ông bảo, *có bị choáng không, để cô y tá dìu đi*. Tôi cũng thích... cô y tá, nhưng lúc đó còn trẻ, hay tự ái vật (dại thế?), nghĩ: *nhằm nhờ chi, chút máu... lẽ này*, bèn kêu *không cần đâu ạ*, rồi ngông nghênh đi ra, về phòng nằm. Ôi, đặng đi bệnh viện ấy, tôi nhớ mãi cái vụ đó!

Một lần, tôi còn được phân công đi tăng cường mấy hôm gì đó cho một tổ tăng gia, thu hoạch ngô lúa cho đơn vị cách nơi đóng quân vài chục cây số. Tôi còn nhớ mình khoác ba lô đi bộ một mình mấy tiếng mới đến nơi.

Còn có bài thơ mô tả chuyện đó thế này:

*“Đi xa công tác một mình  
Tai nghe tiếng gió rừng xanh rì rào  
Đường xuyên qua núi thấp cao  
Chơi vui chân bước như vào trong mây!”*

Ở cái làng cách trang trại của đơn vị vài cây số gì đó, tôi đã sống như ở một nơi thôn quê hẻo lánh cô liêu như trong phim Trung Quốc vậy. Tối tối, anh chị chủ nhà lại nấu chè xanh rồi ra bờ rào ới hàng xóm chung quanh sang uống, chuyện trò đến quãng hơn 9 giờ tối thì về đi... ngủ. Vì dạo đó đâu có điện đóm ở nông thôn như bây giờ, buồn hoang vu...

Rồi chuyển quân. Cả đơn vị chúng tôi được lệnh chuyển về một xã ở chân núi thuộc xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, ngay cạnh xã Nam Thanh, Nam Đàn, - nếu đi tắt theo khe núi, - là nơi đóng quân của Phòng hóa học Quân khu IV lúc đó.

Tại nơi mới này, chúng tôi đã thực sự trải qua những ngày gian khổ do mỗi người phải tự tay vào rừng chặt tranh tre, nứa lá về dựng nhà mà ở. Khu xây dựng doanh trại là một bãi ruộng hoang sát chân núi, lỗ chỗ những hố bom to tướng, sâu hút, đầy nước mưa. Cạnh một con suối mà sau này, chiều chiều, cứ sau mỗi trận bóng đá, chúng tôi lại ra đó tắm tấp rồi mới rửa nhau về ăn cơm...

## **6.2. Tôi bán viên đạn đầu tiên trong đời và diệt...**

**Posted on 25/4/2008**



*Chở bè nứa trên sông Lam*

Ở trên, tôi đã nói cái đận làm nhà, xây dựng doanh trại chỗ đóng quân mới, là mấy khoảnh ruộng cần hoang hóa sát chân núi xã Hưng Tây, Hưng Nguyên, Nghệ An. Ban đầu, cả đơn vị chia nhau trọ ở các nhà dân trong làng. Hàng ngày đi chuyên nứa, gỗ ngoài bè về tập kết tại chỗ xây dựng doanh trại.

Chúng tôi đi gánh mỗi lần hai bó nứa tận bến sông Lam, nơi bè nứa cập bến, cách đơn vị hàng vài ba cây số. Bè này do chúng tôi thay nhau lên rừng chặt nứa ghép lại rồi theo sông Lam xuôi về. Anh em ở nhà lại ra bến sông dỡ ra rồi gánh nứa về đơn vị. Khổ nhất là đoạn đường ruộng bé tí, trời thụt từ trong làng ra doanh trại, cũng khoảng gần cây số. Cực hơn nữa là khi có mưa, trơn tuột, ngã oành oạch là chuyện thường. Tôi lên một con đàu dạ dày đúng cái lần đi gánh nứa đó, ở chuyên cuối cùng, lúc quá trưa, đang đói meo, lại mưa trơn khủng khiếp và ngã xoành xoạch mấy lần rồi cũng cố tha nứa về đến doanh trại.

Nói thêm: Nhà tôi sáu chị em thì ba anh em bị dạ dày, hình như di truyền gì đó từ ông bác cả. Bố mẹ tôi với ba anh chị khác của tôi không bị. Tôi bị bùng phát sau cú quá tải vừa kể, do quá đói và quá mệt. Anh tôi thì bị từ khi còn đi học cấp 3. Sau này học đại học, mỗi đận ôn thi (có câu về học đại học: “Năm năm là chín lần thi/Một lần đồ án còn gì là *xuân*” mà!); hoặc lên cao học, hễ học căng là tôi lại bị đau... dạ dày! Từ năm 1998 gì đó, tôi uống thuốc của Úc, theo quan niệm mới về chủng vi khuẩn có thể diệt bằng 3 loại kháng sinh đồng bộ, thì tôi khỏi hẳn cho đến nay.

Đạo xây dựng doanh trại, tôi còn biết ghép những đoạn nứa đã đập dập dài độ 40 phân, thành những tấm to như mặt bàn học (gọi là “*đánh tranh nứa*”) để lợp mái. Không phải

ai cũng “đánh tranh nửa” được, cái này do tôi học lóm trên chỗ sơ tán, hồi học lớp... 7, lúc mới 14 tuổi!

Đặc biệt, một lần tôi cùng ba người nữa là anh Chúng (*người Anh Sơn, đã có vợ*), trưởng đoàn. Giao, dân Vinh và Thảo cò hương, người Hưng Nguyên, nhận nhiệm vụ lên rừng chuyển toàn bộ trại tăng gia ở đó về doanh trại. Chúng tôi bắt ô tô lên rừng, lần vào chỗ trại tăng gia đóng quân rồi tiến hành tháo dỡ hết nhà cửa, lán trại đóng bè để xuôi sông Lam hàng mấy chục cây số về bến, nơi chúng tôi vẫn ra gánh nửa về.

Một lần, tôi và Thảo cò hương, - gọi thế vì cậu chàng này kém tôi một tuổi, người gầy gò, lênh khênh, trắng trẻo hiền lành, hay cười và... ngoan nữa, đặc biệt cậu có cái cần cổ hơi bị dài, như cò hương vậy, - được giao nhiệm vụ đi bắt con lợn của trại về để mai xuôi bè sớm. Con lợn này chừng 40-50 cân, bình thường cứ thả rông, như lợn rừng, thỉnh thoảng lại mò về trại ăn cám do hai anh trông trại cho ăn.

Mãi hôm phải xuôi, mọi việc xong hết rồi mà lợn không về để bắt đi. Tôi và Thảo phải luôn rừng tìm cho ra và bắt về trong ngày hôm đó. Lệnh anh Chúng cho phép bắn chết nếu không bắt sống được! Trời đã về chiều rồi mà chưa tìm thấy lợn đâu. Trong rừng ẩm ướt, mưa bụi và sương mù giăng suốt ngày nên trời càng chóng tối. Tôi bắt đầu lo lắng. Lúc lúc, Thảo cò hương lại rên rĩ:

- Bỏ mẹ rồi anh Hùng ơi, phen này thì toi rồi, tối mất rồi... Không khéo anh em mình còn bị lạc nữa ý chứ... Đi đã xa xa trại ra phết rồi đấy.

Tôi trấn an Thảo, dù trọng bụng cũng đã thấy nan nản rồi:

- Cố gắng đi, hi vọng thấy là bắn luôn, không “oong-đơ” gì hết, rồi khênh về...

Nói vậy nhưng vẫn chả có hy vọng gì. Rừng rậm rạp, lại ẩm ướt. Những con vắt màu vàng xám như con đĩa, bé bằng cái tăm nhọn, dài độ hai phân, bám tua tua trên cành cây. Hễ có hơi người đi qua là búng tanh tách, bám vô mang tai, vô cổ, êm ru. Nhưng chỉ một lúc thì thấy nhói cái, quờ tay lên gỡ thì đã no căng máu rồi, rất kinh...

May thay, khi tôi đang đứng lại gỡ một con vắt ở mang tai thì cùng lúc ngó thấy bóng tối trong khe lá sát đất, ngay trước mặt, khẽ động đậy. Hình dáng một cái mồm lợn khiến tôi mừng muốn... rú lên, mà không dám rú. Tôi khẽ bảo Thảo đang theo ngay sát sau:

- Đứng yên Thảo ơi, chớ động đậy nhé. Nó đấy...

Tôi hơi khom người, khẽ khàng gạt lấy an toàn khẩu AK47 báng gấp sang nấc phát một, rồi nâng súng lên. Cận thận lựa cho điểm ngắm chia đôi bóng đen con lợn trong bụi cây ra làm hai phần, để cho chắc ăn, rồi tôi nín thở... “đòm”!

Tiếng nổ trong rừng tĩnh lặng nghe to khiếp, khiến cho anh chàng Thảo giật mình, bắt giác hét lên lãnh lói. Tôi hoảng hồn nghĩ: “Bỏ cha, hay là đạn lạc vô thằng... Thảo cò rồi”. Đồng thời, con lợn chạy ào một phát rồi im ắng trở lại.

“Chờ” ơi, bắn trượt rồi, nó chạy mất tiêu rồi! Tôi thâm rên lên. Giờ thì có mà tìm giời, nó sợ quá chạy mất tăm mất tích ngay! Thảo cò hương chưa chết, tôi mừng hóm nghĩ thế khi thấy nó kêu lên nã nê:



- Trượt rồi anh Hùng ơi, lợn vọt mất rồi...

Tôi thấp thỏm thừa nhận:

- Ủ, toi rồi, nó phi đánh soạt một cái rồi, giờ thì... giờ thì tìm!

Bồng Thảo lách vượt lên, rúc vào bụi cây trước mặt một lúc rồi hét lên, lạc cả giọng:

- Ôi, anh Hùng ơi, lợn đây rồi. Chết rồi... Eo ơi, sướng quá! Nóng sực lên này...

Thảo thử kéo con lợn rồi kêu lên:

- Nặng lắm, làm sao bây giờ. Phải về gọi thêm người vào khênh thôi...

Tôi đi đến gần quan sát. Trong bóng tối rừng rậm, phải nhìn một lúc mới thấy. Tôi nghiệp, con lợn bị trúng một phát gần đùi trước, mé trên, chắc bị vỡ khớp chân, chưa chết nhưng không chạy được. Tôi cũng thử lôi, nó giãy giụa một cách yếu ớt. Nặng thật! Tôi nghĩ bụng: “Giờ mà để Thảo về gọi người, không lẽ mình đứng trong rừng đợi, chịu cho vất uống no máu ư? Chi bằng cố lôi ra chỗ đường quang mà đợi...”

Rồi tôi và Thảo lôi mãi cũng đưa được con lợn ra đường lớn, chờ Thảo về gọi thêm người ra...

Chuyên bè ấy, chúng tôi lên đênh trên sông mấy hôm, nhưng có hẳn con lợn xẻ thịt muối, ăn dần. Lợn này thả rộng, nên thịt nó thơm, ngon tuyệt cú mèo! Còn nhớ hôm tập kết xong tre nứa, gỗ và đồ đạc ra bên sông Lam gần trại tăng gia. Chúng tôi loay hoay bó cây cối thành từng bó để anh Chúng chỉ đạo ghép bè. Cũng nhờ thêm mấy ông ghép bè chuyên nghiệp trên bến sông tư vấn giúp, mà cuối cùng thì chúng tôi cũng ghép được một con bè to cộ, có mái che mưa nắng với đủ chèo lái và sào chống, bắt đầu lên đường.

Anh Chúng, hạ sĩ, vốn là tiểu đội trưởng, người nhiều tuổi nhất, trạc chừng hăm mấy, ba mươi, chỉ huy chúng tôi. Anh vốn là nông dân thuần chủng, người lùn lùn nhưng chắc nịch. Tuy là nông dân nhưng đã không đen thì chớ, anh lại còn trắng trẻo, khá ưa nhìn. Anh đã có vợ ở quê, tán gái tuy hơi thô nhưng hài hước và đặc biệt là... dẻo ngoắt. Cười rất có duyên, lại hát rất hay, như văn công quân khu. Dễ hiểu là... gái quê rất mê anh.

Trôi bè trên sông vốn rỗi rãi, phong cảnh đẹp cô liêu hai bên bờ... Chỗ thì thấp thoáng khói lam chiều qua đôi mái rạ; chỗ thì có người em gái ngồi giặt ở bên sông, khiến cho ta man mác buồn... Tôi thỉnh thoảng lôi sáo trúc ra thổi, lấy làm da diết lắm.... Những hôm trăng suông, anh Chúng như chạm nỗi niềm nào đó, say sưa kể chuyện mình tán gái thế nào, cưới vợ ra sao, em nào “chết”, em nào “sống”... khiến cho lũ mới lớn chúng tôi rất... thần phục (?).

Anh có lối mô tả vẻ đẹp con gái rất ấn tượng: Phải là chắc lắn và... “mây hạt” (?). Hẳn là anh muốn ví với hình ảnh hạt lúa quê mình chăng? Tôi nhớ mãi cái cách anh miêu tả đặc giọng địa phương, vẻ thích thú một cô gái nào đó mà anh ưng mắt: “Trời, cứ muốn cắn một miếng vừa đi vừa ngậm trưa đàng *ứ rựa* (?)” (mấy từ “đọc đường ý vậy” thì anh nói là “trưa đàng *ứ rựa*”, tiếng Anh Sơn, Nghệ An - đoạn này mà có bản Audio, tôi sẽ nói đúng phóc giọng anh? Nghe rất... sướng?)

Rồi chúng tôi cũng kết thúc chuyến đi bè đáng nhớ ấy. Năm đó tôi tròn 20 tuổi! Doanh trại cũng làm xong. Đó là một khu nhà bố trí theo hình vuông, gồm 4 dãy bao kín, ở giữa là sân bóng đá, cũng là nơi chào cờ, tập trung toàn đơn vị, trông rất gọn gàng. Một dãy nhà ở sát chân núi, quay mặt ra sân bóng. Dãy nhà ở nữa đối diện bên kia sân bóng, trông mặt vô núi. Còn hai dãy kia cũng trông mặt vô sân bóng, thì một dãy là nhà ăn, hội trường để sinh hoạt đại đội, họp hành, kê sát với nhà ban chỉ huy đại đội. Dãy còn lại là nhà kho, trạm y tế, nhà trực ban và công ra vào, lối đi vô làng...

### **6.3. Đi chở trứng. Bóng đá - gãy tay!**

**Posted on 25/4/2008**



Chúng tôi sống ở doanh trại biệt lập như một trung tâm huấn luyện đặc biệt. Có cái hay là đi tắt qua eo núi sang Quân khu bộ rất gần, mà chúng tôi là đơn vị trực thuộc phòng Hóa học Quân khu nên hay có việc qua lại bên đó. Thỉnh thoảng, đơn vị lại cử một tốp đi công tác, như tiêu độc hay hướng dẫn phòng hóa ở đơn vị nào đó trong quân khu. Còn hàng ngày, chúng tôi cũng được chỉ huy huấn luyện bình thường: lăn lê bò toài, đào công sự, đeo mang quần áo, dụng cụ phòng hóa...

Một lần, tôi được giao nhiệm vụ theo ô tô đi mua trứng cho đơn vị. Chả là chúng tôi, hàng trăm người, miệng ăn núi lở. Lợn thì ngả cả con, xẻ ra muối hay luộc lên, treo chỗ thoáng gió trong kho, khi ăn thì thủ kho cật cho anh nuôi nhà bếp xào nấu. Trứng vịt mua của nông trường hay trại chăn nuôi về bọc than bùn muối lên, xếp kho ăn dần, cũng là một trong những loại thực phẩm của đơn vị.

Lần đó tôi đi cùng anh lái xe tải tên Năm. Anh này đen đen, đậm chất Mugic, răng vầu như Ronando Braxin, người Đô Lương. Giấy tờ giới thiệu đi mua trứng là do đại đội cấp,

tôi nhận về rồi nghiên cứu cung cách đi đứng, liên hệ ra sao, thông qua các anh đã từng đi trước. Đợt đó chúng tôi đến một Hợp tác xã nông nghiệp có trại chăn nuôi vịt ở Hoa Thành, Yên Thành, cách nơi đóng quân độ 3-4 chục cây số. Tôi có một khả năng mà đến giờ vẫn còn nguyên... chất lượng, là có thể thực hiện rất tốt một công việc, liên quan đến thuyết phục hay quan hệ với đối tác nào đó, một khi tôi đã quyết định làm. Nếu phân tích ra, mấu chốt ưu việt của khả năng đó, có thể là ở hai khía cạnh:

*Một:* Lòng chân thành, hay còn gọi là thành thực, chân thực, thì cũng vậy. Cái này là ở bản chất con người, không biết có rèn luyện để tạo ra nó không? Là cho dù anh thiếu chân thành (bản chất hay cố ý) anh cũng thích giao du với anh có bản chất chân thành hơn (!). Mà để biết một người nào đó có bản chất chân thành không, cũng chẳng khó lắm đâu nếu chúng ta tiếp xúc và có linh cảm tốt. Và chẳng, cứ nghĩ mà xem, trẻ con nó cũng có linh cảm đó đấy (!)

*Hai:* Tính linh hoạt và khả năng ứng xử. Nó cho phép ta “đánh hơi” thấy “khe hẹp” mà có thể qua đó để thuyết phục một đối tác nào đó, dù là... “kín kẽ” nhất.

Đến nơi, trại chăn nuôi không có ai là cán bộ để ký duyệt giấy tờ cho việc xuất trứng khỏi kho cả. Chủ nhiệm hợp tác xã có việc đi vắng phải mấy hôm mới về, không ủy quyền cho ai làm việc đó. Hồi đó, lương thực, thực phẩm bị quản rất chặt. Hỏi thăm mãi, rồi tôi cũng tìm được nhà hai phó chủ nhiệm: Một chị phụ trách mảng thức ăn chăn nuôi, một anh phụ trách kỹ thuật, cả hai đều lắc đầu không dám quyết.

Anh Năm lái xe lắc đầu ngao ngán, nghĩ đến việc phải chạy xe không về. Tôi bối rối vì đã trưa muộn rồi, bèn đi loanh quanh trong làng, một mặt tìm chỗ ăn trưa, một mặt tránh mặt anh lái xe cái đã. Hồi đó làm gì có quán ăn như bây giờ, bộ đội chỉ duy nhất xin nấu cơm nhờ nhà dân, thậm chí xin nghỉ trưa, nghỉ qua đêm đều ổn. Nhưng chúng tôi định đi trong buổi sáng, lấy trứng rồi về, không mang theo tem gạo, hay là gạo muối gì... Tôi nảy ra sáng kiến cứ vô đại nhà bác chủ nhiệm Hợp tác, xin... ăn nhờ.

Nhà bác này ở với ông bà, có con cái đã lớn, đi học trường làng cả. Nghe tôi kể lể, hai ông bà một mặt mời vô nhà nghỉ ngơi, mặt khác, ông đi tìm chị phó chủ nhiệm. Tôi ra gọi anh Năm vô, chưa kịp vào đến nhà, đã thấy ông dẫn chị phó chủ nhiệm kia về. Chị bảo đưa chị xem lại giấy giới thiệu. Giấy ghi đại đội C38, nơi đóng quân chỉ ghi huyện Hưng Nguyên. Chị hỏi sao Hưng Nguyên lại sang Yên Thành mua trứng. Tôi cũng không biết, nghĩ bụng: Ồ, sao lại sang tận Yên Thành nhi? Bên Hưng Nguyên chẳng nhẽ không có trại chăn nuôi vịt? Nghĩ vậy nhưng không lẽ lại nói theo phim hệ Tàu: “*Chị hỏi tôi, tôi biết hỏi ai bây giờ?*”.

Tôi liền đoán là đơn vị đã từng mua ở đây hay sao đó, mới sang tận đây mua chứ! Bèn thú nhận là mình không biết vụ đó, chỉ cứ thế nhận giấy rồi đi thôi. Nhưng tôi lại nhìn ông và chị vẻ tự tin nói thêm là giấy giới thiệu ghi rõ thế, chắc trước đã từng mua ở đây rồi. Hai người nhìn nhau ra vẻ trao đổi gì đó rồi chị cùng ông đưa tôi ra văn phòng Hợp

tác xã. Chị lật sổ sách một lúc rồi vui vẻ nói với ông là C38 đã từng mua trứng ở đó thật, khá lâu rồi. Thế là, một phần nhờ được ông khuyến khích, chị đồng ý ký duyệt xuất kho trứng vịt cho chúng tôi.

Anh Năm đi cùng, mừng như bắt được... trứng, bèn cùng tôi cáo lỗi ông, hẹn dịp khác sẽ lại nhà chơi thăm ông bà với bác chủ nhiệm, giờ phải đánh xe đi nhập trứng để về kéo muợn, đơn vị đang chờ. Thế nào mà bốc trứng xong, tôi còn nẩy ra sáng kiến bàn với anh Năm mang chục trứng vô nhà ông bà gọi là cho các cháu nhỏ. Rồi cảm ơn rồi rít chị phó chủ nhiệm, lên xe ra về.

Đi đường, tôi với anh Năm còn xuýt xoa mãi vì may mắn. Tuy nhiên, cho ra đến quốc lộ thì đoạn đường trong làng rất xóc, tôi cứ nhắc mãi anh tài, lo trứng bị vỡ hết. Trong sổ tay của tôi giờ còn bài thơ **“Đi chở trứng”** ghi lại sự kiện này:

*Xe chở trứng đi đường ổ gà  
Xe cứ tiến mà tim thất lại  
Anh lái xe lạnh lùng bẻ lái  
Ngồi ca-bin đau ở... thùng xe.*

*Đường ổ gà sao thấy dài ghê  
Nỗi lo lắng nhảy theo độ xóc...  
Anh lái xe chọt tăng vận tốc  
Đường phẳng hơn xe vút bon bon!*

*Không có gì vui hơn, buồn hơn  
Khi nhiệm vụ không thành, vui sao được nhỉ.  
Đi chở trứng đâu là đơn giản đây  
Nhiệm vụ nào mà chẳng quang vinh?*

Bài thơ “sặc mùi” Phạm Tiến Duật (câu cho vị “tao đàn nguyên soái” về thơ Trường Sơn thời chống Mỹ này được phiêu bồng trên thiên đàng) hay Trần Nhương. Là do tôi vốn mê thơ thời đánh Mỹ của hai anh này vẫn in đều đều trên các số Tạp chí Văn nghệ quân đội thời đó, nên ảnh hưởng “mùi vị” như thế.

Quá trưa về nhà, quản lý bếp Phạm Tất Đắc, người Quỳnh Đôi, quê Hồ Xuân Hương, hơn hờ quá, kêu là bếp vừa hết sạch thực phẩm Pờ-rô-tít. Nhưng vẫn tỏ ra hảo ý, kín đáo vẫy tôi và anh Năm vô kho, xẻo cho một tảng thịt luộc sẵn, vẫn treo chỗ thoáng mát cho đơn vị ăn dần. Đắc còn sai anh nuôi luộc thêm trứng, bổ sung khẩu phần đại táo cho hai anh em tôi buổi trưa ăn muợn hôm đó.

Rồi Đắc xin đại đội cho thêm quân phụ với bộ phận anh nuôi đi nhào than muối trứng ngay buổi chiều. Phạm Tất Đắc là tay lùn lùn, beo béo, tóc quăn, nhưng trắng trẻo, thông minh, cũng trạc tuổi tôi, đã tốt nghiệp cấp 3. Hấn cũng là tay ham mê đá bóng như tôi nên

chiều nào sau tiếng còi nghỉ tập cũng đều cởi trần, quần đùi đeo dày ra sân... Một lần, sau khi hành quân theo khe núi sang quân khu về thì ngã chiều, chúng tôi được nghỉ luôn không phải tập tành gì nữa. Đá bóng là lựa chọn tất yếu vào lúc đó. Chúng tôi thường chia nhau thành hai phe theo huyện để đá. Tôi ở phe Quỳnh Lư, mạnh nhất, trong đó có: Đắc, Vượng, mấy cậu em quê xã Quỳnh Sơn, vốn là dân vạn chài, mà giờ quên tên. Phe kia thì liên huyện Anh Sơn, Đô Lương, Hưng Nguyên, Yên Thành... gộp lại vì ít cầu thủ hơn.

Tôi đá chân tiền đạo, tuy bỏ sức, chóng mệt nhưng hay có duyên ghi bàn. Sở trường của tôi là đón trước khung thành, phía ngoài hai cánh thì Vượng hoặc Đắc câu vào cho tôi đánh đầu. Chỉ có bài vậy mà vẫn thường xuyên thành bàn, thế mới lạ. Nói chuyện hôm đó, sau khi đá được khoảng gần một hiệp thì tôi bị... toi! Nguyên là tôi ham bóng, đuổi rất quá một quả ra biên phải, phía cầu môn đội bạn. Lẽ ra thì bỏ vì hết đà lật vô rồi, nhưng lại cố xoay người tạt vào, thành ra trái mánh, bị ngã xoay người theo chiều ngược kim đồng hồ khá mạnh nên tay trái theo phản xạ chống xuống sân, trật ngay sát khớp cổ tay, xương bị rạn, trều ra.

Lúc đó chưa đau ngay, nhưng chỉ kịp lau rửa qua loa thì bắt đầu sưng tưng lên, từ khớp cổ tay đến tận khủy tay trái. Anh Trạch trưởng trạm quân y đại đội hôm đó cũng đá bên liên quân, liền bỏ đó vô nắn nắn bôi bôi rồi bó tạm cho tôi. Ít hôm sau, không hiểu tôi báo lúc nào mà bố tôi lò dò vào. Nhà tôi vào Vinh 60 km rồi lên đơn vị khoảng 3-4 chục km nữa, ngót ngét trăm cây số.

Bố tôi lúc đó khoảng 60 tuổi nhưng trông già lắm, tóc và lông mày người đã bạc, da đỏ au, cao lớn, trông rất đẹp lão, đáng kính. Không như bây giờ, các bác 60 trông như bố... trẻ con? Có lẽ tại tôi cũng trạc tuổi các bác ý, mà lại... “lôm côm” nên có cảm giác vậy sao đó? Cũng có khi con cái bây giờ cứ... “thắt lưng bố mà sống” (mượn ý câu “bám thắt lưng địch mà đánh”?) nên nhìn bố mẹ chẳng. Chứ hồi còn bé, tôi sợ bố lắm ý. Bố ít khi tỏ tình cảm với con cái. Được bố tỏ tình cảm là... sướng âm ỷ, lại cảm động nữa. *Cầu cho bố được an lành trên thiên đàng!*

Bố vào, mang sẵn lá thuốc đầu đó để bó cho tôi. Bố tôi đọc Thủy hử với Tam quốc bằng bản chữ nho trên giấy dó, dễ hiểu là người biết cách bó lá thuốc. Ngoài ra còn thuốc thang, theo kiểu “trong uống, ngoài bó”. Độ nửa tháng thì tay khỏi nhưng giờ nếu nắm tay lại, nghiêng cổ tay, vẫn thấy còn... “một cục kỷ niệm” nho nhỏ, xinh xinh. Tiếc là không thể... post lên để minh họa, như bài thơ “đi chờ trứng” trên kia được.

Trong hai tuần, tôi được các anh ở đại đội cho vào nhà dân ở để hàng ngày đỡ phải vượt qua quãng đồng gần cây số đi bó thuốc. Hai bố con tôi ở trọ, tối tối Hoàng với mấy anh em lại vô thăm. Trong hai tuần đó, tôi mượn bao nhiêu tiểu thuyết và sách phê bình văn học cho bố tôi đọc. Bố tôi đặc biệt mê sách, hàng ngày ở nhà, người có thể nằm đọc sách liên tục, khi dậy, chỉ để đi... toilet, rồi lại vào đọc.

Lại nhớ sau này, khi tôi học đại học trên Vĩnh Yên, thỉnh thoảng bố tôi lên thăm, tôi đưa vào đơn vị. Mấy anh chàng cùng lớp rất ngạc nhiên khi thấy người kể vanh vách về văn học của nhóm Tự lực văn đoàn; trận bút chiến của hai nhóm văn nghệ sĩ theo phái “vị Nhân sinh” của Hải Triều với phái “vị Nghệ thuật” của Phan Khôi...

Đó là do suốt ngày Người đọc sách. Sách do tôi mua, mượn và đặc biệt là những sách và Tạp chí văn học mà anh cả tôi hồi đó công tác trên khu gang thép Thái Nguyên đọc, rồi góp lại gửi theo bưu điện về cho bố. Bố tôi cũng trao đổi sách cho những ông bạn là công chức về hưu, người trong làng nữa. Nhà anh Tấu cũng ở ngay cạnh, đó là một cái nhà kho ba gian xây bằng gạch, lợp ngói, của Hợp tác xã cho mượn, cải tạo lại, phía trước có cái sân rộng.

Anh được đơn vị đặc cách cho ở riêng cùng với kho dụng cụ đồ nghề tuyên huấn của đơn vị. Những ngày bó thuốc ở trong làng, tôi hay sang xem anh vẽ viết rồi dần dần tập tọng làm theo (*tôi bị tay trái nên vẫn ngộ nguậy tay phải được*). Tôi vốn có năng khiếu về mỹ thuật nên nhanh chóng làm được như anh hướng dẫn, khiến cho anh rất thú. Sau này anh cũng xin cho tôi ra ngoài làng ở, khi có việc viết và vẽ nhiều cho đơn vị, trước khi kéo quân ra Hà Nội đi làm triển lãm thành lập Binh chủng Hóa học...

#### **6.4. Cái chết sát bên cạnh tôi...**

**Posted on 14/5/2008**



Tôi nghĩ mãi khi bắt tay vào viết mục này: một cái chết “lãng nhách”, viết hay không viết? Nhưng rồi lại nghĩ: đó là một sự kiện có thật, liên quan đến cuộc đời một con người, thậm chí là một con người ưu tú. Cái chết thì lãng nhách, nhưng có thể trình bày nó dưới một nhãn quan nào đó, ngõ hầu mang lại một bài học nhỏ về nhân sinh quan, về các mối quan hệ nhặng nhịt của một con người trong xã hội chẳng? Và tôi quyết định viết, mặc dù biết là chẳng dễ dàng gì...

Người bị chết là Nguyễn Đức Lượng, một cán bộ trung đội, quê Ninh Bình. Bề ngoài, anh là một trang thanh niên tuấn tú, tuổi trạc hai mấy, chưa đến 30. Cao độ mét bảy mấy, vóc dáng cân đối, râu quai nón luôn cạo sạch nên để lại nét xanh mờ trên khuôn mặt rắn rỏi, rất đàn ông. Anh có vẻ đẹp phương Tây, như một thanh niên La Mã hay Hy Lạp, mà ta thấy ở các bức tượng của Mi-ken Lãng-gie-lo thời Phục hưng, đại loại thế.

Anh thuộc loại trầm tính, có lòng tự trọng cao hơn mức bình thường (?), nên ít khi đùa vui bỗ bã với mọi người. Đó là một thứ lo-gic nào đó của tính cách ấy: e rằng sự bỗ bã sẽ mang đến một hệ quả xấu là bị xúc phạm, cho dù đó chỉ là đùa cợt đi chăng nữa. Điều này lý giải một phần về nguyên nhân cái chết của anh. Anh chưa tốt nghiệp THPT, chỉ do đã qua chiến trường mà giữ chức vụ như vậy. Phong văn hóa ấy cũng hạn chế một phần tầm nhìn về các mối quan hệ xã hội của anh nữa.

Trong một tập thể mà mỗi người biết tôn trọng tính cách cá nhân, cư xử tế nhị thì anh vô can, hoàn toàn có thể sống theo ý mình. Nói quá lên là tính cách của anh được... pháp luật bảo vệ? Anh không bao giờ xúc phạm đến ai, như cái cách của một con người cầu toàn: để hy vọng người khác cũng đối xử với anh như vậy. Nhưng trong môi trường chúng tôi đang sống, một đơn vị quân đội mà trình độ văn hóa và do đó lối ứng xử trong các giao tiếp không đồng đều thì anh rất dễ bị tổn thương vì một “mũi dùi” vô tình hay cố ý của một kẻ nào đó chĩa vào anh.

Nếu có một chút vốn sống, bạn sẽ tự thấy một điều như thế này: chung quanh bạn có nhiều hạng người khác nhau, trong đó luôn có một hạng, cứ thích chọc vào lối sống của ai đó mà họ cảm thấy... hơi khác thường, so với họ. Sự “chọc” này, luôn gây nên những phiền toái cho cho đối tượng mà họ nhắm đến, thậm chí mang lại những hậu quả khôn lường. Qua nhiều thông tin trong đơn vị mà tôi biết được, có một người, tạm gọi là A, đã không chỉ một lần có hành vi như vậy với Nguyễn Đức Lượng. A và anh Lượng vẫn thường chơi bóng chuyền cùng nhau.

Anh Lượng là tay đập rất khá, còn A là tay chuyền hai khá dẻo. A thấp nhỏ, chắc lẳn, rất hoạt ngôn. Hay đùa quá trớn. Nếu chơi cùng phe thì A là người chơi cặp với anh Lượng, kẻ “nêu” người “đập” khá ăn ý. Nhưng tính cách hai người thì khác nhau và sự châm chọc của A không chỉ một lần làm anh Lượng khó chịu. Một người trầm tính, có lòng tự trọng cao hơn mức bình thường như anh, lại luôn tích lũy sự khó chịu trong mình, đã vô tình tạo ra một điểm yếu chí tử, như gót chân A-sin cho một kẻ vô tâm hơn mức bình thường, thành một sự ác ý, chĩa mũi giáo vào.

Hậu quả là Nguyễn Đức Lượng đã bị trầm uất nặng. Nếu anh có nhiều bạn bè để chia sẻ thì nỗi ám ức đó sẽ được giải tỏa. Nhưng như đã nói trên, anh ít kết giao bạn bè, sống khép mình và chủ trương không làm ai tổn thương, hy vọng sống theo bản tính mình. Tiếc là anh đã không được toại nguyện tâm ý đó. Một buổi chiều, tầm 5 giờ 30, giờ ăn cơm của đơn vị. Lác đác đã có người ăn xong. Tôi lúc đó đang đứng cạnh thùng nước

uống, sát vách nhà ăn, định lấy nước uống rồi ra về thì một tiếng nổ kinh hoàng vang lên. Theo phản xạ, tôi ngồi thụp xuống, mảnh vỡ rào rào quét trên đầu rồi đập chan chát vào vách nứa. Tiếng la thất thanh trong nhà ăn lúc đó vẫn còn khá nhiều người. Tôi hoảng quá, cùng mọi người chạy giạt hết ra ngoài sân sau khi dứt tiếng nổ.

Sự việc sau đó được sắp xếp lại như sau: Nguyễn Đức Lượng đã lấy một quả lựu đạn trên giá súng của một trung đội ở dãy nhà đối diện với dãy nhà trung đội anh, sát cạnh nhà ăn đơn vị. Anh để lại đôi dép ngay ngắn trước cửa, chỗ anh đi ra, rồi bước vào nhà ăn. Anh đến sát bàn ăn có A đang ngồi với mấy người khác. Lựu đạn được giạt nụ xòe ngay trong túi quần, nên anh bị tử thương ngay sau đó, còn A và vài người khác chỉ bị thương nhẹ.

A lẩn lộn, bởi những vết thương lỗ chỗ do mảnh lựu đạn, nhưng rất may là không nặng lắm. Nổi kinh hoàng còn để lại dấu ấn trên gương mặt tái xanh, phần do mất máu thì ít, mà do sợ thì nhiều khi A kể về cái nhìn của thần chết trên gương mặt của anh Lượng lúc đó... Mọi người ít nhiều suy luận ra một phần nguyên nhân của vụ việc, nhưng chả để làm gì. Cùng lắm, chỉ rút ra cho mình chút bài học về nhân tính thế thái...

Tôi đó, xác anh được quản tạm trước dãy nhà trung đội anh. Đến phiên gác của mình đêm đó, tôi sợ từ đầu cho đến cuối phiên, vì luôn nghĩ đến hồn ma tức tưởi của anh quanh quần đầu đây... Sáng hôm sau thì quân pháp của Quân khu về. Tôi vốn tháo vát nên được anh Thanh C trưởng giao cho đi theo ông quân pháp khám nghiệm hiện trường, là nhà ăn và bàn ăn mà A ngồi, nơi anh Lượng giạt nụ xòe quả lựu đạn oan nghiệt... Ông “Sờ-lốc-hôm” Quân khu ngó nghiêng một hồi rồi chỉ cho tôi một... sợi lông màu vàng nhạt, mảnh như một tia nắng, dính khế ở góc bàn ăn, “biu” tôi nhặt về cho ông, đoạn ông về phòng anh Thanh C trưởng, hút thuốc lào.

Tôi nghĩ mãi cách nhặt sợi lông bé tí kia, vì đoạn chắc mười phần thì có đến 8-9 khả năng là bay mất “tiu” khi mình động panh vô gáp. Cẩn thận, tôi múc một bát nước, định bụng sẽ chìm sợi lông vô bát, nếu may phúc mà gáp được nó. Giờ nghĩ lại thấy hài hước vì nếu chìm vô nước thì còn giá trị xét nghiệm gì nữa không ta, nếu như sợi lông ấy quả là có ích để xét nghiệm gì đó? Nhưng rồi, “nhân... nghĩ như thần bảo”: panh tôi chưa kịp động vào sợi lông thì nó đã... thăng mất tiu rồi!

Tôi lò dò lên nhà C trưởng, thấy ông Sờ-lốc-hôm đang tán chuyện với anh Thanh. Tay cầm bát nước, tôi thanh minh một hồi về... sợi lông, trong bụng khá là hoang mang. May sao, khi nghe xong, anh Thanh cười khoe răng khểnh, an ủi: “Chà, cu này sáng kiến ghê, định chìm vô nước cho khỏi bay mất đây mà...” Ông Sờ-lốc-hôm thấy câu chuyện “ngả màu” ra như vậy, đành ừ ào... cho qua. Tôi nhẹ cả người vì “phi vụ điều tra” không hoàn thành, mà không bị bắt tội.

Sau đó xác anh Lượng được chôn ngay sau doanh trại, sát chân núi. Ít hôm sau có mấy người trong gia đình anh đến hương khói cho anh. Lúc đó tôi còn trẻ, lại không có tính tọc mạch nên không hiểu rồi người ta giải thích với người nhà ra sao về cái chết của anh,



vào thời điểm đó là sau hiệp định Pa-ri, coi như hòa bình ở miền Bắc. Đó là cái chết bất thường và buồn của một con người, mà tôi từng "bị chứng kiến", ngay sát cạnh mình đến vậy...

**Tiếp: C38, phòng hóa học quân khu IV.****Posted on 28/6/2008**

Cách đây vài hôm, tôi nhận được phone của Trần Xuân Hoàng (xem "Đi bộ đội 3"). Hoàng nay đã... 4 con, 3 trai một gái. Cậu cả sinh năm 80, hiện làm ăn trong Nam với cậu thứ hai. Cậu thứ ba và cô gái út đang học THPT, hiện cùng ở với vợ chồng Hoàng và bà nội tại quê Hưng Hòa, thành phố Vinh. Hoàng kể đã vô blog tôi đọc, rất thích. Đặc biệt những kỳ "Đi bộ đội" đã thực sự khiến Hoàng bồi hồi xúc động, khi nhớ lại những kỷ niệm của tuổi 20 yêu dấu. Nguyên là trước đó, nhân một lần nhận điện thoại của Hoàng, tôi đã chỉ cho Hoàng cái link vô blog tôi đọc "Đi bộ đội", vì trong đó tôi có kể về Hoàng và vài anh em đồng đội hồi ở C38, phòng Hóa học Quân khu IV.

Hoàng bảo đã mấy trưa liền, cứ đi làm về lại tranh thủ nhờ các cháu trong quán nét mở cho (Hoàng nuôi con vất vả, đi làm suốt ngày nên từ khi tôi kể mới biết lên mạng), rồi lo mọ cobby lại hết các kỳ "Đi bộ đội". Những lần đến thăm các chiến hữu C38 cũ ở Vinh, Hoàng lại tặng họ những bản cobby ấy. Tôi đã từng nhận điện thoại của anh bạn Trung C38 cũ, người Hưng Dũng, thành phố Vinh trong một lần như vậy, khi Hoàng đến chơi, hàn huyên với nhau chuyện thời... "Đi bộ đội".

Dạo đầu năm 1974, khi tôi đi Hà Nội làm triển lãm thi ở đơn vị, Hoàng đi học Sĩ quan thông tin (hồi đó trường đóng ở phố Thăng, Hiệp Hòa, Hà Bắc), rồi về QKIV công tác. Sau khi Hoàng đi một năm, đến cuối năm 1974, tôi mới lên Lạng Sơn học ôn văn hóa để thi đại học.

Khoảng năm 1978, khi tôi học năm thứ hai tại Học viện KTQS trên Vĩnh Yên, Hoàng đi công tác trên đó có ghé vào, ở chơi với tôi một hôm. Sau đó, do hoàn cảnh gia đình sao đó, Hoàng xin phục viên sớm. Khá lâu sau chúng tôi mới thỉnh thoảng gặp nhau khi Hoàng có việc ra Hà Nội. Hiện Hoàng làm thầu lắp đặt điện nước ở Vinh.

Qua cú phôn lần này, tuy không nói, nhưng tôi biết Hoàng ý có nhắc đến "Đi bộ đội", mà khá lâu rồi tôi chưa quay lại viết tiếp. Tôi mới ngẫm ra rằng, sau một khoảng thời gian nào đó, khi ký ức đã bắt đầu bị thời gian khóa lấp, mà có ai khơi dậy là lập tức đánh thức ở mỗi người trong cuộc một tình cảm rất đổi thân thương và da diết nhớ... Và tôi biết, dù ít hay nhiều, ai cũng thấy trân trọng những kỷ niệm cũ xưa ấy.

Vậy là bây giờ, tôi lại quay về “Đi bộ đội” với một tâm thức mới: Có nhiều bạn bè đang chờ được nghe nhắc đến mình, hoặc ít ra là về kỷ niệm của một thời xa lắc... Và tôi chợt thấy nao nao khi nghĩ về họ, những người đã sôi nổi sống cùng tôi một thời trai trẻ. Chỉ hiềm một nỗi, do thời gian đã qua đi lâu quá, hơn 35 năm rồi còn gì, trí nhớ tôi thì đã... lờ mờ, lại chỉ kể rất lướt qua, nên không nhắc hết các bạn vào “Đi bộ đội” được. Hy vọng nhân gặp lại bạn bè trong đó, coi như chúng ta cùng ôn lại một thời đã qua vậy. Tôi xin được cảm ơn các bạn trước.

### **6.5. Vẽ và viết. Đi Hà Nội làm triển lãm.**



*Xe tạo khói để nguy trang hoặc nghi binh trận địa*

Sau đợt đá bóng bị gãy tay, tôi được anh Thuộc và các thủ trưởng ở Phòng Hóa học QKIV cho cùng Hoàng chuẩn bị tranh thủ ôn thi, khi có lớp tập trung sẽ gọi đi học, để thi vào đại học. Nói đến anh Thuộc, là lại nhớ đến anh Cầm. Cả hai anh đều ở phòng Hóa học QKIV, cấp trên trực tiếp của đại đội Phòng hóa C38 chúng tôi. Ở phòng Hóa học Quân khu, ngoài anh Hồng Liên là trưởng phòng, anh Thuộc là cấp trên phụ trách trực tiếp chúng tôi, anh Cầm như kiểu phụ tá cho anh Thuộc mỗi khi về Đại đội tôi công tác.

Hồi đó anh Thuộc chỉ đeo hàm Thượng úy, anh Cầm Trung úy, vì thủ trưởng phòng Hóa học Quân khu là anh Hồng Liên cũng chỉ đeo lon Trung tá thôi mà. Thế mà các bạn sĩ quan bây giờ đâu có biết là hồi đó chúng tôi thấy rất nể các anh ý. Anh Hồng Liên thì chúng tôi hầu như không được gặp vì cảm giác cao vợi, xa vợi. Có việc gì thì anh Thuộc và anh Cầm hay xuống làm việc trực tiếp.

Anh Thuộc là thần tượng của tôi và Hoàng, vì anh rất thông minh lại rành về chuyên môn, tức là về lĩnh vực phòng Hóa. Anh người Đô Lương hay Thanh Chương gì đó, cao tầm thước, tóc quăn có nét cười rất hiền, lại khiêm tốn, thân thiện với mọi người. Tuy là xếp Quân khu nhưng khi về đại đội C38 chúng tôi công tác, hai anh lại chia nhau ngủ cùng tôi với Hoàng. Anh Thuộc rất để ý đến hai chúng tôi, vì đã tốt nghiệp Cấp 3, lại đã đi học Hóa nghiệm viên về, nên rất chăm chú đến việc để hai chúng tôi có dịp là được đi học tiếp.

Anh Cầm thì trẻ hơn một chút, nhưng cũng đã có vợ con rồi, người Ninh Bình hay Nam Hà gì đó, khá vui tính, người thấp nhỏ nhưng có vẻ lạnh lẽ. Tôi nhớ mãi một lần, nhân ngắm nghĩa con lợn nhà bếp mới mổ, trắng phau, anh lấy que chọc chọc cái... “tí” lợn, rồi cười nửa đùa, trêu cánh lính trẻ: “Cậu nào chưa có dịp (?) ngắm... “tí” chị em, lại đây ngắm coi. Cũng chỉ thế này thôi mà, tư tưởng làm gì, không cảnh giác lại bị... kỷ luật?”

Hồi đó, thanh niên chúng tôi rất... ngổ (?), phần do thời thế, phần do các cơ quan, tổ chức, đặc biệt trong quân đội rất nghiêm khắc trong chuyện quan hệ nam nữ. Tôi nhớ hồi ở Học viện KTQS, do rất khát khe trong chuyện đó mà nhiều chị bị... quá lứa, thật tội. Ấu cũng là những hạn chế mang tính lịch sử, mà mỗi chúng ta đành chỉ biết cười trừ vậy thôi, khi nhớ đến cái thời đó.

Thế rồi đầu năm 1974, tôi được phòng Hóa học Quân khu và Đại đội giao nhiệm vụ cùng anh Tấu gấp rút chuẩn bị cho triển lãm thành lập Binh chủng Hóa học tại Hà Nội. Tôi đang tự ôn văn hóa cùng Hoàng thì tách ra, vào hẳn trong làng Hưng Tây ở cùng anh Tấu để ngày đêm chuẩn bị. Sau đó anh Tấu còn lấy thêm cậu Thẩm, người Sơn Hải bên này bến đò, cạnh làng tôi, để làm chân phụ giúp.

Ở cùng với anh Tấu tôi học được rất nhiều điều về mỹ thuật, những điều mà phải học trong trường mới biết được. Trước đó, tôi chỉ có chút năng khiếu và làm mò mẫm thôi, chả có bài bản gì. Tôi biết căng vải lên khung, biết căn một pa-no ra sao để bắt đầu viết bằng chữ, ví dụ như lời Bác Hồ hay cái thuyết minh cho mô hình nào đó. Hồi đó không có cắt vi tính như bây giờ, tất nhiên rồi, nên phải tự viết bằng tay với bút lông và màu nước. Cỡ chữ mỗi chiều chỉ khoảng 1,5 đến 2 cm, phải đều tăm tắp như máy tính in ra vậy.

Tôi biết bố cục một bức tranh cổ động từ bản thảo trên cỡ giấy A4 lên Pa-nô cao hàng vài mét. Biết phối màu ra sao, đi nét thế nào để hài hòa một bức tranh mà mỗi lần vẽ rồi muốn ngắm nghĩa sửa sang phải lên thang xuống thang hay phải bắc giàn giáo khi vẽ.

Đặc biệt anh Tấu còn sáng tạo ra những trận đánh của binh chủng phòng Hóa bằng mô hình ba chiều với đủ bối cảnh núi non, trận địa. Lúc máy bay bay ngang qua đâu, bị bắn

cháy ở đoạn nào, khói phòng hóa nguy trạng trận địa ra sao... đều được làm như thật, rất sinh động, so với thời bấy giờ.

Độ vài ba tháng gì đó thì chúng tôi cho hết các thứ đã chuẩn bị lên đầy một xe tải, chạy thẳng ra Hà Nội. Đầu tiên chúng tôi tập kết ở trường Sĩ quan phòng Hóa ở Sơn Đông, cạnh đường lớn từ phố Gạch vào. Hồi chúng tôi học lớp Hoá nghiệm viên vào cuối năm 1972 thì trường sơ tán vào làng Sơn Đông, như tôi đã kể trong “Đi bộ đội 4”.

Tại đây chúng tôi hàng ngày gò lưng hoàn thiện nốt rồi đầu tháng 4/1974 thì chuyển về Hà Nội tổ chức triển lãm nhân ngày truyền thống bình chủng Hóa học (19/4/) tại tầng hai, Câu lạc bộ Quân đội ở phố Hoàng Diệu. Tôi còn nhớ, hàng ngày chúng tôi chuẩn bị trên tầng 2, dưới tầng 1 có bàn bóng bàn, nơi các cầu thủ đội Thể Công lừng danh hồi đó, mà tôi nhớ nhất là Ba Đèn Thế Anh, bấy giờ mới chừng 26-27 tuổi, đang rất nổi tiếng, cứ qua chơi bóng bàn ở đó.

Lần đó có rất đông quan khách đến tham quan, đặc biệt có Đại tướng Võ Nguyên Giáp được Cục trưởng cục hóa học đích thân giới thiệu. Khi đến khu của phòng Hóa học Quân khu IV, Đại tướng và các sếp có vẻ rất ấn tượng khi gian của chúng tôi chuẩn bị rất bắt mắt, lại phong phú và đặc biệt rất sinh động nhờ mô hình không gian khói lửa như thật.

Sau này, vào dịp giải phóng hoàn toàn miền Nam, hồi học ở Lạng Sơn, tôi đã tự mình dựng cho trường Văn hóa Bộ tổng tham mưu những bức tranh cổ động cao vài ba mét, với đủ các trình tự khá chuyên nghiệp là vẽ bản phác thảo, duyệt thông qua rồi lên khung Pa-no, vẽ và hoàn thiện, là nhờ đã học được từ anh Tấu hồi làm triển lãm này.

Xong triển lãm, khi tôi về đơn vị thì Hoàng đã đi học sĩ quan Thông tin, vậy là chúng tôi đã không được gặp khi chia tay nhau. Sau này nghĩ lại, chúng tôi chỉ quen rồi thân nhau trong chừng khoảng hơn một năm, từ khi về C38 tháng 10/1972 đến ngày tôi đi làm triển lãm đầu năm 1974, mà gắn bó và nhiều kỷ niệm như ở với nhau lâu hơn thế nhiều...

Sau đó, tôi còn ở C38 đến tầm tháng 10-1974 gì đó, thì một mình được gọi về Quân khu bộ tập trung, ra học ôn tại trường Văn hóa Bộ tổng tham mưu, lúc bấy giờ đóng tại Thị Xã biên giới Lạng Sơn, bắt đầu lần thứ hai đi học, sau 2 năm 5 tháng ở trong quân ngũ, khi tôi vừa ở tuổi 22...

## 7. Ở trường Văn hóa Bộ tổng tham mưu.

Posted on 01/7/2008



*(Ái Chi Lăng – Lạng Sơn)*

Vậy là tạm chia tay với đồng đội ở C38 thân yêu! Trong khoảng 2 năm, từ tháng 10-1972 khi tôi lơ ngơ từ Trung đoàn huấn luyện tân binh số 22 về C38, cho đến ngày ra Trường văn hóa Bộ tổng tham mưu tháng 10-1974, có biết bao kỷ niệm đáng nhớ. Nếu trừ khoảng thời gian ba tháng đi Sơn Tây học lớp Hóa nghiệm viên, tôi đã sống với C38 chỉ gần hai năm, mà như “đã sống” trên đời nhiều hơn thế. Bạn có thể tự mình nghiệm ra điều tôi nói bằng chính cuộc đời mình, vào những thời điểm nào đó...

Còn bây giờ, xin chào các bạn đồng đội C38 thân yêu! Tôi, chàng trai 21 tuổi xanh trên đầu, không như hồi nào, “Giăng sáng đời chề”, bốn người cùng nhau ra Sơn Tây học. Lần này tôi chỉ là “một kẻ độc hành trên con đường vạn lý”, khoác ba lô men theo con đường hẻm núi độc đạo, vắng vẻ, cô liêu, “xăm xăm đê nẻo”... Quân khu bộ lần sang, lòng thâm... rên lên: “Từ nay ta không còn được cỡi... giáp ra sân bóng C38 nữa! Trời xanh thăm thẳm, hận này biết bao giờ nguôi!”...

Tôi không biết rằng, ở quãng đời phía trước, mình sẽ lại trải qua một cuộc sống dài hơn bình thường với những “khúc quanh” đặc biệt trước ngưỡng cửa của cuộc đời... Bởi vậy, tôi sẽ dành cho quãng thời gian này hai kỳ, tùy theo đặc điểm mà tạm gọi là “Khúc thứ nhất bi tráng!”, “Khúc thứ hai khái ca!” và được mở đầu với “Khúc dạo!” để lấy cảm hứng chủ đạo cho câu chuyện...

### **7.0: Khúc dạo!**

Theo truyền thuyết trong Kinh thánh, phần Cựu ước, những con chiên được Thiên Chúa yêu mến thường được Ngài hiển hiện, an ủi, dẫn dắt, phù hộ nên họ dễ dàng vượt qua những đận tương như “cùng đường tuyệt lộ”, tạm gọi là những “khúc quanh” của cuộc đời.

Có thể kể đến Áp-ram (“Người cha tôn quý”, sau Thiên Chúa đặt lại tên là Áp-ra-ham: “Người cha của hằng hà sa số” như một lời chúc phúc cho người mà Ngài yêu mến), con trai của Tê-rah, cháu nội của Sem, chắt nội của Nô-ê. Đến Gia-cốp (sau Thiên Chúa đổi lại tên là Ít-ra-en: “Lính – hay Hoàng tử – của Thiên Chúa”), con trai của I-xa-ác, cháu nội của Áp-ra-ham. Đến Giu-se, con trai yêu của Gia-cốp với vợ Ra-khen. Giu-se sau này bị các anh khác mẹ bán sang Ai-Cập rồi nhờ Thiên Chúa độ trì mà lên đến chức Thái tử Ai-cập, chỉ đứng sau Pha-ra-on, do có công cứu dân Ai-Cập thoát khỏi 7 năm hạn hán đói kém! Đó cũng là cơ sở của giấc mơ mà vì nó, chàng đã khiến các anh ghen ghét....

Còn chúng ta, những hậu duệ truyền đời của Ca-in, vốn không được Thiên Chúa yêu (?), không thờ phụng Thiên Chúa, nên không hy vọng được ngài độ trì. Chúng ta sẽ tự mình – hay chính xác hơn là có “sự độ trì của hồn thiêng tiên tổ”, mà tôi sẽ đề cập thêm về ý này khi luận đến chương “Hiến dâng” trong “Nhà tiên tri” – vượt qua những “khúc quanh” của cuộc đời. Tôi đã hơn một lần cảm nhận được những “khúc quanh” đó trước mặt mình, đối diện với nó và luôn tự nhủ: ta sẽ tìm cách vượt qua được bước cam go này. Thậm chí, tôi còn tự điều mình: nào thử xem, “nhà người” sẽ xử lý “vụ này” ra sao? Và cũng nhờ “sự độ trì của tiên tổ”, tôi đã từng bước vượt qua được những “khúc quanh” đó.

Nếu để ý, bạn sẽ thấy chính mình đã hoặc đang (và tôi còn khuyên bạn hãy tin là còn “sẽ”) gặp những “khúc quanh” đó. Bằng kinh nghiệm của mình, tôi khuyên bạn chớ hoảng hốt, vì ta chỉ hoảng hốt khi ta không tự tin, không hiểu biết, hay đơn giản chỉ là ta... “kém tầm” mà thôi. Bạn hãy đối diện nó bằng niềm tin là ta sẽ không bị “đốn ngã” lãng nhách trước “nó”. Và hãy tin rằng đó chính là cơ hội để bạn thử thách chính mình, hiểu về chính mình đấy...

## **7.1: Khúc thứ nhất Bi tráng!**

Về đến Quân khu bộ (QKIV), tôi mới biết mình nằm trong số khá ít những người không có “vai vế” gì trong xã hội. Tập trung tại đó để chờ “Bắc tiến” có khá nhiều em chỉ vừa tốt nghiệp THPT, vừa khoác lên mình bộ quân phục mới tinh khôi. Đa phần trong số họ đều thuộc tầng lớp “quý tộc” trong quân đội.

Hồi bấy giờ, trường Văn hóa Bộ tổng tham mưu là nơi để các chiến sĩ ưu tú trong toàn quân về học, tạo nguồn lâu dài cho Quân đội. Đó cũng là nơi thích hợp để các sĩ quan cao cấp Quân đội (có một số cán bộ cao cấp ngoài Quân đội nữa) gửi con cái vào để vừa có một thâm niên lính, sau khi học, rồi vào học trong các trường Đại học Quân đội như Đại

học Quân Y và Học viện Kỹ thuật Quân sự. Một số khác sẽ đi Nga và các nước XHCN khác như Đức, Tiệp, Bun... nếu có đủ điểm chuẩn nào đó sau khi thi đại học.

Đó cũng là nơi để các anh hùng Quân đội; các học sinh trường Nguyễn Văn Trỗi (thường gọi ngắn gọn là “trường Trỗi”, gọi chung các trường từ cấp Tiểu học đến THPT dành con em cán bộ cách mạng miền Nam tập kết năm 54); các con em cán bộ trong Nam gửi ra (Nguyễn Mai Thanh, chủ tịch hội đồng quản trị R.E.E khá nổi tiếng bây giờ là một trong số đó. Tôi nhắc đến tên này vì Mai Thanh học cùng lớp tôi và vì tin là nhiều người biết đến cô).

Về trường đợt ấy, thuộc loại “tầng lớp quý tộc” đó có thể kể đến Hoàng Vinh con trai Tư lệnh Không quân Hoàng Phương; Nguyễn Cẩm Tú, giờ là Thứ trưởng bộ Công Thương, con trai nguyên Phó thủ tướng Nguyễn Mạnh Cẩm; Tuấn Anh, con trai Tư lệnh Quân khu 4 hồi đó...

Trước khi về trường, tại Quân khu, tôi nhanh chóng quen thân với Võ Sĩ Ngũ, và Phan Duy Lĩnh. Ngũ lực học yếu, vốn là lính đặc công nước ưu tú, có nhiều thành tích nên được chọn đi học. Phan Duy Lĩnh cũng như tôi, thuộc loại... (bé) ngoan và đã tốt nghiệp THPT. Lĩnh học rất khá, sau này lấy em Bình, hơn tuổi, học cùng lớp Công trình quân sự khóa 10, ở Học viện KTQS. Bình là con gái ông Lê Hiến Mai, cựu bí thư riêng của bác Lê Duẩn. Con bác Mai này còn có Lê Đình Hà, học lớp Xe, cùng khóa 11 với tôi. Sau này Hà ra khỏi quân đội, hiện làm ở Công ty... xe điện Hà Nội.

Nói đến Phan Duy Lĩnh, tôi lại nhớ đến cậu trai Hà Tĩnh hiền lành ít nói này. Đạo mới lên Lạng Sơn, tôi lần đầu tiên tập cắt tóc và Lĩnh là... “con mồi đầu tay” của tôi. Loay hoay mãi, rồi tôi cũng cắt xong cho Lĩnh, hoàn thành “tác phẩm đầu tay” của mình kèm theo một... miếng tai rơi ra! Lĩnh chả hề kêu ca lấy một tí gọi là... “hít hà”, cũng chả giận tôi tẹo nào. Bù lại, từ đó tôi thường xuyên... mất ngủ trưa do có đầy “khách” xếp hàng chờ... cắt tóc, vì tôi vốn khéo tay mà.

Sau này hai thằng con tôi chỉ thích mỗi bố cắt tóc. Chỉ đâu hết THPT, chúng mới phát hiện ra là có thể làm bố... thất nghiệp, nếu chịu khó xin tiền bố ra ngoài hiệu cắt, giải quyết khâu oai?

Lạng Sơn là nơi tôi đã sống một thời hết sức sôi nổi, trẻ trung và thoải mái, nhưng đó là về sau này, khoảng hơn một năm nữa... Thoạt đầu, do lại được đến trường, được quay trở lại thời học sinh, tôi đã hăm hở học như một cậu học trò chăm chỉ.

Trường Văn hóa này chỉ ôn các môn tự nhiên: Toán-Lý-Hóa cho khối A thi vào Đại học KTQS, và Toán-Hóa-Sinh nếu sẽ thi vào Đại học Quân y. Khóa 1974-1975, thầy dạy Toán cho chúng tôi là thầy Oanh người Hà Nội. Tôi nhớ nhất bài kiểm tra chất lượng đầu

tiên môn Toán, tôi được điểm cao và bài làm được treo lên bảng, như ta vẫn treo báo tường, trước dãy phòng ở của lớp để các bạn tham khảo.

Sau đó những Tổ cán sự các môn được lớp bình chọn để giúp lớp học tập, tôi được chọn vào Tổ cán sự Toán nhờ bài kiểm tra chất lượng đầu tiên đó. Cùng tổ Toán có Mai Thanh, như tôi đã kể trên. Cho mãi đến thời tôi học đại học sau này ở Học viện KTQS, cái cách thành lập Tổ cán sự này vẫn được tiếp tục. Tổ này tập trung độ 3 bạn học khá giỏi về môn nào đó, có trách nhiệm giúp các bạn khác trong lớp về môn học mình phụ trách. Sau này khi đã là giáo viên, thỉnh thoảng muốn gọi Sinh viên lên bảng giải bài tập, tôi vẫn có thói quen hỏi “Ai là cán sự môn này”, để chọn người học khá môn đó lên, nếu như không có ai xung phong lên bảng.

Nhắc đến Mai Thanh, tôi lại nhớ đến cô gái hết sức nhỏ bé, mảnh dẻ, có khuôn mặt tròn hiền hậu và đặc biệt là nói tiếng miền Nam nhỏ nhẹ, vì cô là con gái của một gia đình cán bộ Cách mạng trong đó, lại đã từng tham gia cách mạng từ khi mới 16-17 tuổi, được cử ra Bắc đi học. Lớp tôi hồi đó chỉ duy nhất có Mai Thanh là nữ, lại học rất khá. Tuy nhiên, cô gái rụt rè, nhút nhát, đặc biệt là... ăn cơm rất chậm này đã nhiều phen đến khổ vì cánh nam giới chúng tôi cam tọt... ăn nhanh như gió cuốn, nên cứ tránh né, không dám ngồi cùng cô, vì sợ phải... ăn chậm!

Đạo hội khoa Cơ khí nhân ngày thành lập Học viện, tôi gửi hù họa cho Mai Thanh một tấm ảnh chụp Bộ môn tôi hơn chục người về Công ty R.E.E. Cậu phụ trách IT nhận được, gửi cho sếp. Tôi nhận được cái mail phản hồi, Mai Thanh bảo nhận ra tôi đeo kính ngay, do ở cái dáng vẻ hồi nào, riêng về Tổ cán sự thì không nhớ mấy nữa. Đặc biệt nhớ lần thi thử bị thầy Oanh “la” cho vì tôi không tìm ra cách giải hay hơn cho một bài toán khó. Hồi đó, sau rồi Mai Thanh được sang Đông Đức học đại học chuyên ngành Cơ điện.

Sau này, khi đã ôn hết chương trình THPT, đến giai đoạn ôn tập chuẩn bị thi, có đôi lần thầy Oanh còn giao cho tôi phụ trách luôn cái việc chữa bài tập mẫu môn Toán cho lớp. Nguyên do là tôi ở trong tổ cán sự Toán, lại có vẻ nhanh nhẹn bạo dạn trước lớp, nhờ kiên chân... quản ca nữa. Lớp học hồi đó có thói quen sau khi giải lao vào tiết học mới, bao giờ cũng hát một vài bài lấy khí thế và tôi là chân bắt nhịp – bộ đội hay gọi là “cầm càn” – cho lớp hát.

Lại nói chuyện hát hò. Tôi tuy “cà mềng” vậy mà do biết hát, lại hát khá chuẩn, đúng nhạc nhõ, nên cũng ở trong đội văn nghệ của lớp. Phụ trách đội lúc đó là Việt Hùng, một tay chơi ghi-ta rất mả. Dịp 22-12, chúng tôi dựng hẳn bài hợp xướng “Du kích Sông Thao” của nhạc sĩ Đỗ Nhuận. Trong đội, ngoài Việt Hùng và tôi, còn có Bình, Thành... hình như không có Mai Thanh thì phải? Giờ mỗi lần nghe đến bài hát đó, tôi lại nhớ đến cái đội văn nghệ của lớp tôi hồi nào...



Chúng tôi vào học tầm cuối tháng 10-1974, sang tháng 3 năm 1975 thì bắt đầu có một đợt biến lớn trong lịch sử dân tộc: Cuộc Tổng tấn công giải phóng hoàn toàn miền Nam. Bắt đầu nóng là từ cuối tháng 3-1975, cả nước háo hức nghe tin trên đài phát thanh hàng ngày, xem quân giải phóng đã đánh chiếm đến đâu. Từ Ban-Mê-Thuật và các hướng khác vào Sài Gòn, những lá cờ nhỏ được cắm vào các địa danh trên bản đồ chiến sự rất to trước thư viện của trường.

Cứ giờ giải lao, chúng tôi lại òn ã kéo nhau lên xem tình hình chiến sự. Quân ta tiến nhanh như gió cuốn và rồi miền Nam được hoàn toàn giải phóng, non sông thu về một mối... Rồi sau ngày giải phóng 30-4-1975, chúng tôi bước sang một giai đoạn đặc biệt: học theo thời gian biểu mới của cả nước, là “thông tâm”. Tức là thay vì học hai buổi sáng chiều, trưa ăn cơm rồi nghỉ trưa, thì chúng tôi cũng như mọi cơ quan khác, bắt đầu từ 8 giờ sáng đến 4 giờ 30 chiều, trưa chỉ nghỉ 30 phút tại lớp, ăn phụ bằng bánh mì do lớp cử người về nhà bếp lấy.

Than ôi, trong cơn say chiến thắng, chúng ta cứ có thói quen áp đặt một cách máy móc mọi sự lên mọi đối tượng như vậy, có biết đâu việc học hành làm sao mà rập khuôn như làm ca thể được: Sáng ra thì rất rỗi rãi, đầu óc sáng láng mà chưa được đi nghe giảng. Trưa thì rất mệt mỏi, lại không được nghỉ ngơi, phải vào tiết tự học ca chiều. Dĩ nhiên là buổi chiều chúng tôi chưa quen nên cứ ngủ cả loạt ra bàn...

Tôi bắt đầu tham gia công tác tuyên truyền cổ động cho chiến thắng lớn lao, vĩ đại của dân tộc. Cũng không biết bắt đầu như thế nào mà tôi lại được Ban tuyên huấn của trường gọi đích danh lên để giúp kẻ vẽ pa-no áp phích cho trường. Nhưng đó vốn là sở trường của mình, lại vừa trải qua cuộc triển lãm Bình chủng Hóa học, còn đầy kinh nghiệm, nên tôi đã vui vẻ làm hết khả năng của mình. Tôi không hề biết được rằng, cái vụ giúp Ban tuyên huấn làm công tác tuyên truyền này đã góp phần khá quan trọng để tôi vượt qua được một trong những “khúc quanh” của cuộc đời mình sau đó...

Ngoài học ra, tôi còn đi chơi quanh vùng Lạng Sơn, một địa danh có nhiều di tích lịch sử cùng đám bạn mới quen trong lớp. Hồi đó, chúng tôi chơi rất hiền, không “phá cách” như bây giờ. Tuy nhiên, tôi vốn là tay học kiêu tài tử nên việc đi chơi nhiều đã khiến tôi phàn nàn sao nhãng việc học. Và sau đó, tôi đã phải trả một giá đắt cho kiêu học hành chênh mảng đó.

Cần kể thêm là dạo đó, tôi cùng Lê Hồng Phương, giờ là giám đốc Viện Cơ giới, mà tình cờ tôi vừa gặp cách đây vài tháng, khi dự đám cưới con gái của Đỗ Hồng Sơn khóa 11, cùng lớp tôi ở Học viện KTQS sau này. Hồi ở Lạng Sơn, Phương chơi khá thân với tôi, do quê Diên Châu, gần huyện tôi, lại cùng quen bác Giám người cùng quê Phương. Bác Giám rất hiền lành, nhà ngay cổng trường, lúc bấy giờ là phó phòng Hành chính, vợ bác cũng làm ở bếp ăn tập thể của trường.

Rồi kỳ thi đại học cũng tới. Năm đó, chúng tôi thi ngay tại trường Văn hóa, không về trường đại học như sau này. Và tôi, thay vì được 15 điểm để đỗ, đã chỉ đạt... 14,5 và trượt vô chuối! Ân hận thì đã muộn, nhưng như cô nhân nói “Phúc bất trùng lai, họa vô đơn chí”, tôi đã gặp cảnh ngộ còn éo le hơn ở phía trước: Sau khi được phép học lại thêm năm nữa, một lần cùng bạn khóa mới là Ngô Xuân Hùng, Lê Minh Tuấn ra sân ngoài công xem đá bóng, chúng tôi thay vì đi qua cổng, lại... trèo tường và bị Vệ binh tóm gáy.

Cần nói là tôi “vượt rào” bị quy kết khá nặng, vì muốn ra ngoài phải qua cổng, phải có giấy phép, mà chỉ khoảng 30% quân số được ra ngoài mỗi ngày. Lần đó, Lê Minh Tuấn lấu cá, thấy Vệ binh đến mà không báo, hay không kịp báo cho đồng đội, hấn lạng lẽ quay lại leo tường trở vào nên thoát. Tôi và Ngô Xuân Hùng bị kỷ luật cảnh cáo. Ngô Xuân Hùng vừa ở chiến trường ra, nên được tha bổng, tôi có nguy cơ bị trả về đơn vị vì cam tội đã thi trượt thì chớ, lại còn vượt rào!

Đã thế, đại đội mà tôi vừa được ghép vô học lại có vẻ rất mạnh tay với tội của tôi. Các cuộc họp từ tiểu đội, trung đội đều được chỉ đạo khép tội rất chặt, không chừa cho tôi một lối thoát nào. Tôi hầu như không còn “một tia hy vọng” nào nữa... Đứng trước tương lai xám xịt đó, tôi tự nhủ mình phải tìm cách vượt qua “khúc quanh” này thôi, nếu không muốn “cánh cửa đời” khép lại trước mặt mình.

Tôi, chiến binh 21 tuổi, chưa một ngày ra trận, chỉ lấy trung thực làm phương châm sống, đã âm thầm kiếm tìm phương kế để tự cứu mình. Hai người tôi nhắm đến để... lobby là bác Giám, lúc đó mang hàm Thượng úy, phó phòng Hành chính và Thiếu tá Đặng Vô, trưởng ban tuyên huấn, người Nam Bộ, là người rất quý tôi vì đã nhiệt tình giúp ban tuyên huấn vẽ tranh cổ động. Tôi đã làm hàng tháng trời trên Ban tuyên huấn, dưới trướng để “sai vặt” là Sơn, người Hà Nội, vốn cũng đã biết vẽ vời, quảng cáo trước khi đi bộ đội.

Do đã “điều nghiên” kỹ càng, nắm được lực học và hạnh kiểm của tôi sao đó, mà một hôm, tôi được cả bác Giám và Thiếu tá Vô bắt tay chúc mừng vì đã “tai qua nạn khỏi”. Hội đồng kỷ luật nhà trường đã nhất trí xóa tên tôi khỏi danh sách kỷ luật. Đợt công bố hôm đó cũng có nhắc tên, nhưng coi như chỉ bị phê bình thôi. Tôi nhẹ nhõm khi thấy các đồng đội tôi ở tiểu đội, trung đội và cả lớp mới đã bắt đầu nhìn với đôi mắt khác.

Họ ngầm hiểu rằng, tuy đã “tới số”, đã bị kiểm điểm lên xuống, mà tôi không... “chết”, tức nhiên là cái “thằng tôi” ấy phải có gì đó rất... “cứng”; là một kẻ rất... “đáng nể”, không thể coi thường được? Và do vậy, vẫn những đồng đội ấy, sau đó chúng tôi đã nhanh chóng trở thành “một đội” khá ăn ý trong cả học và... cả “chơi bời” nữa. Bởi vì khi vào học cùng nhau, tôi đã chứng tỏ cho bạn bè biết, rằng tôi chẳng hề... “kém tầm” như họ từng nghĩ, khi ngồi họp kiểm điểm “cái thằng” đã thi trượt, lại “cam tội” vượt rào là tôi.

Và ở kỳ thi sau đó, chính Thiếu tá Đặng Vô, là người đã coi được điểm thi trước nhất và hoan hỉ báo cho riêng tôi cái tin khiến tôi sung sờ, mặc dù vẫn biết mình đã làm bài thi rất tốt: Tôi được 22,5 điểm và đặc biệt là được điểm tối đa môn Vật lý, ở kỳ thi đại học năm 1975-1976! Đợt đó, điểm chuẩn đi nước ngoài là 16!

Vậy là, lần đầu tiên trong đời, tôi đã tự mình không chịu khuất phục trước một “khúc quanh” rất... nguy hiểm, nó hoàn toàn có thể bẻ ngoặt cuộc đời tôi sang một hướng khác, chắc chắn là nhiều gập ghềnh hơn, ở phía trước... Cần nói thêm là mãi sau này, trong thâm tâm, tôi luôn nghĩ rằng mình còn được sự “độ trì” của ông bà tổ tiên nữa. Đó là niềm tin dành cho con cháu, những kẻ luôn biết nhớ về nguồn cội thiêng liêng của mình, mà mỗi chúng ta, trong sâu thẳm tâm linh, đến một lúc nào đó sẽ tự mình cảm nhận lấy.

Tôi còn muốn quay lại “Khúc dạo” một chút, mà tôi đã có ý dành sẵn, khi đề cập đến ý này: Những người thờ phụng Thiên Chúa, rành truyền thuyết về Kinh Thánh luôn biết rằng nếu có đức tin và kính Chúa, họ cũng được sự độ trì của Thiên Chúa, như những nhân vật mà tôi kể trên. Đặc biệt, khi họ được Thiên Chúa rẽ nước Biển Đỏ cứu dân Ít-ra-en, dưới sự dẫn dắt của Mô-sê thoát khỏi sự truy đuổi, sát tới họa diệt vong bởi quân Ai-Cập do đích thân Pha-ra-on chỉ huy.

Tuy nhiên, nếu đề ý, cả dân tộc Ít-ra-en chỉ có duy nhất sự độ trì của Thiên Chúa, trong khi mỗi người có nguồn cội, đều có sự độ trì của tổ tiên mỗi dòng họ mình. Tất nhiên, nếu ông bà cha mẹ chúng ta, rồi đến lượt chính chúng ta tích đủ công đức ngõ hầu để con cháu sau này – và chính chúng cũng tự tu tỉnh nữa – xứng đáng được độ trì? Suy rộng ra, đối với mỗi dân tộc, “hồn thiêng sông núi” cũng góp phần độ trì cho dân tộc đó trong những cuộc đấu tranh vì sự tồn vong của giống nòi, mà trong “Bình Ngô đại cáo”, Nguyễn Trãi đã từng thay lời Lê Thái Tổ bố cáo trước công chúng.

Tất nhiên, phải có sự tích công đức của vua chúa xưa kia, lãnh đạo ngày nay và dân chúng biết tu tâm dưỡng tính nữa. Thói ưa làm càn mà há lại mong được “hồn thiêng sông núi” “độ trì ru? Mỗi cá nhân chúng ta, đối với ông bà tổ tiên mình cũng vậy, nào có khác gì?

## **7.2. Khúc thứ hai Khải ca**

**Posted on 3/7/2008**

Lại nói, sau khi được xóa tội “vượt rào”, cả lớp 10G đã nhìn tôi với con mắt khác. Tôi biết, họ vốn không có ác cảm gì với tôi, vì chúng tôi chỉ mới ghép thành lớp. Có lẽ tâm lý cán bộ đại đội vốn không ưa trong đơn vị mình có một anh chàng bị kỷ luật “làm gương” cho kẻ khác chững? Và họ muốn làm cho đơn vị trong sạch? Điều đó cũng dễ hiểu thôi, vì họ đâu có biết tôi là ai, đã kịp tiếp xúc để hiểu nhau đâu.

Khi chưa vào khai giảng năm học mới, tuy sinh hoạt trong đơn vị, tôi vẫn một mình một “chợ”: Ban tuyên huấn tạm thời quản lý vì hàng ngày tôi vẫn lên đó vẽ vờ. Tôi về tôi tranh thủ lên thư viện tìm tài liệu phác thảo những tranh cổ động mới. Thường tôi hoàn thiện bức tranh cần vẽ vào khổ A4, chờ Ban tuyên huấn góp ý, chủ yếu về chủ đề tư tưởng, sửa chữa lại theo yêu cầu, thông qua lần cuối rồi mới bắt tay vào việc căn lên Pa-no cỡ lớn để vẽ.



*(Hoàn thiện để... chụp ảnh, trước khi cho lên giàn giáo)*

Mỗi bức tranh như vậy cao khoảng 2,5 đến 3 mét. Phải vẽ trong hàng chục hôm mới xong. Để tranh không bị nước mưa rửa trôi, không thể dùng keo da trâu ngâm ra để pha màu như tranh treo trong nhà, phải dùng hồ gạo nếp làm dung môi pha màu. Vải (toan) để căng khung vẽ cỡ lớn như thế phải dùng loại vải gai sợi to, trắng. Sau khi vẽ phác nét thì bắt đầu phối màu theo tranh mẫu đã được duyệt. Tôi có một tay phụ việc tên Sơn như đã nói trên. Sơn người Hà Nội, sau này đã học được ngón nghề về mở cửa hàng làm quảng cáo.

Rồi vào năm học. Tiểu đội tôi có Nguyễn Trường Thành là a trưởng. Thành người Ninh Bình, ở chiến trường ra. Có Nguyễn Đức Dục mà về ngoài rất giống nghệ sĩ hài Trịnh

Thịnh. Dục cũng có vẻ mặt rất hài. Nguyễn Thiện Khôi cùng tiểu đội tôi thường gọi Dục là “ông Cứng”, là nhân vật lão quản gia mà Trịnh Thịnh đóng trong một phim về Hà Nội cũ. Có Nguyễn Anh Ngọc, Nguyễn Đức Cường người Thanh Hóa... Khôi, Ngọc, Dục, Cường đã được tôi mô tả trong chân dung “Nguyễn Thiện Khôi”.



*(Ảnh này chỉ có ý nghĩa với các nhân vật trong đó thôi. Bạn đọc đại xá)*

Nói chung, chúng tôi rất thân thiết với nhau, thường đi đâu cũng có mặt thành một đội, mà tôi thường hay gọi là “Quân đoàn 3” (là Tiểu đội 3 chúng tôi), mặc dù xuýt nữa thì họ đã vô tình “đập” chết cái... “thằng tôi” hồi mới đầu chân ướt chân ráo về ghép lớp với nhau, qua các cuộc họp phê bình ở tiểu đội, trung đội (cũng là lớp). Đại đội tôi có ba lớp, tương ứng với ba Trung đội. Lớp tôi có Phạm Cao Thăng làm lớp trưởng, cũng là Trung đội trưởng. Thăng sau đi Liên Xô, làm phó tiến sĩ bên đó rồi về, hiện giờ là Chủ nhiệm Bộ môn Công trình hay Cầu đường gì đó ở Học Viện, chúng tôi vẫn thường gặp nhau khi có giờ dạy trên đó.

Gần ga Thị xã Lạng Sơn có cái nhà thờ công giáo khá đẹp. Đạo chiến tranh, nhà thờ bị bom Mỹ phá sập cùng với nhà ga Lạng Sơn. Ga Đồng Đăng thì vẫn còn nguyên. Tối thứ 7 hay ngày chủ nhật, tiểu đội tôi bao giờ cũng gần như đầy đủ, rủ nhau bát phở. Áo trong quần, tay xắn cao, chúng tôi trẻ trung và ồn ào, trông rất... “chiến”. Anh chàng Trung Tín kia giờ cũng ở Học Viện, giữ chức Trưởng ban kiểm tra Đảng. Trong số đó có Dục, Ngọc, Thành, Hà... thi không đỗ, giờ không biết ở đâu, còn lại đều học ở Học viện

KTQS hoặc đi Nga như Cường, Thăng, Thanh và Tín đi Nga hụt nên học sau một khóa, là khóa 12 tại HV.



*(Ảnh này chỉ có ý nghĩa với các nhân vật trong đó thôi. Bạn đọc đại xá)*

Năm học này, tôi cũng đi chơi nhiều và đã thành... đàn anh rồi, nên có vai trò dẫn dắt tiểu đội. Tuy nhiên, tôi bắt đầu học hành cẩn thận hơn. Hồi đó, chúng tôi không “chết chìm trong biển sách” như các em THPT bây giờ. Mỗi môn chỉ có duy nhất một quyển hướng dẫn cách học, ví dụ: Toán sơ cấp; Lý sơ cấp; Hóa sơ cấp, chấm hết! Còn hoàn toàn là chúng tôi được các thầy cho học theo sách giáo khoa lớp 8-9-10, theo hệ THPT, gọi là Cấp 3 cũ.

Giờ giải lao thì bao giờ cũng đá cầu chinh, từ già chí trẻ đều đá. Vạch chỉ, căng dây thi đấu, dận dày cao cổ đá huỳnh huych. Thậm chí tôi còn cao hứng viết một bài báo về phong trào thể thao ở đơn vị quân đội, lấy tí “Đá cầu, môn thể thao đại chúng”, trong đó đề nghị phổ biến trò chơi đá cầu trong các đơn vị quân đội. Vì nó lành mạnh, rèn luyện sức khỏe tốt, lại đơn giản, ai cũng ham, tốn ít thời gian, dễ chuẩn bị. Bài tôi gửi lên báo Quân đội. Giờ đọc báo hôm nào cũng để ý xem bài mình có được đăng không, mãi không thấy rồi chán. Đến khi phong trào rộ lắm, có đọc được bài về phong trào đá cầu chinh trong đơn vị, nhưng ngó xuống cuối bài... không phải tên mình.

Giờ giải lao, chúng tôi còn tranh thủ trèo vườn đào vật quả ăn. Lạng Sơn là đất đào. Trường Văn hóa vốn đóng quân trong thành Lạng Sơn xây từ hồi Pháp. Ở đây có hẳn một đường hầm thông lên tận lô-cốt trên đỉnh đồi ngoài Thành. Trong thành nhiều cây đào già cỗi, tốt um. Đến mùa hoa, hồng rực doanh trại. Khi quả chín, sai chi chút, quả đỏ lấm tấm gần cuống, chín mọng, trông rất hấp dẫn. Chả ai cấm chúng tôi vật ăn cả, vì quả nhiều lắm, cả Thị Xã Lạng Sơn đâu đâu cũng thấy đào chín lúc liu.



*(Cổng thành này ngày xưa bị bịt lại, gần lớp học,  
nơi chúng tôi từng trèo qua xuống phố bên kia...)*

Lạng Sơn có con sông Kỳ Cùng nổi danh, uốn lượn, ngăn trung tâm Thị xã, – có khu nhà cổ Thị ủy rất đẹp, vốn là công đường của quan chức Pháp ở trước, – với chợ Kỳ Lừa bên kia sông và thị trấn Đồng Đăng, sát biên giới với... “Tung của rắn có Mao chu xi”. Thị xã Lạng Sơn và Thị trấn Đồng Đăng có hai nhà ga xe lửa do Trung Quốc xây, y chang nhau, khá đẹp. Đồng Đăng cách thị xã độ 12 km. Mỗi khi lên đó chơi, chúng tôi nhảy tàu ở ga Lạng Sơn, chốc là lên. Lượn chợ ở Đồng Đăng là một thú vui, đầy hàng Trung Quốc, mà hồi đó toàn hàng xịn tốt, không... vớ vẫn như bây giờ.



*(Cầu Kỳ Cùng hiện nay 2019, nó khác xa với cái cầu cũ xưa, nơi trai gái bản tập trung trước khi chia thành từng cặp đi hát lượn cùng nhau...)*

Sát tết, chúng tôi lên chợ Kỳ Lừa coi chợ phiên. Cứ đến chợ phiên là con gái Nùng diện áo đẹp đi chợ. Họ về chợ từ tối vì nhà ở các thôn bản xa lắc, heo hút. Vạ vật đầu đó qua đêm. Sáng sau, các cô gái treo gương dọc hàng rào thành thơ trang điểm. Nét đặc biệt của các cô gái Nùng là cạo trắng hết lông mày, trang phục màu chàm tự nhuộm, có nhiều nét trang điểm màu sắc đẹp mắt. Hầu như cô nào cũng có một chút răng viền bạc, cười sáng lấp lánh khuôn mặt.

Trang điểm xong xuôi, họ chia hai nhóm nam nữ hát với nhau, như tìm bạn tình, gọi là “hát lượn”. Trong khi hát, họ “tắm tia” rồi dần dần tách ra từng đôi, mắt hút dần đi đâu đó các ngã phố hay vào sâu hơn nữa trong núi, đó là lúc hội hát tan. Chúng tôi cũng tản đi thăm chợ Kỳ Lừa... Ra thị xã, chúng tôi thường đi bát phố loanh quanh, mỗi chân thì vào căng-tin, một kiêu quán giải khát của Mậu dịch nhà nước, uống cà phê, ăn bánh Ga-tô.





*(Tiểu đội 3 mà tôi hay gọi là “Quân đoàn 3”:  
Hàng đứng từ trái qua phải: Tôi, Thành, Hà, Khôi. Hàng ngồi là Ngọc, Dục)*

Trong ảnh, nhìn Thiện Khôi như cậu bé con thế kia, mà hôm nọ đi dự đám cưới cậu cả tôi, trông hẳn bự như... Tỉnh trưởng Cà Mau?



*(Chợ Kỳ Lừa năm 2019...)*



*(Sông và cầu Kỳ Cùng năm 2019 nhìn từ tầng 17 Vinpearl Hotel...)*



*(Vết tích công trường Văn hóa Lạng Sơn cũ, nay là Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn)*

Thỉnh thoảng, chúng tôi cũng kéo nhau ra sông Kỳ Cùng tắm, nhưng chủ yếu cho vui và lấy không khí thôi, nước sông đỏ phù sa như sông Hồng, chả sạch sẽ gì. Chúng tôi còn đi thăm thú hết các nơi quanh thị xã nữa: Động Tam Thanh, Nhị Thanh, Động Tiên...

Rồi đến kỳ thi, vào dịp hè năm 1976, chúng tôi kéo nhau lên tàu về Thị xã Vĩnh Yên, nơi đóng quân của Đại học kỹ thuật Quân sự hồi ấy. Sau này, vào năm 1991 thì Học viện

KTQS chính thức đưa bản doanh về Hà Nội, Vĩnh Yên chỉ còn là nơi thực hành cơ khí, Quân sự và nói hệ chuyển cấp kỹ sư học.

Năm đó tôi làm bài thi khá ổn, đặc biệt là môn Vật Lý. Tôi đã có một năm thứ hai ở Lạng Sơn đầy sôi nổi và tuyệt đẹp với bạn bè như thế. Và đa số họ sau này cùng về học đại học với tôi thêm năm năm nữa ở Thị xã trung du Vĩnh Yên. Nơi vào hết năm thứ năm đại học, sau khi bảo vệ tốt nghiệp được 11 hôm thì tôi... lấy vợ. Vợ tôi chính là “cô chị” mà tôi đã kể đâu đó trong blog này rồi. Nhưng, đó là chuyện của 5 năm sau nữa, khi tôi đã sang tuổi 28 cơ...

## **Giai đoạn 2: (10/1976- 10/1981)**

**Những năm ở Học viện KTQS, thị xã Vĩnh Yên**  
**Posted on 01-02/8/2008**



*(Khóa 11 hôm “bún ngan” ở Hai Bà Trưng, nhân Hoàng Hà ra Hà Nội: Phải qua trái, hàng ngồi: Hiền, Hà, Tôi, Nam (xe) Hiền, Bình, Hoài Nam, Từ. Hàng đứng: Thành, Cường, Tuấn, Thiêm, Chung, Hợi, Bắc (xe) Kỳ Nam (xe)*

### **1. Một trang mới của tôi.**

Khi chúng tôi hăm hở khoác ba lô từ miền sơn cước Lạng Sơn về Thị xã vùng trung du Vĩnh Yên với bao áp ủ về một nền học vấn cao trong tương lai thì mấy anh chàng sắp tốt nghiệp đại học... rùng mình nhớ lại những ngày họ vất vả trải qua từng kỳ thi hết môn...

Sau này ở những năm cuối đại học, chúng tôi cũng có cảm giác thế, cảm giác của những người sắp lên đến đỉnh núi cao chót vót chợt nhìn quay lại những chặng đường gập gềnh khúc khuỷu mình vừa vượt qua.

Tuy nhiên, nếu để ý, sẽ thấy thoáng chút xao xuyến nhớ nhung một thời “oanh liệt” đã qua... Đạo đó Thị xã Vĩnh Yên chỉ là một Thị trấn nhỏ vùng Trung du vừa trải qua một cuộc chiến dài dằng dặc, đây đó vẫn còn xen lẫn những mái tranh nghèo. Đó là vào tháng 10 năm 1976, hơn một năm sau ngày thống nhất đất nước, khi đâu đâu cũng gặp cảnh khó khăn nghèo đói bộn bề. Trong sổ tay của tôi vẫn còn những dòng gọi là “Mấy cảm nghĩ buổi đầu”, đề tháng 11/1976, thể hiện cái “lơ ngơ” của kẻ từ rừng núi xuống chỗ... thấp hơn như thế này:

**I/**

*“Ồn ào một chiều Lạng Sơn/ Mênh mông một chiều Vĩnh Phú  
Cảm nghĩ đầu tiên của tôi rất rõ/ Là nước da mặt mà của cô gái Trung du*

**II/**

*Đài liên tiếp báo tin gió mùa đông bắc/ Đêm Trung du vẫn chưa thấy rét  
Chạnh nghĩ về những đêm Lạng Sơn/ Trăn trở hoài thấy đêm dài hơn.*

**III/**

*Thị xã nghèo cho lòng trống trải/ Những anh lính mới về vẫn còn e ngại  
Nên mặc dù rất thích làm quen/ Mà vẫn vẫn vợ hoài giữa hai dãy phố tranh”*

Và trong tâm trạng ấy, tâm trạng cô đơn của chàng lính trẻ ở nơi chốn mới, đã khiến cho ngay cả mùa đến, là thứ đã thành quy luật rồi, cũng làm cho “hắn” ngỡ ngàng:

*“Nàng Lập Đông tinh mơ này gõ cửa/ Anh trăn trở hoài trong tấm chăn đơn  
Cuối Thu đi không một lời từ giã/ Cho anh ngỡ ngàng khi thấy Lập Đông”*

Đó hẳn cũng là cảm xúc chung của chúng tôi, như Cao Như Kính, Nguyễn Thiện Khôi... (Sorry, những đường link đến hai bài viết riêng về Cao Như Kính và Nguyễn Thiện Khôi rất tiếc đã bị die, vì trang Yahoo.360 hồi đó bị đóng cửa mà không kịp lưu lại) những anh chàng từng sống hết sức sôi nổi ở Lạng Sơn rồi bị tách ra khỏi môi trường ấy về một nơi lạ lẫm, dù là gần Thủ Đô hơn. Tuy nhiên, đó chỉ là những buổi đầu. Vốn là những thanh niên tràn đầy sinh lực, nên chỉ một thời gian sau, chúng tôi đã bắt đầu “tung hoành” ở chốn “giang hồ” mới này, như những “tay chơi” thượng thặng, mặc dù kết quả học hành vẫn rất xuya...

Vào phân lớp, tôi thích ngành Chế tạo máy nên đăng ký lớp Công nghệ chế tạo. Lớp chung chúng tôi có 32 “tên”, do Nguyễn Văn Hồng người Thanh Hóa là lớp trưởng, tôi làm lớp phó. Vào học quân sự một thời gian ngắn thì Hồng đi Tiệp, tôi lên lớp trưởng và phó là Đỗ Duy Hiền...

## 2. Lớp Công nghệ Khóa 11.

**Một.** Đó chính xác là tên lớp chung chúng tôi ở hai năm đầu. Sau đó, từ năm thứ ba mới tách ra thành lớp “Gia công áp lực” (còn gọi là Gia công nóng, mà Mai Khánh điếu đảng gọi bằng cái tên phiên âm ra là Gia-co-nos?) có 10 sinh viên, do Trịnh Quang Từ làm lớp trưởng. Và lớp “Công nghệ cắt gọt” có 22 sinh viên, còn gọi ngắn gọn là lớp Công nghệ, vẫn do tôi làm lớp trưởng.

Vào học, hồi đó chúng tôi chỉ phải học quân sự 11 tuần, khoảng hai tháng, chủ yếu cho một số bạn là học sinh phổ thông vào, như Phan Hoàng Hà, Nguyễn Hoài Nam, Lê Đức Chung, Nguyễn Đức Thắng, Lê Văn Hợi... có chút thời gian trở thành... bộ đội. “Lúa” này đa số sinh năm 1959, có cậu 1960... nghĩa là kém tôi 6-7 tuổi. Thiện Khôi là chàng công tử đã qua một năm “chinh chiến” ở Lạng Sơn, nên chỉ hơn “lúa phổ thông” một tuổi, đã được coi như một cựu chiến binh “lùng lẩy chôn giang hồ” rồi.

Mười một tuần “lăn lê bò toài”, ắc ê, bắn súng”. Giai đoạn này tôi nhớ nhất lần vào Núi Đỉnh bắn đạn thật. Tôi nằm cạnh Lê Văn Hợi trong một lượt bắn. (Hợi sinh năm 1959, hiền khô. Học sinh phổ thông vào, học rất mả. Đã mất vì ung thư máu năm 2003, khi đã quay về công tác tại phòng Khoa học Công nghệ và môi trường, Học viện KTQS. Cầu cho linh hồn cậu ta an lành trên thiên đàng)

Tôi vốn có “hoa tay”, bắn súng cao su rất “chiến” từ hồi để chỏm. Hồi bé chả biết gì, có súng trong tay cứ ... “chim” là bắn (?). Dù đó là chim sẻ mái ngói, chào mào cây xoan, chìa vôi cây si, thậm chí là... chim sâu lách tách trong kẽ lá, tôi đều hạ tất, ít khi trượt. Cái “giống” súng cao su, bắn bằng linh cảm, chả ngắm nghĩa gì. Cảm giác tốt mới bắn trúng mục tiêu được. Sau này bắn súng thật, ngắm là một chuyện, cảm giác vẫn quan trọng, nó khiến cho anh này thiện xạ hơn anh kia...

Quay lại hôm bắn đạn thật ở Núi Đỉnh. Súng CKC của “anh giai” Nga, mỗi anh 3 viên, kiểm tra kết thúc đợt học quân sự. Tôi, cựu binh. Đã từng bắn súng ngắm xuyên thủng... lá vàng trên cây hồi lên trại tăng gia. Đã từng một phát hạ con lợn 40 ký cách mình tận... dăm mét, trong bụi cây lò mờ sáng. Nay nằm bắn, có bệ đỡ, tự tin là không mấy khó khăn. Tuy nhiên, hôm đó thì tôi lại bị... giật mình lẳng nhách. Nguyên do là sau khi ngắm nghiếc, tôi yên chí lấy cò: “đòm, đòm”! Tôi hoảng hồn nghĩ: “Mèng đéc ơi, sao lại nổ tận hai phát vậy cà? CKC nắc một mà?”. Bỗng nghe bên cạnh, Lê Văn Hợi kêu khê: “Ôi, anh làm em giật mình. Đã ngắm xong đâu. Nổ rồi, tìm chim rồi!” Mới biết phát đúp kia là của “me-xù” Hợi! Lần đó tôi chỉ được 27 điểm 3 viên.

Vào học chính khóa, lại toán, lý hóa... chương trình đại học năm thứ nhất, thứ hai, những môn mà tôi khá mê từ hồi cấp 3. Hồi đó học rất “kinh” so với bây giờ. Là giáo viên ngay từ sau khi tốt nghiệp năm 1981 đến giờ, tôi biết chắc vậy. Tỷ như: thi Cơ lý thuyết, giải bài tập có 10 cái đáp số. Thầy Dĩnh học bên Nga về dò từng cái so với “Ba-rem” của

thầy. Sai cái nào trừ điểm cái đó. Tất cả các môn thi đều thi vấn đáp, đừng có học tủ mà què. Ngoài kiến thức ghi được trên lớp, phải đọc thêm nhiều, mới hòng lấy điểm cao khi thầy hỏi thêm.

Còn nhớ lần thi môn Công nghệ, về các phương pháp gia công kim loại, có bài về khoan. Tôi mò được một tài liệu mô tả khoan lỗ... vuông. Rất ngạc nhiên, bèn đọc rất kỹ, nghĩ thầm: “vỡ” này ít ai biết. Nếu thầy mà đọc được, thử hỏi học sinh chơi, ai trả lời được chắc thầy... phục lẫn! Vào thi, trả lời xong cứ mong thầy hỏi thêm câu đó, ai dè thầy... chưa đọc đến, buồn thiu. Sau đó thử hỏi mấy tên về khoan lỗ vuông, chả ai biết mô tê gì thật, nghĩ mình nói láo. Đó là một kỷ niệm hay về cái sự học hỏi đó.

Kết thúc năm học, còn nhớ chỉ mình tôi với Lê Đức Chung đủ điểm phong danh hiệu “Chiến sĩ giỏi”, kiểu như sinh viên đặc biệt xuất sắc vậy, trong số 32 tên của lớp chung hồi đó. Sở dĩ nhớ vậy là vì riêng “Chiến sĩ giỏi” của toàn trường mới được hưởng “đặc ân” là có xe ca chở lên khu nghỉ mát Tam Đảo chơi cả ngày, lớp tôi chỉ nhõn tôi và Chung trong chuyên đi ấy.



*(Từ phải qua trái: Tôi, Thịnh, Pha, Hoàng Hà)*

Trong lớp, tôi còn nhớ có rất nhiều bạn là học sinh phổ thông học cơ bản rất xuya, nổi bật là: Lê Văn Hợi, Trần Dương Thịnh (Thịnh sau ra ngoài. Giờ là Giám đốc sở Nội vụ Thái nguyên), Phan Hoàng Hà (Hà sau đó cùng tôi làm chung đồ án tốt nghiệp ở Bách Khoa Hà Nội, về chế tạo máy nghiền bộ đôi bơm cao áp. Giờ là chính ủy nhà máy Ba Sơn trong Sê-Goòng. Có cái blog anh Hùng làm cho mà chưa viết được dòng nào), Lê Đức Chung

(Chung giờ làm chuyên viên tư vấn về môi trường cho các dự án nước ngoài ở sở Kế hoạch và Đầu tư, bạn bè gọi đùa là nhân viên chân... gà? Chung rất nhiệt tình với các công việc chung của lớp Công nghệ 11)... Còn nhiều nữa mà tôi kể hồng xuể, vì đa số các bạn này đã học giỏi, lại thuộc hàng... “pé ngoan” nữa. Sau này đều là sếp “nhón” ở trong và ngoài Quân đội.



*(Khóa 11 nhân 25 năm ngày nhập trường 2001: Phải qua trái, hàng ngoài: Tôi, Bình, Hiền, Chương. Hàng giữa: Hợi, Pha, Thành, Thầy Toàn, Thầy Bông, Trạ, Nam, Tuấn, Chung, Thiêm. Hàng sau: Hiền, Sơn, Thầy Bá, Thắng, Khôi, Cường, Tì)*

**Hai.** Giờ, tôi lại phải làm cái việc “điểm mặt anh tài” cái lớp Công nghệ K11 này chút, vì tôi biết mình đã làm cái việc tương tự cho lớp Báo chí khóa 3, với đầy rẫy cử nhân Báo chí. Trong khi cái lớp Công nghệ khóa 11 xem ra “tay bút như lá mùa thu” há mình lại định nhường cho ai ru? Huống chi tôi lại là lớp trưởng gắn bó với lớp tận 5 năm có lẽ, với bao nhiêu kỷ niệm một thời trai trẻ. Tuy nhiên có thể là không thể điểm mặt hết được, chỉ một số nhân vật nào đó có đặc điểm nổi bật, để các bạn nhân dịp đó mà nhớ lại “những kỷ niệm xưa” thôi, không thể bao gồm hết 32 “chiến sĩ” được. Mong được lượng thứ, nếu ai đó không được điểm ở đây.

Sẽ bắt đầu theo một kiểu nào đó, chỉ để dễ nhớ, không theo thứ tự nào. Ví dụ là từ lớp phó đến các tiểu đội. Nói vậy vì lớp phân theo biên chế quân đội: Lớp tương đương Trung đội, các tổ là Tiểu đội. Nói lớp phó, các bạn lớp CN11 hẳn sẽ nghĩ ngay đến Đỗ

Duy Hiền, mà mọi người thường gọi theo cách viết tiếng Nga: Đỗ Duy... “Khiên”. Hiền người Thái Bình, có cái đầu... to tướng, hơi hoi hói và đeo cặp kính cận hơi trễ. Anh chàng này có khiếu nói hơi lắp khi cần diễn đạt nhanh, kèm theo nụ cười có vẻ hiền khô, và hơi... ngọng kiêu Thái Bình nữa, tất nhiên rồi.

Cái tướng đi của Hiền thì ít ai quên: lúi lũi, gù gù như chú gấu. Hiền học chăm với lực học trung bình khá. Anh chàng này bề ngoài có vẻ lành lành, kém sắc sảo nhưng sau này tôi biết, “tán gái” ra phết, hóa ra là một tay có tiềm lực... ngầm? Đó là đạo sắp ra trường, Hiền yêu em Nhung trên Viện 109, nhưng rồi không lấy nhau. Sau này có lần Nhung về nhà tôi chơi có nhắc Hiền đến đôi lần mới biết. Một đạo, Hiền cũng hay hội lớp, hôm bún ngan cũng có mặt, gần đây thì ít thấy xuất hiện, không hiểu tại sao?



*(Hôm hội khóa 11. Phải qua trái: Hiền, Tôi, Liêm, Tì)*

Đến Lê Văn Liêm tiểu đội trưởng, cỡ bằng tuổi tôi, vốn là cựu binh đi học. Liêm học chăm và tính... già, có vẻ ít “chịu chơi”. Sau này về Z1 trên Yên Bái. Khi một bộ phận về Thanh Hóa thì Liêm về theo cho gần nhà. Hôm hội khóa gặp, Liêm bảo đã nghỉ hưu, giờ làm trợ lý cho một doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài, gọi là làm thêm.

Anh chàng Trương Hùng quê Hà Tĩnh, người nhỏ nhắn, hay cười, cũng là học sinh phổ thông vào. Buồn cười, Hùng bị Nguyễn Thành trêu “cười gì?”, khi thấy cứ gặp ai cũng... cười. Thành ra, lắm khi cười xong mới nhớ ra, Hùng lại... thôi. Hùng học khá, sau này nhậm chức xưởng trưởng một xưởng sửa chữa máy bay quân đội trên Biên Hòa.



Trịnh Quang Từ cũng là cựu binh, cỡ tuổi tôi. Từ sức khỏe không tốt lắm nên cái đận học quân sự 11 tuần nhập học, xuýt bị loại. Mãi sau nhờ ông Đức hệ trưởng nói hộ, mới được ở lại học tiếp. Sau này Từ vẫn nhớ mãi cái ơn này, cứ hay hỏi thăm khi tôi nói hình như ông Đức về hưu ở gần chỗ tôi. Khi tách lớp, Từ là lớp trưởng lớp Giaconos, nói theo kiểu Mai Khánh. Sau này Từ cũng ở lại trường như tôi, nhưng không hiểu sao lại chuyển sang học ngành Tâm lý, rồi chịu khó làm được cái TS, thế rồi khi tách khoa lại thành trường khoa Tâm lý học quân sự?

Có một nhóm học sinh phổ thông học giỏi và ngoan hay chơi với nhau tôi còn nhớ, gồm: Lê Văn Hợi (sau này mới vào nhóm này?), Lê Đức Chung (Chung cò), Trần Dương Thịnh (?), Phan Hoàng Hà (Hà chòi), Nguyễn Trọng Quyết (Quyết xù), còn ai nữa nhỉ? Chung trắng trẻo, trẻ măng, thuộc loại em út, sinh năm 1960 thì phải, vì học sinh phổ thông lứa đó vào đúng tuổi phải là năm 1958-1959. Hợi cao lộc ngọc, ở trường chuyên Hùng Vương trên Phú Thọ ra nên học rất mả, như đã nhắc ở trên. Sau này Hợi được bầu là Tổng cán sự, là sếp của “kính thưa các loại cán sự các môn” ý.



*(Hôm hội khóa 11. Phải qua trái: Hà, Sơn (Đạn), Bình, Tôi, Ngọc (trạm nguồn), Tiến, Chương)*

Hà chòi hơi lùn, da ngăm đen có bệnh viêm mũi mãn tính hay sao ý. Nhà ở Hà Nội nhưng khi vào đại học thì gia đình lại chuyển vào quê nội ở Đà Nẵng, thành ra là... “tha hương”. Hà học khá, chăm học, hiền lành, nghịch ngâm bằng lời. Sau này làm đồ án tốt nghiệp cùng tôi ở Bách Khoa, hai đứa cứ đạp xe Vĩnh yên-Hà Nội-Vĩnh Yên thường xuyên, vì hồi đó chả có xe cộ gì, tàu hỏa thì Vĩnh Yên-Hà Nội 9-10 tiếng mới tới nơi là chuyện thường.

Thịnh tóc quăn, dân Thái Nguyên, học chắc, ngoan, trầm tính, chững chạc như... người lớn? Thịnh chơi với nhóm trên, nhưng hay cặp với Quyết xù. Quyết về công tử Hà Thành, ở chỗ trắng trẻo đẹp trai, nhưng sinh hoạt giản dị như... nông dân, hút thuốc lào như tàu hỏa. Học lực trung bình khá nhưng cũng chịu khó, ít chơi bởi như có vẻ thế. Sau này Quyết lấy một cô bạn cùng lớp phổ thông, nghe nói bỏ nhau rồi. Hôm nọ Chung gửi ảnh gặp mặt mấy anh em trong Sài Gòn ra, thấy Quyết vẫn kiêu như hồi nào, nghĩa là cười trông như đang phê... thuốc lào!

Nguyễn Thành thì lùn, dân Hà Thành, nhà ở đường Điện Biên Phủ. Thành hay trêu Trương Hùng, Thanh Lâm, Cao Như Kính... Nghe Thiện Khôi kể, một lần đi tàu Hà Nội lên, Thành hào hứng ba hoa xích thố kể chuyện. Mọi người chỉ nhớ mỗi câu Thành “chốt” lại: “Có một con cực xinh nhìn tao”? Từ đó, hễ nhắc đến Thành tôi lại nhớ câu đó. Thành giờ là giáo viên xưởng thực hành Gia công áp lực ở Bách Khoa Hà Nội.



*(Hôm hội khóa 11. Phải qua trái: Hiền, Hải, Khôi, Nam, Thắng, Tôi)*

Phạm Đình Cường cũng dân Thái Nguyên. Cường nói hơi ngọng, da vảy nến, hay chơi với Đỗ Duy Khiên (Hiên). Cường nói chuyện hay cười và luôn... phi lộ bằng từ “Mịe”. Tuy nói chuyện “về anh chị” thế, nhưng Cường là người giàu tình cảm. Nói vậy vì tôi nhớ mãi chuyện Cường với Minh Tuấn quen một cô ngoài Lương thực Thị Xã, ở gần ga Vĩnh Yên. Thế nào mà Cường yêu cô ấy lắm ý. Nghe kể nhiều lần Cường khóc sụt mướt vì mối tình đó. Sau này họ không lấy nhau, tất nhiên rồi. Cường hiện là chính ủy Z127 trên Thái Nguyên, to phét. Về hội khóa 11 có lái xe riêng đánh Com-măng-ca đưa đón cơ đây.

Đỗ Hồng Sơn khá nhiều tuổi, nên được các em trong lớp gọi là... già làng. Khi “cả xã hội” chưa biết “mô tê” gì về xe máy, Sơn đã thừa được con Minck Nga to đùng, chạy inh ỏi ngoài đường. Sơn hiền lành, cười nhăn hết cả hai bên khóe mắt. Năm ngoái tôi đi dự đám cưới con gái, mới biết Sơn lấy em Loan, là nhân viên trong Học Viện. Thì ra anh chàng này tằm tía em Loan từ hồi đi học. Sơn đã về hưu, giờ làm chân quản lý sinh viên hệ dân sự (gọi là chủ nhiệm?) ở Học Viện, thỉnh thoảng tôi dạy lớp có Sơn làm chủ nhiệm.



*(Hôm hội khóa 11. Phải qua trái: Hải, Thành, Trạm, Nam, Tôi, Thịnh)*

Lê Đình Hải cũng học sinh phổ thông ở Hà Nội, sau này cả gia đình chuyển vào Đà Nẵng, thế là Hải nói tiếng miền Nam luôn. Hải nhỏ nhắn hiền lành, hay cười, đặc biệt là khi còn học đã yêu con gái một cán bộ Học viện, đang học THPT, rồi tôi cũng không rõ sau này có lấy nhau không. Hải có cái “sự tích hai ùm” khá nhộn, mà tôi không dám kể ra, chỉ nhắc vậy để anh em cười thâm cho vui thôi.

Nguyễn Hoài Nam cũng học sinh phổ thông, dân Hà Thành, nhà trên Lãn Ông, khá lém lỉnh, học khá. Sau này Nam ra ngoài, làm bí thư chi bộ phường Đồng Xuân. Có lần tôi đi quay tin cho phường này, anh bí thư chi bộ Hoài Nam đã ngạc nhiên đón tiếp tôi, còn tôi cũng ngạc nhiên nhìn ông bí thư khi chợt nhớ lại cậu chàng Hoài Nam hồi nào ở lớp Công nghệ K11. Nam tránh được vụ Khánh Trắng trên địa bàn của mình khá tài tình, sau làm chủ tịch hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đồng Xuân, có chân trong quận ủy Hoàn Kiếm hay thậm chí là Thành phố gì đó?

Có anh Phan Chương tài tử Hà Thành cũng khá hay. Anh hay đi lẻ ra ngoài, chơi những đâu ít ai hay. Có lần anh đi chơi xa về bị chó cắn, anh em dọa cho hoảng quá, hốt chết, phải bấm bụng đi tiêm “21 phát đại bác” vào... rồn? Phan Chương sau ra ngoài, nhảy việc như chảo chớp. Có lần tôi đi quay trên Đại học quốc gia, gặp Phan Chương ở đó. Hấn bủ giờ làm ở nhà xuất bản Đại học quốc gia. Năm ngoái đi nhận giải thưởng của NXB Giáo dục, cái vụ “Thi viết truyện tranh lịch sử”, tôi cũng gặp Chương đại diện cho NXB Đại học quốc gia ở đó.



*(Hôm hội khóa 11. Phải qua trái: Tôi, thầy Lưu Văn Bông, Liêm, Chung, Mai Khánh)*

Mai Khánh nhỏ nhắn, chắc lẩn, là học sinh phổ thông, quê Nam Định, khá thông minh sắc sảo. Nói chuyện mà lập luận không chặt là Khánh vịn cho tới số, hay dùng... vĩ thanh “cái con tườu”! Nhớ một lần bị mượn cơm, sinh viên đợi lố nhố ngoài cổng nhà ăn 125, cạnh cái giếng. Có sợi dây cao áp ở đâu thò ra một đoạn, đầu dây lờm xờm. Hoài Nam tò mò sờ vào đầu dây, tôi nhắc: “người công nghiệp, ai lại đại dột sờ sẫm dây điện như thế”. Nam ta chùng như hơi ngưng, nhưng còn chút bảo thủ. Mai Khánh... comment ngay: “Anh giai (là nói tôi đây, đó là khẩu khí quen thuộc của Mai Khánh) nói chính xác. Cậu không nhận đi cho nó nhanh, nguy biện cái con tườu!”

Khánh Bình dân Hải Phòng, cũng học sinh phổ thông vào nhưng... già đành. Có lẽ vì vậy mà về sau anh chàng này cưới cô Minh, vốn là cô giáo dạy Nga văn cho lớp cạnh chúng tôi. Cô Minh người nhỏ nhắn, xinh xắn. Giờ cả hai vợ chồng vẫn ở Học Viện, cô vẫn dạy,

còn Khánh Bình là phó chủ nhiệm chính trị Học Viện. Lê Ngọc Hiền cũng dân Hà Thành, là bộ đội cũ. Hiền học trung bình, tính hiền, thích đá bóng. Sau này mới biết Hiền yêu một cô gái khá xinh ở xã tôi tên Thu, nhân dịp nào đó ở chiến trường hay sao đó tôi không nhớ nữa. Mỗi lần gặp, Hiền lại nhắc đến cô gái ấy với vẻ có nhiều kỷ niệm lắm?

Oai, có vẻ còn nhiều, mà không thể cứ kể mãi ra được. Ngoài ra tôi đã kể hoặc nhắc đến các bạn rải rác đâu đó nữa. Nếu còn sót ai, hy vọng được lượng thứ nhé. Mà biết đâu, sắp tới tôi lại nhắc đến, vì câu chuyện về lớp Công nghệ khóa 11 có vẻ còn dài, còn nhiều điều chờ tôi và các bạn phía trước nữa...



*(Khóa 11 nhân 30 năm ngày nhập trường 2006:  
Phải qua trái, Thắng, Cường, Tôi, Từ, Hiền)*

**Ba.** Cần phải nói rằng, trong cuộc đời bộ đội của mình, hơn bốn chục năm nếu tính cho đến khi về hưu, tôi có đến hơn chục năm đi học dài hạn, ngoài ra còn các đợt học chuyên môn ngắn ngày. Ngoài hai năm học Báo chí mà tôi coi như đi “bát phố”, thì những năm còn lại, việc học thật chẳng dễ dàng gì. Ngoài hai năm tại chức Nga văn, hai năm Cao học mà tôi sẽ nói ở những kỳ sau, 5 năm học đại học tại Học viện đã quặn cho chúng tôi tơi bời cả về thể chất lẫn trí lực. Đó là nói học theo “kiểu chúng tôi” thời bấy giờ, chứ không phải như đa số các bạn sinh viên bây giờ mà tôi biết.

Không hiểu từ đâu đã có câu ca lưu truyền trong sinh viên quân sự thời đó, mà chúng tôi thấy rất tâm đắc, mỗi khi bị cảm giác quá tải trong chuyện học hành, thi cử: “*Năm năm là 9 lần thi/ Một lần đồ án còn gì là xuân!*”. Môi trường học trong quân đội hồi đó được coi là tốt. Với công thức 1:1, một giờ lên lớp một giờ tự học, chúng tôi có khá đủ thời gian cho việc giải quyết bài vở sau khi lên lớp. Một phần do không thể ra ngoài trong giờ học, phần khác chúng tôi luôn có thói quen học lại rất kỹ sau giờ lên lớp nên khá tốn sức. Bên

cạnh đó, điều kiện ăn uống thời đó, so với mặt bằng chung xã hội thì cao, nhưng so với năng lượng bỏ ra lại thấp, nên sức khỏe chúng tôi rất kém, nhất là đối với người thể lực không tốt lắm như tôi, đặc biệt vào các kỳ thi.

Có giai đoạn phải ăn độn hạt bo-bo, gọi là mì hạt (?), loại này có lẽ Trung Quốc giúp ta mới có. Nhà bếp ninh lên, trông cứng như loại “ngô răng ngựa” trên miền ngược, cho chúng tôi ăn sáng. Tôi còn nhớ, buổi sáng chúng tôi lấy bát sắt to tương, gọi là bát B52, xuống bếp “đong” một bát rồi xuống hội trường, ngồi ngoảnh mặt vô tường, vừa nhai kẹo kẹt vừa học bài hay ôn thi. Cái thứ năng lượng (cho ngựa?) ấy chẳng thể đủ bù đắp cho việc học như... điên kia được. Đến tầm trưa trưa, gần đến giờ đi ăn cơm là hết bát bo-bo, cũng vừa... đói bụng rồi.

Nói vậy cũng phải thừa nhận một điều, hồi đó bộ đội còn có bo-bo mà ăn, dân tình đói kém lắm, đang ở giai đoạn ấu trĩ: “ngăn sông cấm chợ” mà. Sau này bác Linh “Nói và Làm” lên Tổng bí thư, mới giải quyết được khâu “lưu thông phân phối” cho dân đỡ khó khăn hơn. Dù sao mặc lòng, cánh sinh viên chúng tôi với kiểu học vậy mà ăn vậy thì “còn gì là xuân” là câu nói chính xác lắm lắm.

Tôi cam tội “học như điên”, lại ăn uống kém nên mắc bệnh dạ dày vào giai đoạn này. Đặc biệt, phải đợt ôn thi mà bị đau đầu nữa thì... “thôi rồi Luợm ơi”, đừng nói chuyện học mà... quê. Tôi bị đau bệnh đau đầu từ hồi bé, cứ thỉnh thoảng lại bị và bố tôi đã mất khá nhiều công phu cắt thuốc “đông tây nam bắc” cho uống mà không dứt hẳn được. Mà “nghề” học, là phải đeo dính vào sách vở, gặp khi đau đầu là buộc phải... tránh cho xa cái chữ, không thì bị... điên! Nếu nằm im re, có khi cả ngày mới hết những cơn đau vật vã. Đạo đó chỉ có viên ap-pi-rin, hoặc a-b-c giảm đau, nhưng lại là... sát thủ của dạ dày, cái đó chính xác là “tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa” đấy. Sau này mỗi khi bị đau tôi dùng pa-ra-ce-ta-mon, khá ổn.

Quay lại chuyện ăn uống học hành thi cử, tôi đã nói qua đâu đó là hồi đó chúng tôi toàn thi vấn đáp, là kiểu thi do các thầy đa phần đi học Nga “du nhập” về. Kiểu thi này rất... kinh. Không học tủ được. Nếu có lẫn bài tập thì thầy xem... đáp số trước. Đứng đáp số mới thêm xem cách giải, sai là gạch, không “oong đơ” gì. Lý thuyết thì trình bày phần có trong câu hỏi trước, ngon lành mới hỏi thêm để cho điểm khá giỏi. Phải học kỹ toàn bộ chương trình, không sót... dòng nào.

Tôi toàn học theo kiểu: giờ mục lục sách in ra, đọc các mục trong đó rồi tự tưởng tượng ra nội dung của chúng, thấy... “hồ đen” là phải giờ ra đọc lại để lấp đi... Đại loại thế. Lại phải tìm tài liệu liên quan đọc thêm, mới hòng có điểm cao. Chúng tôi học “trối chết” kiểu đó đều đặn ở các kỳ thi. Và tất nhiên, nếu đảm bảo được như thế thì cũng có thể biết chắc chắn là sẽ có kết quả thi tốt. Kèm theo đó là sự giám sát thể lực sau mỗi kỳ thi, do sự “tích lũy cực khổ” từ ngay trong cả học kỳ nữa.

Đương nhiên là để có kết quả tốt, ngoài chăm chỉ như thế, bạn phải có tố chất nữa. Cũng như dù có tố chất thông minh, bạn cũng không thể thiếu đi việc chăm chỉ học và ôn thi mà mong có kết quả tốt được. Chưa kể sau này vào môn chuyên ngành, chúng tôi còn bài tập lớn, còn đồ án môn học... Hồi đó không có vẽ vi tính, chúng tôi toàn bỏ ra bàn vẽ bút chì, bút sắt mực tàu, các phép tính phức tạp thì rút bằng thước Lô-ga-rít, đâu có máy tính đa năng như bây giờ.

Tôi đâu có 10 hoa tay, vẫn kính nhất là vẽ chi tiết máy bản Ao, đơn giản vì nó âm thầm rút kiệt sức lực của bạn sau một ngày bỏ lăn ra bàn mài mê kẻ vẽ. Mô tả chuyện học của chúng tôi như thế, để thấy rằng, sau này các lúca kỹ sư Học viện ra trường, các đơn vị rất mê. Là vì đa số họ chỉ sau một thời gian ngắn đã đảm nhiệm rất xuất sắc chức trách được phân công. Sau này, có rất nhiều kỹ sư trong lớp tôi thành đạt từ chính khả năng của mình, ở những môi trường khác nhau, kể cả ở ngoài quân đội.

Lớp Công nghệ khóa 11 chúng tôi, không hề có ai sao nhãng chuyện học tập. Có một vài bạn học yếu, thì đã có cán sự môn đó đảm nhiệm việc kèm cặp, giúp đỡ trong quá trình học và cả ôn thi sau này. Trong một môi trường thuần tính như vậy, dễ hiểu là chúng tôi sau này dù kết quả học tập có thể khác nhau, nhưng về con người, ai cũng trưởng thành và hoàn toàn có thể làm... sếp nhón, kể cả những anh chàng ít ai ngờ tới như Thịnh, Hà, Hoài Nam, Cường, Trương Hùng... như tôi đã kể đầu đó.

Trở lên là đôi nét về lớp Công nghệ khóa 11, một số gương mặt mà tôi không có ý chọn lọc, chỉ ở họ có đôi nét vui vui mà ai cũng biết, để mọi người có đọc thì dễ nhớ đến những kỷ niệm đã qua. Lại có chút phác thảo về cái sự học nhọc nhằn mà chúng ta đã trải qua, như làm bối cảnh để kỳ sau, tôi còn mô tả chuyện... chơi bời nữa. Để biết rằng, dù sao thì chúng tôi cũng là “trang nam tử” và chơi là không điều thể thiếu được, như “một phần tất yếu của cuộc sống” vậy!



### 3. Một thời “oanh liệt” của chúng tôi

Posted on 4/8/2008



*(Phải qua trái: Ngô Hùng, Thanh, Tôi,  
Lớp trưởng lớp Xe K12, Tiến)*

Tôi tách phần này ra riêng, là để nói rằng, chúng tôi học và rèn luyện trong một “đội” khá ăn ý, đội mang tên “Lớp CN khóa 11”. Riêng ngoài giờ học và rèn luyện ra, tôi lại thường chơi với một “đội” khác, vốn bắt đầu từ hồi ở Lạng Sơn.

Thường xuyên là Ngô Xuân Hùng, Đinh Đức Triệu, Nguyễn Văn Thanh, và một vài bạn khác ở lớp họ, sau đó có thêm Đặng Quốc Tiến. Tất cả họ không cùng lớp tôi, thậm chí là không cùng khóa vì một vài lý do nào đó. Ví dụ Hùng, Tiến lớp Đạn K11, nhưng Triệu, Thanh lại ở lớp Xe 12 sau tôi một khóa. Khi ra trường thì ngoài Hùng cũng ở lại Học viện, là giáo viên bộ môn Đạn thì Tiến, Thanh, Triệu đều về các đơn vị khác nhau. Tiến sau này không biết dắt dây thế nào lại sang làm bên Ngân hàng? Hiện là giám đốc Ngân hàng cổ phần Quân đội, chi nhánh Sài Gòn.

Ngô Xuân Hùng là một tay điên trai, người Ninh Bình, lớp trưởng lớp Đạn K11, là chiến hữu với tôi từ hồi Lạng Sơn. Vụ “vượt rào” ra sân bóng bị tóm mà tôi từng kể, Hùng vừa đi B ra nên được tha bổng. Tay này cũng tài tử, chơi ra dáng nhưng học cũng rất xuya. Hồi còn sinh viên, hình như lần thi môn “Thuật phóng trong” thì phải, vì lý do nào đó Hùng bị thầy “đi”, vấn đáp bị vặn hỏi rất nhiều dù trời đã tối. Đang thi bị mất điện, phải... đốt đuốc lên hỏi tiếp. Vậy mà cuối cùng không những hấn “qua”, mà còn được điểm cao nữa. Sau này Hùng được giữ lại làm giáo viên cùng đợt với tôi, ra trường cả hai



đều là trung úy, trong khi tất cả chỉ ra thiếu úy. Thanh người Thái Nguyên, hiền lành cao ráo và cũng khá đẹp trai, cùng hội “Quân đoàn 3” với tôi và Thiện Khôi, Dục, Thành, Ngọc... trên Lạng Sơn, như đã kể ở đầu đó. Sau này Thanh ra công tác đầu trên Thái Nguyên, tôi ít nghe tin tức về anh chàng này.

Đình Đức Triệu hơi... xấu xí trai một tẹo, là dân Thái Bình, tóc đã quăn, lại bạc, nên chúng tôi hay gọi là “gã đầu bạc” hay... gọn hơn là “ông già”. Lý lịch cha này có một “điểm mờ” trong trí nhớ của tôi. Ở chỗ không hiểu sao nó lại học sau tôi một khóa, là lớp xe khóa 12, mà lại rất thân với tôi và Ngô Hùng. Nguyễn Văn Thanh cũng lớp xe với Triệu thì đã đành, vì Thanh cũng như Tín (hiện là Trưởng ban kiểm tra Đảng Học Viện), cùng lớp chúng tôi ở Lạng Sơn, thuộc diện đi Nga nhưng bị trục trặc sao đó (sức khỏe, ngoại ngữ?) nên học lại sau một năm.

Năm kia đi dạy ở Bình Dương, tình cờ có một cậu trai là học viên ở đó đến phòng tôi chơi với thầy Bình dạy Bê tông, do quen biết nhau sao đó từ lâu ở Hà Nội. Tôi ngạc nhiên vì quả đất thật là tròn, lại... bé tẹo nữa. Vì thế quái nào mà cậu chàng đó lại là con trai của Đình Đức Triệu! Làm sao lại gặp nhau một cách tình cờ vậy cả, ở cái căn nhà mười mấy mét vuông ấy, vào đúng thời điểm đó, ở một nơi gần tận cực Nam mà tôi biết chắc là cả đời mình chỉ đến có một lần?

Lại nhớ sau khi ra trường, Triệu về phụ trách kỹ thuật ở Lữ xe Quân khu 3, đi công tác về Học Viện ở Vĩnh Yên có ghé lên khu gia đình Viện 109 thăm tôi. Lúc đấy cu nhớn nhà tôi độ 5-6 tuổi, cu bé 2-3 tuổi gì đó. Triệu ta đang lò dò hỏi thăm thì gặp hai cậu con tôi đang chơi ngoài ngõ với một lũ “tí nhau” trạc tuổi. Sau Triệu kể, nhìn hai cậu “nhóc tí” đó là cứ đi theo, thế nào cũng về nhà ông Hùng (là tôi đó), cảm có sai.

Đặng Quốc Tiến so với chúng tôi có vẻ... “thạo đời” hơn. Cha này không thuộc loại điển trai, mà lại có duyên “tán gái”, không hiểu sao quen biết khá nhiều cô ở Vĩnh Yên. Sau này tôi quen “cô em” là thông qua Tiến. Rồi lần đi Viện 109 nhờ “răng khôn”, “cô em” với bạn “dắt” thêm “cô chị” đến thăm tôi. “Cô chị” này sau đó viết cái comment trừ danh trong cuốn sổ thơ của tôi, đã khiến cho tôi rất... choáng: *“Đừng chạy trốn khi tâm hồn còn cảm xúc/ Hỡi thi sĩ, hãy nhận ở ta/ Lòng xúc cảm và/ Con tim đang chảy nhựa tình yêu!”*.

Sau này đọc bài viết nào đó trong blog tôi về cái comment này, vợ tôi cũng ngạc nhiên sao mình lại có được cái cảm xúc xuất thần để viết được cái comment đó. Có lẽ thiếu nữ ở cái tuổi 21-22 mà đang yêu, tình yêu không chỉ làm cho con tim mà còn cả trí tuệ thăng hoa nữa? Vậy là tôi, Ngô Hùng, Thanh, Triệu và Tiến, thành một “đội”, thường tụ tập vào ngày nghỉ ra ngoài Thị xã chơi với nhau. Gọi là chơi bời thôi, chúng tôi chơi hiền khô: tối thứ bảy ra mấy cái quán nước chè ở dốc Láp gọi âm chè chén, nải chuối tiêu, lạc rang... ngồi đàm đạo chuyện trên gò dưới biển.

Chúng tôi không hề “đả động gì” đến rượu bia như bây giờ. Có lẽ bây giờ ít ai ăn chuối tiêu với lạc rang, uống trà đặc, chứ hồi đó sinh viên Học Viện ai mà chả mê cái món khá rẻ tiền, lại... hay ho đó. Nó có cái thú như ta... chế biến món “kẹo chuối lạc” trong mồm, thường lăm nó rồi... “xuất kho” vô bụng luôn vậy.

Thậm chí sinh viên Học viện thời đó, ai cũng biết hai câu thơ Bút Tre về cái món “chuối lạc” trứ danh ấy như thế này: *“Liên hoan có lạc không chuối (chuối)/ Ra đi còn nhớ cái... buổi hôm nay!”*. Đương nhiên là chúng tôi cũng đi làm quen với các cô gái Thị xã Vĩnh Yên nữa. “Món” này chúng tôi kém, duy có Đặng Quốc Tiến là sành điệu nên đành làm cái chân... “ăn theo” nó.

Tuy nhiên, khi đã làm quen được nhau rồi thì “cái cầu” chỉ còn là... “cái cầu” mà thôi, sẽ tùy thuộc vào tài năng của mỗi người, xưa nay vẫn vậy mà? Thị xã Vĩnh Yên bé nhỏ nhưng có khá nhiều cô gái xinh đẹp, sau này nhiều anh chàng Học Viện làm rể trên đó như... tôi. Anh chàng Tú, giờ là thứ trưởng bộ Công thương, con bác Cầm cũng là rể Vĩnh Yên thời đó. Cô em gái vợ Tú, lại là vợ Nam (xe). Nam cũng có mặt hôm ở “hội bún gan” Phan Bội Châu mà tôi đã kể.

Có lần, chúng tôi gặp một cô gái nhỏ nhắn có dáng người rất đẹp, đang là học sinh THPT, ở rạp chiếu bóng Vĩnh Yên, cứ trầm trồ với nhau mãi. Mấy năm sau, khi quen rồi lấy “cô chị”, tôi cùng vợ đi dự đám cưới một cô bạn vợ, lấy chồng ở cây số 8 Tam Đảo, mới biết cô gái dáng người đẹp đẹp ấy chính là cô dâu hôm đó. Đó chính là Bích Thủy, bạn học với vợ tôi hồi THPT, Thủy kém tuổi vợ tôi. Thủy không xinh, mà rất có duyên, giờ vẫn trẻ và vẫn giữ được cái dáng vẻ yêu kiều như hồi nào (*xem ảnh dưới*).

Có bố là Viện trưởng Bệnh viện đa khoa Thị xã, Thủy làm ở phòng khám đa khoa một thời gian, sau đó về Hà Nội làm ở khoa răng Viện 198 Bộ công an, do chồng làm ở Viện Khoa học hình sự xin cho. Vợ chồng tôi giờ là “con bệnh răng miệng” đặc biệt của Thủy. Cái lần tôi bị sưng răng hôm ăn hỏi cậu nhớn, chính Thủy là cứu tinh của tôi, vì cô có phòng răng tư khá xịn ở phố Mai Dịch, để làm ngoài giờ. Thủy có một cậu con trai bằng tuổi cậu nhớn nhà tôi, giờ làm ở Bộ công an theo ngành bố.

Lại nói chuyện cái “đội ăn chơi” chúng tôi. Một lần, chúng tôi nhảy tàu đi hội Đền Hùng. Tàu hỏa hồi đó thì “kinh khủng” luôn. Chúng tôi phải ngồi chót vót trên nóc tàu. Người ngợm, quang gánh chen chúc kín đặc. Tính ra, mỗi năm Học viện phải nộp cho tuyến đường sắt Hà Nội-Vĩnh Yên-Hà Nội một vài mạng vì cái tội nhảy tàu. Tôi mệnh lớn nên hai lần “cho lên mâm” để công rồi mà thổ công chê... gậy, không thêm nhá?

Đó là một lần tàu về qua quãng đường ngang Điện Biên Phủ, Tổng Duy Tân, tôi nhảy nhưng hơi bị ngổ, lại quay người ra sau nên ngã lăn quay ra đường, may mà không bị tàu... liếm mất. Lần ấy Ngô Hùng đi cùng, bị một phen sợ... xanh mặt. Lần hai là chuyến

đi hội Đền Hùng lần đầu tiên trong đời kể trên. Lẽ ra tàu đổ ga Vĩnh Yên, nhưng tàu đông, nó bỏ bến chạy thẳng về Hương Canh.

Tôi là lớp trưởng có buổi giao ban tối chủ nhật nên quyết định nhảy, Ngô Hùng sợ nên đành về Hương Canh rồi đi bộ 7 cây để quay lại Vĩnh Yên. Trời tối, tàu chạy nhanh, ồm cái, lặn mấy vòng, xây xát hết cả mặt mũi tay chân, may mà không... ngòm củ tỏi. Về nhà, cổ nén đau đi họp giao ban rồi lên phòng mắc màn nằm... rên hừ hừ. Ngô Hùng về mò lên thăm, bảo tàu vèo qua, trời tối mò, lại mưa, biết ngã mà không biết sống chết ra sao, sợ quá.

Nói chung, chúng tôi học ra học và chơi ra chơi. Khá có ý thức về chơi, nhưng theo kiểu lành mạnh do môi trường và bản chất của mình nó vậy. Một phần do bản tính con người, phần khác tôi cũng ý thức được các hành vi của mình. Có thể, con người mới phát triển nhân cách một cách hài hòa được. Sau này khi chia tay xong với “mối tương tình” thời THPT ở nhà, định “giải lao” một thời gian, lại vướng ngay vào “lưới tình” với “cô chị”, tôi đã biết “xoay xở” khá “sành điệu”, một phần cũng nhờ ở “đôi ngón giao tiếp” qua những lần cùng “đội” đi chơi loăng quăng ấy.

Sau này khi ra trường, Ngô Hùng cũng lấy cô vợ tên Vân (như tên thường gọi vợ tôi), vốn là em gái Bình “râu”, bí thư chi bộ lớp Đạn, nhà ở phố Nguyễn Xí. Hùng cũng có cậu con sinh năm 82 sau cậu nhớn nhà tôi, nó cũng đặt tên con trai là Hà. Khánh Bình có lần bảo: “Hai anh này đúng là ăn phải bả nhau hay sao ý. Cùng tên Hùng, chơi thân với nhau, lấy vợ cùng tên, đẻ con trai lại đặt cùng tên...”. Ngô Hùng sau cũng có thêm một cậu trai nữa như tôi nhưng đặt tên là Hiếu.

Cả nhà Hùng hiện giờ ở Ba Lan. Từ hồi Hùng đi NCS, không có “mạng mẽo và blog” như bây giờ, tôi chưa lần nào liên hệ được. Khá lâu lâu rồi, nhân dịp đi dạy ở Vĩnh Yên về, ngồi cùng xe ca Học viện, nghe em Hiền, vợ Minh Tuấn bảo hai vợ chồng Ngô Hùng vừa qua chơi nhà, muốn về Hà nội ở vì hai con đi học và sẽ ở bên Mỹ luôn. Cả hai vợ chồng Hùng định mua căn biệt thự 5 tỷ đầu trên Xuân La. Còn Bình “râu”, anh vợ Hùng cũng ở lại Học viện, làm công tác thanh niên, sau này cả nhà sang định cư ở Đức, tôi không biết tin gì nhiều.

Quãng đời sinh viên tại Học Viện KTQS còn có nhiều kỷ niệm lắm, nó gắn bó với lớp chúng tôi, với bạn bè tôi không chỉ cùng khóa, mà còn ở khóa trên, khóa 10 và khóa sau tôi, là khóa 12 nữa. Như cái lớp xe K12 của Triệu và Thanh, từ lớp trưởng đến các bạn cùng lớp hai người đều thân thiết với tôi. Sau này khi tôi ra trường cưới vợ, họ còn học thêm một năm nữa, cậu lớp trưởng đã cùng hàng chục bạn trong lớp đã nhiều lần ra giúp san nền dựng nhà cho tôi, căn nhà tranh vách đất như đa phần cảnh ngộ ấy, của thời ấy, khi tôi ra ở riêng.

Tuy vậy, cũng không thể viết dài mãi được, tôi đành khép lại đây, chia tay với giai đoạn học đại học 5 năm trên đất Vĩnh Yên trong đời bộ đội của mình. Còn nhớ mùng 4/8/1981 tôi bảo vệ tốt nghiệp xong thì tí tùm với việc chuẩn bị cưới vợ vào 15/8/1981. Hôm đó nhằm ngày 16/7 âm lịch (là tháng ngâu đầy), trăng sáng vàng vạc, cả lớp Công nghệ K11 đều có mặt ở nhà bố vợ tôi từ hôm trước, lo dựng rạp, sắp xếp bàn ghế. Anh Phạm Văn Trạm, vốn đã là trung úy từ khi vào trường, là bí thư chi bộ lớp, đã đảm đương việc chỉ đạo các bạn lo việc phụ giúp đám cưới về mặt nhân lực. Anh Trạm nhà ở Yết Kiêu, sau này về ở đường Hoàng Quốc Việt, làm ở phòng công nghệ Viện vũ khí, nay mới về hưu.



*8 cô gái Vĩnh Yên xinh đẹp, bạn của vợ tôi trong ngày cưới 15/8/1981. Phải qua trái: Cẩm-Thủy-(Thoa-Huệ: phù dâu)-vợ tôi-Tôi-Kim Loan-Hà Thủy-Bích Thủy-Huyền Trân (Thơ)).*

Đó là cái đám cưới mà nhà trai ngoài bố với các anh tôi là... “người lớn”, còn toàn thanh niên trai tráng, những chàng kỹ sư mới toe còn chưa kịp... “póc tem”. Họ là 32 thành viên lớp Công nghệ K11 của tôi và nhiều bạn bè ở khóa trên và dưới tôi một khóa nữa, Còn bên vợ tôi cũng có vô số bạn bè là các cô gái xinh xắn miền Trung du làm “đối tác tương ứng”. Cho đến giờ, ít ra mỗi năm một lần, vợ chồng tôi lại nhớ tới cái đêm tháng 7 âm lịch vàng vạc trăng tròn với đông đủ bạn bè năm ấy...

#### 4. Cuộc hội ngộ 42 năm.

Posted on 21/07/2018



**42 năm** là tính từ ngày lũ chúng tôi, những chàng lính trẻ từ khắp mọi miền đất nước khoác ba lô khắp khởi về nhập học tại trường Đại học kỹ thuật quân sự, lúc bấy giờ còn đóng đô ở Thị xã Vĩnh Yên, Vĩnh Phú. Đó là vào ngày 15/10/1976. Cần phải nói ngay rằng, sau 42 năm ấy, chúng tôi cũng đã nhiều lần gặp nhau, nhưng chỉ vào dịp hội trường, hội khóa, không đầy đủ và đặc biệt, vì nhiều lý do chưa từng có dịp hội ngộ riêng cái lớp Công nghệ khóa 11 như lần này.

Một ngày trước đó, tôi nghe Trương Khánh Bình, nguyên Phó chủ nhiệm chính trị Học viện Kỹ thuật quân sự gọi, bảo sắp đến ngày thành lập Học viện, anh xem hai lớp mình (Gồm Công nghệ Cắt gọt và Công nghệ Gia công Áp lực 11) tổ chức hội lớp đi. Nhảm tính không vào năm chẵn, mới 42 năm ngày tựu trường, nhưng nghĩ chắc Bình đã cân nhắc rồi nên tôi OK luôn. Bình hẹn Trịnh Quang Từ, lớp trưởng GCAL, Lê Đức Chung và tôi ngay trưa hôm đó lên Cà phê trước cổng Học viện bàn bạc kế hoạch. Nhanh chóng, chúng tôi định ngày và phân công nhau “kích động” các bạn trong lớp.

Vốn từng tham gia hội lớp Báo chí khóa 3, đa số làm việc ở Hà Nội, mà thường chỉ tập trung được 15-20/48 bạn. Tôi đoán chắc với Khánh Bình, lớp mình phân tán từ Nam chí Bắc, lại U60, U70 cả, lại là lần đầu tiên gặp mặt trên danh nghĩa hội lớp. e chỉ tập hợp được 15/31 (Hội đã “giã từ vũ khí” mấy năm trước) là giới lắm rồi. Ai dè, đến khi đăng đàn lên Phê, dù mới có ít người chơi thực sự, mà chùng dăm bảy hôm, đã có 17-18

người đăng ký. Một phần cũng nhờ tôi cẩn thận, ngoài thông báo trên Phây, còn cùng với Chung và Bình nhắn tin, gọi điện cho một số bạn nữa, nên mới được vậy. Tôi yên chí, vậy là chắc tối thiểu sẽ được 15 người rồi.

Đúng ngày, một phần vì vào dịp ngày thành lập Học viện, phần khác do tư cách riêng, Khánh Bình đăng ký được cả xe, cả phòng nghỉ của Học Viện trên Tam Đảo. Lúc tôi lên, đã thấy khá đông anh em tập trung, xe cộ đã sẵn sàng. Mọi người tỏ ra khí thế lắm, khiến tôi rất phấn chấn. Trước khi lên xe, Chung thông báo thêm Nguyễn Minh Hòa. Riêng Nguyễn Đức Thắng không có Phây nên không đăng ký. Vậy trừ Lê Minh Tuấn đăng ký không đi, Hoài Nam không thuộc diện đăng ký, không đi do bạn ở nhà đi... “chém gió” trên TV (?). Vậy là 17+2 thành 19. Tôi đùa, Hòa với Thắng không đăng ký mà đi, là được Massage miễn phí đấy nhá, là tôi “chém gió” như thế khi thông báo trên Phây. Mọi người hiểu ý cười vui vẻ.

Mấy hôm trời mưa dầm dề do ảnh hưởng của bão vào Nghệ An, Hà Tĩnh. Trước ngày đi một hôm, Chung nhắn tin bảo anh ơi, mưa gió này đi được không? Tôi tiếc công chuẩn bị nên tự tin nhắn lại: Nhất định đi, không sao đâu. Tuy vậy vẫn nhắn tin cho Khánh Bình. Bình còn chắc hơn tôi: đi chứ, không sao đâu. Bình còn thêm, mấy cậu trên nhà khách Tam Đảo lo, lợn mỡ rồi, sợ các anh mưa quá hoãn thì tạch. Vậy là yên tâm. Đi thôi, lao đã dầm rồi, theo thôi chứ còn gì nữa! May thay, hôm đi nắng đẹp. Quả trời không phụ lòng người. Chúng tôi đi 3 xe. Ngoái xe ca 29 chỗ, Minh Hòa và Dương Thịnh đi xe có tài xế riêng.

À quên, vì năm lẻ và với mục đích “tập dượt” nên hội lớp lần này chúng tôi chủ trương không mời thầy cô, Bình gợi ý mới cự và tân Trưởng ban liên lạc khóa 11 là Hoàng Kiên và Kỳ Nam, nhưng cả hai bận, không tham gia. Trước đó, tôi tình cờ thấy một anh chàng khóa 15 (sau chúng tôi 4 khóa) đăng cái ảnh lớp chụp với cô Minh dạy Nga vẫn hồi dạy ở Sài Gòn. Trông cô Minh trẻ tinh và đáng yêu quá, chợt nhớ lại hồi học năm nhất, năm hai, có đoạn đi đều đến lớp, chúng tôi học cô Đoan nhưng khi đi cứ ngoái cổ nhìn mấy cô giáo dạy Nga vẫn trẻ măng, trong đó có cô Minh. Nên nảy ra ý định xui Bình mời cô lên cùng hội lớp. Hồi đó, cô Minh còn chưa yêu “cậu nhóc Bình”, vốn ít tuổi hơn. Nhưng các cụ bủ: “cờ bạc ăn nhau về sáng”, sau này cô lại thành vợ Khánh Bình bây giờ!

Phải nói rằng, buổi gặp mặt cả lớp sau 42 năm lần này ngoài dự kiến của tôi. Ở chỗ, là lần đầu, không biết không khí ra sao, mọi người có “ăn xăm” với nhau không, có hòa hợp không. Nói vậy vì tuy cùng lớp nhưng các lần hội khóa, tôi trong ban tổ chức, cam tột hiến lành cẩn thận nên luôn phải giữ chân ghi danh thu tiền nên bận bịu, không có thời gian gặp riêng mấy bạn cùng lớp, nên có đôi người hiểu lầm mình kém nhiệt tình chăng? Nào ngờ, lần gặp này mọi người cứ như lên đồng, vồ vập và xả láng hết cỡ với nhau. Đến mức, ở nhà ăn thì tranh nhau nói chuyện, tranh nhau chúc rượu, tranh nhau hát hò. Hát to quá nên mấy anh em ngồi dưới chuyện trò với nhau cứ hét vào tai như mấy thằng Tàu,

đến khản cả tiếng. Từ 17:30 xuống ăn, rồi hát hò đến tận gần 23 giờ đêm mới kéo nhau lên phòng khách. Lê Hùng không quên mang rượu lên, lại tụ tập nhau uống tiếp. Lại tranh nhau nói chuyện, những hồi ức cũ tuôn ra không ngừng.



Bác Phạm Văn Trạm bị thần ngũ chinh phục nên bỏ cuộc sớm, tầm 10 giờ đã lên giường làm nô lệ cho nó. Lê Hùng trở tài lay gọi, bị anh Trạm lấy cớ còn ít tuổi, không thêm chấp. Ngẫm ra, chiều này của bác ý khó hóa giải, vì cả bọn, tịnh không ai cao niên hơn để đủ cùng, đành chịu! Tuy âm ỉ vậy, nhưng rút cuộc, cả lớp cũng thống nhất được ba điều quan trọng. Một là thành lập quỹ hiếu của lớp, để anh em ai có “tứ thân phụ mẫu” về giới thì thông báo kịp thời để đại diện lớp (Bình, Chung) thay mặt đến hoặc tìm cách gửi vòng hoa và phong bì kính viếng. Hai là từ giờ trở đi, mỗi năm gặp mặt cả lớp một lần, theo Trần Dương Thịnh là vào đúng ngày 15/10, ngày tựu trường của lớp. Ba là tôi phải thay mặt lớp ra một trang chung để mọi người giao lưu. Tinh thần là để thông tin cho nhau về mọi việc liên quan đến các thành viên của lớp, không ba hoa chuyện chính trị. Tôi OK và đã hoàn thành mục này, đề nghị mọi người tham gia ủng hộ và kịp thời góp ý để trang chung ngày càng hoàn hảo.

Gần 24 giờ, mọi người tạm thời chia tay đi ngủ trong tiếc nuối, vì có vẻ vẫn còn muốn hàn huyên tiếp. Có lẽ vì vậy mà về phòng rồi, tôi vẫn thấy tiếng nói chuyện ở mấy phòng khác vọng về. Giờ ngồi lại viết mấy dòng này, lại muốn điếm mặt qua một chút các thành viên hôm ấy, dù chỉ đôi dòng để những ai không đi được, coi như hình dung ra những

người bạn cũ từng cùng nhau 5 năm đèn sách học hành với bao nhiêu kỷ niệm vui buồn. Không theo một kiểu sắp xếp nào, tôi bắt đầu bằng những người mà mình thấy ấn tượng. Đó là anh bạn Phan Chương, người tôi từng phác họa chân dung trong các bài viết về Lớp Công nghệ khóa 11 khá lâu trước đây. Phan Chương khiến tôi và mọi người chú ý vì anh luôn là mình. Không thay đổi gì, dù là hai mấy tuổi 42 năm trước đến hơn sáu mươi tuổi khi bây giờ gặp nhau. Về ngoài ít thay đổi, tính cách khá thú vị ít thay đổi. Ai cũng kêu, Phan Chương vẫn như 42 năm trước, lạc quan và yêu đời. Lê Hùng vẫn nhanh nhẹn và lạnh lẽo. Cứ nghĩ về Lê Hùng là tôi lại nhớ (mà nói ra ít ai nhớ, riêng Lê Hùng vẫn nhớ, tất nhiên rồi!) một lần không hiểu vì chuyện gì mà anh chàng với Nguyễn Văn Hồng lớp trưởng, giương trên giường dưới xuýt choảng nhau. Tôi nhớ là vì Lê Hùng lúc lâm trận rất... soái ca, rất men-lỳ! Mặc dù thời điểm ấy, cậu chàng sinh năm 1960 này còn non choẹt và hiền lành.

Đến Lê Ngọc Hiền. Tôi từng phác họa anh chàng này trong các bài về Lớp Công nghệ khóa 11 rồi. Hiền hiền lành lành nhưng ấn tượng về ngang tàng, theo kiểu thanh niên Hà Thành. Mấy lần nhắn tin nhắc, cứ sôi nổi nhiệt tình nhưng thực ra là hấn không lưu số mình, mãi mới à ờ. Tham gia lần này, Hiền vẫn vậy, không khác mấy năm xưa và những lần gặp mặt gần đây. Thiện Khôi kia có cái bụng bự, thật khác với vẻ thư sinh hời hợt cùng tôi sát cánh trên Lạng Sơn. Không hiểu sao, có việc gì liên quan đến lớp là tôi lại nhớ đến Thiện Khôi trước, trong khi hấn luôn nhớ mình thuộc lớp Giaconos (nói kiểu Mai Khánh về lớp Gia công nóng). Nói vậy vì khi nhắn tin nói đến hội lớp là hấn nhớ ngay đến lớp trưởng GCN Trịnh Quang Từ, hỏi ông Từ biết chưa? Thật đáng tự ái, cứ như luôn cảnh giác, không nhớ bị anh Hùng lừa bán sang Trung Quốc mà lớp GCN không ai biết vậy? Hehe...

Nguyễn Thành, sau về một xưởng GCN ở đại học Bách khoa, chinh chiến nhiều nơi liên quan đến chuyên môn của mình khá ấn tượng và có uy tín. Thành vẫn vậy, trong phác họa lần trước của tôi, Thành có phát ngôn thú vị khi đi tàu hỏa mà Thiện Khôi phát hiện ra. Nay thêm chuyện rủ mọi người đi chơi đâu đó thăm bạn. Hỏi ra mới biết, cậu bạn đó mất rồi, chỉ là đi thăm cô vợ thôi? Trên ô tô nhắc đùa vậy, Thành hiểu ý nên cười thoải mái. Thành hát Karaoke cực sung và chuyện trò rất sôi nổi. Anh chàng Phạm Đình Cường, tôi cũng đã phác họa rồi. Hơn sáu mươi vẫn rất phong độ, có body khá chuẩn, dẻo dai và đặc biệt có giọng hát Karaoke rất vang và mạnh, mỗi tội... sai nhạc. Nghe cứ ngang phè. Kiểu hát đó mà muốn bố vợ thua cờ, khi bí chỉ cần hát ê a là bố cáu, đánh nước nọ lạc nước kia, kiểu gì cũng bị con rể chiếu tướng!

Nói đến hát, phải nhắc đến Trương Khánh Bình. Bình hát chuẩn nhạc, giọng rất vang và ấm, chả kém Trọng Tấn hay Việt Hoàn. Bình hát và vợ (cô Minh) múa thì OK, một cặp giới sinh. Trịnh Văn Pha kia trông trọng tuổi thế thôi, nhưng sung mãn lắm. Khánh Bình gọi điện họp lớp là OK ngay, hứa cùng Lê Hùng có mặt luôn. Hát Karaoke còn khiến khối cô mê mẩn. Mai Khánh thì càng già càng dẻo dai và chắc chắn. Có lẽ vì vậy mà bố vợ đặc cách cho mượn sách Trung Hoa cô dạy chuyện phòng the. Nghe nói thực hành rất bài



bản. Nhưng rồi cho mượn, bị ai đó chiếm dụng mất. Chắc sau này thực hành có chỗ lồm bồm vì mất sách, nhưng cũng không sao. Chả đến nỗi như anh chàng trong chuyện Nguyễn Thành kể, đi theo con dê xem nó ăn gì. Không ngờ ăn theo rồi bị kém sung hơn. Anh chần chừ nghe thắc mắc, bèn tiết lộ động trời: thứ cỏ con dê ăn đó là để giúp nó giảm bớt... dê đi đấy!!!



Đỗ Duy Hiền vẫn hiền lành như hồi nào, tôi cũng phác họa về anh rồi. Lần này anh có vẻ gầy. Nhưng nhất định là đang rất khỏe. Anh khuyên tôi tập Pháp luân công và kể đã cùng vợ tập gần năm rồi, tốt lắm. Bao bệnh tật trôi sạch khỏi người, nhẹ như lông hồng. Chỗ tôi tập thể dục mỗi sáng, số người tập Pháp luân công cứ ngày một tăng, cái đài hướng dẫn bằng tiếng Trung Quốc cứ vang vang. Trước kia, có hai anh công an đến hỏi gì đó, nhưng suy cho cùng, họ chỉ vờn tay chân và hít thở thôi, có gì mà hỏi? Lâu rồi chả thấy ai hỏi gì nữa. Mà chỗ nào công cộng, chả thấy một đám người cần mẫn tập Pháp luân công, chỉ là rèn luyện sức khỏe thôi mà... Đỗ Hồng Sơn, già làng của lớp vừa lập trang Phây, nghe tôi nhắn tin liền phản hồi ngay, đăng ký liền. Tuy nhiên nếp nhăn một tẹo nhưng thần thái Sơn rất OK. Bọn trẻ trên Phây bây giờ không quan trọng đẹp hay không, chúng nó bảo “quan trọng là thần thái”, khoản này Đỗ Hồng Sơn ăn điểm!!!

Lê Văn Liêm không già mấy, có lẽ bởi vì anh đã... già sẵn từ 42 năm trước, nay có già thêm cũng chẳng nhằm nhò gì? Sorry, đùa anh Liêm chút. Nhưng phải công nhận anh chẳng thay đổi gì nhiều: cao ráo, nghiêm nghị nhưng đầy năng lượng. Anh cưới vợ mới

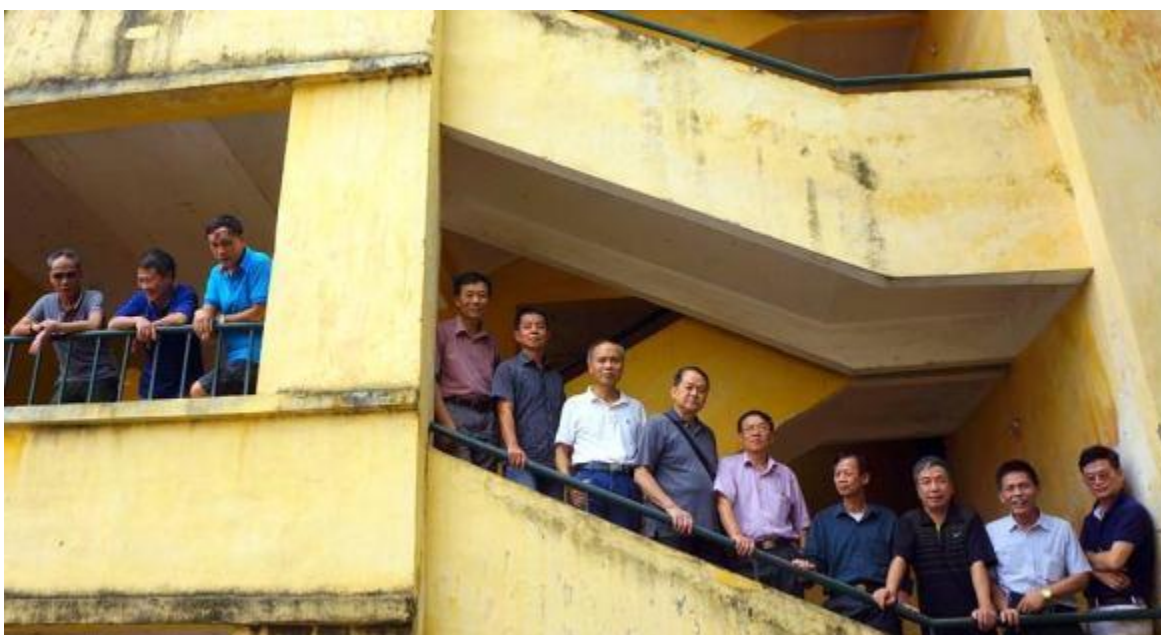
đã lâu lâu, rồi như để đỡ phiền phức, kéo tuốt vợ mới đông tuốt vô miền Tây Nghệ An, lên tận vùng Tân Kỳ, Thái Hòa làm cho một công ty về mía đường có góp vốn của Anh quốc. Ở rừng rú lâu, có dịp hội hè là anh tự nấu rượu, nuôi ong vắt lấy mật, ngâm ủ kỹ càng rồi tranh thủ lúc vợ không để ý, ôm can rượu đông thẳng. Hehe... Anh khá am hiểu chuyên môn ngành học Chế tạo máy của lớp, lại năng động nên làm việc với chuyên gia Tây ngon lành, lương lậu rất khá. Hôm về, anh không đi cùng xe ca mà đi xe Minh Hòa về Hà Nội rồi nói chuyện về thăm quê... hai vợ. Nói ở đó đang có đám cưới đứa cháu chờ anh...

Nguyễn Đức Thắng người nhỏ nhắn, vẻ bí hiểm như chuyên gia KGB Putin, rất hay cười, cười mở khi nói chuyện với ai đó. Tôi ít thông tin về Thắng nên hình như khi viết về lớp Công nghệ khóa 11 chưa ghi chép dòng nào về anh chàng này. Hôm mở chiến dịch, tôi nhắc Chung liên lạc để mời Thắng tham gia, không chắc lắm nên không đăng ký vào danh sách. Lên gặp ở nơi chờ xe, tôi thầm nghĩ: bỏ mẹ, chắc phải nhớ lời hứa cho cậu chàng này suất mat-xa miễn phí rồi? Thắng cũng là thanh niên Hà Thành nhưng ít tham gia chơi bời, tính nét nèn nã, học hành rất chăm chỉ... Gặp lại sau 42 năm, thấy Thắng vẫn thế, nhỏ nhắn, hiền lành và nèn nã...

Trần Dương Thịnh học khá, tôi đã từng phác họa trong các bài về Lớp Công nghệ khóa 11. Ra trường, Thịnh phiêu bạt nhiều nơi, kể cả sang Tiệp làm ăn. Sau đó, quan lộc tốt nên về làm quan lớn ở TN. Hứa là sau khi hưu trí, sẽ lập Phây giao lưu với anh em trong lớp. Thịnh không có vẻ quan cách như thói đời lẽ ra thế. Từ lò Học viện ra nên có phong thái chững chạc và ưa rèn luyện thể lực. Mình dày dặn, ngực nở đầy sinh lực. Thịnh nói em không tập GYM, chỉ đi bộ đều đặn mỗi sáng và tập tạ thường xuyên. Thảo nào, trông cơ thể rắn chắc và body ngon lành... Nguyễn Minh Hòa cao lớn và đỉnh đặc như doanh nhân. Hay nói đúng ra, anh là Doanh nhân như... chính mình. Hehe... Anh đi hội lớp nhẹ như đi... ra trận, nếu đúng thật như bài hát “đường ra trận mùa này đẹp lắm” (nhưng tôi tin có nhiều anh ra trận thật, sẽ nói bài hát hơi quá lên?). Minh Hòa và DT, một ngoài một trong thuộc diện quan chức có lái xe riêng đưa rước. Tôi cẩn thận viết tắt, không nhớ có quân 47 (nói như Mai Khánh) bắt thóp đồng đội?

Trịnh Quang Từ có một hành trình tri thức khá đặc biệt mà tôi đã từng phác họa về anh trong seri bài về Lớp Công nghệ khóa 11. Theo học kỹ thuật, ngành gia công áp lực, lẽ ra anh cứ lo mà gia công kim loại bằng áp lực đi, thế quái nào lại rẽ ngoắt sang ngành Tâm lý học để rồi anh chuyên gia công chị em (tất nhiên là cả anh em) bằng thứ áp lực Tâm lý thời thượng, theo cái nghĩa xã hội đang hot? Tuy về hưu, rồi chức Trưởng khoa Tâm lý học quân sự, nhưng anh vẫn đều đặn gia công các chị em bằng thứ ngành rẽ trái của mình. Khâm phục anh, Tiến sĩ Tâm lý học Trịnh Quang Từ, chúc anh rèn được thật nhiều sản phẩm chất lượng cao! (Phải nói thêm là cái lớp Công nghệ khóa 11 này phát về chính trị háy sao ý. Có đến mấy quan chức chính trị khá bự, ở cả trong và ngoài quân đội: Phan Hoàng Hà (Hà chòi) nguyên Chính ủy Ba Son; Phạm Đình Cường, nguyên chính ủy Z127; Trương Khánh Bình, nguyên phó chủ nhiệm chính trị Học viện Kỹ thuật quân sự;

Nguyễn Hoài Nam (Nam lố), đương kim Trưởng ban pháp chế Tp Hà Nội; Trần Dương Thịnh, đương kim GD sở nội vụ TN)



Cuối cùng, tôi muốn trình trọng nhắc đến Lê Đức Chung, chuyên viên “kỹ nghệ chần gà” (như đoạn viết về Chung trong các bài về Lớp công nghệ khóa 11), vì anh chuyên tư vấn cho Tây về các dự án ở Bộ KHĐT. Anh chàng này có khả năng rất tốt trong việc kết nối các thành viên của lớp (nói riêng). Trước, Chung cùng với Lê Văn Hợi đảm nhiệm vai chính trong các cuộc gặp mặt lớp Công nghệ cắt gọt. Hợi ra đi, để lại cho Chung vai trò chính quan trọng này và thành công của cuộc gặp mặt vừa rồi, ngoài Trương Khánh Bình là công lao của Lê Đức Chung. Thuộc số ít còn đương chức với Thịnh, Khánh... Chung vẫn thừa thời gian cùng lớp tổ chức các cuộc gặp mặt giao lưu trong những lần tới. Ăn mặc rất phui, tay lăm lăm máy ảnh. Rất nhiều ảnh của cuộc gặp mặt là do Chung ghi lại đầy đủ.

Bài viết đã đến hơn 0,3 vạn chữ, theo cách tính của người Tàu, chính xác là 3.380 từ rồi. Tôi viết và thi thoảng ngó cái ảnh gồm 19 bạn cùng lớp, thêm cô Minh để xem còn sót ai không, đến giờ coi như OK rồi. Nếu thiếu thì chỉ thiếu cái mình tôi. Nhưng cô nhân đã nói: “Văn là người”, vậy thì tôi từng ba hoa xích thố đến mấy vạn chữ (kể cả mấy bài cũ) trước con mắt thiên hạ thế này, há lại còn cần viết về mình ru? LỜI cuối, xin trân trọng cảm ơn các bạn lớp Công nghệ khóa 11 (mọi người thống nhất lấy tên chung năm nhất năm hai của hai lớp để dùng từ nay về sau) đã nhiệt tình tham gia “Cuộc hội ngộ 42 năm”. Đã cháy hết mình cùng nhau trong một đêm đáng nhớ, trên đỉnh Tam Đảo mù sương, một địa danh thân thuộc, nơi 42 năm trước chúng mình đã từng gắn bó. Xin được chúc tất cả sức khỏe và hạnh phúc! Hẹn lần gặp sau!

## 5. Cuộc hội ngộ 43 năm...

Posted on 13/09/2019



### **Một. Sự Khởi đầu suôn sẻ.**

Bắt đầu là từ buổi kết thúc cuộc gặp mặt trên Tam Đảo năm ngoái, cũng nhằm những ngày kỷ niệm thành lập Học viện, tầm tháng 9, tháng 10. Lúc đó, lớp hãy còn mấy anh chàng đang đương chức, như Hoài Nam, Dương Thịnh... nên vẫn còn chút e dè. Dương Thịnh đề xuất sang năm em nghỉ hưu nên có lẽ lớp nên tổ chức gặp mặt vào đúng ngày tựu trường 15-10.

Dù là lần gặp mặt chính thức đầu tiên nhưng năm ngoái, lớp cũng tập hợp được trên dưới 20 anh chàng hùng hực khí thế, dù bị dọa mưa bão vẫn hoàn thành trót lọt chuyến đi lên Tam Đảo. Năm nay, Hà Chòi làm chuyến du hành ra Bắc, khi gặp nhau nhân dịp Hoài Nam nhận tin chuẩn bị về hưu cũng đã bàn về lần gặp mặt năm nay. Theo Hà chòi, tháng 10 như Dương Thịnh nói là mùa mưa trong Nam, nên phải tổ chức sớm để anh em trong đó tổ chức phượt bằng xe tự lái.

Hà chòi vẽ ra một viễn cảnh mà mình nghe là thấy “hạ đường huyết”: đoàn Sài Gòn đi ra, du hành qua nhiều tỉnh, vừa đi vừa chơi, hẹn gặp đoàn Hà Nội vào, cũng vừa đi vừa chơi các tỉnh rồi hẹn gặp nhau tại Đà Nẵng, là trung điểm của Hà Nội-Sài Gòn!!! Để tiết kiệm, đoàn nghỉ đầu thì vào chợ ăn cơm bụi rồi ngủ nhờ nhà dân... vân vân. Nghe rất chi là dân bụi và đây về trai tráng (?)

Không muốn hãm cái tâm hồn lãng mạn của thanh niên vừa chớm 60, mình hoãn binh: Hà cứ lên kế hoạch, chọn ngày tháng, mình sẽ tham khảo anh em ngoài này để thống nhất phương án. Dù vậy, cũng rụt rè đề nghị cho các phu nhân đi dự cuộc gặp mặt. Kết quả rất đáng ngại: không được, các bà tham gia làm sao hợp với cảnh dã ngoại máu lửa như vậy. Mình đành đưa ra một kế hoạch mang tính dung hòa: Rồi, ok. Hà cứ lên kế hoạch, ai đi kiểu dã ngoại thì theo đội Hà chòi. Ai chân yếu tay mềm thì cứ tự đặt vé máy bay hay ô tô, tàu hỏa, miễn là chọn ngày hội sư tại Đà Nẵng.

Cách một tháng là đến ngày hội quân, mình đưa ra cái hạn 4N3Đ, Hà chòi đề nghị 5-6-7-8/9. Mình ok, nhưng anh Trạ đề nghị lùi đến 7/9 để đợi có lương hưu. OK, không có tiền làm sao đi, nên lùi đến 7-8-9-10/9. Nhưng rồi có ý kiến rất thông minh là mấy ngày đó rơi vào cuối tuần, máy bay, khách sạn đắt đỏ. Cuối cùng là chuyển sang thứ 2, bắt đầu từ 9-10-11-12/9 như vừa rồi. Tuy định vậy nhưng vẫn chưa hình dung ra sẽ tổ chức thế nào. Mới đầu là định mỗi người ở một nơi, rải rác cả nước, nên cứ tự đặt vé máy bay, tàu hỏa, ô tô. Ai đi xe tự lái thì lập nhóm, Sài Gòn theo Hà Chòi, Hà Nội theo Hoài Nam, Mai Khánh...

Khách sạn thì cũng tự đặt tùy theo túi tiền từ 2-3-4 sao tại những địa điểm nào đó sao cho tiện hội họp gặp mặt chung. Cũng chưa hình dung ra gặp mặt thế nào, ăn ở ra sao và hoạt động kiểu gì... Định giao trọng trách cho Thanh Lâm khoản chọn Khách sạn, nhưng cũng chưa hình dung ra sẽ làm gì tiếp. May sao, Thiện Khôi bắt cho một cái chương trình 4N3Đ ở Đà Nẵng, với lịch trình gặp mặt và vui chơi rất mạch lạc. Theo đó, chương trình sẽ do lớp tự chọn lựa vì đoàn chỉ riêng lớp mà thôi. Mọi lo toan ăn ở đi lại từ A đến Y (kiêng chữ Z vì dễ có ấn tượng xấu?) đã có Cty lo. Giá cả dự kiến rất dễ chịu. Mình thử đưa cái chương trình sơ bộ lên trang của lớp, phản hồi của mọi người rất tích cực. Thanh Lâm thở phào vì gỡ gánh cái trách nhiệm rất chi là mập mờ mà chưa biết sẽ thực hiện thế nào.

Mấy hảo hán chủ chốt của lớp như anh Trạ, Khánh Bình, Đức Chung... đều thấy phương án rất OK, vấn đề là hẹn gặp vài Cty để chọn lựa và chốt phương án cuối. Phải công nhận Thiện Khôi là một tay sành sỏi, vì xem cái cách làm việc với các Cty thì mình chỉ biết thán phục: rất cụ thể, thực tế và hết sức khôn khéo khi đàm phán. Về kể với vợ, vợ phán: giao dịch làm ăn phải thế chứ, như anh ba phải, dễ dãi nó nói gì là đồng ý tất, tiền thì trả luôn một cục, ngay và luôn... Quả có thể thật. Vì vậy nên hôm nhóm Trạ, Bình, Chung, Khánh, Hùng, tham gia, Khôi đàm phán chính, mình từng đùa “Hội đồng

mua rau” là có ý như vậy. Rơi vào mình thì nó đưa báo giá, là mình lướt qua rồi đồng ý cái rẹt, cho nó nhanh gọn.

Kết quả là được một cái giá rất dễ chịu: 3.050.000đ cho 4N3Đ. Nói vậy vì tính riêng đi Bà Nà Hill cả cáp treo và ăn trưa đã mất 900.000đ/ng theo giá chung. Tàu cao tốc đi Cù Lao Chàm và ăn trưa là 850.000đ/ng cũng theo giá chung. Buổi Galadiner cả tổ chức và ăn uống cũng mất 350.000đ/ng. Vị chi ba khoản chính giá công khai minh bạch đã hết 2.100.000đ rồi. Còn lại tất tật gồm ba đêm ngủ khách sạn 3 sao, ăn sáng miễn phí 3 bữa, xe đưa đón 3,5 ngày cộng 3 đêm, có hướng dẫn viên, 4 bữa ăn chính, nước uống hai ngày hai đêm... chỉ gói gọn trong 950.000đ còn lại! Tuy nhiên, cũng có 1 bữa gặp nhà hàng hơi kém nên bữa ăn dưới mức trung bình, em Ngà phải âm thầm gọi thêm món cho lớp nhưng lại đổ thừa cho các cháu quên đưa ra..

Những hôm sau rút kinh nghiệm, khoản tiền Hoài Nam ủng hộ đã phát huy tác dụng: cơm được bổ sung thêm món, chữa cháy vụ thuê phòng đột xuất ở Hội An để ngủ trưa và mua vé tàu du lịch sông Hàn cho cả lớp... Thế mới biết, có một nhà tài trợ vàng như Hoài Nam hay âm thầm trợ giúp như em Ngà nó quan trọng biết nhường nào. Hy vọng Hoài Nam vẫn tiếp tục, các anh em khác có điều kiện cứ phát huy khi có dịp nhé. Nói vậy vì nếu chần chừ, không khéo những năm sau lại có ai đó không kịp thụ lộc của các nhà tài trợ nữa??? (hehe, bập bập, phi phui cái mồm mình...) Nói vậy, nhưng để đi đến một danh sách cuối cùng 32 người tham gia, trong đó có 8 vị phu nhân đáng yêu cũng phải qua một quá trình hết sức kiên trì và khéo léo. Đặc biệt là sự nhiệt tình đeo đuổi không hề nản chí của anh chàng Nguyễn Thiện Khôi. Dù sao thì cuộc hội ngộ 43 năm lần này đã có một *surprise* khởi đầu suôn sẻ như vậy.

### **Hai. Những ký ức đáng yêu.**



Chẳng ai 43 năm trước, khi còn là lính mới tò te (như Mai Khánh tâm sự, còn hay bị Nguyễn Thành bắt nạt) lại nghĩ đến ngày gần đủ 32 ông già hội ngộ với nhau. Vẫn những khuôn mặt ấy, có phôi pha đi ít nhiều, nhưng tính cách dường như vẫn vậy: anh Trạm nghiêm nghị nhưng hóm ngòm; Văn Pha già tính nhưng vẫn thích nói ngược để pha trò; Mai Khánh luôn tự tin quyết đoán với suy nghĩ của mình, kể cả khi nó hơi bị... sai lẽ lẽ(?); Nguyễn Thành hài hước và vẫn... hay bị đi nhầm đường. Có lẽ bị ám ảnh bởi cái tích con dê tìm “lá hãm sương” mà mình hay kể? Lê Ngọc Hiền vẫn hiền nhưng rất hiểu mọi chuyện đang xảy ra quanh mình; Đỗ Hồng Sơn vẫn cười duyên dáng với những câu chuyện liên quan, tuy nếp nhăn của 43 năm trước vẫn không thay đổi nhiều? Thái Văn Quang vẫn thâm trầm nhưng nội lực rất thâm hậu; Nguyễn Thiện Khôi vẫn hiểu rất chắc những điểm mâu chốt trong câu chuyện với người đối thoại để xoay vào đó mà hỏi cho ra nhẽ...

Lê Ngọc Hùng vẫn đậm tính cách người Hải Phòng, chắc chắn và dứt khoát, đầy tinh thần trách nhiệm; Trương Khánh Bình tuy trẻ tuổi nhưng rất chững chạc so với đồng niên, có lẽ do ảnh hưởng của cô vợ nhiều tuổi hơn? Hay ngược lại, vì cá tính mà hợp cạ với cô giáo hơn tuổi mình? Phạm Đình Cường vẫn trẻ trung, đầy nội lực và giàu tình cảm, cảm giác vẫn như cái thưở còn mít ướt khi yêu cô nàng ở Lương thực Vĩnh Yên; Hà Chòi vẫn sắc sảo và thêm thừa tự tin, có lẽ vì giữ chức vụ cao trong Đảng quá lâu? Vũ Xuân Láng hiểu đời từ 43 năm trước, nay càng hiểu hơn và nắm vững phiên hiệu các đơn vị tác chiến ở bất cứ chiến trường nào, khiến Đỗ Hồng Sơn đang sôi nổi chém gió cứ bị ngắc ngứ khi bị Láng hỏi vặn;

Thanh Lâm vẫn sôi nổi nhiệt tình, xưa có vẻ nhát gái nhưng thế nào mà lại thấn được cô vợ giỏi giang và đảm đang quá thể; Trương Hùng cũng như Mai Khánh, học sinh phổ thông vào xưa hay bị Nguyễn Thành bắt nạt, nay đã ngoại lục tuần bụng to bệ vệ, trong khi Nguyễn Thành vẫn thế, giờ ai sợ ai chưa biết nhỉ? Trần Dương Thịnh vẫn như ngày nào, trẻ tuổi đã nghiêm nghị, giờ còn nghiêm hơn vì nhờ giữ cái chức vụ không nên cười lung tung? Nguyễn Hoài Nam sang tuổi sáu mươi mà vẫn trẻ trung như cái hồi mới lơ ngơ vào lớp. Nay về hưu, kinh tế vững như bàn đá Ngũ Hành Sơn, con cái thành đạt, lại càng yêu đời và tự tin hơn. Tính tình vui vẻ trẻ trung và hào sảng. Hy vọng cuộc sống luôn gặp may mắn để có dịp lại tài trợ cho lớp nữa, mà ngày phải càng nhiều hơn đấy nhé.

Nguyễn Đức Thắng vẫn vậy, nghịch ngợm nhưng thông minh đột xuất khi nghĩ ra kiểu mô phỏng đi nghiêm trên sân khấu đêm Gala khi cả lớp hát bài “*Tiến bước dưới quân kỳ*”. Mình nghĩ chậm, hai hôm sau mới nhớ là 43 năm trước, hề hát bài đó là lại hô “mốt hai” cho cả lớp đi đều, vậy mà hôm đó trên sân khấu Đức Thắng gợi ý mà không cho cả lớp lặp lại cú đi đều trừ danh ngày ấy; Quyết chảy, vẫn “già” như ngày xưa, không phải ở tóc bạc đi mà vẫn ít sôi nổi như 43 năm trước, khi vừa là học sinh phổ thông bước vào đời lính của mình. Nguyễn Minh Hòa luôn nhiệt tình tham gia hội lớp, như cái sự nó ắt phải thế. Đang ở tít mù tận xứ Tây Tạng, mà khi nghe Chung cò gọi, đã đồng ý cái rẹt,

vài hôm sau đã đặt vé máy bay đi Đà Nẵng đúng ngày hội quân, mang theo nửa tá rượu Tây loại chai bố, to đùng.

Cuối cùng trong danh sách cuộc hội ngộ lần này là Mr. Trịnh Quang Từ, tiến sĩ Tâm lý học vẫn đam mê với vai trò phụ của mình (so với vai trò chính là kỹ sư gia công áp lực), suốt ngày bận bịu với đám học trò cân bằng để tiến thân, chứ tuyệt nhiên không phải vì yêu khoa học, mê những học thuyết tâm lý của thầy. Chợt nghĩ, trong thời buổi thế giới phẳng này, khi mà thông tin tiêu cực về bằng cấp nhan nhản trên mạng, thì may mà anh chàng Tiến sĩ tay ngang này ít chơi mạng, nên mới vẫn yêu đời và yêu nghề một cách hồn nhiên như vậy?

Thật là thiếu galant nếu không nhắc đến các phu nhân đáng yêu của cuộc hội ngộ lần này. Họ thực sự là những bông hoa trong cái tập thể khô khan toàn quý ông của lớp Công nghệ khóa 11, Học viện kỹ thuật quân sự. Quý bà Bích Nga, phu nhân bạn Lê Văn Hợi hết sức nhiệt tình với lớp của chồng. Vui vẻ tham gia và vẫn thường nhớ về những kỷ niệm thuở xưa, khi còn sống, Lê Văn Hợi hay nhắc đến những chuyện nghĩa tình với lớp. Em Nga còn âm thầm sửa chữa một phần khiếm khuyết ở nhà hàng “Gạo”, giúp cho bữa ăn của lớp đỡ phần... kém sắc. Quý bà Hồng Kỳ của bạn Trương Hùng, yêu chồng và chăm lo cho ông chồng từng tý một, lại rất hòa hợp với các hoạt động của lớp. Thật đáng ngưỡng mộ.

Quý bà Thanh Loan, phu nhân của Đỗ Hồng Sơn thì nhiều bạn trong lớp biết vì vốn là người của Ban tổ chức, từ hồi là Đại học Kỹ thuật Quân sự trên Vĩnh Yên. Hai vợ chồng gắn bó keo sơn, cũng rất hòa hợp với lớp. Quý bà Thanh Bình, phu nhân của Lê Đình Hải, vốn là con gái của ông Trưởng phòng Cán bộ, từ thời còn là Đại học Kỹ thuật Quân sự trên Vĩnh Yên. Mới biết anh chàng Hải dù này cũng ghê gớm chứ chả chơi, yêu nàng từ khi đang còn là học sinh Trung học? Minh Hải, phu nhân của anh chàng Thái Văn Quang, ai biết được anh chàng này ngậm ngậm mà tay không đoạt mỹ nhân chỉ trong một lần tháp tùng nàng từ Hải phòng quay lại trường ở Hà Nội? Khổ anh chàng giờ mới biết quý bà Minh Hải lại là chị gái Lê Ngọc Hùng.

Quý bà Huệ Lam (*gọi là lấy tạm nick FB vì cứ xài quen nên không kịp cả hỏi tên thực, Sorry*) là phu nhân của bạn Thanh Lâm, nền nã và nhiệt tình với lớp, có lẽ do quá yêu chồng nên vậy. Cả hai vợ chồng Thanh Lâm và Huệ Lam đã làm cú “chốt hạ”, chiêu đãi lớp một bữa cơm thân mật khi chia tay. Ai cũng bảo đây là một bữa cơm đặc biệt mà có lẽ ít ai có khả năng lặp lại: các bạn từ khắp mọi miền tụ hội tại nhà, sau 43 năm! Phạm Thị Loan, theo một cách nào đó là phu nhân Lê Ngọc Hùng, đã góp phần của mình vào bó hoa tươi thắm 8 bông của lớp. Nói vậy vì đến tận ngày cuối, anh chàng Lê Ngọc Hùng mới đăng ký cho quý bà Phạm Thị Loan. Dù gì thì cả hai cũng đã góp phần thành công cho cuộc họp mặt lần này. Chuyện riêng của hai bạn, cả lớp tôn trọng như những gì hiện có, chúc hai bạn hạnh phúc.



Cuối cùng, cũng phải nói đến phu nhân của chính mình, người mà phải mất nguyên cái răng số 8 và rất nhiều lần mòn đường chết cỏ, tôi mới rước được nàng về dinh. Vâng, nàng là quý bà Hà Vân Anh mà cả lớp không những nhớ những lần nàng cùng bạn đến thăm lớp ở khu 125, mà còn nhớ lần gần như cả lớp có dịp đến tận nhà nàng dựng rạp đám cưới và xoi com. Bữa com thân mật do bố nàng, một cựu chính ủy Viện quân y 109 đích thân chiêu đãi!

### **3. Kết.**



Khi tôi ngồi gõ những dòng này thì cả lớp hầu như ai đã về nhà nấy. Vài người trong số họ còn trình trọng thông báo với trưởng đoàn là đã có mặt tại nhà an toàn vui vẻ. Riêng đoàn phượt bằng xe tự lái của Mai Khánh, gồm Văn Trạm, Khánh Bình, Xuân Láng,

Nguyễn Thành, Ngọc Hiền đã về nghỉ lại Đồng Hới lúc 19g hôm nay 12/9, sáng mai đi tiếp ra Hà Nội. Ai dám bảo họ là những ông cụ 60-70 nhỉ? Đám thanh niên bây giờ nếu nghe chuyện, chắc khối kẻ... “*tim đập chân run*”?

Vậy là đã kết thúc mỹ mãn chuyến đi, hoàn thành *cuộc gặp gỡ 43 năm* của những anh chàng học viên Lớp Công nghệ khóa 11, Học viện Kỹ thuật quân sự. Mọi chi phí cho chuyến đi đã gói gọn trong một lần nộp, kể cả món quà tặng lớp nhân dịp sinh nhật của Hoài Nam. Xin một lần nữa cảm ơn tất cả lớp đã hưởng ứng nhiệt tình. Thay mặt lớp cảm ơn bạn Nguyễn Thiện Khôi đã kiên trì đeo đuổi và hoàn thành kế hoạch của lớp.

Cảm ơn bạn Hoài Nam, nhà tài trợ vàng. Cảm ơn vợ chồng Thanh Lâm, Huệ Lam đã làm cú “chốt hạ” tuyệt vời cho phần đông của lớp. Cảm ơn các quý bà, phu nhân của các bạn trong lớp, những bông hoa góp phần cho cuộc gặp gỡ thêm hoàn hảo. Cảm ơn nhiếp ảnh gia Lê Đức Chung, đã có lúc phải hy sinh sự có mặt của mình để công hiến những khuôn hình đẹp cho lớp. *Cảm ơn cả những người mà mình quên nhắc tên ở đây*. Cảm ơn tất cả. Hẹn ngày tái ngộ!!!

### **Giai đoạn 3: (10/1981- 10/2014) Những năm là Giảng viên ở Học viện Kỹ thuật Quân sự.**

#### **1. Đỗ khéo**

**Posted on 03/12/2007**



*Sinh viên xung phong lên bảng đây*

Tôi vốn dạy chuyên ngành (liên quan đến Chế tạo máy). Cách đây độ vài chục năm, nghe anh chủ nhiệm Bộ môn hỏi đó (vốn là chuyên gia về Toán-Cơ) xui đại(?), nghiên cứu thêm về Toán-Cơ, cụ thể là môn “Cơ học môi trường liên tục” để dạy. Chả là anh chuyên dạy các môn Toán-Cơ, trong đó có môn CHMTLT mà.

Đang yên ổn với vợ (trẻ) con (thor) trên “quê em miền Trung Du”, khăn gói quả mướp về Hà Nội học (Thầy Đào Huy Bích, Tiến sĩ Toán -Cơ bên ĐH Tổng hợp, mở lớp chung cho một số GV dạy CHMTLT ở các trường ĐH phía Bắc tại ĐH Bách Khoa) một khóa ngắn ngày. Tôi vốn hiếu thắng, tự ái vật (kiểu: chẳng nhẽ ta lại không làm được cái này cái nọ ý) vậy là cũng học xong được cái khóa học “xương xẩu” đó và thế là danh mục môn học được add thêm môn CHMTLT!

Nói thêm về cái môn học này tỳ: Hỡi bất cứ University Teacher nào đã từng “nêm” môn CHMTLT (ở đại học hay Cao học), đều nhận được cái lắc đầu kèm câu cảm thán: Món đó, khó nhằn lắm! Mà quả thực, hội nghị ngành Cơ toàn quốc ra quyết định cho SV học đại trà môn đó được mười năm thì rút quyết định đại trà, nghĩa là Trường nào, ngành nào thấy cần thì cho SV học, không bắt buộc.

Tôi bớt được một môn nhiều phen khiến mình đau dạ dày (tôi học ít không seo, học nhiều, lại... máu học, mà như đã nói, do tự ái nên hay... máu (?), y rằng lại tái phát DD, thế mới... củ chuối chứ lị). Cho đến tận hai năm vừa rồi, SV hệ dân sự (ngành Xây dựng và Cầu Đường) lại phải học CHMTLT, chỉ vì ngoài ĐH Xây dựng, người ta dạy nó!

Anh chủ nhiệm BM cũ đã nhiều tuổi, nhưng vốn là một chuyên gia có hạng, nên chưa được hưu, thấy quanh quẩn hung còn ai... thừa kế cái món gia tài “xương xẩu” này liền “xui” anh bạn Tô trưởng BM mới, “nọc cỏ” tui, bắt dạy lại môn CHMTLT. Mà... của đáng tội, sau cái hội đào tạo cách đây vài chục năm đó cho cả mấy GV nữa, rồi tan tác hết, chỉ trơ khấc mỗi tui khả dĩ dạy được cái môn... củ chuối này???

Tui: Một là bỏ lâu, không sờ đến, muốn dạy tiếp phải... đau dạ dày? Vì không “chơi bời” với “nó” được. Để dạy được “nó”, lại phải suốt ngày ngồi giải bài tập. “Nó” là cái thứ “Siêu Toán”, lại liên quan nhiều đến các ứng dụng cho ngành cơ, rất... củ chuối? Hai là tui còn dạy hai môn nữa, mà “dưới trướng” hồng có ai! (Mãi năm ngoái mới thêm một, rồi một nữa, GV mới bổ sung, vẫn còn nặng gánh... tang bồng lém?)

Vậy là nghĩ bụng: Chối đã! Nhưng, muộn roài. Gạo đã xay ra cám roài! Giấy báo dạy đưa xuống, hai ông TT Bộ môn (một cựu, một đương nhiệm) không thêm hỏi ý kiến “đương sự”, mặc dù còn là “phó tướng” nữa, chơi bài chắc ăn, điền tên tui vào KHGD, gửi thẳng lên phòng đào tạo rồi mới thông báo!

Tui, vốn luôn lấy phương châm bên... ngành y (?) “còn nước còn tát” để xử thế, bèn chạy ngược chạy xuôi, tìm cách “nhường cái món xương xẩu” cho Bộ môn khác, nhưng không đặng. Ai cũng “thông cảm cao”: môn đó khó nhằn, phải người học chuyên Toán-Cơ mới “điều trị” được! Nhưng cuối cùng, chẳng ai hứng thay cho cả.

Thậm chí, có người còn ní nuột: Anh đã dạy nhiều “cua” môn đó rồi, chỉ cần ôn lại là... “chạy tốt”. Kể cả “dân Toán-Cơ”, nếu chưa dạy lần nào, cũng còn khướt, mới theo kịp anh (khen thật hay... bõn vậy ta?)

Vậy là “thua”! Nhưng được cái, tôi “duy vật cao độ”, biết cố hết sức rồi, mà không được, tức là phải đổi mặt. Mà đổi mặt là tôi hay... tự ái, tức là lại “mớ ní nuột” cũ rích: “Chẳng lẽ lại không làm được nó à”. Ý tôi là chẳng lẽ chịu thua cái môn... củ chuối này! Thế là tui lại ngày đêm giải bài tập. Đọc lại, giải lại, dung mà như... mới! Tôi có kinh nghiệm: để đỡ ngại việc gì, tốt nhất là... say mê nó.

Tôi tự ní nuột: “Tại sao thằng nọ thằng kia nó mê game, đến mức quên ăn, quên ngủ, thậm chí báo nói có thằng “sang” thẳng... Thiên đàng (ý là cũng Thiên đàng, nhưng là Thiên đàng ở... ngang ngang, “kém tẩm” hơn loại Thiên đàng trên cao, phải “lên”? Hix)?, ta chẳng thấy gì hay ở mấy cái hình nhân thô thiển với cả bì bùm sùng đạn! Đơn giản, chỉ là vì nó tìm thấy trong game có cái gì hay ho lắm ý, mê hoặc lắm ý, chẹp chẹp...”

Tại sao có thằng mê chơi gà, suốt ngày hít bụi xem hai... “con diên” nhảy lên nhảy xuống đá vớ vẩn, có thấy thế võ vẽ giề đầu? Chỉ vì nó nhìn thấy thế võ thật, cảm được “mảnh miếng” của mỗi con gà khi giao đấu, chưa kể còn cái thứ kèm theo rất dễ nghiệm là... cá độ nữa!

Vân vân và vân vân...

Tức là, phải tìm thấy trong những thứ... củ chuối mà số phận ấn vào tay mình (thứ “không củ chuối” thì giấu đi, xài một mình, nhớ chớ kêu ca à nha? Cứ làm hư... iem!) điều gì đó mê hoặc được mình, dù chỉ riêng mình thoai (như lời bài hát, sến vãi!). Ví dụ: Nó ấn vào tay cái cuốc, bắt ra ngoài đồi, cuốc cỏ sắn, đại loại thía. Lại hung đi à? Đi. Vậy đi mà thanh thân (mà vui vẻ nữa, tại sao không?) thì thích, hay âm ức hậm hực thì hơn? Âm ức, hậm hực làm mình xấu tính, chưa kể nó... cắt com, chết đói!

Vậy là ta nghĩ: chu cha, ngoài đồi thích thế, hoa vàng nè, khói người đốt rạ bảng lảng bay nè, chiều đẹp đẽ, cô liêu nè... Thế là cuốc một lúc, bụng nghĩ, sao ít cỏ sắn thía, đã xong việc roài, mà chưa muốn via! Nào, có lý chưa?

Ví dụ nữa nè: Bị vợ bắt ở nhà trông nhà, nấu cơm. Kháng chỉ à? Thì ai nấu, không lẽ tôi về cả nhà nhịn? Lại nhăn nhó nhó nhó, lại nặng nề nhẹ nhẹ, mình cũng chả sướng gì. Vậy thì nấu. Nhưng hâm hực nấu, khó chịu nấu hay vui vẻ nấu? Đẳng nào cũng... nấu, chi bằng ta... phát minh ra món gì ngon ngon, hoặc thử nghiệm công thức nào đó trên... Blog của vợ. Hóa ra, thấy... cũng hay phết. Thế là OK, được biết tài mình, lại được món ăn ngon cho cả nhà. Nào, có lý chưa?

Vậy là tui rung đùi tìm tòi cách giải, không chỉ một cách mà còn tìm cách khác, nếu gặp bài hay và nếu... giải được! Tôi nói thía vì có khối bài giải cả buổi mới xong, lại có bài giải đến giờ vẫn... chưa được, có lần phải hỏi thầy cựu TT Bộ môn! Hix. Có hôm, tôi mãi quá, ngồi cả buổi sáng, quên cả uống nước, quên cả đi... thui chít, ông Avatar nhòm!

Kết quả là tui phát hiện ra môn CHMTLT chả phải là khó đến thế, thậm chí là khá hay, vì nhiều lúc mình tìm ra cách giải một bài rất khó nhằn, mấy hôm không giải được. Nói thêm: Đạo xưa, hồi còn học Cấp 3 (PTTH bây giờ) và cả Đại học hai năm đầu nữa, tôi hay có nhiều bài toán (Đại số, Lượng giác, Hình học, Tích phân...) thử sẵn trong đầu (chỉ là do giải mãi chưa được nên nhớ). Khi rồi rã, khi đi bộ hay xếp hàng làm gì đó, là tôi thâm giải trong trí nhớ của mình. Vừa được việc, vừa giết... thời gian, đỡ sốt ruột!

Rồi khi đi dạy môn CHMTLT, trước tiên là tôi dọa: “Môn này khó lắm (mà khó thật, lướt qua mấy trang tài liệu đã hoa mắt, chóng mặt, hạ đường huyết luôn) các bạn thấy thế không?”.

SV: “Có ạ”. Không có mới lạ chứ???

Tôi nói tiếp:

– “Nếu các bạn chú ý nghe giảng lý thuyết, sẽ hiểu được khoảng 20-30%”.

SV: “Oài!!!”

– “Nếu chịu khó làm bài tập sau mỗi chương, hiểu thêm lên tới 60-70%”

SV: (khấp khởi)?

– “Sau khi các bạn ôn thi: Môn này... dễ quá”.

SV: (Không nghe ra tiếng gì để “dịch” lại! Ôn ào: một chút ngạc nhiên, một chút phấn khích, một chút nghi ngờ...)

Và trong giờ giảng sau đó thì có tâm trạng hồi hộp theo dõi xem sao!

Tiếp theo, tôi nhanh chóng tìm ra cách “đỗ khéo” SV học môn CHMTLT. Rằng (thì là mà): Lý thuyết tuy khó nhưng mà phải chú ý mới làm được bài tập. Mà bài tập thì: bài này hay lắm (mời mời cho họ biết hướng giải. Khó quá làm sao thấy hay? SV vốn thích “mì ăn liền”, khó là iem chán, hi hi).

Khi họ giải được, tôi khen “tới số luôn”, vì tôi phát hiện ra... SV rất thích khen, hay thế chứ ỉ!? Rồi tôi lại “úp mở” nói rằng: Bài này hay thía, sau còn hay hơn! Vì biết khi giải

được là SV rất... máu. Cứ thế, họ hung bit tui đang “dụ khi”, đang “dỗ khéo” cho họ mê, như tui đã từng mê việc giải bài tập vậy.

Mà sự thực thì cuối cùng, sau mỗi chương, họ thấy tôi nói đúng: Không khó lắm. Họ làm được bài tập, tức là hiểu được lý thuyết, thậm chí tôi còn “kích”: “Thấy dễ chưa? Dễ thì... chán ngay thôi mà? Như yêu ý: yêu cô nào “kiêu, khó nhằn”, mới thích; cô nào yêu “dễ” quá, chán òm à??? Hix” (SV: Cười ầm ỹ!!!)

Đặc biệt, giờ bài tập, tôi thấy họ im phăng phắc, cắm cúi giải, trong khi bình thường thì hơn trăm người, lớp học như cái chợ... Thậm chí, có lần nhìn họ học, im ắng, tôi muốn thực lòng khen một câu: “Lớp mình ngoan nè”, nhưng lại... nhịn, vì sợ họ mất tập trung, lại ồn ã cả lên, thì mệt!...

## **2. “Giọt nước tràn ly”**

**Posted on 23/01/2008**

*Tặng các bạn Sinh viên của tôi, với lời chúc “Vươn lên phía trước”!*



Mãi mấy năm gần đây, tôi mới cảm nhận một cách rõ ràng rằng: Đối với một lớp học mới, dạy (từ này tôi không thích dùng lắm, giới thiệu, hay trao đổi... có lẽ hợp hơn. Dùng tạm, chỉ vì nó gọn và ai cũng hiểu?) “Bài mở đầu” của môn học cho Sinh viên (SV) là hết sức quan trọng. Nó quyết định ấn tượng của SV không chỉ đối với môn học đó, mà quan trọng là ấn tượng của SV đối với giáo viên (GV) dạy môn đó! Nếu bạn thành công với

bài đó, vào buổi đầu làm quen với lớp mới, tất nhiên rồi, SV sẽ rất có hứng thú với môn học và với chính bạn.

Sau đó, bạn chỉ cần duy trì phong độ đó, hoặc nâng lên nữa, càng tốt, là đã khiến cho SV hài lòng mà chịu ngồi nghe bạn và do đó học môn đó hiệu quả hơn. Vậy điều gì khiến cho tôi “loãng quăng” thía, có liên quan đến cái “tít” trên kia hung? Xin thưa rằng có và nó liên quan thế này... Bài mở đầu một môn học của tôi, liên quan đến một số nhà Bác học, được coi là “ông tổ”, khai sinh ra môn học. Tôi thường ví dụ về họ, qua những “giai thoại” liên quan đến phát minh hay định luật nào đó trong môn học đó.

Chẳng hạn, ông Ac-si-met, với luận văn về các vật ngập trong chất lỏng. Có được luận văn đó, được coi là nền tảng cho môn học tôi dạy, với định luật nổi tiếng mang tên ông, là do ông nung nấu tìm cách xác định thể tích một vật có hình dạng phức tạp (vào thời đó, thế kỷ thứ 3 TCN). Rồi nhân một lần “tắm trường” trong nhà tắm công cộng mà tìm ra, khi thấy nhảy vào bồn tắm thì nhẹ bỗng lên và nước thì trào ra sàn như... thác đổ? (Tôi thêm từ “thác đổ” khi trong tôi bỗng nhiên vang lên nét nhạc và lời bài hát “nhiều đêm thấy em là thác đổ”(?))

Hình như tôi nhớ lời sai, vì nghe rất... củ chuối, may chăng là nét nhạc thì đúng?) Tiếp, lúc đó ông chợt nghĩ ra điều mình nung nấu (xác định thể tích vật hình dạng phức tạp) và chạy thẳng ra đường, hét toáng lên “Ô-rê-ca” (tìm ra rồi!) khi trên mình... “hung có mảnh giáp nèo”? He he... Sinh viên nghe, mặc dù nhiều người đã biết giai thoại đó, vẫn thấy rất, rất thú vị. Hẳn tôi đã có “chiêu” gì đó, khiến họ hứng thú chăng? (khoe ngầm đấy?)



Tôi nói thêm một điều quan trọng: Vấn đề là không phải ai cũng nhảy vào bồn tắm với... “không nơi ẩn nấp” thía, rồi phi thẳng ra phố mà gào lên trăm lần, cũng ra được... Định luật nào đó! Mà điều cơ bản là tư duy của họ về vấn đề đó đã được tích lũy dày theo năm tháng. Như cốc nước: từng giọt, từng giọt một, được tích lũy đều đặn, để đến một ngày, nhân sự kiện nào đó, đóng vai trò là “Giọt nước tràn ly” vậy!

Oai, mệt... vãi (ông Đê thờ phào, vì... nín thở mãi, cuối cùng tôi cũng... “bóp cò”, cho cái “tít” nó... phọt ra? Ke ke, ke ke!!!) Lần này, thì “nó” lại “phọt ra”... liên thanh nữa đấy, không dừng đặng! Ông Niuton, khi quả táo rơi vào đầu đã nghĩ ra định luật về lực hấp dẫn, gia tốc trọng trường... là do ông cũng luôn nung nấu về hiện tượng các vật tại sao lại rơi xuống mà không rơi... lên, các thiên thể tại sao lại “bơi lòng vòng quanh mặt trời”, theo một cự li nào đó, mà không “va vào nhau” hay... chạy loạn lên, như nhà đầu tư OTC khi băng hiệu đỏ... loét?

Nếu là bạn và tôi, thì ngay khi có cả hàng trăm quả táo, hay thậm chí kể cả... “quả gì mà gai gai chi chít, xin thưa rằng quả mít”, rơi đúng “thóp” cũng... hoài của, vì bị vỡ tan ra trăm mảnh (vì đầu cứng quá, hay có mũ... bảo hiểm ta?), mà chả có định luật nào... “phọt ra” cả? Hix! Cũng có thể suy ra, nếu không chịu tích lũy, cứ kêu ca rằng: học cái này, cái nọ làm gì, có dùng gì đâu, rồi “cốc cứ mãi vơi”, bao giờ cho đầy? Chẳng phải Niuton, Ac-si-met, Leona De vinci... đều là các nhà bác học ư? Kiến thức của họ rất uyên bác, về nhiều lĩnh vực.

Nếu hề học cái gì, đọc cái gì, thu nạp cái gì vô óc, lại cũng băn khoăn tự hỏi (hay tệ hơn là kêu trời lên: dạy cái này, cái nọ, cho chúng tôi làm gì) thì sao biết được nhiều thứ, để khi cần thì... dù chỉ là “lấy le” với “người iu” hay “thượng thặng” hơn, lên ngôi ghế nóng với anh Lại Văn Sâm? Như Leona De vinci..., thay vì chỉ vẽ chân dung và bích họa, rồi nặn tượng ngựa... thì ông lại mày mò nghiên cứu ra... “ông nội của các loại máy móc ngày nay”, như Khinh khí cầu, như tàu lượn, như xe bọc thép, như kỹ thuật đúc đồng vỏ mỏng mà không nứt, như kỹ thuật “thượng thừa”: sao cho tượng ngựa nặng hàng nghìn tấn chỉ gắn với bộ tượng bằng mấy cái... “móng chân” sau?

Đặc biệt, sành điệu hơn, là “Luận văn về chuyển động của nước và đo lường nước” (Không phải luận văn tiến sĩ của ta, kiểu như: “Nghiên cứu về cung cấp nước tắm và sinh hoạt cho... đám đông”? Mà nghe đâu sau đó, Vụ Sau Đại học, Bộ giáo dục đã cho vào... sọt rác? Hix). Vậy thì, thưa các bạn Sinh viên yêu dấu của tôi, nếu có một dịp nào đó trong đời, bạn gặp được hạnh phúc khi thấy có “một giọt nước” của chính mình, làm “tràn cái ly” của chính mình, thì đó là do các bạn đã kiên trì thu nạp kiến thức vào “cái ly” của mình, mà không một mảy may vương vấn câu hỏi: “Ta có nên học, đọc, biết... điều này, điều kia hay không”!!!



P/S: Tôi, khi Sinh viên bắt đầu... mệt vì học, nhất là tiết cuối, lại tìm cách “tán hươu tán vượn” như trên, để “xốc lại tinh thần” họ, tất nhiên là không phải với kiểu “ngôn ngữ Blog như thía! Ha ha...

### **3. Đi thi...**

**Posted on 27/01/2008**



Trong cuộc đời một con người, có thể nói các cuộc thi (với nhiều mức độ khác nhau) chiếm một thời gian đáng kể. Tôi biết là mình sắp sửa đông dài nên... cắt ở đây. Tôi, dù đã ở tuổi này, vẫn liên tục tham gia những cuộc thi nào đó do đơn vị phát động (bắt buộc hoặc tự đăng ký tham gia): Viết bài kỷ niệm năm quốc khánh, thành lập quân đội... nói chung là các ngày lễ trong quân đội và trên toàn quốc. Ngoài ra, thỉnh thoảng tôi còn tham gia viết lách gì đó, để dự thi, khi đọc được thông cáo báo chí về một cuộc thi nào đó mà mình thấy hứng thú nữa

Và, do một kiểu “cơ duyên” nào đó, mà ở các cuộc thi trong Học viện, tôi hầu như bao giờ cũng đoạt giải... khuyến khích (loại giải... vớt vát, ngay sau các giải chính thức). Thậm chí, tôi còn “rinh” cả một giải khuyến khích cuộc thi toàn quốc về viết truyện tranh Lịch sử cho cấp học THPT, do nhà xuất bản Giáo dục, ủy quyền cho chi nhánh tại Đà Nẵng phát động. Điều này chứng minh rằng, “tố chất đạt giải khuyến khích” của tôi là có thật, không phải Học viện tôi đánh giá lơ mơ, còn tôi thì chỉ là... “mèo mù vớ cá rán”? He he...

Có điều này, xin thú thực: tôi không dụng công lắm trong các cuộc thi đó (như các bạn thi đại học, cao học, NCS...) vì nhiều khi, chỉ cần tham gia là được, nếu bạn bận bịu quá... Và, theo một nghĩa nào đấy, nhiều cuộc trong số đó chỉ mang tính phong trào (?)

Được giải cũng hay, có chút tiền thưởng đã đành (giải của NXB Giáo dục khá “xuya”: 2 triệu, thêm một cái bằng, và tôi thêm 1/3 tậu được con Fuji kỹ thuật số, chụp nhòe!), lại được tiếng là nghiêm túc trong các phong trào của đơn vị, được đồng nghiệp trong Bộ môn và cả Khoa nữa, rất... “cô động”.

Vậy là từ đó, không chỉ là các cuộc thi viết tương tự, cứ hễ thi gì, là các tổ chức trong Khoa, như Công đoàn, Thanh niên, Phụ nữ... đều nhớ đến tôi, như họ gọi vui là “cầu cứu đến bác...”, với hàm ý “lấy hên” và quan trọng là nhờ viết kịch bản cho các tiểu phẩm của họ. (Nếu muốn, bạn có thể vào tag kịch bản trong blog tôi bên yahoo để đọc một vài kịch bản-không phải tất cả- kiểu đó).

Tôi luôn vui lòng giúp họ, vì biết rằng, tham gia hoạt động phong trào cũng là một kiểu tự đánh giá khả năng của mình và có dịp hòa đồng với mọi người. Rồi một lần, vì “tố chất đó”, tôi đã rơi vào một tình thế khá nhạy cảm: anh bạn (ít tuổi hơn tôi) Bí thư đảng ủy Khoa, đến tận Bộ môn, đặt vấn đề một cách nghiêm chỉnh, đại ý rằng: Ban chủ nhiệm và Đảng ủy Khoa muốn nhờ anh tham gia cuộc thi “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, cấp Học Viện...

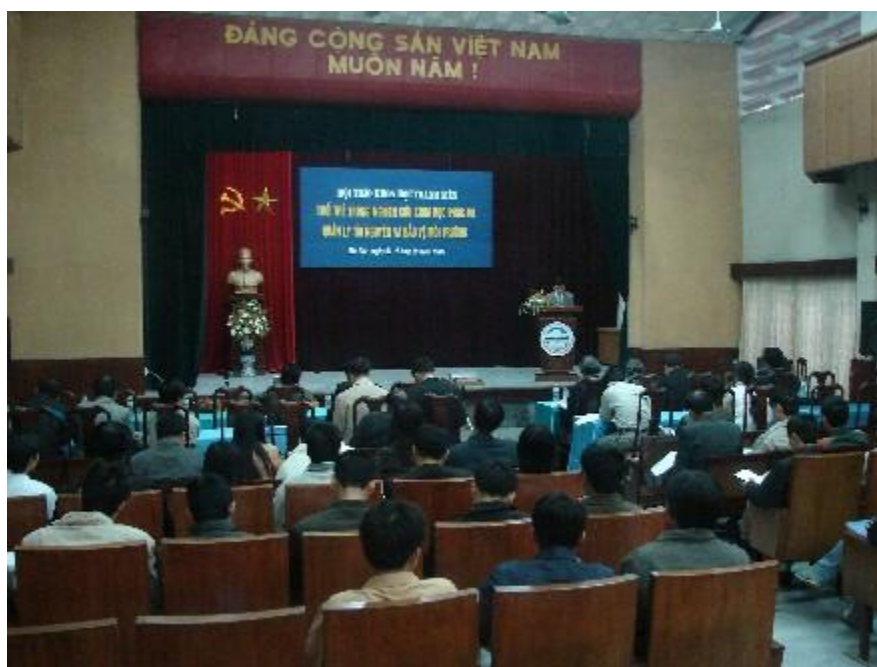
Tôi bất ngờ quá và nghĩ ngay “Sao vậy cà... Khoa Cơ khí có hẳn một chi đoàn gồm nhiều giáo viên trẻ và thông minh, năng động mà, sao lại nhờ tui, một “lão già” mà đòi đi thi thố với thanh niên?”. Tuy nhiên, tôi chưa nói ra, thì anh bạn như đã đoán ra, khi nói rằng: Khoa đã cân nhắc, và nhắm vào một số đ/c trẻ, nhưng họ đều tự nhận là không có khả năng trình bày một chủ đề khó như vậy trước đám đông... Tôi nghe vậy, đành hiểu vấn đề theo nghĩa tích cực, nghĩa là “đám thanh niên kia” từ chối, không phải vì... ngại, còn ban chỉ huy Khoa thì đã hết cách rồi (?). Mặc dù trong bụng còn nghĩ thêm: lại nhớ đến cái “hên” giật giải của mình đây mà!

Tôi... đành nhận lời và thảm tự than vãn: “Áp lực là đây, chứ đâu xa nữa. Thi, mà không có giải... rút gì thì, ế mẽ lém. Đã nhận lời thi, sẽ rất tốn công chuẩn bị. Chưa kể chuyện học thuộc để thi thố với cánh trẻ, nhất là ở các khoa chuyên môn như Triết, Xã hội học... khác là điều... không tưởng (?) Ngoài ra, vào thời điểm đó, tôi có khá nhiều tiết giảng, không chỉ ở bản doanh Hà Nội, mà còn ở Vĩnh Yên nữa... Đành nhận lời nhưng trong bụng khá lo lắng và băn khoăn...

Tôi về “mách” với các đồng nghiệp trong Bộ môn, rằng sao Khoa không đem đoàn viên trẻ đi thi, lại “lôi cổ” ông già đi... chiến đấu? Thì họ, mặc dù rất... ái ngại cho tôi, nhưng cũng nhân dịp đó trêu: “Khoa có con mắt tinh đời mới nhờ bác. Mang giải thưởng về là bộ môn cũng được thom lây đấy chứ”... Oai, pó tay roài, chỉ còn biết “Vượt lên chính mình” thôi! Tôi nghĩ vậy rồi bắt đầu tìm cách “chiến đấu”, với ý nghĩ sẽ “rinh” giải “khúc khích” via, cho... “chúng nó” biết tay (?). Nhưng cũng (hài hước?) thảm hứa, chớ tài quá, mà ... “bị” đi thi toàn quân, thì mệt, à ghen(!) Hix.

Tôi đi dự thử một lần, thấy “lác mắt” vì các báo cáo viên toàn cánh trẻ, lên đọc thuộc lòng vanh vách, kể cả các trích đoạn của Bác, lại diễn xuất như... đọc “tấu nói” ý nữa! Ban giám khảo gật gù có vẻ thích, làm tôi hoang, vì với “gu” đó thì giải thưởng mà mình nung nấu, chỉ như câu hát của ca sĩ Minh Thụ, là “Em mơ vậy thôi!”, khó mà thành hiện thực được.

Chợt quay xuống khán giả (là học viên được... “cử” đi làm cử tọa cô vũ), thấy họ không... có vẻ gật gù lắm, mặc dù vẫn vỗ tay mỗi khi ai đó “biểu diễn” xong! Tôi bèn nghĩ: Ta phải tìm cách, thay vì khiến giám khảo gật gù (vì mình không thể học thuộc được như các diễn giả khác) sẽ làm cho khán giả... gật gù, là được!



Ngó lên sân khấu, thấy có màn hình, đèn chiếu, mà chưa ai dùng, bèn quay ngang hỏi một khán giả: có được dùng không? Đã ai dùng chưa? Được thưa rằng đã! Tôi thảm reo lên: Ô-rê-ca! Tôi, vốn mạnh về sử dụng máy chiếu cho các bài giảng của mình một cách sáng tạo (?), liền nhanh chóng về soạn ngay nội dung bài báo cáo. Trong đó, nội dung chính như báo cáo viên vẫn “diễn xuất”, chỉ vừa đủ theo quy định, rồi tập trung khai thác khía cạnh khác.

Khi lên trình bày, tôi xin phép ban giám khảo với lý lẽ nhẹ nhàng: Tôi thấy cử tọa ở đây toàn là sinh viên, mà báo cáo này ngoài đánh giá của BGK, là nhằm vào họ. Vậy tôi xin phép sử dụng thời gian dành cho phần vận dụng để nhằm thuyết phục người nghe về Tư tưởng, đạo đức và nhân cách Bác Hồ theo cách dành cho Sinh viên... Ban giám khảo đồng ý, vì đúng theo quy định, nhưng thời gian thì đã muộn do tôi vừa đi dạy Vĩnh Yên về, trả lời sau cùng của nhóm thí sinh tối hôm đó. Nhưng khán giả lại chú ý vì thấy tôi đang chuẩn bị máy chiếu, họ toàn nghe đọc thuộc lòng, lại na ná nhau vì cùng “phom”...

Nhằm vào khán giả là Sinh viên, tôi vận dụng khoa học và cả kỹ thuật nữa (?), để chứng minh rằng: Bác Hồ, với tư tưởng mang nhiều nét văn hóa Phương Đông, rất gần với “Đạo của Vật lý” (tên một cuốn sách -mà tôi cho chiếu bìa lên màn hình, rất thuyết phục- nổi tiếng của F.Capra, giáo sư chuyên ngành Vật lý lượng tử của nhiều viện nghiên cứu và trường đại học Anh, Mỹ. Ông chuyên nghiên cứu mối quan hệ giữa Vật lý và Đạo học phương Đông-Cuốn sách bán rất chạy và in lại rất nhiều lần và ở nhiều nước trên thế giới này do một anh bạn tôi ở ban viết sử, Học viện KTQS giới thiệu trước đó lâu rồi)

Tôi sử dụng kỹ năng lồng ghép văn hóa Phương Đông và vật lý hiện đại của tác giả cuốn sách, sáng tạo thêm bằng cách đưa các hình động “tuyệt chiêu” về các thí nghiệm vật lý copy trên mạng xuống, thậm chí là cả công thức Vật lý, vận dụng linh hoạt để khắc họa năng lực tiềm tàng và sức lan tỏa trong công chúng của con người Bác. Chẳng hạn, với hình động mô phỏng thí nghiệm khúc xạ và tán xạ của tia sáng đơn sắc qua lăng kính, tôi ghi “tít”: Bác Hồ, theo một nghĩa nào đó, là một khối pha lê trong sáng.

Bằng hình động trên, tôi chỉ ra rằng, với tính cách đó, qua lăng kính Bác, những điều giản dị, thường ngày, bỗng rực rỡ nhiều sắc thái ý nghĩa hơn: hành động một nắm gạo cho vào “hũ gạo kháng chiến”, qua Bác, lấp lánh tính nhân văn cao cả của một vị lãnh tụ, lo cho dân tộc; một người cha già, lo cho những người nghèo khó...



Bộ quần áo giản dị, những câu nói đơn giản, dễ hiểu từ Bác, luôn chứa đựng bao điều sâu xa, thấm đẫm tình người, và do đó thuyết phục được nhiều nhân tài từ hải ngoại về cho cách mạng... Ngược lại, những vấn đề phức tạp qua Bác, đến tai người dân, lại giản dị và dễ tiếp thu, dễ học, dễ làm theo. Như hình dung muôn ngàn sắc màu qua 7 màu trên qua lăng kính lại trở về đơn sắc (ánh sáng trắng) vậy!

Một hình động khác, mô phỏng thí nghiệm nổi tiếng của Niuton về truyền năng lượng, thông qua va đập của những viên bi. Tôi đặt “tít”: Bác Hồ có khả năng truyền nguyên vẹn nhiệt huyết (một dạng năng lượng) cho người khác”

Thông qua thí nghiệm thuần túy vật lý này, ta có thể hình dung rằng: Bác Hồ đã bằng tài năng, đức độ của mình cuốn hút, cảm hóa những nhà khoa học như Trần Đại Nghĩa, Nguyễn Văn Huyền, Hồ Đắc Di, Tôn Thất Tùng... và vô số nhân tài khác rời bỏ hải ngoại về góp sức cho dân tộc.

Và cuối cùng, tôi đặt tí “Bác Hồ là một nguồn năng lượng vô tận” rồi lần lượt đưa ra những công thức vật lý, không xa lạ gì với sinh viên:  $F=m.a$ ;  $K=mv^2/2$ ;  $E_d= v^2/2g$ ;  $E_t=mgh...$  rồi hỏi:

– Những công thức trên có xa lạ với các bạn không? Trả lời (đồng thanh): Không! Tôi hỏi: Chúng biểu diễn gì? Trả lời (không đồng thanh): Lực, động năng, thế năng... Tôi hỏi: Nói chung là gì?... Ôn ào, râm ran... Tôi gợi ý: Năng... Cả hội trường đồng thanh: Lượng ạ! Tôi (hài lòng): Phải rồi, nói chung là biểu diễn năng lượng!

– Tuy nhiên... (Tôi nói thêm trong sự im phắc vì chú ý của cử tọa), mỗi người bình thường chúng ta, như tôi, như các bạn hiện tại (sau này thì còn chờ?-cười) chỉ có thể sản sinh ra (theo một nghĩa nào đấy) những khối năng lượng tính bằng mấy công thức đó... Nhưng với Bác Hồ, nếu được chọn, các bạn cho rằng, mình sẽ chọn công thức nào chỉ năng lượng mà bằng tài năng và đức độ của mình, căn cứ theo những gì Bác mang lại cho dân tộc... để dành cho Bác?

Tôi “kinh hoàng” xúc động (nếu có thể diễn tả quá lên một chút như vậy, vì sự chăm chú và phấn khích của cử tọa) khi biết họ hiểu ra tôi đang định dẫn dắt gì, đồng loạt đứng cả dậy rồi cùng hô lên, không chỉ một lần: Anhxtanh, (phiên tên), Anhxtanh... Anhxtanh... “E bằng e-mờ-xê-bình phương” ạ!

Tôi run run ấn nút lần cuối lên bàn phím laptop, công thức nổi tiếng trong công trình khoa học nổi tiếng trong mọi thời đại: luận văn về “Thuyết tương đối”, giải Noben khoa học, của nhà khoa học lừng danh, nhà vật lý học Anhxtanh... bay ra trên màn hình  $E=m.C^2$ , kết thúc buổi thi đáng nhớ đó.

....

Tôi... lại được giải khuyến khích lần thi đó với phần thưởng của cả Học viện và riêng của Khoa trao tặng. Đặc biệt, tôi hài lòng vì mình đã thêm một lần... “Vượt lên chính mình”!

**23-1-2008**

#### **4. Dạy gì cho sinh viên?**

**Posted on 12/02/2008**



(Tôi không thích dùng từ “dạy”, nhưng xem ra khó có từ nào gọn hơn để sử dụng trong bài viết này. Bù lại, bạn đọc sẽ thấy tôi không hề ám chỉ việc mình “dạy”, dù-có vẻ như-đó là công việc của một giảng viên!)

Bắt đầu là chuẩn bị thật tốt cho buổi đầu tiên, là buổi “ra mắt” sinh viên.

Họ (tất nhiên là những SV rất quan tâm đến môn học mới. Tôi nói vậy vì nhiều lý do, có những bạn chưa chuẩn bị tốt cho buổi học đầu tiên này) thường để ý: Thầy (cô) giáo mới là người như thế nào, có “án tượng” không? Dạy có cuốn hút không? Môn học mới có gì hấp dẫn không? Nếu đánh giá được chính xác suy nghĩ của SV với mình ở buổi đầu tiên đó, người thầy (cô) sẽ chu đáo hơn cho buổi “ra mắt”, ngõ hầu tạo được ấn tượng tốt cho họ về bản thân và môn học mà mình đảm nhận.

Tôi đã có lần đề cập đến buổi “ra mắt” bằng bài mở đầu này trong bài “Giọt nước tràn ly” ở blog này. Trong bài này, như trên “tit”, tôi muốn đề cập nhiều đến việc, người thầy (từ đây sẽ là chỉ giảng viên nói chung) sẽ dạy gì trong giờ lên lớp của mình, tất nhiên là ngoài môn học mình đảm nhận.

Bạn sẽ hỏi ngay: Chẳng phải là chính “môn học” sao? Khái niệm “ngoài môn học” là gì vậy? Xin thưa, là nói vậy thôi, chúng có liên quan biện chứng với nhau đấy ạ. Tức là, những gì gọi là “ngoài môn học” thực ra cũng là tập trung để nhằm nâng cao chất lượng của chính “môn học”! Ví dụ? Thì ví dụ nhé: Bạn muốn một cô gái (chàng trai) nào đó để ý đến mình, nếu bạn chỉ quanh quẩn... “cục tác”(?) trước đối tượng, với hy vọng thu hút được sự chú ý của cô (anh) ta, thì bạn chỉ thành công (nếu có) được một phần rất nhỏ, lại không có cơ sở vững chắc cho nó phát triển đâu...

Vậy “tại sao” và “phải làm” thế nào ư? Vì bạn đã chưa hiểu tâm lý “a dua” của con người nói chung và cô nàng (hay anh chàng) đối tượng kia, nói riêng. Nói thêm, khái niệm “a dua”, thoát nghe thì rất... củ chuối, nhưng rất chính xác (đến mức độ nào, xem tiếp sau đây sẽ rõ. À ha...) trong miêu tả, nên tôi... cứ dùng. Tôi biết các bạn trẻ thích sự chính xác khi nhìn nhận sự vật hiện tượng, nên nếu phải chọn, tôi sẽ chiều lòng họ (?)

Vả chẳng, nếu có ai không thích vẻ thô thiển của khái niệm đó, tôi tin họ sẽ chấp nhận khi đọc tiếp sau đây. Tức là, về nguyên tắc, tôi không bao giờ bỏ đi “một lớp đối tượng” nào cả, chỉ cố gắng chọn phương án tối ưu thôi. À ha... Đây là “tại sao”. Còn “phải làm” thế nào thì đây: Do tâm lý “a dua” đó mà thay vì “cục tác”, hay “tán tỉnh” hay “lấy le”... chỉ... riêng mình nàng (chàng), thì bạn phải “tán rộng ra” (phải chăng có thể gọi đó là “nguyên lý mở rộng nền móng”? Hix), sao cho bạn bè thân thiết, người thân của đối tượng... “chết” bạn. Vậy là OK!

Tâm lý “a dua” phát huy sức mạnh của nó khi bạn chưa thuyết phục được... đối tác, vẫn còn chút cản trở nào đó, những kẻ “chết” bạn kia, sẽ dễ dàng “đập bỏ nốt rào cản” cuối cùng, “thông quan” nàng (chàng) tới bạn. Điều mà không có họ, bạn sẽ rất khó... “chơi”, chưa kể nhiều khi là... “pó tay lun” à! À hà... Vậy “a dua” thể hiện ở đâu? Ở chỗ, người ta nhiều khi chỉ thích nghe theo số đông, đặc biệt là trong “số đông” đó, có những kẻ mà ta rất tin tưởng, hay đơn giản chỉ vì ta không... “cảnh giác” (?) với họ và do vậy rất chịu nghe theo đánh giá của họ.

Thậm chí, có thể nói không ngoa rằng, một lời họ tác động đến đối tác, có thể lượng hóa bằng hàng trăm... lít xăng (tức là hàng trăm nhân... với 13 nghìn VND, nghĩa là rất tốn... tiền), mà chưa kể là số lượng đó bị bốc hơi đi mất, không thu hồi được (tồn thất năng lượng), khi bạn từ đối tác ra về với hai bàn tay... bo! À ha, à ha...

Giờ quay lại, kéo bạn đọc lại bị “cuốn đi, cuốn đi”... Tức là, thay vì chỉ nhằm nhằm “cưỡng bức”, ấn vào tay sinh viên cái môn học “khó nhá” nào đó, bạn phải tí tê, phải “thôi miên” họ, về những gì rất mê ly chung quanh môn học đó chẳng hạn (cái này tùy thuộc vào môn gì, và tùy theo tài năng... mê hoặc của bạn), khiến cho sinh viên vì thế mà cũng... yêu môn học của bạn lúc nào hưng bit. À ha...

Mà, khi sinh viên đã yêu môn học của bạn rồi, thì bạn (người thầy ý), bằng chính kiến thức và niềm say mê của mình, sẽ dễ dàng dẫn dắt họ đi sâu vào mê cung của môn học, vốn đã chiếm trọn tình yêu của họ rồi! Rõ ràng, “những gì rất mê ly” đó là “ngoài môn học”, được bạn đưa ra, nhằm mục đích cho sinh viên nhân đó mà yêu môn học, để tiếp thu “môn học” tốt hơn!

Đây là mới nói đến môn học, chỉ một phần nhỏ (nhưng rất cơ bản, nên tôi nói dài, nói trước) những điều mà tôi cho rằng người thầy nên lưu ý khi đứng lớp, trước (trong và) khi truyền đạt lại cho sinh viên những nội dung có trong môn học của mình. Rất dài, lòng thông, phải không ạ. Nhưng, nếu là bạn thì bạn sẽ cắt bỏ thế nào cho ngắn lại, cho đỡ... dài? Tôi sẽ xin tiếp thu để rút kinh nghiệm sau này. Và thank you very... trước! À ha, à ha...

Tiếp theo, còn dạy gì nữa ta? Bạn sẽ hỏi thế, và tôi sẽ trả lời là còn rất nhiều điều, có thể không dùng chữ dạy, mà dùng các khái niệm rất đỗi... “vòng vo Tam quốc” như “tâm sự, trao đổi, chiêm nghiệm...” gì đó. Ví dụ là “trao đổi” về các mối quan hệ xã hội, về phát triển tư duy, về phương pháp nghiên cứu, thậm chí là về ... tình yêu! (Lại tình yêu, “thằng cha này”, lại tình yêu, ngạc nhiên chưa? Có ai nghĩ thía hung?)

Về các mối quan hệ xã hội, chẳng hạn với gia đình, bạn bè, người thân, các hoạt động xã hội khác nếu có cơ hội tham gia. Về phát triển tư duy, ví dụ nên quan tâm đến nhiều môn học khác nhau với những đặc trưng tư duy khác nhau. Tư duy về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội. Sự giao thoa của hai kiểu tư duy đó... Về phương pháp nghiên cứu: Tôi chú trọng đưa dẫn chứng về những luận điểm khoa học nổi tiếng được các nhà khoa học đưa ra trên cơ sở nào. Chẳng hạn, Niu tôn là quan sát, kết luận sơ bộ, lập mô hình thí nghiệm để chứng minh (hay cũng vậy) bác bỏ kết luận đó.

Sau đó ông khái quát hóa nó trên cơ sở mô hình thô thiển ban đầu, đưa ra những luận điểm mang tính khoa học cao từ các vấn đề đã quan sát, kết luận sơ bộ ban đầu. Tiếp theo là công bố các kết luận đó cho cộng đồng khoa học rộng rãi thẩm định, phản biện nhằm khẳng định hay bác bỏ các luận điểm đó. Đặc biệt, ngày nay, từ quan sát hiện tượng đưa ra kết luận sơ bộ, rồi thay vì sử dụng mô hình thực rất khó chế tạo và khó đạt độ chính xác cao, sinh viên có thể đưa ra các thuật toán, mô phỏng các thí nghiệm trên máy tính để nhanh chóng đưa ra kết quả có tính khái quát cao có tính nguyên lý cho luận điểm của mình.

Nhờ có các ví dụ sinh động mà tôi biết các sinh viên, tuy còn mới mẻ trong lĩnh vực nghiên cứu, đã hình dung được cần phải có các bước đi thế nào, từ chuyên tâm học tập đến trau dồi thói quen quan sát thực tế sinh động để học cách đưa ra các ý tưởng nào đó.



Tôi, khi có cơ hội, thường lưu ý sinh viên rèn luyện tố chất tự tin trong học tập và nghiên cứu, cũng như trong giao tiếp, đặc biệt ở sinh viên quân sự, do điều kiện đặc thù, họ ít được giao tiếp hơn.

Chẳng hạn, khi giải lao, xem một clip (hơn 3 phút) của Vanessa Anne Hudgens, nữ ngôi sao tuổi teen trong serial phim truyền hình nổi tiếng của hãng Disney có tên “High School Musical”, khi hát đôi bài “Some thing new” với anh chàng nhạc sĩ hơn một tuổi tên Zac Efron. Xem clip Sinh viên rất thích vẻ hồn nhiên của hai diễn viên thể hiện tâm lý của đôi trẻ: từ lúng túng, ngượng nghịu khi mới bị bạn bè ép hát đôi, rồi thử làm quen nhau với “Some thing new”, dần dần, như đã “cảm nhau” mà trạng thái tình cảm “nóng” dần lên, cho đến cuối bài thì cả hai đã trở nên thân thiết lắm rồi...

Cả lớp chăm chú xem với vẻ thích thú, bỗng tôi chú ý khi một sinh viên rụt rè: “Nhưng thưa thầy, xem họ xong, bỗng thấy mình quá kém cỏi, và ngượng cho mình lắm ạ”. Tôi hiểu được điều đó nghĩa là gì. Là, cho dù chỉ một sinh viên mạnh dạn nói ra, nhưng đó chính là tâm lý tự ti chung của sinh viên quân sự về khả năng giao tiếp của mình. Nhưng, vấn đề lại ở chỗ khác, các bạn sẽ từ từ theo dõi, tuy nhiên là sau đây một chút...

Cần hiểu trước rằng: ở lứa tuổi thanh niên của họ, do đặc thù môi trường, họ ít được giao tiếp khác giới, do đó thấy rất khó mà được như hai diễn viên kia. Kỳ thực, vẻ thơ mộng của hai nhân vật kia là đã được diễn hình hóa lên rồi. Trong đời thực, ngay cả ở ngoài môi trường quân đội cũng chỉ là “Ta mơ vậy thôi”, ít khi “y chang” như vậy. Cho dù hiện nay, quân đội đã rất chú trọng cho bộ đội giao tiếp ở lứa tuổi thanh niên, ví dụ qua chương trình rất được dư luận ủng hộ và thủ trưởng các đơn vị quân đội quan tâm, còn bộ đội thì nhiệt tình hưởng ứng: đó là chuyên mục “Chúng tôi là chiến sĩ” trên VTV3, phát thứ 6 hàng tuần

(Ngoài ra còn nhiều chuyên mục khác nữa, như: Rung chuông vàng, Vượt qua thử thách... cũng được các trường quân đội tham gia. Đây là một tín hiệu tốt, liên quan đến đời sống tinh thần của thanh niên quân đội) Vậy vấn đề ở đây là gì? Tôi, là người thầy, có cần trao đổi với sinh viên không? Họ có cần được tư vấn về những điều mà xem ra, không chỉ “ngoài môn học” mà còn... “rất xa môn học” này?

(Ngoài ra, nhân đây tôi nói thêm: tại sao tôi lại hay nói về tình yêu với thanh niên, sinh viên? Vì đó nhiều khi là động lực quan trọng, nếu không nói là duy nhất đúng cho lứa tuổi thanh niên, sinh viên. Ai tránh né nó, dù dưới bất cứ lý luận nào đều chỉ là... nguy biệ (!) Ke ke, ke ke...) Tôi cho là có, với tư cách người thầy, cũng vậy, người anh hay thậm chí ở tuổi tôi với đa số sinh viên (năm thứ 3) là người cha, lại càng vậy.

Và tôi nói gì? Xin thưa, tôi chỉ cho họ thấy, đừng nhầm lẫn vai trò một người thương thức là chính mình với vai trò của nhân vật trên sân khấu hay nói chung là trong một loại

hình nghệ thuật nào đó. Có như vậy, ta mới sáng suốt nhận xét được mình có thể học hỏi gì và bỏ qua gì ở các “tấm gương” đó. Có như vậy, ta mới tự tin nghĩ rằng: Ta không thể và không cần phải là họ, ta là chính ta. Và đến lượt mình, họ thậm chí có muốn, cũng không thể là ta! À ha...

Chính phân biệt được rạch ròi như vậy, mới giúp ta không bị cuốn đi, không chỉ bởi sự màu mè của sân khấu, của các ngôi sao, mà không bị “Tàu hỏa nhập ma”, khi thường thức một loại hình nghệ thuật khác là văn học hay phim ảnh... Vậy ta sẽ học gì ở các loại hình nghệ thuật đó, ở các diễn viên, các nhân vật văn học... ? Xin thưa, là những gì mà-ta-thấy-hay, mà-ta-cần-học, nhưng tuyệt đối: không phải là tất cả và không rập khuôn, máy móc. Những điều ta cần học, nhất định là đã được (chính ta) chọn lọc và phù hợp với luân lý, theo cảm nhận của mình, trên cơ sở của một font văn hóa dân tộc đặc trưng và đại chúng.

Tiếc thay là bài đã quá dài, và tôi, do vậy, dù không muốn cũng nên tạm stop ở đây với lời nhắn gửi cuối cùng rằng: “Nếu có dịp, trong phạm vi cho phép, người thầy cần bồi đắp nhân cách cho sinh viên bằng những tư vấn ngoài môn học, nhưng phải **nếu là họ... muốn nghe**”.

## **5. Thí nghiệm**

**Posted on 01/03/2008**

### ***Làm thí nghiệm để làm gì?***

Trước tiên, không phải người ta bỏ tiền ra trang bị một phòng thí nghiệm để... chơi! Bạn sẽ nói: Thí nghiệm này chỉ để minh họa thôi, tôi hoàn toàn có thể minh họa thí nghiệm đó bằng hình vẽ trên bảng? Vậy là bạn chưa đánh giá được bản chất của việc cho sinh viên tiến hành làm thí nghiệm rồi, hay chính xác hơn là đánh giá chưa đầy đủ tác dụng của việc thực hiện một bài thí nghiệm, cho dù chỉ là thí nghiệm minh họa.

Bản chất của việc thí nghiệm đó là gì vậy? Đó là cung cách tiến hành mô hình hóa một ý tưởng mà bạn hình thành trong đầu, sau khi quan sát nhiều lần một hiện tượng nào đó. Ví dụ đi! Niu-ton chẳng hạn. Khi quan sát dòng chảy tự do trong môi trường khí quyển, ông nhận thấy rằng: Trong những điều kiện như nhau, dòng chảy có độ nhớt lớn, thay vì “trơn” hơn, chảy nhanh hơn, thì thực tế lại chảy chậm hơn!

Ví dụ, dòng chảy của nước và dầu thì dầu chuyển động chậm hơn, trong khi ta vẫn dùng dầu để bôi trơn cho một chuyển động nào đó (chẳng hạn chuyển động quay, chuyển động tịnh tiến: trượt...)

Giả thiết mà Niu-ton đưa ra sau nhiều lần quan sát là: dòng chảy không đồng thời chuyển động mà có sự phân lớp. Dòng chảy gồm vô số lớp chất lỏng cùng chuyển động nhưng với vận tốc mỗi lớp khác nhau. Giữa chúng có ma sát làm cản trở chuyển động của nhau.

Như vậy, hiện tượng sẽ được giải thích dưới một “nhãn quan” khác: thay vì bôi trơn như ta tưởng, thì ở đây, ma sát cản trở chuyển động, gây nên tổn thất dưới dạng nhiệt, không thu hồi được. Rõ ràng, ma sát càng ít, tức độ nhớt bé (nước), sẽ ít tổn thất hơn và do đó sẽ chảy nhanh hơn dầu! Mô hình hóa ý tưởng đó là thí nghiệm nổi tiếng của Niu-ton về lực nhớt, mà tôi không đưa ra đây. Còn vô số thí dụ khác trong các môn học mà tôi đang phụ trách. Tuy nhiên, rõ ràng là không cần nhiều đến vậy!

Chỉ kết luận rằng: làm lại một thí nghiệm nào đó, dù chỉ là minh họa, như thí nghiệm Thủy lực đại cương có trong chương trình của Bộ đại học, mà tôi vẫn thường hướng dẫn cho sinh viên, là để rèn luyện kỹ năng tiến hành mô hình hóa một ý tưởng nào đó mà sinh viên, nhà khoa học tương lai cần nắm được! Rõ ràng, với bản chất như vậy, độ chính xác của thí nghiệm, mà ai đó hay đưa ra để phủ nhận sự cần thiết phải cho sinh viên tiến hành thí nghiệm không còn là “mục tiêu tối hậu” nữa! Và chẳng, chẳng phải chúng ta đã xác định trước, đây là thí nghiệm minh họa rồi ư?

Chính vì sinh viên chưa nhận thức được vấn đề như vậy mà hai hôm trước, tôi đã rất tốn sức cho một việc không cần nhiều đến sự tiêu tốn năng lượng đến vậy. Chưa kể, một vài sinh viên (hệ Dân sự) đã vì không biết mà đi quá giới hạn để được hiểu là “chênh mảng” trong việc thí nghiệm, khiến cho tôi phải nghiêm khắc với họ. Điều đó làm hỏng mất tâm trạng của tôi trong một khoảng thời gian nào đó, may là đã sau buổi thí nghiệm rồi. Và khi về nhà rồi, tôi phải mất hàng giờ dùng một công việc bận bịu khác (chuẩn bị bài giảng cho hôm sau) để “tẩy” cảm giác đó ra khỏi tâm thức mình.

Mặc dù vậy, sáng nay, trước giờ lên lớp, tôi cũng đã kịp cảnh báo cho sinh viên về vấn đề trên. Kết quả rất khả quan: thí nghiệm của lớp cuối cùng chiều nay có ý thức công việc tốt hơn hẳn, và bạn sinh viên bị nhắc nhở đã xin được tiến hành làm lại khá ổn bài thí nghiệm lẽ ra cậu ta đã phải xong từ hôm qua...

### ***Sáng thứ bảy, hướng dẫn thí nghiệm cho các lớp hệ Quân sự.***

Các bạn chuẩn bị bài chưa tốt lắm! Thì ra, những gì mình hướng dẫn trên lớp, chả ai nhớ, mặc dù có ghi chép cẩn thận! Phải hướng dẫn lại khá lâu, nên hơn 11 giờ mới xong. Chiều thứ 2 và thứ 3 còn hai lớp hệ Dân sự nữa...

Lên Định mừng nhà mới, vì “bốc” quá, lại có ông bố Định vui cho con, ép khéo, nên ai cũng uống khá nhiều. Mãi... 14 h30 mình mới về đến nhà? Khùng chưa! Ngủ một giấc, đến... 17 h hơn, BHX phải gọi mãi, mới... ngập ngừng tỉnh giấc.

Nghĩ mãi, không biết mình đã mang xe vô nhà bằng cách nào, bèn xuống ngõ: có xe nghiêm chỉnh mà! Sực nhớ, lúc đẩy xe lên, ông hàng xóm (luôn sửa xe trước ngõ) hỏi: thứ 7 cũng đi làm hả anh? Đáp: Có, hôm nay có thí nghiệm cho sinh viên...

Lại nghĩ: lúc đi đường, mình vẫn tinh táo, “lạng lách” như... điên, hung seo mà? Nhưng, có nghĩ như vậy: giờ nếu ai rủ mình... “nằm ra đường ngủ đê”, là ngủ lun, quên hết đường về! À ha...





## 6. Bói cỏ thi...

Posted on 10/04/2008



*(Ba Thầy trò: Hội-tôi-Tuấn áo đỏ-anh lái xe mặc quân phục. Trước sân Đền Bến Dược)*

Bạn cứ thử ngẫm mà xem, người ta “ăn món tinh thần” (như đọc sách chẳng hạn) chẳng khác chi “ăn món vật chất” (không cần như... gì nữa, vì ai cũng liên tưởng được?), có khi thấy ăn ngon miệng, chẳng biết no nữa. Còn khi mồm miệng nhạt thếch, như bị mất ngủ quá liều lượng cơ thể cho phép, hay khi cảm cúm nặng, thì... “Ừ muốn ăn, nào nào...” Kiểu thế...

(Buồn cười, tôi đây khi ăn, cứ phải hỏi đứa cháu, nó “không đếm cũng chính xác”, vì vừa tốt nghiệp loại giỏi trường trung cấp kế toán, hiện đã đi làm: Bác ăn mấy bát rồi? Có hôm nó bảo: 2 ạ! Mà tôi muốn... cãi quá, vì muốn... ăn nữa! Lại có hôm, nó nhất định bảo: 1 ạ, một cách tự tin. Mà tôi thấy... nản ghê gớm, vì chả muốn nuốt thêm tẹo nào nữa! Nguyên do là tại tôi... già rồi, nên tự hạn chế mình cái chuyện ăn chất... bột, còn gọi là “ngũ cốc” ý!)

Khi đọc sách, có lúc ta thấy “chữ nghĩa sáng rõ” lên, đọc cứ gọi là... “vào thun thút”, hiểu được nghĩa lý thâm sâu (mà có khi tác giả còn chưa... hiểu hết? Như cái máy cắt cỏ ý, chỉ cần anh nông dân, mà có người hay đùa là “Hai Lúa”, cải tiến một chút, là thành máy gặt lúa cá nhân, gặt nhanh cực. Điều này tác giả máy cắt cỏ có nghĩ ra trước được

đâu?), còn có khi lại... “trơ khấc” ra, chuội ra, chả thềm vào đầu cho, dù chỉ... một tẹo ý tứ nào!

Ngẫm đến đây, mà thấy chả đúng, bạn... bỏ lun đi. Vì nghĩ: Cha này bảo ngẫm, mà ngẫm ra thấy sai bét, thì đọc chi, chuồn thôi “Cu tôi” ơi – ý là bạn đấy! Và chuồn lẹ. Thì ra, bạn đang “nắm” tôi trong tay đấy, chứ bộ. Bạn mà không đọc thì tôi... “é mẽ lém” ý, và lần sau không dám viết nữa, vì chả ai thềm đọc? Rồi, còn ai sau khi ngẫm, thấy có lý, thì xem tiếp. Xin lộ BEM trước: sau này mới... hay chứ lị?

Biết vậy nên nếu có quyển sách nào... đọc khó, là tôi lại thi thoảng lôi ra đọc. Vào lúc mà tôi thấy đầu óc muốn “ăn”, ý quên, muốn đọc. Ý tôi là như khi ta thấy “thèm ăn” vậy đó. Tôi hiện có hai cuốn “khó đọc” như thế, là Linh Sơn, tác phẩm Noben văn chương của Cao Hành Kiện, và Kinh Dịch, cái gọi là “Kim cô kỳ (dị) thư”

Cách đây hai năm, tôi vào dạy ở Bình Dương. Đề phòng có lúc rỗi, lại muốn đọc, tôi mang theo cuốn... “Kinh Dịch”. Không cần chứng minh là quyển này rất... khó đọc, nếu không nói thẳng ra là mù chữ Hán như tôi, là không đọc được? Tuy nhiên, tôi đã nghĩ một cách “biện chứng” thế này: Sách này không chỉ dành riêng cho người biết Hán tự, nếu không các nhà nho lại chả dịch ra quốc ngữ làm gì. Vậy, không biết Hán tự như tôi, ắt cũng đọc được, chứ bộ?

Sách thì tôi đã có, cuốn do Ngô Tất Tố dịch và chú giải, do cậu em vợ tặng. Cậu cả nhà tôi cũng tự mua tặng tôi một cuốn “Bách khoa toàn thư” dày cộp, nặng đúng... 4 ký, mà giá bìa tận 300 K lận, nhân dịp có tủ sách mới! (cái tủ mà hôm tôi rước... trộm về, cả nhà chê... bé? À ha...). Trước đó, tôi đã dày công lập lại một bảng lược đồ sáu mươi tư quẻ, in màu khác nhau, ngộ hầu nhìn vào là biết quy luật lập quẻ; lại biết rõ từ đâu đến đâu (quẻ 1-Kiên đến quẻ 30-Ly) là Thượng kinh, từ đâu đến đâu (quẻ 31-Hàm đến quẻ 64-Vị tế) là Hạ kinh; lại biết tên từng quẻ, số thứ tự quẻ, số trang trong Kinh Dịch có giải nghĩa quẻ đó... Nghĩa là đã sẵn sàng rồi, “sẵn nong sẵn né” rồi, chỉ đợi có hứng, đợi khi thèm đọc là... dzô thôi!

Thế rồi, mọi cái lại rất hay thế này. Tôi vô đến sân bay, theo lời một cậu ở phòng Đào tạo mách trước, cứ số điện thoại phòng Hành chính của trường mà gọi (trường Sĩ quan Công binh, nay đã lên Cao đẳng kỹ thuật Công binh, nhưng tôi gọi thế cho gọn, để bài đỡ dài. Mà cơ khổ, bài tôi lại đang “lăm le” rất dài đây...), sẽ có ô tô ra sân bay đón.

Ôi chao, khi tôi xuống máy bay, ung dung mang di động ra gọi, thì mềng đéc ơi, tha hồ gọi, không có ai thừa máy! Tôi hoảng hồn: “Sao vậy cà, mấy cha phòng Hành “chánh” này đi đâu ta? Không lẽ 10 giờ 30 đã đi ăn cơm sạch?”... Rồi... bỗng tôi kinh hoàng phát hiện ra hôm đó là... chủ nhật, giờì ạ! Chủ nhật làm gì có ai ở phòng làm việc cơ quan?

Tôi nhanh trí lục trong bộ nhớ, rồi dù chỉ ọt ẹt đôi ba vòng/phút, “nó” cũng thả ra cho tôi một số điện thoại của anh bạn, tên là Bản (Tên anh này là Nguyễn Trọng Bản, mà các thầy trong Bộ môn vui tính đã “dân tộc hóa” cái tên đi, thành T’Rong-Pan. Do có vợ cùng bộ môn tôi hiện nay tên là Dân, tức là ghép tên hai vợ chồng thành cái tên rất dân tộc là... Dân Bản! À ha...).

Gọi là anh, thậm chí có lúc thân thiết, tôi cứ gọi là “T’Rong-Pan ơi”, dù có thể gọi là thầy, vì không trực tiếp dạy, nhưng lúc tôi là sinh viên thì anh đã là giáo viên trong khoa. Một phần tôi hơn anh một tuổi (tôi đi bộ đội thì anh đi học ở Nga), lại sau đó cùng là giáo viên, hay đi với nhau thân thiết, nên tôi cứ... “nhớ nhãng” coi như là bạn bè?

Nguyên là dất dây thế này: T’Rong-Pan vào Bình Dương trước, dạy xong môn của anh thì ra cho tôi thế chân, dạy môn của mình. Do là chúng tôi cùng lúc có giờ cả ngoài Hà Nội, nên phải thay nhau thế. Nhưng rủi thế nào, T’Rong-Pan bị sụn lưng đột ngột (kiểu như bị lệch đĩa đệm sao đó, không đứng, không ngồi được, không lẽ... nằm dạy, nên anh phải ra!) may mà nhờ có người mách, có một anh trước cũng ở phòng Hành chánh về hưu, biết thuốc Nam, nên đã “sơ cứu” cho anh hòm hòm rồi, anh mới nhúc nhắc ra sân bay được.

T’Rong-Pan cho tôi số nhà riêng của thầy thuốc, anh này lại gần nhà anh Hồng trưởng phòng Hành chánh, dặn là hỏi anh thầy thuốc sẽ có số của anh Hồng. Anh không quên dặn tôi: nhớ cảm ơn thầy thuốc hộ, nhờ thầy mà anh bay ra được Hà Nội, giờ anh ta khỏi hẳn rồi! Cứ như chuyện cổ tích về “Cá chép hóa rồng” mà tôi đọc hồi bé. Sau khi cũng một anh vượt sông đi tìm thầy để hỏi việc nhà anh (đại loại: có cô con gái rất xinh đẹp, nhưng tự dung bị câm, không lấy chồng được! Hix...), cá chép nhân đó lại nhờ hỏi hộ: “Tại sao mãi mà tôi không hóa rồng?”...

Vậy là anh Hồng kia nhanh chóng cho xe ra sân bay đón tôi. Còn tôi thì tối đó qua phà (cầu dạo đó đang bắc, chắc nay xong rồi?) sang bên kia sông Sài Gòn (hay sông gì mà bên này là Trường Sĩ quan Công Binh, thuộc Thị xã Thủ Dầu Một, bên kia là Củ Chi ta?), khu gia đình của trường ở bên đó, cảm ơn anh Hồng và anh Thầy thuốc, như lời nhắn của... “Cá chép T’Rong-Pan”!

Giờ mới vào chuyện nè! (Oai, dài lòng thòng mà giờ mới bủ là vô chuyện, bao giờ cho xong mà giải lao ta?) Tôi sang nhà thầy thuốc vào buổi chạng vạng tối, do Tuấn, giáo viên bộ môn “Vượt sông” của trường Sĩ quan Công binh dẫn đi. Tuấn cao ráo trắng trẻo, nói năng rất dễ chịu, 27 mà chưa vợ, quê thị xã Nghĩa Lộ, Yên Bái. Sau này còn thêm cậu Hội, nguyên là Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn xe của trường Sĩ quan Công Binh, hay cùng Tuấn đưa tôi đi thăm thú các nơi quanh Bình Dương, ô tô thì nhà trường cấp cho.



Hội quê Quỳnh Thiện, cùng huyện với tôi. Anh chàng này người đậm, da ngăm đen, cười rất có duyên (mẹ tôi dạo xưa hay ngâm nga câu: “Người đen duyên lẫn vào trong/Bao nhiêu người trắng duyên bong ra ngoài?”), cơ thể cậu ta rắn chắc và đặc biệt là hiền lành, chân thành. Lúc đó Hội đang yêu một cô con nhà giàu ở Sài Gòn đang học năm cuối Đại học sư phạm. Hội bảo gia đình cô ý không đồng ý lắm, vì Hội quê ở xa, tận ngoài Bắc. Nhưng cô gái thì cá tính, cuối tuần nào cũng phóng xe máy về Bình Dương với Hội. Năm ngoái tôi vào Sài Gòn, dạy ở Trường Hải quân thì Hội báo tin đã cưới em ý rồi, hai đứa ở căn hộ tập thể ở Thủ Dầu Một, do Trường phân cho.

Quay lại nhà thầy thuốc. Ông này người Bắc, hay chuyện cực! Trong nhà ông có hẳn một dãy như nhà kho chứa thuốc, sấy thuốc nam. Cả nhà, vợ chồng con cái chuyên lo thuốc để ông mang đi chữa bệnh quanh vùng. Ông luôn luôn có điện thoại gọi đến trong lúc nói chuyện với chúng tôi. Nhưng vui về ông nói, đầu ông như cuốn sổ ghi chép. Máy giờ đi đâu đi đâu là ông sắp xếp hết rồi, cứ bình tĩnh mà chuyện trò. Ông dẫn chúng tôi đi xem nhà chứa lá thuốc.

Thế nào mà tôi bỗng nhớ là mình đang đọc lại, đến chỗ “Phép bói bằng cỏ thi” trong Kinh Dịch, ngay ở những trang đầu cuốn sách, có đoạn thế này: “Chọn chỗ đất sạch làm nhà chứa cỏ thi, cửa ngoảnh về Nam”, liền hỏi:

– Nhà này cửa ngoảnh hướng nào anh!

Anh ngạc nhiên nhìn tôi:

– Hướng Nam. Sao cậu biết, mà hỏi hướng nhà?

Tôi lúng túng:

– Là tình cờ em đọc thấy nói nhà chứa cỏ thi thì chọn cửa hướng Nam...

Anh à ra, rồi nói:

– Đúng rồi, nhà chứa thuốc Nam nói chung theo cũng theo lối Tàu, dùng chứa thuốc Bắc. Mục đích cho khô ráo và dưỡng khí cho thuốc...

Tôi chợt nhớ:

– À, anh cho em hỏi, cỏ thi là cỏ gì? Nhà anh có cỏ thi không?

Chừng như anh cũng đọc Kinh Dịch, nên trả lời:

– Nó là thứ cỏ mà người xưa ta hay gọi thế, dùng để bói theo 64 quẻ trong Kinh Dịch, nhưng cũng là vị thuốc... (vừa hay đến một khay chứa thứ lá đã khô, màu xám tro, xếp đều ngay ngắn, thẳng thớm, anh bảo) là nó đây...

Thấy khá nhiều, tôi bèn ước:

– Em có thể xin anh độ... 50 cây không?

Anh cười, vẻ chăm chú:

– Được, cỏ này không hiếm. Cậu biết bói cỏ thi à?

Tôi ngượng nghịu thú nhận:

– Em chưa biết, chỉ đọc và hình dung ra cách làm thế, mà chưa làm. Ngay cả cỏ thi là gì, mặt mũi ra sao, giờ anh nói em mới biết. Nếu có cỏ, em sẽ thử xem sao...

Anh nói:

– Phải rồi, phải dùng cỏ thi mới bói được, chả hiểu sao lại vậy, do nó có “linh khí” gì

chăng? Nhưng thực bói là ở tài đoán quẻ, sau khi rút cỏ thi xong cơ...

Tôi nhân đó hỏi:

– Vậy anh có biết bói không?

Anh cười:

– Tớ chỉ giỏi về bắt bệnh và bốc thuốc, không rành về xem quẻ lắm nên có đọc cách bói, nhưng chưa bói bao giờ...

Sau đó, anh đến giờ phải đi. Tôi mang bọc cỏ thi khắp khởi ra về. Bụng như mở cờ, nghĩ: Mình may mắn mang sách Kinh Dịch vô, lại có cỏ thi, đây há chẳng phải là trời xui ru? Rồi mấy hôm rảnh rỗi, sau khi lên lớp, xen giữa các cuộc nhậu do học viên nhiệt tình... “dụ khị”, tôi tranh thủ nghiền ngẫm cách bói cỏ thi, đọc kỹ bằng lược đồ đã cải tiến...

Khi đã cảm thấy... đường được rồi, tôi ngẫm nghĩ: Mình may nhờ... “Cá chép T’Rong-Pan” mà có duyên gặp thầy thuốc, có được cỏ thi. Chỉ bằng bói luôn cho T’Rong-Pan một quẻ... xem sao. Nghĩ là làm, bèn “tắm rửa trai giới”, lược bớt những nghi thức phiền toái như lò hương, cũng như đốt hương, chỉ thành tâm cung kính, làm đúng hướng dẫn... Rồi ra ngòi tí mần đoán quẻ!

Bói xong, tôi phone cho T’Rong-Pan. Gặp Dân nghe máy, tôi chỉ hỏi han qua quýt rồi viện cớ hỏi về chuyên môn, đòi gặp Bản. Tôi kể tình đầu cho Bản việc xe đón ra sao, gặp và cảm ơn thầy thuốc thế nào. Đợi cho T’Rong-Pan mừng hóm, cảm ơn rồi rít... xong xuôi đầu đó, tôi mới giả vờ vô tình nhân chuyện ốm đau, rui ro, may mắn của T’Rong-Pan mà nói hai quẻ mà tôi vừa bói được:

**Một-** bản thân T’Rong-Pan hung seo, tai qua nạn khỏi, nhưng vợ thì gặp hạn nặng, nhưng lại qua!

**Hai-** con gái T’Rong-Pan (sinh năm 82) học hành trực trặc nhưng cũng qua, còn ổn nữa. Chỉ riêng chuyện chồng con của cô bé thì có quan ngại đôi chút... (Tôi không nói là có trực trặc hơn, e không tiện, sau này thấy sao mà mình... may thế! À ha...)

T’Rong-Pan nghĩ là tôi nhân chuyện ốm đau mà tào lao, nên không để ý lắm. Lại may nữa...

Chao ơi. Tôi cũng nói thế rồi quên đi vì vào Nam là dễ bị... quên mất đường via lém! Như xưa kia có câu ca về Lạng Sơn ý “Tay cầm bầu rượu nắm nem/Mải vui quên hết lời em dặn dò”.

Học sinh do nhiều lý do, trong đó có vẻ “ưu tiên” dân Bắc mới vô, cho biết trong Nam sành điệu thế nào, mà... “cây đông bắt nạt Thầy?”. Hễ gặp ngày nghỉ lại... thay nhau (?) rủ Thầy đi nhậu, đi chơi tham quan loanh quanh: Địa đạo Củ Chi, Đền Bến Dược, Khu công nghiệp Singapo, Gốm sứ Minh Long, Cà phê cà pháo, sinh tố sinh... táo (?)... ngấm đêm khi ngòi nhà nổi trên sông Sài Gòn (Sông gì chảy qua Bình Dương, dày đặc Lục

bình nhi?)... Xuýt nữa, tôi còn được lên tận Tòa thánh Tây Ninh tham quan. Sau chỉ vì tôi sắp ra Hà Nội, mà đi xa phải đăng ký xe trước, nên tiếc là không đi được.

Rất thú vị và tuyệt vời thế, nhưng tôi đã tiếc hùi hụi vì mãi chơi mà khi về, lúc đang ngồi trên tàu bay ở lưng trời, tôi mới nhớ ra là mình đã quên mất túi cỏ thi! Tiếc ghê lắm, vì đó là... trò chơi hay ho. Nhưng rồi lại nghĩ: có lẽ ông trời chỉ cho ta chơi đến thế. Nên đừng tiếc mà chi.... Rồi mỗi hôm qua, tôi mới chợt nhớ để kiểm tra chuyện bói cỏ thi dạo nào, thấy ra thế này:

**Một-** T'Rong-Pan rất ôn thật. Từ đó không ốm. Năm ngoái cùng tôi đi dạy ở Hải quân (Sài gòn) nhẹ tênh. Chỉ mỗi tội hút thuốc lá như điên, tuôn khói như... lò gạch. Buổi sáng tôi hò hét dậy tập thể dục thì anh chàng khật khưỡng nhặt cái kính cận, ngoắc vô tai, rồi tìm... bao thuốc lá. Đầu tiên là rút một điếu, cắm chính xác vô mồm, rồi với tay lấy cái quẹt ga để... nhóm lò trong... hai lỗ mũi, khói tuôn ra nghi ngút, vẻ rất khoái trá. Sau đó mới ra sân nơi tôi chạy vòng quanh, ưỡn ẹo mấy động tác lấy lệ. Chực cho tôi tập xong đi đánh răng là T'Rong-Pan lại tắt thuốc vô... ngủ tiếp, cứ như tôi là “khắc tinh” giấc ngủ ròn của anh ta vậy!!!

Trong khi đó thì cô Dân, vợ T'Rong-Pan bị một trận tương chết thực: mới đầu chỉ do khớp khiếm chi đó (Các chị các bà 40-50 trở lên mà không bị khớp thì kiện ông trời được rồi, thế nào cũng thẳng, lại được như ý? Hix...) Nhưng do viện Quân y “tài quá”, phán bệnh lung tung, cấp thuốc Tây tùm lum, làm cho thuốc nọ... chửi cha thuốc kia. Hậu quả khủng khiếp là lục phủ, ngũ tạng (tim, gan, thận, phổi, dạ dày...) gần như... đi đứt! Về ngoài khuôn mặt cô biến dạng rất thảm, da dẻ nhợt nhạt xanh không ra xanh, vàng không ra vàng...

May mà bỏ Tây y sớm, lại mệnh cao chi đó mà chạy đủ các loại thầy: Đông y, Bắc y, Nam y, và “Âm” y (ngày nay ai cũng biết một câu rất đúng: Dương không trị được, Âm khắc trị được?). Chẳng biết... tại “ai”, chỉ biết một ngày, bỗng ngó lại thấy cô như thay máu, lấy lại sức sống trên khuôn mặt, trên làn da. Và bây giờ thì bình thường, nếu không nói là trẻ ra mấy tuổi!

**Hai-** Cô con gái 82, học hành trắc trở nhưng rồi may mà nhanh tay làm lại từ đầu, giờ đã lại sắp xong đại học rồi. Riêng về đường tình duyên cô bé thì... mỹ mãn, đã cưới được anh chàng con nhà giàu ít hơn mấy tháng tuổi (83), sau khi cậu chàng đi du học Singapo về. Mà trước đó, hai bố mẹ cô hết nóng lại lạnh theo từng cung bậc của hai đứa trong thời gian chúng yêu nhau, xa nhau. Trước đó nữa là trắc trở do gia đình cậu bé không chịu, chắc vì cô gái nhiều hơn vài... tháng tuổi chẳng?

Vậy là, tôi đã tập tọng bói cỏ thi và xác suất là 50%, hai điều đúng một? Điều tôi muốn nói sau cùng là: tất cả những chuyện trên mà tôi đã kể như thật ý, hóa ra... chỉ đùa vậy thôi, chỉ để các bạn giải trí một chút. Mặc dù cơ sở của nó là hoàn toàn có thật: Cách bói cỏ thi ghi rõ ở trang 45, cuốn Kinh Dịch do cụ Ngô Tất Tố dịch và chú giải, NXB Văn

học ấn hành quý III năm 2003. Chỉ lưu ý các bạn một điều: Có nhiều cuốn Kinh Dịch lắm, lại có cả Chu Dịch nữa, nhớ tham khảo cho kỹ. Ngoài ra, cái bản lược đồ sáu mươi tư quẻ rất tiện lợi kia là có thực, do tự tay tôi lập ra, không bằng trí tuệ gì ghê gớm lắm đâu. Ai cũng có thể làm được, chỉ cần dụng công một chút, là OK!

## **7. Cái sự học (1)...**

**Posted on 29/11/2008**



Cái tội nghĩ xong (hè, tết) thường “lươn khươn”, e rằng “quá trình, quá độ” hơi lâu nên tôi thường đăng ký dạy vào cuối kỳ để có nhiều thời gian chuẩn bị thật tốt môn học. Tiết đầu thì thường vội, sáng thì có khi không kịp đi bộ, tắm tấp; chiều thì không được nghỉ trưa, nên tôi cứ đăng ký dạy tiết cuối, cho nó thông thả.

Vậy là theo phản xạ, kỳ này tôi cũng điệp khúc “4 tiết cuối, cuối kỳ” mà ghi vào bản đăng ký kế hoạch giảng dạy. Ai dè, ngoài 3 lớp theo kế hoạch vào buổi chiều, lại phát sinh thêm hai lớp buổi tối và chiều thứ 7 nữa. Mà 3 lớp buổi chiều lại học ba môn khác nhau, vậy là kể cả chuẩn bị bài và lên lớp, thời gian hơi bị... “Ban Căng”!

Dạy buổi chiều từ 12 giờ 30 đến 17 giờ 30. Có khi 2 tiết lớp này xong lại tiếp luôn bốn tiết lớp khác. Thậm chí, lớp ở tầng 5 tòa nhà này, lớp lại tầng 5 tòa nhà kia, chạy và leo... mệt nghỉ. Nói vậy, để thấy rằng cũng khối lượng công việc như thế, lúc thì đứng đỉnh, lúc thì gập gáp chẳng khác gì... sự đời. Nghĩa là, như ta vẫn nói “khổ trước, sướng sau”; “khổ tận cam lai”; “không ai giàu ba họ, không ai khó ba đời”... Đại để thế.

Kể ra thì thấy mình tuy “căng” vậy, nhưng rồi đến lớp sớm (tôi thường đến lớp trước giờ học), quan sát các em sinh viên, tôi thấy mình cũng còn... sững chân. Ở cái “tuổi ăn tuổi ngủ”, họ đến lớp vào giữa trưa với trạng thái “vật vờ”, mặc dù là đã cố gắng rất nhiều. Ngoài ra, kể từ đó, họ sẽ bị các thầy cô giáo thay phiên nhau... tra tấn đến tận chiều tối.

Thầy thì tuy căng vậy, vẫn còn thay đổi không khí bằng cách... “chạy sang lớp khác”, gặp những khuôn mặt khác. Sinh viên, coi như bị cầm tù trong bốn bức tường với những môn học chả dễ tẹo nào. Chưa kể còn nổi lo thường trực về hàng chục môn thi như những “hung thần” đang ngày càng đuổi theo sát gót! Bao trùm lên tất cả những lo toan căng thẳng đó là áp lực mang tên VND, trong thời buổi “gạo châu củi quế” này!

May mà sinh viên, họ đang được sở hữu cái quý giá nhất trời ban cho. Bạn biết là gì không? Đó là tuổi trẻ! Nhờ nó mà tôi thấy nhẹ cả lòng khi thấy họ vẫn vô tư cười đùa như chẳng hề bận tâm đến bất cứ sức ép nào. Điều đó đã giúp tôi cởi bỏ hết những ám ảnh về tinh thần và thể chất để cùng với họ hoàn thành những tiết học trên lớp.

Tôi bỗng hiểu vì sao trước kia, khi còn là sinh viên như họ, tôi cũng đã vượt qua được “9 lần thi, một lần đồ án” mà vẫn... còn xuân? Chứ không phải như câu ca “Năm năm là chín lần thi/ Một lần đồ án còn gì là xuân” đây... thách thức và hăm dọa đối với mỗi sinh viên thời tôi học.

Rõ ràng, mỗi bạn trẻ bước vào đời, hãy giành tuổi trẻ cho cái sự cực nhọc nhất, cũng cần thiết nhất cho cả quãng đời dài đằng đặc phía trước là học tập. Nếu sự đời là “một hằng số” như công việc mà một người cần phải làm, thì hãy nhận cái sự khổ trước: đó là việc học tập khi ta còn trai trẻ để trang bị kiến thức cho mình. Điều mà nếu để muộn, thật sẽ chẳng dễ dàng gì...

## **8. Cái sự học (2)...**

**Posted on 25/05/2009**

Tôi đã viết một số bài về cái sự học, đề cập đến nhiều vấn đề, trong đó có ý là khá nhiều sinh viên mà tôi biết thường có tâm lý tự hỏi: học môn này làm gì nhỉ, có liên quan gì đến nghề nghiệp của mình đâu? Bi quan hơn là phủ định tất: công việc mà mình đang làm chả dính dáng gì đến những môn học mà nhà trường nhồi nhét vào đầu mình?

Vậy bài này, trên tí tề là “cái sự học”, thì có gì mới không? Tôi xin thưa: gọi là mới thì nó mới, có thể là ở cách tiếp cận vấn đề; cho là cũ thì nó cũ, vì lại nói về cái sự học. Nhưng điều này thì có thể khẳng định, chứ không có “nước đôi” như vậy: bạn sẽ thấy là nó không lặp lại những gì mà tôi đã từng viết về đề tài tương tự, bởi vậy bạn cứ yên tâm đọc mà không sợ sẽ là rất... “chán òm” đâu?

Trở lên là động tác... “nhảy ô” quen thuộc của... “gà” tôi. Giờ thì đến tôi cũng phải nghĩ xem là sẽ “ra” gì, hay tệ hơn là có gì mà “ra” không đây... Thế mới biết, viết cũng “sây vi tróc vảy”, chứ chẳng phải dễ dàng gì, có phải không ạ? Nhưng... đã nhảy lên ô rồi, không lẽ không... “ra”?

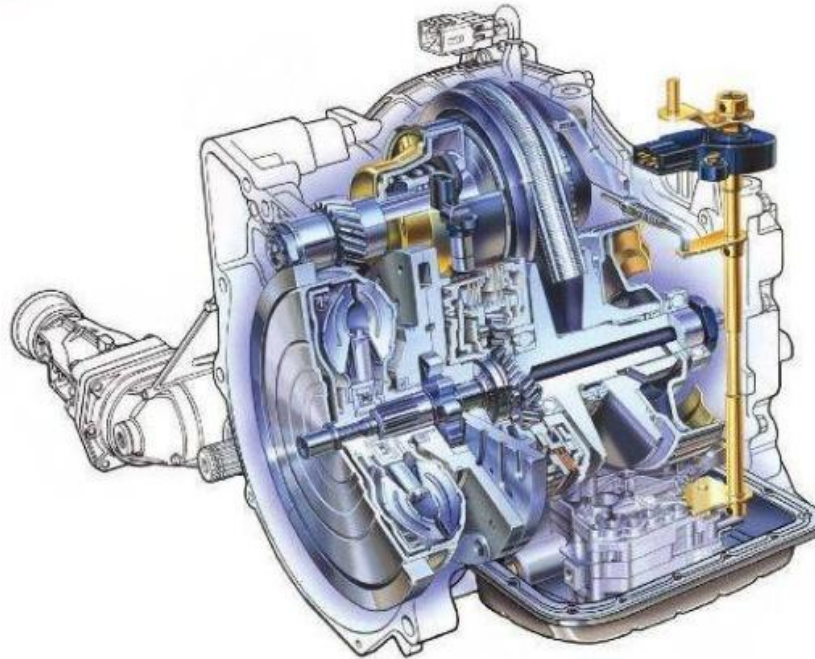
Bắt đầu là gì nhỉ? À, đang nói về cái sự học. Tôi vốn dạy đến... bốn môn học, tất nhiên là ba môn liên quan đến nhau, vì đều chung khái niệm “Thủy lực” trong đó. Riêng môn “Cơ học môi trường liên tục” thì liên quan in ít thôi, ở chỗ có nói đến “môi trường liên tục”, mà “thủy khí” là một trong số đó. Còn lại, nó đích thị là toán học, mà lại là loại toán rất khó. Nói vậy một phần vì nó không chỉ thuần túy là toán, nó liên quan đến cơ học chất lỏng, đến nhiệt động lực học, đến môi trường đàn hồi... kiểu gần như toán ứng dụng.

Nói “gần như” vì nó cũng rất đặc sệt lý thuyết, thậm chí là lý thuyết toán khá đặc thù với những khái niệm riêng và rất chi là... khó nhằn. Tôi đã viết ít nhiều về môn học này ở đây, nếu cần bạn có thể đọc để bài này đỡ bị dài. Quan trọng là một trong số môn tôi dạy có nhắc đến một cơ cấu máy rất hiện đại, ở chỗ nó được sử dụng cho các hộp số sự động đòi mới nhất của ô tô, đó là bộ “Biến tốc thủy lực”. Đến đây thì người đọc “thâm hậu” sẽ thấy là tôi đang gắn với mạch loạt bài về học lái ô tô rồi. Và tôi xin thưa luôn là đúng vậy. Cái sự học nhiều khi nó cứ dặt dầy như thế: học lái xe thì tôi vỡ ra nhiều điều lắm, thậm chí là rất có ích cho nghề nghiệp, cụ thể là công việc giảng dạy của mình.

Nguyên là ba trong số bốn môn mà tôi nói trên kia là dạy cho sinh viên ngành cơ, ví dụ như xe ô tô, xe máy, xe tăng, chế tạo máy... (và các ngành quân sự đặc thù mà hình như vì bí mật (?), tôi sẽ không kể ra. Nhưng bạn đọc hoàn toàn có thể tìm thấy trên mạng, những bài viết về trang thiết bị quân sự, cả của ta lẫn của Tây). Có một điều khá ngộ, là từ khi... biết viết blog (?), tôi rất chịu khó mày mò trên mạng nên nhờ đó mà thu được khá nhiều kỹ năng giúp cho việc cập nhật kiến thức khoa học kỹ thuật liên quan đến môn mình dạy.

Điều đó thật là tốt, vì nó giúp cho sinh viên thấy được một cách trực quan sự liên hệ của môn học với những ứng dụng thực tế. Riêng về ngành xe, phải nói là từ sau khi học lái xe, tôi mới đột nhiên vỡ ra nhiều điều. Đặc biệt là những kỹ thuật mới nhất trên ô tô liên quan đến các cơ cấu tôi vẫn dạy cho sinh viên từ hơn hai chục năm nay. Để bài này đỡ dài, tôi xin nói qua một cách dễ hiểu thế này. Hộp số tự động trên ô tô ra đời từ khá sớm, nhưng mới hoàn thiện công nghệ và được sử dụng rộng rãi trong những năm gần đây.

Trước kia ô tô thông dụng dùng “số sàn”, điều khiển sang số bằng tay. Hiện tại sử dụng song hành còn có hộp số tự động, điều khiển sang số bằng máy tính (CPU). Có thể phân hộp số tự động ra những loại chính như: Hộp số có cấp, truyền động bằng hệ thống bánh răng hành tinh gồm AMT và AT, hiện nay loại AT được sử dụng rộng rãi; hộp số tự động vô cấp CVT, truyền động bằng dây đai; hộp số tự động điều tốc luân phiên DSG (hãng Volkswagen châu Âu vừa giới thiệu hộp số DSG7).



*(Hộp số tự động loại CVT)*



*(Hộp số tự động loại DSG)*

Một trong thành phần quan trọng của hộp số AT là biến tốc thủy lực (đầu trục trái ở hình vẽ dưới) dùng thay cho ly hợp trên hộp số sàn. Thiết bị này bao gồm bánh bơm, bánh tua-bin, bánh dẫn hướng và vỏ biến tốc. Đây là “bộ truyền động thủy động” mà tôi vẫn dạy

cho sinh viên của mình. Tôi cập nhật được nhiều ứng dụng của nó cho ô tô, tàu hỏa cao tốc, tàu thủy... Nhưng để nói kỹ về ứng dụng của nó trong hệ số tự động ô tô đời mới hiện nay (mới nhất, nhiều cấp nhất là 7 cấp, hiện được trang bị trên xe Mercedes và Lexus, còn đa số chỉ 4, 5 cấp) thì từ giờ tôi mới biết rõ để thêm vào bài giảng cho sinh viên.



*(Hộp số tự động loại AT)*

Rõ ràng, cái sự học rất vô cùng, không bao giờ muộn, không có gì thừa và do đó không bao giờ là đủ. Những cái tưởng chả biết để làm gì, một ngày nào đó đột nhiên gắn kết với hiện tại, bộ nhớ (cho dù là cà mềng) của ta tức khắc tập trung cực độ trong một khoảng thời gian ngắn, kết quả là giúp cho ta hấp thụ kiến thức tốt hơn nhiều. Vì những cái đã từng biết, dù là sơ qua, lướt qua rồi quên đi, bao giờ cũng đánh thức khả năng tự tin của ta mạnh hơn nhiều so với những cái ta chưa từng nghe đến nó bao giờ...

Hình như đã quá đủ rồi, để khỏi làm bạn phát chán, cho dù đã “ra” được cái gì, thì cũng đến lúc tôi phải “xuống” thôi!

**P/S:** Mỗi môn học có những đặc điểm khác nhau. Có môn gần với chuyên ngành, có khi chỉ thuần túy trang bị những kỹ năng cơ bản để giúp sinh viên có một khởi đầu nào đó cho công việc sau này. Môn học kiểu này đơn điệu và... khá chán. Có môn thì hay, nhưng khá khó, như “Cơ học môi trường liên tục” mà tôi nói trên...



## **9. Buổi học đầu tiên**

Posted on 23/01/2010



*(Sau một tuần vào kỳ học mới)*

Phải, gần 30 năm rồi chứ không còn mới mẻ gì nữa, kể từ ngày lần đầu tiên đứng trên bục giảng, vậy mà hễ bắt đầu một “cua” mới, tôi vẫn có được cảm giác phấn khích như ở “buổi học đầu tiên”. Có lẽ là sự háo hức của sinh viên với thầy mới khiến cho tôi có cảm giác đó. Những ý nghĩ có thể là đã lướt rất nhanh trong tôi: hẳn là các em đang trông chờ được học những điều mới mẻ, ở một ông thầy mới mẻ hứa hẹn nhiều điều thú vị... Vậy thì mình không có lý do gì để khiến những gương mặt thông minh trẻ trung kia thất vọng. Có lẽ là từ đó, một cảm giác phấn khích cho buổi học mới bùng lên trong tôi...

Kỳ này là ba lớp đều cùng môn 60 tiết xen kẽ nhau cho đến gần cuối kỳ thì kết thúc dần từng lớp, đồng thời lại bắt đầu một lớp mới với một môn khác, cho đến kết thúc thì cũng vừa vào kỳ nghỉ hè. Một tuần cho kỳ học mới trôi qua và tôi luôn thấy hài lòng sau mỗi buổi lên lớp, vì bằng kinh nghiệm của mình, tôi biết chắc là đã tạo được ấn tượng thú vị cho các em sinh viên. Tôi biết họ đã được truyền một nguồn cảm hứng sau một kỳ thi dài vất vả, từ “buổi học đầu tiên” của mình. Vì qua bài mở đầu, tôi đã gợi mở ra trước mắt họ không chỉ những gì có trong môn học mà còn hướng họ đến những niềm đam mê được khám phá khoa học thông qua phương pháp nghiên cứu môn học và những tấm gương các nhà khoa học nổi tiếng.

Những gì đọc được về các lĩnh vực khoa học mà chính mình cũng rất say mê, đặc biệt là về Toán học và Vật lý, những tiền đề quan trọng cho bất kỳ môn khoa học nào mà tôi đã khéo léo lồng vào bài mở đầu, đã khiến cho các em hết sức háo hức. Là những sinh viên hệ quân sự, tôi biết họ là những học sinh xuất sắc từ THPT được tuyển lựa vào, nên họ hiểu rất nhanh những gì mình gửi gắm qua bài giảng, không chỉ là kiến thức. Tôi luôn cố ý truyền cho họ niềm đam mê được khám phá, được học hỏi như những tài năng khoa

học khác mà tôi thường dẫn ra trong bài mở đầu: Acsimet, Isaac Newton, Léonard de Vinci, Stephen Hawkin, Heidenbec...

Bài giảng điện tử được chuẩn bị công phu, trình bày sáng sủa, mạch lạc, lại thường xuyên được cập nhật; bài giảng in sẵn dành cho sinh viên; lối dẫn dắt khúc chiết và logic trên bảng khi cần thiết cho những phương trình phức tạp... tất cả đã thu hút các em tập trung chú ý nghe giảng. Và đó là điều mà bất cứ một giảng viên nào cũng đều muốn hướng tới. Thay vì phải cầm cúi ghi chép, giờ đây sinh viên được khuyến khích cùng tham gia vào bài giảng: đến đây, tiếp theo sẽ là gì? Tại sao lại là thế này mà không là thế kia? Có trình bày lại như tôi được không? Ai có thể?...

Đó là cách dạy mới mà giờ đây tôi đã có thể kiểm soát khá dễ dàng ở mỗi buổi học. Cần phải nói thêm, cách tính điểm mới với 10% điểm chuyên cần, 20% điểm thường xuyên cộng vào cho điểm môn học đã tạo động lực khiến cho sinh viên tích cực hơn trong việc tham gia xây dựng bài, làm bài tập trên lớp. Thậm chí là các em còn tranh nhau lên bảng để được tích lũy điểm thường xuyên, thay vì thụ động ngồi nghe giáo viên đọc diễn như trước kia, khiến cho không khí mỗi buổi học sôi nổi hẳn lên.

Và điều đó đã tác động tích cực vào cả người học và người dạy, khiến cho mỗi giờ học là một quá trình khám phá mới mẻ: sinh viên khám phá kiến thức, còn giáo viên thì khám phá khả năng của sinh viên và đồng thời cũng qua đó tự khám phá chính mình...

## **10. Học và hành.**

**Posted on 28/08/2010**



Học và hành là khái niệm khá lâu đời và gần gũi với mỗi chúng ta nên có vẻ như nó không gây chú ý nhiều cho mỗi người khi nghe nói tới. Tuy nhiên, cứ ngẫm mà xem, chung quanh ta nhìn đâu cũng thấy những khái niệm, những sự vật hiện tượng, bảo rằng đơn giản thì thấy nó đơn giản thật, bảo rằng sâu sắc thì quả là nó sâu sắc thật, chứng minh được. Vấn đề là tại sao vậy?

Tôi sẽ không trả lời ngay câu hỏi đó mà bắt đầu từ khái niệm học và hành. Đơn giản như học hóa học, ai cũng biết Ma-giê (Mg) phản ứng với Nước ( $H_2O$ ) thành O-xít Ma-giê (MgO) và Hi-đro ( $H_2$ ), phản ứng tỏa nhiệt, thậm chí phát nổ. Đó là lý thuyết, nôm na là học. Học vậy thì biết vậy. Nhưng nếu hành, nghĩa là cho Ma-giê vào nước ta sẽ thấy ngay phản ứng xảy ra mãnh liệt như thế nào. Hành trong trường hợp này gây ấn tượng sâu sắc hơn nhiều khi ta chỉ học.

Lại có những ví dụ dễ hình dung hơn như khi học lái xe, có vẻ như đó là học (luật) và hành (lái trên sân tập), nhưng lại không phải vậy. Học trong trường hợp này là lái trên sân tập (lái hình), còn hành là đi thẳng ra phố len lỏi trên ba mươi sáu phố phường và vi vu trên từng cây số. Học trên sân tập là học, chỉ chú trọng vào các tình huống bắt buộc, nên chỉ biết rất ít so với thực tế. Hành trên phố và trên đường trường với đủ mọi tình huống bất ngờ, mới thực là hành, và nó nhanh chóng giúp ta lĩnh hội vấn đề, thành thạo kỹ năng lái gấp năm, gấp mười lần khi học lái hình.

Ngay trong việc giảng dạy, sau này tôi cũng đã nghiệm ra rằng, có những môn mà cứ nhắc đến là dù sinh viên đại học hay cao học cũng phán ngay là “rất khó”, và quả là nó khó thật, nếu như chưa hiểu rõ lắm về học và hành, như môn “Cơ học môi trường liên tục” (mà tôi đã từng viết về việc mình nhận dạy môn này như thế nào trong một entry có tên “Dễ khéo” ở tag “Sinh viên” trong blog này). Nhưng nếu biết cách khai thác chữ “hành”, phần nào cũng có thể giúp sinh viên “hóa giải” chữ khó, để họ thực sự hiểu đồng thời mang lại kết quả tốt cho họ đối với môn học này.

Tỷ như môn học có khái niệm mới như ten-xơ với hàng loạt phép tính, bổ đề, quy ước, hệ quả hết sức trừu tượng, nhưng buộc phải nắm được, phải nhớ được để hiểu được các phần sau và toàn môn học. Nếu chỉ học lý thuyết thôi thì đúng là khó thật. Nhưng nếu giải thật nhiều bài tập thì thấy rằng, nó đâu có khó gì. Và một khi những phép tính, bổ đề, quy ước, hệ quả... về ten-xơ đã nắm vững, đã thấy không khó, thì những phần sau và cả môn “Cơ học môi trường liên tục” hoàn toàn có thể nắm được, hiểu được, nếu không nói là... dễ (?). Nói vậy vì cuối môn học này, sinh viên của tôi đa phần là trả bài thi được, khá nhiều em đạt kết quả rất tốt.

Tôi cũng nghiệm ra rằng, có những giáo sư rất giỏi về chuyên môn của mình, đến mức khi giảng dạy, họ tự ám ảnh rằng sinh viên cũng hiểu ngay như mình, rằng vấn đề mà mình giảng đang khiến sinh viên nhàm chán. Từ đó, thay vì cắt nghĩa và tăng cường

“hành” để sinh viên nắm vững vấn đề, họ lại lướt đi, bỏ qua rất nhiều trình tự giúp sinh viên hiểu rõ môn học. Điều đó lý giải tại sao nhiều vị giáo sư rất giỏi, lại khiến cho sinh viên thấy rất vất vả khi theo học môn của mình. Rõ ràng, đối với người thầy, giỏi về chuyên môn của mình là một chuyện và hết sức cần thiết, nhưng việc tìm ra phương thức để sinh viên hiểu được môn học mình giảng cho lại đóng vai trò quan trọng vô cùng. Đó thậm chí là điều mà xét ở khía cạnh sư phạm, sinh viên cần ở người thầy hơn cả?

Có những ví dụ trừu tượng hơn một chút, nhưng có vẻ như không khó hình dung về học và hành. Chung quanh ta, có rất nhiều người vợ, người mẹ và không khó để các cô gái hình dung ra mình sẽ như thế nào nếu sau này cũng trở thành như họ. Đó nôm na là “học”, theo kiểu... “truyền khẩu”. Nhưng khi bắt tay vào “hành”, mới thực sự ngộ ra nhiều vấn đề. Để thành một người vợ tuyệt vời như cặp vợ chồng mà mình ngưỡng mộ (hay thậm chí là như bạn mình với chồng cô ấy) thật không đơn giản tẹo nào. Để trở thành một người mẹ tuyệt như mẹ của cô bạn mình, hay thậm chí là mẹ mình, sao mà khó vậy! Nhưng khi đã “hành”, nghĩa là đã thực sự trải qua quá trình làm vợ, làm mẹ... mới thực sự hiểu hết những kỹ năng để có thể tự tin “truyền bí kíp” cho con gái hay cháu gái mình, khi đến lượt chúng trở thành những người vợ, người mẹ...

Cuối cùng, điều mà entry này muốn gửi gắm đến ai đã lỡ ngó đọc là có rất nhiều điều quanh ta từng vô tình hay cố ý “học”. Sau này nghĩ lại, chúng ta mới chỉ mơ hồ hiểu được một phần (hay thậm chí là chẳng hiểu tẹo nào?) những điều đó. Chỉ khi “đến độ”, nghĩa là khi đột nhiên tự ý thức hay buộc phải bắt tay vào “hành”, ta mới ngộ ra được nhiều điều. Những điều mà ta từng vô tình hay cố ý “học” được ở đâu đó trong cuộc đời mình...

## **11. Giải khuyến khích**

**Posted on 17/09/2010**

Một lần nào đó, tôi đã từng nói đến “cái dớp” được giải khuyến khích của mình khi “thi thố” ở đâu đó. Có vẻ như trong bài này. Đó là nói chuyện thi trong đơn vị, ở Học viện Kỹ thuật quân sự. Ngay cả thi ở ngoài, như lần dự cuộc thi “Biên soạn truyện tranh lịch sử theo sách giáo khoa Lịch sử hiện hành” giai đoạn 1, cuộc thi toàn quốc do NXB Giáo dục tổ chức, tôi cũng... hi hục “rình” được giải khuyến khích về.

Mà không chỉ một lần. Sau khi tổng kết giai đoạn 1 vào 13/8/2007, thừa thắng (được dư luận cả nước, đặc biệt là phụ huynh, học sinh ủng hộ) NXB Giáo dục lại tổ chức tiếp giai đoạn 2. Nếu giai đoạn 1 là truyện Lịch sử viết theo sách giáo khoa cho các lớp Tiểu học và THCS thì giai đoạn 2 là viết theo sách giáo khoa cho các lớp THPT. Lần trước tôi gửi đi 7 kịch bản về danh nhân lịch sử thì trúng giải KK cho kịch bản viết về Trưng nguyên Nguyễn Trục, ông là “Lưỡng quốc trạng nguyên” do thi mà được phong chứ không phải như Mạc Đĩnh Chi chỉ do vua nhà Nguyên tấn phong theo kiểu... “truyền khẩu”.

Sau khi nghe phát động, tôi ra nhà sách của NXB Giáo dục tra cứu trong các sách giáo khoa Lịch sử các lớp 10-11-12 để biết tên các danh nhân và thời đại của họ. Với mục đích bám sát yêu cầu như tiêu chí cuộc thi đề ra: “truyện tranh lịch sử theo sách giáo khoa Lịch sử hiện hành”. Về nhà tôi lại gửi đi 7 kịch bản khác dự thi. Nguyên là trước đó, tôi từng viết cho chuyên mục “Học trong sử sách” của Chương trình Thiếu nhi, Ban khoa giáo, đài truyền hình Việt Nam gần 20 kịch bản về các danh nhân. Đó là một quá trình tìm tòi sử liệu hết sức công phu và dựng thành kịch bản sao cho sau khi diễn và dựng, còn đủ thời lượng phát sóng 15 phút trong Chương trình Thiếu nhi trên VTV1 dạo đó.



*Tôi vinh vào bên cạnh vĩ nhân, dù chỉ đoạt Giải khuyến khích.*

Các kịch bản đó tôi vẫn giữ bản quyền nên khi dự thi, tôi chỉ việc chọn ra kịch bản theo đúng yêu cầu của từng giai đoạn lịch sử là xong. Và lần này tôi được giải KK cho tác phẩm viết về “Tiền sĩ phong lưu” Nguyễn Khả, con cùng khác mẹ với Nguyễn Du. Tuy theo “dớp”, tôi đúng là luôn chỉ đoạt giải khuyến khích, nhưng suy cho cùng, ở cuộc thi kiểu này tôi không thể đạt giải cao hơn, vì truyện tranh có hai phần: tranh và lời. Phần của tôi dùng để cán bộ biên tập làm căn cứ viết lời cho truyện.

Phải có thêm một họa sĩ đảm nhận phần tranh nữa, nên coi như chỉ đóng góp một phần của tác phẩm thôi. Phải là một họa sĩ, thậm chí là chỉ cần có năng khiếu vẽ (tất nhiên phải tương đương trình độ chuyên nghiệp) là hoàn toàn có thể làm trọn tác phẩm để đạt giải cao hơn cái “khúc khích” của tôi. Như lần nhận giải này, tôi tình cờ làm quen được với người đoạt giải nhất, đó là cô sinh viên vừa bước vào năm thứ hai ngành Mỹ thuật của Đại học Mỹ thuật Công nghiệp.



*Thần đồng hội họa Lan Hạnh, giải nhất giai đoạn 2 của cuộc thi*

Đó là chính là Lan Hạnh, một cô gái trẻ măng, sinh năm 91, có gia đình ở Đà Nẵng, nhưng sinh ra và ở Thanh Hóa đến năm lên 4. Điều đặc biệt là ở giai đoạn 1, phát động năm 2005 Hạnh mới... 14 tuổi, mà đã đoạt giải 3 trong lần trao giải 5/8/2007, lúc đó cô còn bận học nên NXB về trao giải tại trường THPT của cô. Đó là do năng khiếu vượt trội

nên dù chưa hề đi học vẽ bài bản, cô đã tự mình viết và vẽ hoàn chỉnh một tác phẩm (về Phan Châu Trinh) để dự thi. Ở giai đoạn 2 này, Hạnh gửi tác phẩm dự thi (về chị Võ Thị Sáu) và đoạt giải nhất năm đang học lớp 11. Năm nay cô đã tự mình đi nhận giải vì đã là sinh viên năm hai rồi, trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp nơi cô học lại khá gần hội trường NXB Giáo dục, nơi trao giải năm nay.

Tuy vậy cô họa sĩ nhí này đi xe ôm đến nhận giải nên lúc ra về, tôi đã đề nghị được đưa cô về tận sân trường, vốn ở ngay sau nhà tôi. Thấy cô vội vàng chạy ù vào khu vực lớp học, tôi biết đợt này Hạnh phải khảo bạn bè cùng lớp đến... bết nhè rồi? Vì giải nhất của cô khá bộn tiền, đâu 15 triệu lận, thêm 200 ngàn tiền đại biểu với hơn chục cuốn sách tặng, kèm theo một chục đĩa DVD phim dựng từ các cuốn truyện tranh đó nữa.

Giải “khúc khích” của tôi chỉ nhõn 2 “xịch”, (không biết có phải dân “giang hồ” gọi “triệu” như thế không, hay là “xập”? Tôi chỉ biết “hoi chãng chắt” là 200 nghìn, họ gọi là 2 “lít” thì phải?). Lần trước nhận giải, tôi từng thêm 500 nghìn mua cái máy ảnh du lịch hiệu Fuji, hôm nay đem chụp cảnh nhận giải. Mỗi tội Hạnh cứ tưởng máy xịn như “con Canon” zoom tay của cô (nhưng không mang theo) nên cứ đứng tại chỗ, chụp từ xa nên ảnh tối um, về nhà tôi phải kích lên mới thấy nhá nhem cái mặt mình.



*Tôi và nhà thơ Lâm Bằng, hội liên hiệp VHNT Thanh Hóa.*

May nhờ có anh bạn Lâm Bằng ở Hội văn học nghệ thuật Thanh Hóa cũng giải KK như tôi có sáng kiến lên chụp chung với nhà sử học Dương Trung Quốc, nhân đó mà nhờ tay thợ chụp hộ bằng máy mình, mới được cái ảnh tươm tươm một tẹo, dùng cho entry này. Nhận giải lần này, tôi lại chơi bài cũ, định phụ thêm chừng 5-8 trăm ngàn mua cái bể nước Tân Á một khối, bổ sung cái bể một khối cũ trên trần, vì mấy hôm nay thấy nước phọt phọt quá, thi thoảng lại mất.

Đó là “rông rài” về cái “Giải khuyến khích” trong những lần đi thi của tôi. Cần phải nói thêm là đợt nhận giải lần này tôi có thêm ba người bạn mới: Lâm Bằng, phụ trách biên tập “Tạp chí Xứ Thanh” của Hội liên hiệp VHNT Thanh Hóa. Anh vừa tặng tôi một tập “Trường ca Đò Lèn” mới cứng in tại NXB Văn học và không quên khuyến khích tôi gửi thơ (nhưng tôi nói thơ tôi khá dở, nên đã gửi “kèm” cả tản văn và truyện ngắn vào mail cho anh).

Lan Hạnh, cô sinh viên 9X nhỏ nhắn và tài năng của khoa Mỹ thuật, đại học Mỹ thuật Công nghiệp, người đã đồng ý sẽ vẽ minh họa cho cuốn sách truyện thiếu nhi mà tôi đang gửi duyệt in lần này; và Hải, anh chàng ở Ban tổ chức cuộc thi. Vốn hôm còn ở Đà Nẵng, Hải gọi điện báo tin tôi có giải và nói thêm là các anh chị trong này đều biết đến tên tôi, vì là người gửi tác phẩm sớm nhất và nhiều nhất vào NXB Giáo dục chi nhánh TP Đà Nẵng ở cả hai giai đoạn của cuộc thi, cũng là người đoạt giải ở cả hai lần đó nữa. Cho dù đó luôn chỉ là Giải khuyến khích...

## **12. Ngày nhà giáo.**

**Posted on 24/11/2010**



*Ngày nhà giáo*



Khá bận bịu nên lâu lâu tôi không viết. Mà “cái trò” viết lách, lâu lâu không viết là y như rằng bị suy giảm kỹ năng. Kỹ năng suy nghĩ lập luận, kỹ năng tư duy và kỹ năng biến một chút “bột ý tưởng” mơ hồ nào đó thành hồ thật, chứ chẳng còn “mơ hồ” nữa... Như để xua tan nỗi lo lắng về sự suy giảm đó mà dù chẳng có ý tưởng gì, tôi cũng quyết định ngồi xuống để gõ, như để thử xem có phải mình bị “đơ” rồi không, xem có còn viết được nữa không... Ngồi vào máy, tôi mới nghĩ đến cái ngày đã qua đi rồi, ngày nhà giáo và quyết định sẽ viết về nó. Trước đó, tôi cũng bật TV để nghe ông Thủ tướng trả lời chất vấn đại biểu quốc hội. Vậy là vừa nghe diễn biến kỳ họp quốc hội trên TV, vừa viết bài này...

Kỳ này tôi dạy cả các lớp hệ Dân sự và Quân sự vào các buổi chiều. Mấy hôm trước, vẫn còn xa mới đến ngày nhà giáo, đã thấy trên bàn giáo viên các lớp hệ Quân sự mỗi ngày đều có trái tằm nylon hoa và một lọ hoa tươi thắm. Ngạc nhiên một chút, tôi hỏi thì các em thật thà trả lời, đó là theo quy định mới. Tôi cũng không hỏi thêm là ai quy định, đơn vị quản lý các em hay Học viện, chắc là Học viện. Chỉ mơ hồ thấy đây là một nét mới. Tôi vào dạy luôn nên cũng không nghĩ kỹ xem nên vui hay không về cái quy định này, chỉ thấy các em thực hiện rất nghiêm túc, nên cho rằng các em cũng hưởng ứng cái quy định ấy.

Rồi đến tiết dạy trước ngày 20/11, các em hệ Dân sự và Quân sự đều trình trọng lên tặng những bó hoa rất đẹp, mà nghe vợ tôi kể thì mấy hôm đó hoa rất đắt, tận vài ba trăm K một bó. Tôi chợt nghĩ, đa số các em đều trọ học, gia đình đều khó khăn. Giá mà có thể nói với các em là tôi xin nhận rồi tặng lại để các em lại sử dụng tiếp, để đỡ phải mua nhiều bó hoa cho mỗi thầy giáo thì tuyệt biết mấy. Nói vậy vì tính sơ sơ, các em cũng học đến hơn chục môn mỗi kỳ. Phải chi các thầy cô và học sinh cùng đồng tình thì các em chỉ cần sử dụng một bó hoa thôi, cho tất cả các thầy.

Nói là tôi chỉ nghĩ, mà không dám “thể hiện”, là còn chút sợ bị các em hiểu sai, thậm chí có ai đó còn cho là chắc “ông này bị hâm” rồi... Khổ vậy. Lại có lớp hệ Quân sự tôi có tiết hôm kia, là ngày 22/11, vậy mà khi thầy vào vẫn thấy các em trình trọng tặng hoa. Sau đó tôi nghĩ chắc các em cho rằng 20/11 vào thứ bảy, mà trước đó tôi lại không có tiết, nên đợi thứ 2 có giờ thì tặng là hợp nhẽ chẳng, dù đã qua ngày lễ hai hôm rồi? Tôi vui vẻ nhận, cảm ơn các em rồi đùa, sao hôm nay mà vẫn tặng hoa, lẽ ra các em cứ “lò” đi là được rồi mà. Cả lớp cười vui vẻ. Tôi biết các em hệ Quân sự năm nay mới có “phong tục” tặng hoa, mọi năm chưa có lệ này. Chắc vì trong Học viện giờ có hệ Dân sự nên các em cũng theo phong trào?

Nghĩ thêm một chút, tôi thấy việc “khôi phục” các thủ tục nhẹ nhàng cho ngày nhà giáo cũng có mặt tốt. Đó là khi các em trình trọng tặng hoa thầy cô thì cả người trao và người nhận đều tự đánh thức trong tâm can mình một niềm trân trọng. Các em thì trân trọng cái thủ tục do chính mình khởi xướng ra một cách tự nguyện. Các thầy cô thì trân trọng cái nghề dạy học của mình qua đó thấy có ý thức hơn, thấy có trách nhiệm hơn để xứng đáng

với sự trân trọng của các em đối với mình, xứng đáng với cái nghề nghiệp mà mình đeo đuổi...

*(TV vẫn đang tường thuật trực tiếp đoạn ông Thủ tướng trả lời chất vấn của ai đó. Nhưng thôi, để mai tôi nghe các cụ về hưu bình luận, họ vẫn ngồi trên ghế đá, ngay sau lưng nơi tôi tập thể dục mỗi sáng bên hồ...)*

### **13. Cái sự học (3)**

**Posted on 31/12/2010**



*Cái sự học...*

Học là hết sức cần thiết, tất nhiên rồi. Nhưng học như thế nào mới là chuyện cần bàn. Không hiếm người học lên (ý tôi là sau chương trình phổ cập THPT) bằng cảm tính, hoặc theo ý phụ huynh, sau đó mới xác định được mục tiêu mình cần nhắm tới và lại học tiếp. Chính vì vậy mà mới có tình trạng nhiều sinh viên thấy chán học, vì nổi nhiều người trong số họ phát hiện ra mình học phải ngành không phù hợp với sở trường, với sở thích của mình, hoặc với nhu cầu xã hội... mà chưa biết phải giải quyết với tình thế hiện tại ra sao.

Cũng có sinh viên học rất xuya một ngành nào đó, kết thúc nó khá mỹ mãn, bỗng có duyên với một ngành khác và phát lộ sở trường trong ngành đó rồi quyết định theo ngành mới này. Tôi có thể lấy ví dụ như cô ca sĩ Uyên Linh trong cuộc thi “Việt Nam Idol” đang được nhiều người yêu thích hiện nay. Đây là một trường hợp điển hình cho rất nhiều sinh viên ra trường, nhưng hành nghề rất ổn trong một lĩnh vực khác với ngành học mà mình vừa kết thúc. Họ hoàn toàn có thể phát triển tốt trong lĩnh vực mới trên nền tảng chung của bậc đại học.

Vì nếu để ý, chương trình đại học dù có chuyên ngành khác nhau thì cơ bản vẫn là trang bị cho sinh viên một mặt bằng học vấn chung, có tính chất cơ bản để làm điểm tựa cho công việc mà họ sẽ thực sự bắt tay vào sau khi bước vào đời. Điều đó lý giải tại sao đa số sinh viên ra trường sau 5-10 năm, dù làm việc trái ngành nghề theo học, đều không lấy làm tiếc về những năm đã “mài đũng quần” trên những giảng đường đại học. Chính vì tự họ nhận thức được rằng, những năm tháng ấy đã tạo dựng một nền tảng tri thức quan trọng cho họ, làm bệ phóng cho họ tiến nhanh tới những mục tiêu mới.

Kinh nghiệm cho ta thấy rằng, gần như toàn bộ kiến thức mà ta có được để phục vụ cho công việc hiện tại, đều được cập nhật sau khi tốt nghiệp. Có nghĩa là, dù học gì thì kiến thức ta thu được cũng chỉ có giá trị như một bộ đồ mà thôi. Ai đó sẽ băn khoăn về kiến thức cơ bản và cơ sở mà người học đã có, có thể trái với ngành nghề mới và cản trở việc chuyển đổi của họ. Băn khoăn đó chỉ đúng với người không có tố chất trong lĩnh vực mà họ theo đuổi thôi. Ở đây, những người chuyển hẳn sang lĩnh vực khác, như tôi đã đề cập ở trên, là họ đã “có duyên với một ngành khác và phát lộ sở trường trong ngành đó”, thì băn khoăn đó đã là vô nghĩa rồi.

Điều này cũng lý giải những nhận xét khá xác đáng và tinh tế của Quốc Trung, một nhạc sĩ có vốn kiến thức và bề dày kinh nghiệm đáng nể; cũng cho ta thấy những nhận xét khinh suất, thiếu nền tảng lý luận và trải nghiệm của Thanh Lam cùng về Uyên Linh, cô bé “Việt Nam Idol” mới đây. Trong việc học, tố chất đóng vai trò quan trọng hơn thời gian. Có người kèo kẹt nhiều năm trời cho một ngành học, nhưng kiến thức thu được không bằng một người có tố chất thu lượm được trong một thời gian ngắn hơn nhiều, chưa kể những sáng tạo mà họ tạo nên do sự thăng hoa của tài năng thiên phú. Ở ví dụ trên, thử xem những bạn học của Thanh Lam còn mấy ai là đồng hành với cô? Rất ít (nếu như vẫn còn ai để mà kể ra?), và không phải là do họ không được đào tạo bài bản như ý của Thanh Lam đấy chứ?

Trong khi đó, với cô bé “Việt Nam Idol 2010”, chỉ theo học các chuyên gia thanh nhạc (trong đó có Thanh Lam) chỉ một thời gian ngắn ngủi trong cuộc thi, nhưng đã lột xác từng tuần một với nhiều sáng tạo đáng nể về kỹ thuật thanh nhạc và nghệ thuật xử lý bài hát (chưa kể kỹ năng ứng xử trước đám đông), khiến cô không chỉ chinh phục đông đảo khán giả, mà còn được ban giám khảo trân trọng thừa nhận. Rõ ràng, bậc đại học đã đóng vai trò là một nền tảng quan trọng cho ai đó muốn bứt phá sang một lĩnh vực khác hẳn.

Không phải để so sánh, chỉ để không quá nhấn mạnh đến trường lớp, chúng ta có thể kể đến vô vàn những tài năng được ghi danh trong lịch sử mà họ chưa từng trải qua những khóa học chính quy nào (và lại nhiều khi là đâu có trường lớp nào?), chỉ đơn thuần là làm người giúp việc và nhận sự chỉ dạy trực tiếp từ những bậc đàn anh đi trước. Họ là những nghệ sĩ lừng danh thời Phục hưng như Lorenzo Ghiberti, Michelangelo, Donato Bramante, Leonardo da Vinci, Raffaello, Masaccio, Bramante...

Rõ ràng là cái sự học, chẳng hề đơn giản như ta nghĩ. Học là hết sức cần thiết, tất nhiên rồi. Nhưng học như thế nào mới là chuyện cần bàn, có phải vậy không?

#### **14. Đến thành Rôm**

Posted on 26/05/2012



*(Hay chuyện phiếm bên bàn nhậu của các thầy Bộ môn Nhiệt Thủy Khí)*

Là tôi nói vậy cho nó “máu” thôi, chứ những chuyện phiếm mà tôi kể ra đây là ở những buổi liên hoan bộ môn mà tôi tự dung nhớ lại, bạn sẽ thấy nó không giống tẹo nào như những gì mà bạn tưởng tượng ra khi đọc được những từ “bên bàn nhậu”.

Vậy ở “những buổi liên hoan đó”, có “những chuyện phiếm” gì hay ho không? Bạn sẽ sốt ruột nghĩ thế. Vâng, và tôi cũng đang tìm cách kể cho nó “ra chuyện” đây. Tuy nhiên, có lẽ phải dông dài một chút đã, để tôi tự thuyết phục mình tại sao lại phải bản khoản về vấn đề “liên hoan” hay “nhậu nhẹt” gì đó ở trên. Có lẽ là do cái tạng người. Tỷ như cái anh “gấu gấu”, thì hay gặp những môi trường mà ở đó anh ta thấy hợp, trong khi những người “hiền lành” thì... “thấy ghê” khi (rủi ro) gặp phải?

Nó là cái duyên chăng? Kiểu như cái anh nghiện (?), ra xã hội là nó “phách” ra người cùng giới ngay. Chứ như tôi (và bạn nữa?), thì ít khi, hay chả bao giờ gặp họ (hoặc không

nhận ra họ và họ cũng chả thèm để ý đến mình), chứ nói chi đến chuyện “giao lưu” được với họ. Có vẻ như dân gian “người ta” đã thông minh hơn tôi khi mô tả những điều mà tôi dài dòng trên kia chỉ với nhõn mấy từ “ngưu tầm ngưu, mã tầm mã” chẳng? Hay tương tự vậy bằng câu “Đi với bụi mặc áo cà sa...”?

Nói vậy vì từ những năm cuối thập kỷ 70, đầu 80 của thế kỷ 20, khi còn là học viên dự bị đại học trên thị xã (nay là thành phố) Lạng Sơn, hay khi đã là sinh viên Học viện Kỹ thuật Quân sự trên thị xã (nay là thành phố) Vĩnh Yên, cứ đầu tháng có phụ cấp hay cuối tuần là tôi thường đi nhậu ngoài quán ở công trường với bạn. Ở Lạng Sơn thì tôi thường đi nhậu với một anh bạn nôi khổ cùng quê (đi chơi thì đông hơn), nhưng chỉ tháng một lần vì phụ cấp ít ỏi. Ra đó, chúng tôi gọi một đĩa cỗ cánh, lòng gà (bây giờ chắc chả ai nhậu món này?) với cút rượu (trên Đà Lạt gọi là “xị rượu”), một cuộn thuốc lá sợi vàng cuộn tay (loại mười điếu một cuộn, tất nhiên là không đầu lọc), rồi nhâm nhi chuyện trò.

Những chuyện chỉ hai đứa biết với nhau (nên chả gọi được là chuyện phiếm?) Chả bao giờ uống đến say, nên nói nhậu là chỉ cho oách thôi? Ở Vĩnh Yên thì tôi thường đi với một hội ba bốn đứa, vào mấy cái quán trên Dốc Láp, ngay cạnh bến xe. Gọi ẩm chè, đĩa lạc rang và nải chuối tiêu để nhâm nhi và tán phét những chuyện tầm phào. Hầu như thứ bảy chủ nhật nào cũng rứa, vì những thứ đó khá rẻ nên ngồi (thiền) trong quán được lâu? Đạo đó, nói đến sinh viên Học viện KTQS thì ai cũng biết món chuối tiêu, lạc rang, hay đơn giản gọi là “chuối lạc”.

Thậm chí ai cũng thuộc nằm lòng một câu thơ kiểu “Bút tre” về món đó: “Liên hoan có lạc không chuối” (là chuối, dẫu huyền, không phải chuối, dẫu sắc)/ Ra đi lại nhớ cái buổi hôm nay (là buổi, dẫu hỏi chứ không phải... dẫu huyền:d) Đại loại như vậy. Nghĩa là cũng gọi là nhậu, nhưng chúng tôi “nhậu hiền khô”, không “đại náo bàn đào” kiểu “một hai zô” cho đến “quác cần câu” như mấy anh Hai lúa (?) hay một số cánh trẻ khác. Cứ cái tạng ấy, nên sau này thành giáo viên, thành giảng viên... thì cũng là nhậu nhưng tôi chỉ thấy nó như những cuộc liên hoan, kiểu... hiền khô vậy thôi...

Chà, giờ mới nói đến chuyện phiếm. Mọi câu chuyện bên bàn nhậu của chúng tôi, những giảng viên đại học từ trẻ đến già đều không dính dáng gì đến dạy học, đến khoa học kỹ thuật cả. Có thể là những chủ đề khác nhau, nhưng chỉ chốc lát, rồi lại nhanh chóng quay về... chuyện con cái (không phải con gái :d). Cứ như ta hay nghe nói đến câu “Mọi con đường đều dẫn đến thành Rô-mê” vậy. Bắt đầu là ai đó cảm thán: Ôi, cái bộ môn mình... Sao mà Tào hóa khéo “nhất bên trọng nhất bên khinh” ? Mọi người bắt đầu nghĩ đến thầy A, thầy B, thầy C... toàn con gái, một lũ vịt giời? Trong khi đó thầy D, thầy E lại có tận... 3 cậu giai (đều có một cặp sinh đôi tuyền giai!). Phần còn lại thì hoặc là hai giai, thậm chí là 3 giai. May mắn lắm (?) mới có vài thầy, cô có đủ “nếp, tẻ”.

Chúng tôi còn “truy nguyên” xem tại sao lại toàn trai hay toàn gái. Có vẻ có lý khi thấy có hai nhóm môn học thì mỗi nhóm đều có thầy (thậm chí có nhóm đến hai thầy) chiếm mất 3 suất giai. Theo chúng tôi, điều đó đương nhiên (?) là “báo hại” các thầy còn lại trong nhóm chịu cảnh... “trâu chậm uống nước đục”, nhà toàn “con gái – đàn bà – nữ nhi”? Dùng phương pháp “nội suy”, tính toán một lúc thì thấy mấy thầy chưa vợ nhóm này sẽ có tiềm năng để toàn giai. Trong khi đó, cảnh báo các thầy chưa vợ nhóm kia chắc suất toàn vệt giờ, theo luật... “bù trừ”? Tuy nhiên, tính toán một lúc, các thầy “tuyền giai” đúc kết là nói vậy chứ những thầy “tuyền gái” thường sẽ rất giàu.

Lý do là trong xã hội (?), những nhà toàn gái đều giàu có, vì tin là “cái vía con gái nó mang của về”, nên bố mẹ rất nhân. Chứ anh “tuyền giai” chắc gì đã sướng, nếu không nói là không sướng bằng cái anh tuyền gái? Có lần tôi gặp một cậu cùng học trên Vĩnh Yên, giờ cũng làm khá to, ít tuổi hơn nhưng tóc bạc phơ. Nói về chuyện con cái, nó ngậm ngùi: Có cháu nội rồi, nhưng đứa bé chỉ bện ông ngoại nên mình chả “xơ mùi” gì. Chỉ đến ngó cháu xa xa thôi. Trong khi đó “thằng ông ngoại” (ít tuổi hơn nên nó gọi thế?) suốt ngày ôm ấp cháu. Cứ có cảm tưởng “nó” nhìn mình mặt cứ vênh vênh? Nghĩ mà... đáng cay quá??? Thì ra cậu giai nhà này ở tận tít trong Sẻ-Goòng với vợ, chỉ mời ông ngoại vào trông cháu thôi, chỉ vì cháu nó bện ông ngoại. Chà...

Nói vậy thôi, các thầy “tuyền gái” cũng chả mấy tự hào. Có điều là đành chịu, sĩ quan chứ có phải “dân thường” đâu mà cứ để bừa đi, bao giờ ra thằng cu thì thôi? Tuy nhiên, chỉ là câu chuyện bên bàn nhậu, lại của các giáo sư nên chả ai cay cú, chỉ lấy chuyện mình, chuyện người ra mà phiếm đàm, lấy không khí vui vẻ cho cuộc nhậu là chính. Mà không hiểu sao, quanh đi quẩn lại là để con gái hay con trai, mà hầu như bao giờ ngồi nhậu (hay liên hoan) với nhau, chỉ năm ba câu chuyện “chạy rà” cho nóng không khí lên, là chúng tôi bắt đầu cùng nhau... đi đến thành Rôm !

## **16. Bộ môn Nhiệt-Thủy khí**

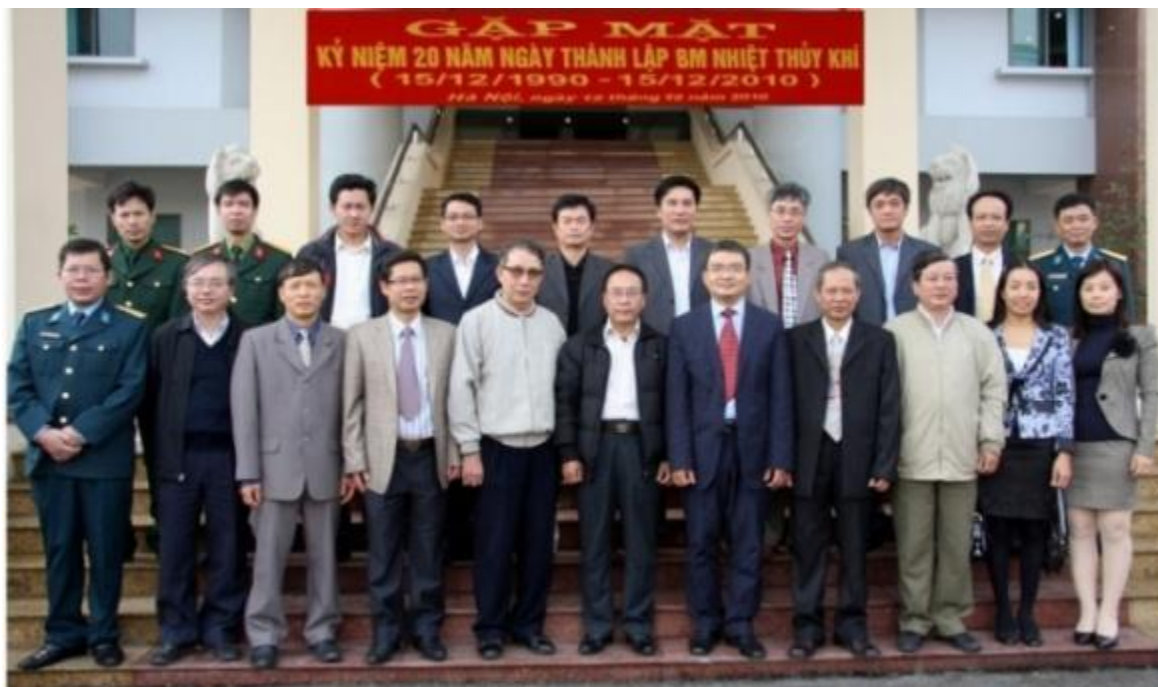
**Posted on 30/06/2013**

### **1. Vài nhời đưa đẩy...**

Nhiều lần gặp mặt Bộ môn với nhiều kỷ niệm thú vị cùng anh em bè bạn, nhưng mãi đến lần gần đây nhất, tôi mới giật mình vì mang tiếng là “dân Nghệ” như các đồng nghiệp trong Bộ môn phong tặng (Chỉ là do tôi thạo đủ thứ: quay phim, nhiếp ảnh, văn chương, vẽ vờ...) mà mình chưa bao giờ nghĩ đến việc lưu lại một chút tình của mình với anh em và giữa anh em với nhau trên giấy trắng mực đen...

May mắn là gần đến cái ngày sắp phải kêu lên: “Thế là từ nay, ta không còn được ra sân ác ề, và ngồi cùng nhau tán dóc nữa (riêng dạy thì vẫn đều đều). Trời xanh thăm thăm, hạn này biết bao giờ nguôi”, tôi đã kịp tặng Bộ môn một bức tranh phong cảnh do chính

tay mình vẽ bằng sơn dầu trên toan khổ vừa, không chỉ được “người nhà” ngợi khen mà tiếng thơm còn lan ra các đơn vị phòng ban khác.



*(Bộ môn Nhiệt Thủy khí nhân dịp 20 năm ngày thành lập)*

Nghĩ vậy, hôm nay tôi quyết định “chiềng làng” bài viết này, hy vọng nó không quá chán đến mức khiến cho anh em trong Bộ môn thất vọng, cho là mỡ tôi chưa dốc hết nhiệt tình. Vài nhời đưa đẩy, thay dầu bôi trơn... hihi...

## **2. Bộ môn Nhiệt Thủy khí: Những con người...**

Bộ môn NTK gồm mấy nhóm môn học ghép lại, rồi lấy ngày ký quyết định thành lập 15/12/1990 làm cột mốc tính ngày kỷ niệm hàng năm. Nói vậy nhưng phải đến tận ngày 15/12/2010, sau tròn 20 năm, Bộ môn mới chính thức tổ chức lễ kỷ niệm ngày thành lập một cách bài bản. Nghĩa là thông qua Khoa, qua Học viện và mời khách VIP từ các đơn vị, nhà trường, Học viện, học viên cũ các khóa... về Học viện KTQS tham dự.

Buổi lễ được Bộ môn chuẩn bị khá công phu với sự ủng hộ hết mình của anh em, đã diễn ra khá bài bản, chu đáo và để lại dư âm tốt trong Khoa và Học viện. Tôi kỳ công thiết kế một Slideshow bằng Power Point theo một kịch bản mô tả những hoạt động chính của Bộ môn ở những giai đoạn đặc biệt với nhiều hình ảnh minh họa và thuyết minh rất sinh động, được cả Bộ môn duyệt thông qua và ngợi. Ở thời điểm đó, thực hiện được Slideshow như vậy được coi là một cố gắng rất lớn...



*(Chụp cùng khách mời nhân dịp 20 năm thành lập Bộ môn Nhiệt Thủy Khí)*



*(Trình diễn Slideshow bằng Power Point...)*





*(... những hoạt động nổi bật của Bộ môn)*

Nhưng cái được cơ bản nhất, theo chúng tôi là sau những ngày cùng nhau chuẩn bị cho lễ kỷ niệm, đã tạo cảm hứng cho truyền thống gặp mặt thường xuyên của Bộ môn, “nhẹ” thì tổ chức ở vài nhà hàng “ruột” cạnh Học viện, “vừa” thì ra ngoại tỉnh gần như lên Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Gia Lâm, Long Biên... “nặng” thì đi Côn Sơn Kiếp Bạc, Lạng Sơn... Khiến cho không khí giao lưu trong Bộ môn hết sức sôi động, giúp cánh giáo viên trẻ sớm hòa đồng với các Thầy cũ, tạo điều kiện thuận lợi cho các em bước đầu thực hành dạy dỗ các lứa sinh viên vốn vừa hôm qua còn là đồng đội của mình trong các hoạt động của Học viện.

Từ sau ngày kỷ niệm 20 năm thành lập, mặc dù Bộ môn có nhiều biến động về quân số do Thầy mới về, Thầy cũ đi, Thầy ở các Học viện nhà trường khác về Bộ môn tạm trú làm Thạc sĩ hay Tiến sĩ thì thành phần chính của Bộ môn vẫn khá ổn định và đó chính là nòng cốt giữ cho Bộ môn luôn giữ được nhịp điệu hoạt động giao lưu đều đều và không ít lần bùng lên sôi nổi...

Trong số những người “giữ lửa nhiệt tình” cho Bộ môn, trước hết phải kể đến Mr. Hiếu, chủ nhiệm Bộ môn, một In-ze-nhe-rơ, rồi sau đó là Dr. từ Nga về. Cô nhân nói “Nhân vô thập toàn” nhưng trong số những cái toàn mà thầy Hiếu sở hữu, cái “toàn” quan trọng mà tôi biết rõ là khả năng tổ chức các cuộc gặp mặt vui vẻ có tác dụng gắn kết các thành viên trong Bộ môn. Một đặc điểm mà nếu thiếu ở một thủ lĩnh thì hoạt động tinh thần của một tập thể sẽ là một con số không tròn trĩnh, mà hệ quả của nó là sự kém sức sống trong các hoạt động khác, trong đó có hoạt động chuyên môn của một đơn vị.



*(Trước Trúc Lâm thiền viện Tây Thiên, Tam Đảo, Vĩnh Phúc. Một chiều nắng quái)*



*(Trong khuôn viên Restaurant Sông Hồng, Vĩnh Yên. Một chiều nắng quái)*

Thầy Hiếu là người đặc biệt khi một nách 3 cậu giai nhón tướng mí cả một cô vợ đảm đang, xinh đẹp. Đặc biệt, trong số ba cậu giai, có một cặp sinh đôi năm nay thi vào đại học, cậu cả học năm cuối Đại học Kinh tế Quốc dân. Cả ba đều học rất giỏi, từng là học sinh những trường Phổ thông chuyên lớn ở Hà Nội. Thầy Hiếu dạy Nhiệt Kỹ thuật, lại có ba cậu giai, chắc sợ mang tiếng “xoi hết lộc Boy” của nhóm Nhiệt hay sao đó (Sorry. hihi ...) nên khi có thời cơ, thầy bèn chuyển sang dạy môn Thủy lực, “nhường lại” cho Thầy Lê Công Cát những âm ức của cánh sinh con một bề... gái trong nhóm Nhiệt.hihi...



*(Từ trái sang phải, các thầy: Cù Huy Thành, Nguyễn Trung Định, Lê Công Cát, Phan Nguyên Di, Nguyễn Trọng Hiếu...)*

Một nhân vật mà không chỉ trong Bộ môn, Khoa, Học viện, mà ngay cả các Học viện, nhà trường khác có nhiều người biết đến là Gs Phan Nguyên Di, nguyên chủ nhiệm Bộ môn Nhiệt Thủy khí, làm Tiến sĩ bên Đức về những năm 196X. Vì Thầy là người hướng dẫn cho rất nhiều thế hệ nghiên cứu sinh trong cả nước ngành Toán cơ hay các lĩnh vực Kỹ thuật có sử dụng toán cơ làm công cụ nghiên cứu. Tôi cũng là một trong số những thầy giáo trong Bộ môn được Thầy bồi dưỡng kiến thức để dạy về một trong những môn học khó nhằn nhất của các thế hệ học viên Cao học hay nghiên cứu sinh và đương nhiên là cả sinh viên đại học buộc phải học, đó là môn “Cơ học môi trường liên tục”.

Sau đó, tôi khăn gói quả mướp về Bách Khoa theo học một lớp chính thức dành cho giáo viên các trường đại học trong cả nước về giảng dạy môn học này. (Trộm vía Thầy, tôi có nói đến môn học này và nhắc đến Thầy và cả Dr. Hiếu trong một bài lưu trên Opera, bài

có tên “Dỗ khéo”, ai quan tâm xin xem theo mục lục, nhớ bí mật không cho 2 vị Cựu và Tân chủ nhiệm Bộ môn biết nhé. hihi...)

Đặc điểm đáng nể (và đáng iu nhất) của Gs Tiến sĩ Phan Nguyên Di là chỉ ra ngay tức khắc những sai sót trong các công thức toán cực kỳ phức tạp trong bản thảo nào đó được nhờ đọc của không chỉ của các học trò làm nghiên cứu sinh của thầy mà còn của đôi vị Gs khá nổi tiếng cả nước (nhưng không phải về Toán cơ) mà nhiều người trong giới khoa học biết. Thầy hồn nhiên chê rằng các vị Gs đó không biết làm toán, rồi khiến chúng tôi lác mắt khi dẫn ra nhoay nhoáy hàng vài trang giấy hay kín cả cái bảng phấn to đùng những phép tính dài dòng một cách hết sức mạch lạc bằng một thứ chữ đẹp mê hồn (mà lừa các Thầy cô sau này đã để... thất truyền) để dẫn ra một cái công thức đúng chỉ nhõn... nửa dòng!



(Một buổi bảo vệ Luận án Tiến sĩ cấp cơ sở ở Bộ môn)

Thầy Lê Công Cát cũng là một Gs Tiến sĩ về Năng lượng học Nga về, ở Bộ môn thầy chuyên dạy môn Nhiệt kỹ thuật và các môn liên quan. Thầy cũng có nhiều học trò là nghiên cứu sinh từ Học viện Kỹ thuật Quân sự và các Học viện nhà trường khác về tạm trú ở Bộ môn. Khác với Gs Di, một “Độc cô cầu bại” trong lĩnh vực Toán cơ, Gs Cát gắn với nhiều hoạt động mang tính ứng dụng chuyên ngành của mình ở các đơn vị trong và ngoài Quân đội. Điều nổi bật nhất ở Thầy Cát mà tôi nhớ không phải trong lĩnh vực học

thuật (chỉ là vì tôi không thạo ngành của Thầy, không dám phát biểu văng mạng. hihi...) mà ở chỗ Thầy có đến tận 3 cậu giai lộc ngọc (rõ là hay cho cái nhóm Nhiệt này: Giai thì tuyên giai, gái thì tuyên gái, không có lem nhem... hihi...), tiêu tốn rất nhiều tâm huyết của Thầy. Nay thì cả ba đều đã ấm chỗ của từng người nên nếu muốn, thầy có thể thoải mái phiêu du với những dự án thực tế của mình. Điều đáng nói là khi Thầy về hưu thì tôi độc chiếm vị trí ông nội duy nhất trong Bộ môn!!! Đó có thể gọi là niềm vui bé cho một vai trò nhón. Nay đến lượt tôi về hưu, ghế đó hiện đang Empty, có lẽ chỉ còn chờ thời khắc “chuông reo” là Dr Hiếu trịnh trọng ngồi vào....hihi...



*(Ở khu di tích Trần Nguyễn Hãn, ông ngoại Nguyễn Trãi, Côn Sơn – Kiếp Bạc..)*

Thầy Cù Huy Thành là học viên khóa 23 của Học viện, là học trò cũ học môn Thủy lực của tôi. Đẹp giai nhưng vừa xinh con (chứ không to con, thô thiển?), thầy Thành thuộc típ người nhỏ nhẹ, thâm thúy và khéo giao tiếp. Vì dạy môn Kỹ thuật Nhiệt, nên cũng không tránh khỏi bị Thầy Cát át vĩa (trộm vĩa thầy Cát a... hihi...), chỉ có nhón hai cô con gái, thêm vợ là 3 gái nên nhà hiện đang “âm thịnh dương suy”. Nhưng hiện giờ là Sếp nhón của Khoa Cơ khí, nên chắc phải tạm hoãn cái sự sung sướng “mơ về ngôi nhà và những cậu bé”, đành bầm bụng (bự) đợi thời cơ nào đó nếu vẫn còn kịp... giờ tay?

Đạo vừa lên Phó khoa, cách đây vài năm, thầy Thành từng thiết kế một cưa dạy Máy Nhiệt và Máy thủy lực cho Cục kỹ thuật Hải quân, nhờ đó mà tôi có dịp mang “hàng xách tay” là bà xã chu du một chuyến kết hợp công tư, từ Đà Lạt qua Nha Trang rồi về Học viện Hải quân... Nay lên tiếp một nấc thang cấp Khoa, hôm rồi gặp thầy Thành nhân

liên hoan tổng kết Bộ môn, tôi thấy thầy bắt đầu tỏ ra bận rộn với cái bụng đang bắt đầu trở nên khó bảo của mình...hihi...



*(Ở khu di tích Trần Hưng Đạo- Kiếp Bạc. Thế hệ F1 của Thầy Định, cô Hải Yến, Thầy Tuyển, Thầy Văn.)*

Thầy Đặng Quang Văn xuất thân là học viên Khóa 20 (cũng thuộc lứa học trò của tôi ở Học viện KTQS là từ khóa 14-15 cho đến kỳ vừa rồi là khóa 45) ngành Công trình của Học viện Kỹ thuật quân sự (có cậu em ruột tên Hải là Trung tá Phó đoàn 87 mà tôi từng kể trong “Chuyện mới về những người bạn cũ” viết về lớp Báo chí khóa 3). Văn là một Na-po-le-on xét về ngoại hình; là một em út của Bin-Ghét xét về mặt kiếm tiền từ chuyên môn ngành Công trình của mình (do đó nhiều khi là Mạnh Thường Quân của Bộ môn vì đứng chủ chi nhiều cuộc nhậu).

Là một Thầy giáo khá tự tin trên bục giảng xét về mặt cọ xát thực tế trong lĩnh vực Cấp thoát nước, Công trình và các dự án thiết kế đã được ứng dụng; là một người cha tốt của hai con một gái một gái; là người chồng ngoan (hihi...) của cô vợ rất nét, đang là giảng viên Triết của Học viện Chính trị Quốc gia... (các thầy Bộ môn tôi, dường như ai cũng được cấp giấy chứng nhận chồng ngoan thì phải... hehe...).

Nét đặc biệt của thầy Văn là mỗi lần Bộ môn tổ chức liên hoan xa gần, đều là cánh tay phải của Mr. Hiếu vì cái tài sai khiến “đám âm binh chân dài” xinh đẹp (kể cả một vài bà chủ) cài cắm trong các nhà hàng. Rất tiếc là nhân vật quan trọng này của Bộ môn đã bị Bộ quốc phòng điều về, “giam” trong Thành để phát huy cái chức năng thiên phú là Quản lý các dự án về Công trình xây dựng, vốn là điểm mạnh của thầy ý.

Thầy Nguyễn Trung Định vốn là sinh viên lớp Xe tăng khóa 21 của Học viện KTQS, là học trò cũ môn Thủy lực của tôi, giờ đã là Tiến sĩ, dạy môn Kỹ thuật Nhiệt. Thầy này có cái số đỏ là chụp hình rất ăn ảnh do có cái trán hói rất bắt sáng (một cặp kính cận trên khuôn mặt cũng có đặc tính này) nên luôn luôn nổi ven sáng quắc, là thứ mà khi chụp ảnh hay quay phim, các cameramen như tôi rất sướng. Thầy Định rất vui tính và phong độ, nhà có hai cô con gái xinh đẹp, thêm vợ là ba gái nên trong nhà cũng “âm thịnh dương suy”, sợ vợ (hay cung vợ?) thôi rồi. Vợ thầy Định là cô giáo dạy Hóa rất mả, trước dạy PTTH Đinh Tiên Hoàng, sau về làm cô giáo ở Trường Đại học SP.

Ngoài giờ ở trường, cô chuyên luyện thi đại học tại nhà, rất có uy tín, học trò luôn luôn đông nghịt. Câu nói nổi tiếng của cô vợ hồn nhiên và đáng iu này dành cho thầy Định mà thầy chàng thường khoe với mọi người trong Bộ môn mỗi khi vui chuyện một cách rất tâm đắc, do đó ai cũng biết là: Anh Định thì em “đập phát chết ngay”? Câu này đa nghĩa, ẩn chứa nhiều hàm ý khá thú vị... hehe. Thế mới biết, người biết trào lộng điểm yếu của mình như thầy Định, chứ không phải kẻ giấu giếm điểm yếu của mình trước vợ, mới là người thực sự mạnh!



*(Ở khu di tích K9 (Đá Chông))*

Eo oi, vẫn còn nhiều Thầy quá mà mỗi tôi mệt vãi rùi. hihi... Để tôi rút ngắn ngắn lại vậy, sorry. Thầy Vũ Văn Chiên, cũng là học viên Học viện KTQS. cùng lứa học trò của tôi, vừa làm Tiến sĩ bên Nga về. Thầy Chiên hiền lành chín chu và cũng dạy Nhiệt kỹ thuật nên cũng như Thầy Định, bị Thầy Cát át vĩa (lại trộm vĩa thầy Cát...hihi...), chỉ nhõn hai cô con gái nên xem ra vẫn chưa bít “ăn làm sao, nói làm sao” với các cụ nhà bi giờ? Hồi chưa đi làm nghiên cứu sinh, ở Bộ môn trông thầy be bé xinh xinh, đi Nga về thầy béo ra nên bệ vệ trông thầy, chỉ cái nét hiền lành duyên dáng thì vẫn y chang, không hề đổi thay...



*(Thế hệ F1 nhà thầy Tiến, thầy Định...)*

Thầy Trịnh Trung Tiến cao to đẹp giai, răng khểnh, học viên lớp Công trình khóa 30, là học trò môn “Cơ học môi trường liên tục” của tôi. Thầy Tiến có thể xếp vào loại “tảo hôn” trong Bộ môn, vì vừa ra trường đã bắt vợ, hiện là một cô giáo bên trường Thủy Lợi, vốn là bạn học từ thời phổ thông. Thời sinh viên Học viện KTQS, thầy Tiến học rất mả, từng đoạt giải nhất kỳ thi Olympic môn Toán năm nhất hay năm nhì gì đó, có cái bằng vẫn treo ở nhà riêng. Thầy Tiến dạy Thủy lực Công trình chứ không dạy Nhiệt nên tránh được vĩa thầy Cát, một gái một giai “ngon lành cảnh đào”, như thiên hạ hay bủi thế. Thầy cùng với Đặng Quang Văn là cánh tay phải của Mr. Hiếu trong các cuộc du hí của Bộ môn, là tay “đi chợ” chuyên nghiệp ở nhà hàng, trong các cuộc liên hoan nhậu nhẹt...Hihi...





*(Khá đủ mặt anh tài ở đây. Hàng đầu: Thầy Quế, thứ 3 trái sang. Thầy Văn ngoài cùng phải. Hàng sau, từ thứ 3, trái sang, phải: Trung Dũng, Mạnh Hùng, Mỗ tôi và Trung Tiến...)*

Thầy Quế là Tiến sĩ (ở Nga về) từ Học viện Không quân về Bộ môn, được phân dạy môn Khí động lực học và Cơ học môi trường liên tục cho cả sinh viên lẫn Cao học. Từ đó, tôi được (bị) chia tay môn “Cơ học môi trường liên tục”, môn học vốn khá nhiều tâm huyết của tôi, nhưng lại từng tạo cảm hứng cho tôi viết bài “Dễ khéo” đã nói ở trên, được khá nhiều người đọc rồi thích, dẫn trong link 1 cuối bài này. Hồi Thầy Quế còn chưa về Học viện KTQS, một dạo tôi được mời lên dạy Thủy lực trên Học viện Không quân Sơn Tây, ở tạm phòng thầy Hon (một sinh viên cũ của tôi từ Học viện KTQS), thấy Thầy vốn hiền lành, ít nói.

Hết dạy xong, thầy Quế lại về phòng ngủ, đợi xe chiều về lại đất Hà thành, nên cũng chẳng nói chuyện được với nhau. Sau này đôi lần đi chấm thi Olympic môn Thủy lực, tôi có gặp thầy Quế nhưng cũng ít chuyện trò. Đến khi về cùng Bộ môn, thầy tham gia giảng dạy vài môn và chịu khó đi chơi các nơi với cả Bộ môn và rất hòa đồng cùng mọi người. Thầy có vợ là GV trường Kinh tế Quốc dân. Có hai cô con gái học rất giỏi, một ở nước ngoài, một ở Đại học Ngoại thương. Vậy là dù không phải dạy Nhiệt kỹ thuật, lại thêm một thầy bị Thầy Cát át vía? hihi...



*(Vào đền Mẫu Lạng Sơn xin vợ cho thầy Mạnh Hùng nào...)*



*(Mẫu đồng ý rồi, chụp ảnh lưu niệm rồi lên Tân Thanh, Lạng Sơn du hí thui...)*

Thầy Nguyễn Mạnh Hùng sinh năm 1977 người Kinh Bắc, từ một học viên của Học viện KTQS đi Nga, học một lèo từ đại học, lên Tiến sĩ trong hơn chục năm giờ. Vị Tiến sĩ trên đất học này về quê nhà được ghi danh vào Văn miếu của xã. Thầy thông minh nhưng lận đận cung Phu Thê nên mãi năm ngoái, tròn 35 tuổi, sau nhiều lần được Bộ môn tích cực giúp đỡ cả đôi nẻo âm dương, kèm thêm cả chiêu bài khích tướng, rốt cục đã bắt được cô vợ xinh xắn, tài giỏi về đường Phụ Tử. Hứa hẹn năm Quý Ty 2013 này sẽ cho khai trương một chú Rắn con, ần tuổi một ông Hùng khác, chính là mỡ tôi: một Quý Ty chính cống, tài lẻ đầy mình, vừa chẵn lục tuần!

Thầy Nguyễn Trung Dũng chuyên hướng dẫn sinh viên thí nghiệm môn Nhiệt Kỹ thuật nhưng thực ra là nhân vật không thể thiếu và do đó góp phần không nhỏ cho sự thành công của các luận văn Tiến sĩ mà các nghiên cứu sinh của thầy Lê Công Cát từ Bộ môn hay từ các Học viện nhà trường khác trên cả nước về Học viện KTQS tạm trú. Dù vậy, do đặc thù công việc, hầu như thầy Dũng chỉ luôn khiêm tốn ẩn mình chôn hậu trường của các luận văn ấy... Một nách hai con kèm thêm một vợ, thầy Dũng luôn có mặt trong các dịp hội hè của Bộ môn, lẳng lẽ, khiêm nhường...



*(Ở khu du lịch Tràng An, Ninh Bình.  
Cô vợ năng động của Thầy Định bên cạnh F1 áo đỏ của hai vợ chồng)*

Cô Phạm Thúy tốt nghiệp Đại học Thủy lợi, sinh năm 1979, về Học viện KTQS dạy môn Thủy lực Công trình. Hiện tại, do thầy Đặng Quang Văn đi khỏi Bộ môn, thầy Tiến đi làm nghiên cứu sinh cũng không còn thuộc quân số Bộ môn nên chắc cô phải đảm đương thêm môn Cấp thoát nước. Thuộc típ người nền nã, nhu mì, xinh xắn và đặc biệt có nét cười duyên đáng nên cô được các The Mèn không chỉ trong Bộ môn mà cả trong khoa trầm trồ đề ý, mặc dù cô đã là gái có hai con nhớn tướng mí cả một chồng cao to kềnh càng... Hihi... Là cô gái xinh xắn nhu mì nên cái cách nói chuyện với chồng cũng đặc biệt. Tôi đọc lỏm trên FB (sorry) thấy chồng hỏi: áo dài ai cho? Trả lời: tự mua chứ ai cho. Ôi sao mà vấn đáp đáng iu, hết như thở hai đứa đang rứt rờ cửa cấm nhau vậy nhỉ! hihi... Do đã trải qua một lớp huấn luyện quân sự đặc biệt nên cô Thúy đã được phong quân hàm Đại úy, theo thâm niên và học vị Thạc sĩ của mình.



*(Hai Beautiful girl của Bộ môn... (Restaurant Sông Hồng-Vĩnh Phúc.  
Một chiều nắng quái)*

Cô Phan Hải Yến sinh năm 1976, xinh xắn, body chuẩn, lại có thâm niên ở Bộ môn khá lâu, nên trong Học viện nhiều anh chàng chung hứng khi cô đem lòng iu rồi cưới một anh chàng cũng tên là Hùng, làm giám đốc một công ty chuyên kinh doanh máy văn phòng. Cô Yến một tay đảm đương hàng núi việc của Bộ môn, những việc mà nếu không có cô, cả Bộ môn có mà ra... đứng đường, vào dịp thanh toán lương lậu, quân trang, nhu yếu phẩm học phẩm... nọ kia. Một chồng, hai con khá ngoan, đặc biệt có cậu giai đầu linh lợi thông minh và hoạt ngôn như một giáo sư, am hiểu một cách đáng nể nhiều lĩnh vực không chỉ dành cho con trẻ cùng lứa. Lẫn cùng em gái theo mẹ đi với Bộ môn thăm Côn

Sơn – Kiếp Bạc, ngồi trên xe ô tô, các ông trẻ, các bác, các chú nói bất cứ chuyện gì, cậu cũng tham gia được, lại rất tự tin và chững chạc... Tôi từng viết một bài về cậu, xin xem link 2 ở cuối bài. Vài năm nay, ngoài công việc sự vụ hàng ngày, cô Yến còn tham gia hướng dẫn thí nghiệm môn Thủy lực đại cương, được các em sinh viên đánh giá là rất nhiệt tình và lý thuyết thực hành khá hoàn hảo. Cùng với cô Phạm Thúy, “cô nương” Phan Hải Yến luôn luôn là hoa khôi đặc biệt của cái Bộ môn lộc ngọc những... The Mèn! (đọc là “Đế mèn”. hihi...)

Bộ môn còn Thầy Nguyễn Mạnh Đức sinh năm 1981, khóa 37 Học viện KTQS, cũng là một học trò của tôi vừa về Bộ môn, theo tôi được vài cua dạy thì lên đường đi nghiên cứu sinh bên Nga, tạm chia tay cô vợ xinh đẹp mới cưới mà đã thành thân thiết với Bộ môn, một “em gái nhỏ hậu phương” của thầy Đức như lời thơ trong bài “Hoa sim tím” của Hữu Loan. Vậy mà cũng đã gần xong rồi, chùng cuối năm nay thầy Đức sẽ mang bằng Tiến sĩ về. Tôi khấp khởi hy vọng có thể giao môn học của mình cho Thầy Đức để về yên tâm rải đủ 36 cái xương sườn lên chiếu cỏ, chứ hiện tại, chưa kịp rải hết đã phải lọ mọ lên đường đi dạy. Thình thoảng lại nghe cọt két đấm xương già, rõ là đang rất đổi bất bình...



*(Cô Hiền - “em gái nhỏ hậu phương” của thầy Mạnh Đức, chụp cùng cô Yến-hiện là GV Triết một trường Công an.)*

Thầy Hà Trường Sang sinh năm 1987, mới tinh khôi cùng lứa với các thầy vừa du học Nga về. Vốn là sinh viên Học viện KTQS, do lực học rất nể mà được đặc cách gửi

sang học bên Đại học Bách khoa, môn Máy và tự động Thủy khí, ở đúng cái Bộ môn mà hồi năm 1982 (sau khi ở lại làm giáo viên dạy Thủy lực, lúc đó còn thuộc Bộ môn Chế tạo máy), tôi từng về theo học thêm một cua về Máy Thủy lực. Hy vọng thầy Sang cùng thầy Đức sớm gánh vác cho tôi cái môn học chuyên tra cứu tính toán thiết kế mà cho đến nay chả thấy ai trong Bộ môn có hứng thú nên vẫn chỉ nhõn mình tôi kéo kẹt đưa đò...

Cuối cùng, nếu không kể đến các Thầy còn ở tuổi thanh niên phơi phơi mới đi du học về Bộ môn thì thật là thiếu công bằng và đầy sai sót. Đó là thầy Vũ Quyến, một hotboy trẻ măng, vừa du học Nga về đã bắt một cô vợ rõ xinh, cũng đáng mặt hotgirl vốn cũng là du học sinh bên Nga về, cả hai quen nhau từ xứ sở Bạch Dương. Thầy Tùng cận, du học Nga rồi cũng mau mắn bắt một cô vợ vốn là bạn học từ quê nhà, nay làm bên Ngân hàng. Thầy Chương (có cái nick FB rất Tàu là Chen Chuongnt), du học TQ về. Chương trẻ trung thư sinh nhưng đường tình iu trong tôi là một tập mờ to đùng nên không thể tán phét được gì... Trong số các thầy mới du học về, có thầy Tùng, thầy Quyến thêm thầy Mạnh Hùng kể trên, năm 2013 này đều cho ra đời những chú rấn con ần tuổi mỡ tôi nên hứa hẹn là những tay siêu quậy lứa F1 của Bộ môn!

### **3. Một tiếng thở dài...**

Xin thưa, tôi vốn đi bộ rèn luyện đều đặn 364/365 ngày trong năm, lại luyện tập rất chăm chỉ một vài môn cung fu khác, vậy mà viết đến đây vẫn thấy xây xâm mặt mày, nôn nao khó thở. Biết rằng hãy còn những thầy Kiều, Thầy Giang, Cô Dân, thầy Kiên, thầy Tuyển... và còn ai đó mà bi giờ đầu tôi đang bị đờ, chưa thể nghĩ ra. Ngoài ra, một là các Thầy Cô đó đã chuyển sang nơi khác từ lâu, hai là tôi đang gấp gáp dành chút hơi tàn để làm nốt cái kết, nếu không, sợ đành giang dở... Mà giờ này, tôi chỉ có một mong muốn cháy bỏng là kênh xuống chiếu cỏ, rải đủ ba mươi sáu cái xương sườn, thở dài một tiếng: Bộ môn Nhiệt Thủy khí ơi, vậy là cuối cùng, cái “món nợ Ba sinh” này mỡ tôi cũng đã kịp trả rồi... *Hi hi...*



## **Phần hai**

### **Lớp Báo chí Khóa 3**

*Phần này được ghép vô đây, coi như một “phần đời song song” với đời Bộ đội của tôi. Đây là Lớp Báo chí bằng 2, hệ chính quy, do Khoa Báo chí, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn quốc gia Hà Nội mở, mà tôi tham gia ngay sau khi tốt nghiệp Cao học về Chế tạo máy (Khóa 1995-1996) tại Học viện Kỹ thuật Quân sự.*

*Nói song song vì tôi vẫn vừa đi dạy tại Học viện, vừa đi học 2 năm (1996-1998) tại lớp Báo chí này. Sau đó, lớp vẫn duy trì liên lạc và có nhiều sinh hoạt vui vẻ, đáng nhớ, được tôi ghi chép lại như những kỷ niệm về cuộc sống xã hội ngoài quân đội của mình...*

#### **1. Lớp Báo chí khóa 3**

**Posted on 07/05/2008**



*(Đề tặng các bạn lớp Báo chí bằng hai, hệ chính quy- Đại học KHXH &NV Hà Nội.  
Khóa 3: 1996-1998-Phạm Ngọc Hùng)*

Nếu sắp xếp theo thư mục, bài này nằm trong “Đi bộ đội” thì mới đúng, chứ không phải trong “Tản mạn”. Và do vậy, lẽ ra còn lâu mới đến lượt “nó” ra đời, vì “Đi bộ đội” đang ở giai đoạn năm 1973-1974, mà bài này viết về giai đoạn 1996-1998, khi tôi học lớp Báo chí khóa 3, bằng 2, hệ chính quy của trường Đại học XH&NV Hà Nội! Chỉ là nhân dịp ngày Báo chí sắp tới, lại nghe Thiết Hùng nhắc đến lớp nên bỗng có cảm xúc mà viết bài này. Để tạm ở mục tản mạn vậy, rồi sắp xếp sau.

Cần nói thêm là trong quân đội, nhưng là giáo viên nên tuy không có văn bản chỉ đạo nào, chúng tôi cũng luôn tự mình đăng ký theo học thêm những môn nào đó, nhằm nâng cao trình độ mọi mặt, ngõ hầu hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy của mình. Ở thời điểm đầu những năm 90, có những môn như Ngoại ngữ, tin học, phương pháp sư phạm đại học, triết học... thì có thể đăng ký học và được trợ cấp học phí theo học, nếu trong Học viện không mở lớp. Đó là kể các môn thêm, ngoài bậc học chính quy như Cao học hay Nghiên cứu sinh. Còn học cái gì đó nữa, như tôi theo học lớp Báo chí này thì tự bố trí thời gian và tự túc kinh phí.

Quay lại bài viết này. Nguyên là hôm qua, tôi được Thiết Hùng, hiện là phóng viên báo Quân đội nhân dân, gọi điện bảo là đang ở đám cưới con anh Nhã, trước cũng học cùng lớp Báo chí với nhau. Tôi nghe tiếng ồn ào qua máy, đoán là có mấy bạn cùng lớp đang ngồi cạnh đó. Thiết Hùng bảo sao anh không đi, tôi nói mình đang có cái đại hội Chi bộ nên xong rồi anh em cũng đi ăn. Và lại, chắc anh Nhã cũng chỉ báo được cho một số người thôi. Tôi được Thiết Hùng báo qua cái QC bên blog Yahoo, nhưng bạn nên không đi được. Thiết Hùng thông báo là ngày báo chí tháng 6 năm nay, vẫn tổ chức họp mặt lớp như mọi năm. Lại nhắc là lâu lắm tôi bỏ, không chịu tham gia. Đó là vì đã vài lần tôi có giờ vào đúng hôm đó, nên vắng mặt thôi. Tôi tự hứa năm nay sẽ cố gắng đi. Lớp thường thỏa thuận tổ chức ngay sau ngày báo chí, tức là là 22/6 hàng năm.

Phải công nhận một điều, học thêm được cái gì đó bao giờ cũng tốt. Tôi chưa chứng minh được có gì học thêm, – tất nhiên là có trường lớp hẳn hoi, – mà lại xấu cả (?). Và tôi, thường lúc này hay lúc khác, luôn nhắc các bạn sinh viên của mình, rằng (thì là mà) các bạn đừng bỏ phí việc học một môn nào đó, ít ra là trong chương trình mà người ta dạy cho mình. Vì thậm chí sau này nếu muốn, các bạn phải bỏ... “ôi xiên” ra, mới được học đấy! Sở dĩ một điều ngỡ đơn giản vậy mà phải nhắc, là vì sinh viên vốn ngại học, ai đi học mà chả thế (?) Nên có tâm lý coi môn nọ môn kia chả cần gì cho mình sau này cả, thậm chí còn... kêu inh lên? Cũng hiểu được tâm lý đó, nhưng mình biết là rồi sẽ có lúc họ cần, nên cứ khuyên như vậy.

Nói vậy để quay lại lớp Báo chí này. Tôi nghe anh Tùng, vốn từng dạy “vỡ lòng” cho tôi về quay phim (giờ anh phụ trách phòng học chuyên dùng cho môn Truyền hình, đại học KH&NV Hà Nội), thông báo đang mở lớp bằng hai, khoa Báo chí khóa 3. Anh vừa học xong khóa 2 ở đó. Nhân tiện vừa học xong Cao học, hơi rỗi nên có thể thu xếp thời



gian để học, tôi liền làm hồ sơ đăng ký nộp cho thầy Sơn, lúc đó là Phó khoa, phụ trách lớp Báo chí bằng hai này. Vào học, lớp toàn chị em bên VTV, HTV, TTX và các báo khác, vốn đã có bằng nào đó rồi, nhưng thiếu bằng Báo chí. Lại có một số như tôi, vốn chuyên ngành kỹ thuật nên phải đăng ký học thêm một loạt môn xã hội khác để có chứng chỉ tương đương ngành Xã hội nhân văn, coi như đầu vào bắt buộc.

Vào học chính khóa, có nhiều môn học khá hay mà tôi rất thích, nhưng do đi bộ đội rồi học kỹ thuật, nên tôi không có điều kiện theo học. Vốn có sở trường về các môn xã hội, nên học thêm cái bằng Báo chí này, tôi coi như đi... bắt phở (?). Lại tích lũy cho mình được khá nhiều kiến thức về lĩnh vực Xã hội nhân văn. Bạn hỏi, vậy cái đó sẽ giúp gì cho chuyên môn của tôi ư? Xin thưa, hiểu biết rộng giúp con người tự tin, đúng không nào. Mà khi lên lớp, đứng trước đám học trò, điều gì làm cho thầy hoạt bát, thỏa mái, và do đó phát huy được năng lực tiềm ẩn của mình cho việc truyền giảng kiến thức, nếu không phải là sự tự tin?

Ngoài ra, học các môn xã hội nhân văn, ta sẽ tích lũy được khá nhiều kiến thức hữu ích, ngõ hầu nắm bắt được tâm lý con người, một điều rất cần cho một giáo viên, nếu muốn tiếp cận với đối tượng sinh viên của mình. Còn nữa, làm học trò, khi đang làm thầy giáo, cũng mang lại một lợi ích thứ phát (tạm gọi thế) là hiểu được rất rành rẽ một điều: là sinh viên người ta sẽ nghĩ gì, làm gì... khi thầy đang giảng bài! Kiến thức hữu ích này được tôi cảm nhận để hiểu sinh viên của mình, khi tôi trong vai trò là người đứng trên bục giảng. Nhờ đó, tôi có được những cách tiếp cận hợp lý với sinh viên trong quá trình lên lớp, mà nếu không làm học trò ta khó mà hiểu ra để ứng xử cho tối ưu, hay chí ít là cho hợp nhẽ.

Chẳng hạn, là học trò, đi học vậy nhưng không phải môn nào tôi cũng chú ý như nhau. Nói thế không có nghĩa là tôi trọng môn này khinh môn kia. Chỉ là môn nào hay, thầy cô dạy mà tôi thấy thích nghe thì tôi chú ý, quên hết... “em út” chung quanh. Buồn cười, giờ kể ra thì... hơi ngượng, vì “chắc là” mình... già rồi, nhưng dạo đó tôi chỉ... nhõn bốn mấy (?), lại còn khá là... lôm côm nữa? Tôi hay ngồi mà chung quanh toàn... các em, giờ nhắc lại chắc Quốc Khanh còn nhớ. Quốc Khanh ít hơn tôi một tuổi (sinh 54, tuổi Ngọ), xinh đến mức, văn công phải nghiêng mình trước cô. Khanh có vẻ đẹp quý phái, hễ ai nhìn là mê ngay, không có ngoại lệ, nói thế cho... nhanh! Quốc Khanh (ôi, cái tên đàn ông?) chuyên làm chương trình Thiếu nhi ở VTV2, rất thân với tôi.

Sau này Khanh dụ tôi viết kịch bản (Học trong sử sách- Chuyện của chúng mình- Hoạt cảnh cho mẫu giáo...) độc quyền cho riêng mình. Tôi còn vẽ hình con vật cho Khanh minh họa chương trình Mẫu giáo của mình nữa. Khanh có khiếu thuyết phục “vừa đám vừa xoa” rất hiệu quả, khiến có lúc như biến tôi thành con... la, thồ hàng chục kịch bản trên vai trong một khoảng thời gian rất ngắn. Đó là do có lúc, Khanh phải làm đôn hàng loạt chương trình để phát dân, rồi bận đi đâu đó... thậm chí là đi Pháp, đi Úc theo chồng. Vợ tôi cũng phải công nhận Quốc Khanh có tài làm... đốc công. Mỗi lần cô đến nhà tôi

giục kịch bản là ôm tôi như cháy nhà. Gặp lần tôi sửa nhà bận bịu, lúc nào cũng chót vót trên dàn giáo với cánh thợ, Khanh tức lắm, nói như... mắng xoi xoi, làm vợ tôi cũng phải bật cười. Được cái, tôi viết nhanh và chất lượng nên cũng không bỏ công cô đi lại. Giờ tôi còn lưu hàng bốn năm chục kịch bản đã phát trên chương trình Thiếu nhi, ban khoa giáo VTV của Khanh. Một số trong đó có trong tag kịch bản ở blog tôi bên Yahoo. Sau này Khanh thân với vợ tôi lắm, đi Pháp còn nhờ người mang nước hoa về tặng vợ tôi, đi Úc thì gửi kem cừu dưỡng da, toàn loại hảo hạng. Chỉ “nhõn” có tôi là chả có quà gì, đúng thật là đàn bà... (nẫu quá?)!

Khanh bảo, kịch bản tôi viết thì miễn chê, đó ông nào duyệt mà bỏ được một chữ. Đó là Khanh hơi quá lên một chút, nhưng quả là đã mượn ý ông Việt Tiến, trưởng ban VTV2, có lần cầm mấy kịch bản đang duyệt, trong đó có KB “Học trong sử sách” của tôi đi vào phòng làm việc. Lúc đó trong phòng đang có khá đông chị em phóng viên, trong đó có Quốc Khanh đang ngồi. Ông nhăn nhó chê, khiến cho Khanh lo toát mồ hôi: “Viết thế này à, chữa đờ lờm cả đây này... Viết lại, hay thậm chí là bỏ hẳn đi nhé...” Rồi ông lại hồ hởi, tươi rói: “Ông Sơn Hà là ông nào? Ông này viết KB tôi không chữa được chữ nào...” Quốc Khanh sau đó bảo: “Em mừng quá, mặt... vênh cả lên. Vì trong phòng, ai chả biết KB của em là anh viết, lấy tên con trai là Sơn Hà...”. Đấy, đại loại thế. Rồi Khanh đi lâu, nên cũng đành... “bàn giao” tôi lại cho chị Hằng phó phòng, em Bích Ngọc, em Hương... một thời gian dài nữa. Nhưng người “ra roi” mạnh cho tôi chạy như... ngựa vía, thì chỉ mình Quốc Khanh mà thôi!

Quay lại lớp học. Khanh rất ghét cái kiểu tôi đã... già rồi mà cứ hay chuyện riêng trong lớp với mấy em tre trẻ (kiểu ta nói bây giờ là 7X) ngồi kín chung quanh. Em Liên Hương, em Vân Anh (VTV), em Mỹ Hạnh, em Thu Hoa (HTV)... Đó là lúc gặp môn tôi không... thích lắm, mới... buồn dựa lê thế. Môn mà thích thì tôi ngồi im re, há mồm nghe, khiến cho mấy em như... buồn quá, chán chứt, bèn nghĩ cách trêu tôi. Em Liên Hương có lần còn giả vờ xòe bàn tay hươu hươu trước mặt, trong khi tôi mãi nghe giảng, ra ý xem tôi còn... sống, hay đã... tởm mất rồi?

Sau này tôi cho nhân vật Tùng Chi tả hai tiết giảng, là lấy cảm hứng từ hai giờ dạy mà tôi thích: một của cô Đoàn Hương, môn Thi pháp học và một của thầy Quán dạy văn học Trung Quốc. Bạn cùng lớp Báo chí với tôi mà đọc “Tiểu Thuyết” đang viết dở của tôi, đến phần này là nhận ra ngay, dù chỉ có đôi nét châm phá của thầy cô kể trên và còn ít hơn nữa nội dung tiết giảng của chính họ trong đó. Đó là do tôi tham khảo tài liệu, “gia công” thêm vào... (Xem Tiểu thuyết (5))

Cô Đoàn Hương đã từng cho tôi điểm 9 môn “Thi pháp học” của cô, bài tôi viết về Nguyễn Huy Thiệp, với cái tít: “Nguyễn Huy Thiệp, vạn lý độc hành nhân”, do tôi ví nhà văn tài năng này như một kiểu “Anh hùng bất bại” trong chốn giang hồ, một mình một ngựa, một con đường vạn lý... Là người duy nhất trên con đường văn chương của giai đoạn cuối thập niên 80, đầu thập niên 90, thế kỷ XX. Khiến cho một thời, anh không bị

trốn lẩn vào “đám lửa hành” đông đúc trên con đường ấy... Cô nói trước lớp, về triết lý xen chút hài hước: bài của tôi có thể được điểm tối đa, nhưng cô đã để lại một điểm, coi đó như một sự chưa hoàn hảo vốn có của sự vật?

Cần nói thêm là thầy Hà Minh Đức có lẽ ghét tôi lắm (?), vì đã đôi lần thầy bắt gặp tôi nói chuyện như... gió cuốn với mấy em chung quanh. Sau này tôi gạ thầy hướng dẫn cho làm luận văn, thầy lắc, vì đã hướng dẫn em Tú Anh, em Vân Anh... (trộm vía, toàn em xinh cả?) quá tải rồi. Nhưng có lẽ, một phần thầy vốn ghét thằng cha (là tui nè) hay chuyện riêng trong giờ thầy giảng? Nếu vậy thì cũng đúng thật rồi, chả oan tẹo nào! Nhắc đến em Vân Anh. Đạo đó em chưa hay lên hình Thời sự như bây giờ. Học đại học Sư phạm ngoại ngữ, khoa Nga-Anh ra, năm đó em mới... 22-23, như đa phần mấy em lúc đó. Vân Anh có vẻ đẹp hơi thô, do cao lớn, da ngăm đen, như cô gái gốc Ấn.

Đặc biệt khi cười, Vân Anh có chút răng khểnh, lại có ánh mắt vui mà lém, lại ánh lên nét thông minh, rất có duyên. Kể đến em, phần vì ngồi trong lớp cạnh tôi, em thuộc loại... nói chuyện riêng như gió. Vân Anh có mẹ cũng làm trong VTV, nhưng trẻ và cũng xinh. Hai mẹ con mà trông như hai chị em. Mẹ là con gái ông Trung tướng khá nổi tiếng một thời, tên Trần Văn Quang, nên Vân Anh ghép cả họ bố và mẹ vào tên của mình thành Nguyễn Trần Vân Anh.

Tôi chép bài nhanh, lại chữ đẹp, Vân Anh cứ hay gạ đổi vở chép cho tôi. Có lẽ cũng có một chút mơ mộng, nhớ đâu sau này tôi lên... đại tướng, Bộ trưởng quốc phòng, lúc đó sẽ có lưu bút tích của tôi chẳng? À ha... Buồn cười, tình cờ mà vợ tôi lại ghét cái cô Vân Anh này, mặc dù cả hai trùng tên nhau. Nguyên là một lần, Vân Anh đến nhà tôi mượn bài về môn Ký hiệu học của Giáo sư Hoàng Trinh. Lúc đó vợ tôi đang ở nhà, nhưng có lẽ Vân Anh không để ý, lại... chào cô. Rồi cười khoe răng khểnh rất xinh, hồn nhiên xóc tới... buồn đưa lê với tôi, anh anh em em y như trên lớp.

Đạo đó chả cô nào thèm gọi tôi là chú đầu, anh tuốt. Nhà báo không có khái niệm chú? Mà tôi thì có cái mặt... phản chủ, thoát nhìn thì trẻ tung, còn nhìn lâu thì... hung bít. He he... Ngoài ra, có lẽ do tôi có cái vẻ gì đó... lôm côm chẳng, nên người đối thoại thấy khó mà xuống... mồm gọi chú cho đặng? (Bây giờ thỉnh thoảng xem thời sự buổi 19 giờ, thấy Vân Anh, tôi lại trêu vợ tôi. Vợ tôi bảo, hồi đó cô ta trẻ con thế, giờ cứ mời đến xem, lại chả lịch sự thì chớ?)

Lại có em Kiều Phương, sau này làm chương trình Hộp thư truyền hình, hay kéo tôi đi quay phim cùng nên Thiết Hùng hay trêu, cứ gán ghép, em Phương nọ... em Phương kia với tôi. Kiều Phương sinh năm 71, tốt nghiệp đại học Văn hóa. Cô không xinh lắm nhưng trắng trẻo, mỏng mảnh, có cái vẻ tiểu thư con nhà. Phương vốn là con gái một nhà báo khá nổi tiếng, tên Công Diễm, chuyên làm tin và phóng sự trên chương trình thời sự của VTV. Sau đó, khi đã sắp về hưu, ông bị tai nạn, phải nghỉ việc giữa chừng. Đạo đi học

thêm môn Ký hiệu học, Phương đã bụng chứa vượt mặt. Trong nhóm đi học thêm, ngoài Phương, Vân Anh và Liên Hương, có tôi là đàn ông nên lãnh phần đèo Phương đi. Buồn cười, sau này tôi trêu, anh giống ông chồng đèo vợ đi học quá. Phương gật gù: Ừ giống thật, nhè. Rồi cười. Đó là một cô gái rất hay, học cũng khá.

Một lần, cùng đi quay đầu đó, ngồi trên ô tô, Phương thật thà: Em thích ăn dứa lắm. Tôi ngạc nhiên, trêu: Eo ơi, thế thì chiều em ăn... rẻ không à! (Lúc đó, chỉ hai nghìn bọ, đã được một quả dứa to tởm chẳng!) Em cười, thừa nhận là thế! À, em Liên Hương kia là bị gán ghép với tôi đấy, chả là chúng tôi hay... chuyện riêng trong lớp mà. Hương sinh năm 74, học đại học Tổng hợp, giờ ở VTV2. Mỗi lần cười là sáng trưng cả khuôn mặt, tuy không xinh nhưng rất dễ mến. (Oai, có cô nào không dễ mến mà tôi lại tả vô đây ta? À ha...). Cả bốn chúng tôi sau đó thi môn Ký hiệu học của Giáo sư Hoàng Trinh đều được 9 điểm!

Ôi, tôi muốn kể lại nhiều gương mặt trong lớp Báo chí quá, mà dài rồi. Kiểu này mọi người đọc mà không thấy mình chắc gọi điện... chửi tôi ỉnh lên mất. Đành đi qua một chút, khi nào có dịp thì kể kỹ hơn vậy. Thiết Hùng chẳng hạn, lẽ ra phải đề lên đầu, vì khá thân với tôi, do cùng bộ đội đi học, phải kể dài. Nhưng chắc tại tôi... thích con gái hay sao á, kiểu Týp-Phờ-Nờ chẳng, nên cứ lờ con trai đi? Anh chàng Thiết Hùng này cao ráo, trắng trẻo, đẹp trai phết. Có cô vợ xinh hết ý. Tôi cứ dụ Hùng để ảnh vợ lên Avatar cho blog thêm... sáng láng? Nhưng chỉ ít hôm, sợ... mồn mắt vợ hay seo ý, lại lòi tuột xuống cho ảnh hấn lên. Mà anh chàng này hâm ghê cơ, bao nhiêu ảnh đẹp không cho, lại cho cái ảnh có thất... cỏ, trông ngổ lăm, lại tưởng thế là nghiêm chỉnh?

Tôi lừa lừa... hạ xuống, lại cho ảnh chụp chung với vợ lên, vì tôi lợi dụng vừa làm blog cho hấn ta mà. Hùng hiền lành, chịu khó học hành, lại cũng chịu đi đây đi đó nhiều, nên viết lách khá lăm. Có vẻ như bao nhiêu giải thưởng về báo chí của báo QĐND là hấn nắnng sạch? Hỏi học Báo chí với tôi, Hùng làm biên tập ở Tạp chí Công nghiệp Quốc phòng. Biết tôi dạy ở Học Viện, Hùng gạ tôi viết bài về mảng nhà trường Quân đội cho tạp chí, không quên ngượng nghịu nhắc là chỗ em nhuận bút hẻo lăm. Tôi xiêu lòng viết hai bài, một về dạy học cho đối tượng là sĩ quan ở Học viện; một về các chuyên ngành đặc thù trong Học viện, ví dụ về Chế tạo máy và Phòng hóa.

Cả hai bài được đăng, tiền không nhiều nhưng tình cờ lại hữu ích cho tôi: năm 1996 xét Giảng viên chính, cần nhiều tiêu chí, trong đó phải có ít nhất hai bài báo in Tạp chí cấp Bộ trở lên, vậy là tôi chỉ việc phôtô hai bài báo đó, đem nộp là OK! Đúng là “Thánh nhân đãi kẻ khù khờ”, nào ai tính trước được! Sau đó Hùng chuyển sang Báo QĐND, giờ đã trở thành một nhà báo ra dáng rồi. Cầu cho hai vợ chồng Hùng sớm trọn vẹn ước nguyện riêng tư.

Còn một anh chàng, mà giờ viết, e giống kiểu “thấy người sang bắt quàng làm họ” quá, nhưng cứ viết, dù chỉ mấy dòng thôi, đó là Đặng Hồng Quang, tức là Hồng Thanh Quang. Hôm nọ gặp chị Lộc, biết đã lên phó tổng báo Công an nhân dân rồi, to vật! Quang vốn là bộ đội, học kỹ sư Vô tuyến điện bên Nga về. Làm báo từ đơn vị lên. Quang có nhiều năng khiếu, đặc biệt hoạt khẩu, nói năng rất bạo, nhưng có vẻ vất vả như... lao động chân tay ý? Rất tự tin và đặc biệt... phát về đường quan lộc? Quang dịch thơ Nga khá hay, làm thơ cũng rất... xuya. Đạo cùng học Báo chí, Quang giữ chuyên mục “Nhìn ra thế giới” ở báo QĐND chủ nhật, viết rất khá. Gần đây sang báo ANTG, giữ chân tổng thư ký rồi lên Phó tổng như đã nói trên, lên nhanh như đi... thang máy Made in USA?

Một lần, lâu rồi, tôi đọc được bài báo trên ANTG số tết, lúc Quang đã là tổng thư ký. Lại là bài báo có vẻ không thuận cho Quang lắm, nói về Nghệ sĩ nhân dân Lê Dung, vốn mất đã lâu rồi, là vợ trước của Quang. Tôi gà mờ trong chốn... “báo trường”, tưởng là này nọ, liền viết một truyện ngắn, có tên “Về một bài báo tết” hơi có ý bêu Quang? Truyện được đăng trên Tạp chí Gia đình, chỗ ông Trần Hòa Bình (Tâm Thư) làm phó tổng. Gọi điện khoe Quang, lại hóa ra có sự quen biết giữa Quang với Bình, chuyện rất chi là dích dắc và lằng nhách! Rồi một lần gặp Quang, mới té ra bài báo trên ANTG là do... Quang viết? Oai, oai oai... !!! Chúc mừng cho sự nghiệp của Quang và hy vọng một ngày gần đây, sẽ lên tướng và còn tiến xa nữa, nhé.

Ôi, các bạn lớp Báo chí của tôi. Hãy còn nhiều lắm, nào Thanh Hà, nào Phương Hà, thời sự quốc tế VTV1. À, em Thanh Hà này, Hồng Thanh Quang có một nhận xét mà có thể ít ai để ý, nhưng tôi nghe được, khá ấn tượng: Em Thanh Hà có dáng vẻ của một cô vợ tốt? Chu cha, hay ghê. Thế mới biết, anh chàng Quang này cũng tinh mà hóm phết! Còn Phương Hà thì nhỏ nhắn, “hơi xinh một tẹo”, nói như thằng Dâu Tây (?) Phương Hà học khoa Pháp, đại học Ngoại ngữ. Em thông minh và rất chững chạc, nói năng nhỏ nhẹ, dễ nghe. Hà có mấy năm theo chồng sang Mỹ, tranh thủ học hành thêm bên đó, rất khá. Có lần tôi nhờ giúp cho một cháu vô thực tập chỗ em, Hà nhiệt tình và chu đáo lắm.

Còn em Mỹ Hạnh, em Thu Hoa HTV; còn Mai Phương, Phương Anh, phòng nhà trường VTV2. Thu Hoa học Tổng hợp Sinh, bố cũng làm ở HTV, tên Triệu Chinh Hiếu. Em cũng là... chiến hữu luôn “sát cánh” bên tôi những tiết... buồn đưa lê như... cháo chớp. Hoa sinh năm 72, người nhỏ nhắn, cười rất dễ mến, đặc biệt hay dùng từ “quên đi”, rất ấn tượng. Từ hồi đó, Thu Hoa vẫn làm Thư ký Biên tập cho đài truyền hình Hà Nội. Còn Hoàng Ngọc lớp trưởng, rất nhiệt tình với lớp, cùng Vinh bên phòng phim truyện HTV; còn em Khánh Thiện TTX, chị Mai Lộc VTV... là những nhân tố rất tích cực góp phần quan trọng níu giữ những kỷ niệm cho lớp Báo chí...

À, Còn thầy Thích Minh Pháp nữa, mà tôi quên mất, thật sơ suất. Nói đến thầy Pháp, thì nhớ đến em Thúy Hào, báo Nhi đồng hay Hoa học trò nhỉ? Em Hào cứ khen thầy Pháp đẹp trai, mặc dù đầu thầy cạo trọc lóc, hơi lạ, không phải một... trọc như bây giờ. Mà cũng phải công nhận thầy đẹp trai thật, cười rất có duyên. Tôi còn cái băng quay hôm liên

hoan, thầy có vẻ thích cậu hai nhà tôi, lúc đó mới lớp 6, tôi cho đi theo chơi. Thầy cứ quần lầy nó suốt. Hôm đó thầy còn hát bài “Còn duyên ngồi gốc cây đa”, rất tình tứ. Thầy Pháp trước khi vào lớp Báo chí thì trụ trì ở chùa Hương. Sau về trụ trì chùa Khai Nguyên trên Xuân La, Xuân Đình. Mỗi lần rủ lớp lên, lại có các bà phật tử làm mấy mâm cơm chay thết đãi cả lớp. Sau đó, thầy đi du học bên Phip-líp-phin hay In-đô-nê-xi-a gì đó, rồi về trụ trì trên Vĩnh Phúc, mấy lần mời lớp lên mà tôi không đi cùng được, tiếc quá.

Lẽ ra tôi còn kể nhiều nữa, mà dài rồi. Còn các thầy cô nữa chứ. Đành hẹn dịp khác vậy, nếu còn... duyên (*ngồi gốc cây nào, hủ thầy Pháp? ...*)!

## **2. Lớp Báo chí Khóa 3...**

**Posted on 22/05/2008**



*Wũ Văn Cảnh*

Tôi chưa định viết tiếp về lớp BC khóa 3 như Thiết Hùng gợi ý, vì đang... “hơi bận một tẹo”. Nhưng hôm qua, nhận được điện thoại của một bạn trong lớp, là Vũ Văn Cảnh. Cảnh bảo đang trên đường ra sân bay, hỏi tôi còn nhớ ai không? Nghe cái giọng khàn khàn là tôi nhận ra Cảnh ngay, nên vui vẻ bảo rằng nhớ... Cảnh cười, hỏi rằng sắp cưới vợ cho con trai à? Tôi vốn muốn vụ này chỉ... “lưu hành nội bộ”, vì rơi vào chiều chủ nhật, sợ phiền anh em bạn bè. Trong Học viện tôi cũng chỉ mời rất ít, kèm theo đôi lời cáo lỗi, thay cho báo hỷ tới những ai không mời được, cho nó “kín kẽ”.

Nghe Cảnh hỏi, biết là Thiết Hùng báo, nghĩ ai biết mà đi thì cũng tốt. Liền khai rằng đúng vậy. Cảnh bảo tuy không mời nhưng nhất định sẽ đến dự. Tôi liền cảm ơn rồi rít... Xong vụ hỏi thăm, Cảnh bảo: nghe Thiết Hùng nói anh vừa làm blog cho Thiết Hùng, dùng rất hay. Cảnh cũng muốn có blog để đăng ảnh nên rất muốn nhờ anh làm. Tôi vui vẻ

bảo OK, vì biết Cảnh chụp ảnh Nghệ thuật rất mả. Từng đoạt rất nhiều giải thưởng về nhiếp ảnh Nghệ thuật và Thời sự. Đạo trước, khi còn hay đi quay tin văn hóa văn nghệ cho các em ở VTV, tôi đã từng quay về một triển lãm ảnh của Cảnh, ở 29 Hàng Bài.

Cảnh tâm thước, trông rất phong độ, dù có... hơi béo một tẹo, da ngăm đen, có giọng nói khá đặc biệt, hơi khàn khàn, là “dân miền trong” thì phải (Nếu không phải thì thật buồn cười, vì tôi là dân “miền trong” mà còn chả phát hiện ra. Cũng như chả ai phát hiện ra tôi là dân “miền trong” vậy. Có thực bụng khai ra, thì lại biiu: “Cha này xạo”!) Trước khi đi học Báo chí, Cảnh đã là Trưởng phòng biên tập, Tạp chí Thông tin Cơ yếu. Sau khi học xong một thời gian ngắn, lúc có cái triển lãm ảnh cá nhân nói trên, Cảnh đã là Chánh văn phòng Hội Nhiếp ảnh Việt Nam. Lâu rồi tôi không gặp, hôm qua nói chuyện điện thoại nhưng vội, lại nói chuyện khác, có thẳng giáng gì không cũng chưa kịp hỏi...

Đạo còn học ở lớp Báo chí, có lần tôi đi quay gì đó mà mình chỉ có máy VHS thường, Cảnh đã cho mượn cái VHS dùng băng Super, còn mới cứng của cơ quan. Lần đó tôi mới biết nhà của Cảnh, ở 28 Điện Biên Phủ. Sau này Cảnh chuyển lên nhà mới ở đường Lạc Long Quân. Cảnh đã mời tôi đã lên thăm một lần, nhà như biệt thự, rất đẹp. Cảnh có nhiều tài lẻ, ngoài nhiếp ảnh, còn làm thơ, còn tài gì nữa thì tui... hung bít. Ngay tài thơ là tôi cũng vừa phát hiện ra khi Cảnh đưa cho tôi cái link của blog Yahoo!360plus. Nguyên là tôi đã kỳ công làm cho Cảnh cái blog bên Yahoo!360 (trang này đã bị chết) rồi, lại biết Cảnh là tay nhiếp ảnh, nên “đặc cách” làm thêm một trang bên Opera (trang này đã bị chết) nữa. Tại sao tôi lại nhiều khê, làm tới hai trang lận như vậy u? Là vì:

1. Trang Yahoo!360 là trang khá chuyên nghiệp, có từ lâu đời nên rất thông dụng (và do vậy, cũng có khá nhiều nhược điểm), có đông người dùng, hầu như ai cũng có, sau này mới có thêm Opera hay mới cóong nữa, vừa mấy tuần nay là Yahoo!360plus. Một nhiếp ảnh gia như Cảnh, muốn cho nhiều người thưởng lãm ảnh của mình, phải có trang chính là Yahoo!360, dù nó dùng toàn tiếng Anh và đôi chút bất tiện khi post ảnh, phải qua trang lưu ảnh phụ nào đó, như Photobucket.

2. Trang Opera lại có kiểu post ảnh rất tiện lợi, lấy trực tiếp từ kho ảnh của mình, code rất đơn giản, chỉ... nhõn một dòng. Đây là chưa kể ô comment của Opera cũng hỗ trợ HTML, dùng rất mê. Tuy nhiên chưa thể nói ngay là dùng Opera có thể thay Yahoo!360 được, mỗi anh một kiểu, tạm thời cứ dùng cả hai, lợi dụng thế mạnh của mỗi trang cho mục đích của mình.

3. Tôi không giới thiệu Yahoo!360plus cho Cảnh, vì “cái plus này” đang thử nghiệm, chỉ tạm dùng chơi, thăm dò thôi, không thể làm trang chính cho mình được. Ví thế này cho... dễ hiểu (?): Nếu coi Yahoo!360 sầm uất, náo nhiệt và hơi ồn ã như... Sài Gòn, thì Opera khiêm tốn nhưng sành điệu và khá ấm cúng như... Hà Nội. Còn Yahoo!360plus, bất quá

chỉ như... Khu kinh tế mới Lâm Đồng??? Hỏi có ai như “anh Cảnh nhà em”, dùng dùng vô Lâm Đồng mở cái... Tòa soạn, rồi ngồi rung đùi nghe... chim kêu vượn hú, mắt nhìn sương mù giăng tối ngày? Biết có ai vô mà xem ảnh với cả thơ đây ta?

(Sorry sorry!!! Ai nghe ví von thấy ngứa tai và tức lắm ý, thì... chiêu ngậm nước lọc cho tan cơn tức nhé. Cám ơn nhiều!) Đến đây sẽ xuất hiện câu hỏi của... Thiết Hùng: Sao “bố cu” không bày cho thằng em “cái anh Opera” hay ho kia? Thừa thằng em, là em quên đấy. Anh viết trong ô comment sau hôm nhọc nhằn sửa kích cỡ ảnh trên Yahoo!360 mà chưa ưng ý, rằng nếu rồi, anh sẽ bày “chiêu” khác, chính là chiêu Opera này đây.

Mà rồi em mãi đi học, bận quá nên quên mất tiu rồi! Nếu nhớ, thì gọi cho anh nhé. Mà em hơi bị thông minh, nên đã thấy post ảnh như... điên rồi còn gì, kể cả ảnh thiếu nữ... “bán thân bất... vãi” (“bán” còn lại em bủ là em đã... “pheng” đi rồi? À, mà thấy lâu lâu em không xóa đi, anh đã mạn phép... “pheng” nốt cái “bán” còn lại của cô ấy đi rồi. Thế gọi là “tiền trăm hậu tấu”, Sorry Thiết Hùng nhé!)

Một câu hỏi nữa: Sao tự dựng Cảnh lại vô... khu kinh tế mới Lâm Đồng, mà không ở Sẻ Gòong hay Hà Nội mà thi thồ... “ảnh ọt”, với cả... “thơ thiếc”? Đó có lẽ là do trên blast, tôi đưa cái link vô bài Lốp Báo chí khóa 3, lại đưa nhầm vô bài trong Yahoo!360plus (Lâm Đồng ý). Chắc ai đó mà Cảnh nhờ mở giùm, đã hiểu ra là làm cho Cảnh cái plus kia? Mặc dù tôi đã kỳ công làm cho Cảnh hai trang, một ở yahoo!360 (Sẻ Gòong) và một ở Opera (Hà Nội) rất... “hành tá tràng” rồi.

Dài giọng vậy là để nhắc lại nhà nhiếp ảnh Nghệ thuật, nhà thơ... bí hiểm, nhà gì gì nữa mà tui chưa biết Vũ Văn Cảnh rằng: hãy nhanh nhanh dùng Yahoo!360 (Sẻ Gòong) và Opera (Hà Nội) mà tui đã làm “sẵn nong, sẵn né” kia rồi, để cho Pà con sớm được thưởng lãm ảnh nghệ thuật và thơ bí hiểm của anh bạn. Còn “anh chàng” Yahoo!360plus (Lâm Đồng) kia, hãy cứ để tạm đó, hạ hồi phân giải, không thừa đâu mà sợ! Tôi cũng có một trang... dấm sẵn kia, bao giờ cần thì dùng đến, có sao đâu!

Cuối cùng, nhân dịp khi chưa có ảnh của Vũ Văn Cảnh, xin chiềng làng bài thơ... bí hiểm mà tôi copy của Cảnh bên... Lâm Đồng, cho bà con giải khuây, trong khi chờ xem ảnh của Cảnh nhé. Bài thơ có tên là... Chìm, – chắc nhà thơ muốn nói là... chết Chìm chi đó đây? – như sau: *“Mưa chìm vào đất*

*Mặt trời chìm vào đêm*

*Quá khứ chìm vào hiện tại*

*Anh chìm vào...*

*..... Em!*

Tôi đọc xong, bụng vốn chứa đầy... hài (cốt? Hự hự...) bèn xin phép nhà thơ Vũ Văn Cảnh cho được... “vịnh” một bài vui vui, dựa trên ý thơ trên. Gọi là xin thôi, cũng chỉ như “tiền trăm hậu tấu”, có điều đây là comment, nên nếu không xin cũng chẳng sao. Bài “vịnh” của tôi như sau:



*Mưa chìm... cho đất trương lên (Trong comment tôi viết là “nở lên”)*

*Mặt trời chìm... nướng cho đêm chín zừ*

(Trong comment tôi viết “... mãi cho đêm chín dừ”)

*Hiện tại... ìm quá khứ vô*

*Em ìm anh... đến bao giờ, hờ em? (Trong comment tôi viết “đến khi mô cho vừa”?)*

Lưu ý pà con, theo một nghĩa nào đó, ở đây, **ìim** là từ ở thể chủ động của từ **chìm**. “Tao **ìim** cho mày **chìm** hẳn đi nhé” ý mà. He he... Kiểu như anh chìm vào em là anh... bị động, còn em... **ìim** cho anh **chìm** (nghỉm), là em đã chủ động rồi! Thế mới hỏi, em ìm đến bao giờ thì... tha cho anh ý! Ke ke...

Đôi lời tán láo, chỉ nhân tiện giới thiệu trước với chư vị Hảo khách một nhiếp ảnh gia, một nhà thơ bí hiểm, một nhà... gì gì nữa, sẽ kể thêm sau, tên là **Vũ Văn Cảnh**, vốn là sinh viên lớp Báo chí khóa 3, sắp... đột ngột xuất hiện trong làng blog, như... “một niềm kinh dị!”

**P/S:** Vũ Văn Cảnh tuổi Mùi (sinh 1955) kém tôi 2 tuổi (Ty-1953) nhưng Cảnh làm... “xếp nhón” lại phong độ nên tôi xưng anh em hơi bị ngược... môm chút xíu. Thiết Hùng cũng ngạc nhiên khi biết tôi hơn Cảnh tận hai tuổi... Ý cha này là biu tôi trông như “bố... trẻ con” đây. Tức thể cơ chú lị!

### **3. Lớp Báo chí khóa 3.**

**Posted on 30/05/2008**



*(Để tặng các bạn lớp Báo chí khóa 3 và tri ân các thầy cô đã dạy chúng tôi nhân 10 năm tốt nghiệp: 1988-2008)*

**Phi lộ!**

Mấy hôm trước Thiết Hùng thông báo lớp Báo chí khóa 3 dự định họp mặt kỷ niệm 10 năm tốt nghiệp vào 15/6/2008, chứ không phải vào 22/6, sau ngày Báo chí Việt Nam một hôm như mọi năm. Tôi mò ra số của Kiều Phương, định nhờ nhắn cho mấy em bên VTV hộ, mà lâu không gọi nên không thấy thừa máy, chắc số đó “hết hạn sử dụng” lâu rồi, mà hung bít? Thiết Hùng hứa sẽ viết một bài về Hồng Thanh Quang, nhân tiện... “nịnh” ông Phó tổng này chút, vì nghe đâu Quang sẽ “chủ chi” cho buổi gặp mặt, một phần coi như khao lớp cái chức danh... “to vật” kia? Thế thì tốt quá – về mọi nhẽ – rồi còn gì.

Hôm gặp Thiết Hùng và Văn Cảnh ở đám cưới cậu cả nhà tôi, trông cả hai trẻ đến không ngờ. Tuy gần đây tôi liên lạc với Thiết Hùng thường xuyên, nhưng chỉ qua điện thoại và... blog. Đến khi gặp, thấy cậu chàng vẫn trẻ trung, hào hoa phong nhã như... “giai tân”, còn Vũ Văn Cảnh thì trẻ hơn cái ảnh... “wanted” (trong bài “Vũ Văn Cảnh”) đến hàng chục tuổi. Thiết Hùng nhắc đại ý: Bài về Vũ Văn Cảnh” thiếu nhiều... chức danh lắm, vừa nhận Nghệ sĩ ưu tú, lại chuẩn bị nhận Huân chương lao động đấy...” Quả thật là thiếu sót quá, Sory Cảnh và “Pà con” lớp Báo chí nhé.

Có điều, tôi viết chân dung chỉ mong được một phần nhỏ như Họa sĩ Còm (Hữu Khoa), sao cho phác họa được đôi nét tính cách hóm hỉnh, hài hước của nhân vật, để anh em đọc lên thấy có nét và... “cười mỉm chi” là được. Chứ viết kiểu chân dung có đủ com-lê, cà vạt (như cái ảnh “Wanted anh Cảnh em” kia) thì võ công mỗi tôi còn... kém tẩm lẩm, sợ viết không đạt, lại chả bỏ “pà con” chê cười cho. Đành nhờ Thiết Hùng “làm” cho cái khoản chức danh ấy vậy nhé.

Vậy hôm nay thì tôi sẽ viết gì, mà ghi tí “Lớp báo chí khóa 3” thế kia ư? Xin thưa là tôi sẽ thử phác họa đôi chút về các thầy cô đã từng dạy chúng tôi, hy vọng để tri ân các thầy cô. Mà cũng chỉ chাম phá đôi nét của một số ít thôi, không hết thầy được đâu ạ. Hy vọng có ai đó trong lớp, vốn toàn nhà báo, sẽ bổ sung thêm về các thầy cô còn lại, nhé.

**Vài nét về các thầy cô dạy lớp Báo chí khóa 3.**

Tôi biết mà vào học được lớp Báo chí bằng hai khóa 3 là nhờ anh Tùng, anh Dũng vừa học khóa 2 mách cho. Anh Tùng và Dũng là hai anh em ruột, dạy “vỡ lòng” cho tôi về quay phim Video. Cái lớp “vỡ lòng” này vốn do anh Tùng tổ chức, nhưng được Viện thông tấn (?) cho phép đứng tên mở lớp, cấp bằng ngắn hạn.

Sau này anh Tùng về Đại học Khoa học và Nhân văn Hà Nội, gây dựng rồi phụ trách phòng chuyên dùng lớp báo hình, phục vụ việc dạy thực hành cho các sinh viên Khoa

Báo chí. Anh rất có năng khiếu và luôn chịu khó mày mò, sắm sanh thiết bị nên khá thành thạo về các công đoạn trong lĩnh vực truyền hình, từ khi còn làm riêng ở nhà.

Vũ Dũng kém tuổi tôi, tính tình rất trẻ trung, quen biết Trần Bình Minh từ thời còn thỉnh thoảng đi quay chương trình VKT cho Trần Đăng Tuấn, Trần Bình Minh, Lại Văn Sâm... Sau này Vũ Dũng chịu sang Cam-pu-chia hai năm làm cái thường trú cho ban Thời sự VTV bên đó, nên khi về thì được vào biên chế ở Ban Thời sự VTV, chỗ Trần Bình Minh.

Dài dòng vậy vì hai anh em anh Tùng đều học lớp Báo chí bằng hai, trước tôi một khóa, do thầy Dương Xuân Sơn lúc đó là Phó khoa hướng dẫn tốt nghiệp. Hai anh thân với thầy Sơn, giới thiệu tôi đến thầy nộp hồ sơ, nên dù lớp khóa 3 đã học mấy tuần, tôi vẫn được thầy nhận vô học. Vào nhập học muộn như tôi, còn có Nguyễn Trần Văn Anh, Dương Liên Hương, Vũ Kiều Phương bên VTV nữa, mà ở bài “Lớp Báo chí khóa 3” lần trước tôi có kể phải đi học thêm môn Ký hiệu học của Giáo sư Hoàng Trinh.

Quay lại thầy Sơn. Thầy là người có nhiều công lao đối với các lớp Báo chí bằng 2 nhất. Tuy thầy Hà Minh Đức lúc đó là chủ nhiệm khoa, nhưng chuyên môn về báo chí là thầy Sơn, nên mọi việc thuyết phục nhà trường để mở được lớp bằng 2 là ở một tay thầy. Bởi vậy, nếu ai có chút tình với lớp BC bằng 2, hẳn sẽ cũng như tôi, nhớ đến thầy Sơn trước nhất.

Thầy Sơn cao dong dỏng, dáng thư sinh, đeo kính cận, nói tiếng khu IV (tôi nghiệm ra một cách tình cờ, mà không chứng minh, cũng không bình luận gì, là 10 thầy giáo ở bậc Đại học ngoài Hà Nội, có đến 6-7 thầy là người Khu IV? Các bạn có thấy thế không?), khá thân thiện với sinh viên. Thầy làm tiến sĩ báo chí bên Nga về, có tư tưởng khá mới mẻ về đào tạo sinh viên báo chí.

Theo thầy thì người làm nghề báo, có thể tốt nghiệp đại học bất kỳ ngành nào, kể cả thuần túy kỹ thuật (lấy vài ví dụ, là do nhiều người biết đến thôi: Trần Bình Minh, hiện là phó tổng VTV, vốn là kỹ sư Luyện kim học bên Nga về. Hồng Thanh Quang, hiện là phó tổng báo Công an nhân dân, là kỹ sư Vô tuyến điện, cũng học Nga về...), nhưng cần có lớp bằng hai về báo chí cho họ tiếp cận với lý luận và nghiệp vụ báo chí một cách chính thống...

Rất nhiều nhà báo đã theo học bằng hai ở Khoa Báo chí, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội, nhưng chỉ có ba khóa (?) được học theo mô hình thầy Sơn, là mở riêng, học riêng, – hỏi chúng tôi là học ở hội trường Viện Văn học, nơi thầy Hà Minh Đức làm Viện trưởng, có điều hòa, phố cổ, rất thích, – các khóa sau này phải vào học chung trên trường ở Thanh Xuân, xa hơn, ít ảm cúng hơn.

Nói thêm một chút là lớp tôi học ngó xuống phố Nguyễn Hữu Huân, một con phố rất đẹp, xuôi ra cung Thiếu nhi, Ngân hàng nhà nước... ra hồ Hoàn Kiếm. Dưới đường có nhiều quán chè chén, ốc luộc... Tôi chỉ lấy phòng học và con phố này làm bối cảnh cho truyện ngắn “Giáo sư Báo Chí” (link dẫn sang Yahoo 360 bị die rùi), và “Tiểu Thuyết”. Ai trong lớp mà đọc, sẽ thấy không liên quan gì đến lớp Báo chí chúng tôi cả.

Dạy môn “Tù và ngữ trong tiếng Việt” cho chúng tôi là thầy Giáp, tiến sĩ Ngôn ngữ học, công tác bên Viện Ngôn ngữ, cùng toà nhà với Viện Văn học. Thầy Giáp – có chân thi giảng bên Ý (?) thỉnh thoảng lại ra nước ngoài dạy, – dạy khá hay cái môn... khó nhằn này. Còn nhớ hôm thi môn thầy, chúng tôi phải làm bài luận nộp. Mấy hôm đó tôi đang dạy lớp chuyên loại Kỹ sư trên trường Tăng Thiết giáp. Bài “Tù và ngữ” sắp phải nộp, mà tôi lại phải chôn chân trên Vĩnh Yên. May sao, hôm đó tôi mò vào thư viện của trường Tăng, lại gặp được cuốn tài liệu viết về Từ ngữ trong tiếng Việt của Viện ngôn ngữ ấn hành. Vậy là chỉ sau một buổi chiều, có tài liệu tham khảo, tôi viết xong bài luận về nộp. Bài đó được thầy Giáp cho 9 điểm.

Cô giáo dạy môn “Thi pháp học” cho chúng tôi thì khá nhiều người xem chương trình “Câu lạc bộ thơ” trên Tivi biết, đó là Tiến sĩ ngữ văn Đoàn Hương. Cô Hương dạy khá hay, ở cái cách nói theo cảm hứng, không bị gò bó theo khuôn phép nào. Chính nhờ vậy mà truyền được cảm hứng cho người nghe. Nói thêm là trên Tivi, trong chương trình đó, học trò lớp báo chí khóa 3 của cô là... “thợ nói” (Sorry Quang) Hồng Thanh Quang giữ chân Em-Xi, kẻ tung người hứng khá ăn ý. Sau này khi viết (cái gọi là) “Tiểu thuyết”, tôi để nhân vật Tùng Chi miêu tả chân dung cô và giờ dạy của cô. Tuy đã cách điệu đi, thêm thắt vào, nhưng các bạn học lớp Báo chí cũng có thể nhận ra đôi nét về cô giáo duy nhất dạy lớp Báo chí khóa 3 này. Hỏi nhỏ các bạn lớp BC chút: trong “Tiểu thuyết”, tôi để cô “Công án” có chồng và em bé thiên thần, là có ý mong cho cô may mắn chuyện riêng tư. Vậy còn ngoài đời, chuyện riêng của cô thế nào rồi nhỉ, hy vọng là tốt hơn trong truyện?

Còn thầy Quán nữa. Tôi không còn nhớ cụ thể là thầy dạy môn gì, nhưng về ngoài của thầy thì tôi rất nhớ và môn thầy dạy liên quan đến Kinh Dịch, tử vi, bói quẻ... Do vậy, trong “Tiểu thuyết” nói trên, tôi cũng để cho nhân vật Tùng Chi tả về thầy và môn thầy dạy khá dụng công. Tất nhiên, cũng như cô Hương, vì đã thành nhân vật văn học rồi nên tôi đã cách điệu đi, thêm thắt vào nhiều lắm.

Thầy Hà Minh Đức dạy môn “Lý luận văn học” cho lớp tôi. Thầy viết sách về lý luận văn học rất hay, tôi đọc sách và hâm mộ thầy từ hồi còn học phổ thông, những năm sáu mấy, bảy mấy... Thầy nói chuyện rất hóm, tác phong đĩnh đạc. Nhưng môn học của thầy khó mà dạy cho hay hay seo ý, cứ nhang nhác như dạy văn cấp THPT. Làm bài môn của thầy thì đại loại cũng phân tích bình luận thơ ca hay văn vẻ như thế (?). Hồi dạy chúng tôi, thầy có ra mấy cuốn kiểu ký sự đi đường, hay tản văn, rồi ra cả vài tập thơ nữa, ít thấy viết về lý luận văn chương như xưa? Hôm nọ, tình cờ xem trên Tivi một hội thảo văn học

nào đó, thấy thầy đang ngồi. Chục năm qua đi rồi còn gì, lại đã trọng tuổi, trông thầy già đi nhiều...

Thầy Hường cũng là tiến sĩ bên Nga về (?), dạy chúng tôi môn báo viết, cũng là phó khoa, nay đã là Trưởng khoa Báo chí rồi. Thầy cũng nói giọng khu IV nữa. Chúng tôi học khá nhiều môn liên quan đến nghiệp vụ báo chí của thầy và thầy Sơn. Cùng với thầy Sơn, thầy Hường cũng đóng góp khá nhiều cho thành công của lớp Báo chí khóa 3 chúng tôi nói riêng.

Dài rồi, mà kể về thầy cô không thể “ba hoa xích thố”, tán láo quậy phá như kể về bạn học được nên chắc bạn đọc thấy chán òm? Nhưng thôi, để tôi kể nốt về thầy Tâm dạy truyền hình, còn ai thì nhờ các bạn lớp Báo chí kể tiếp, như một cách đề tri ân các thầy vậy nhé.

Thầy Tâm là Tiến sĩ chuyên ngành báo chí truyền thông, công tác bên Trung tâm giáo dục Truyền thông, phố Bông Nhuộm. Ở bên đó có phòng dựng do anh Nhật phụ trách. Một lần tôi làm cái quảng cáo cho một khách sạn của một ông Tây ở đường Lý Thường Kiệt, có đến nhờ anh Nhật dựng và ông Tây vào đây đọc lời bình. Thầy Tâm người nhỏ nhắn, trông rất trẻ trung. Hôm liên hoan lớp Báo chí, thầy hát tận mấy bài, phong cách rất... Amateur. Thầy Tâm hướng dẫn tôi làm luận văn tốt nghiệp. Đề tài: “Về phóng sự ngắn trên chương trình thời sự VTV”. (Dạo đó tôi hay đi quay cho mấy em bên Thời sự VTV, được phát mấy cái phóng sự ngắn do tôi quay. Tôi ghi lại để làm ví dụ thực tế).

Còn nhớ mỗi lần đi thông qua luận văn, tôi lại sang bên Bông Nhuộm, gặp thầy Tâm bên đó. Có lần thầy rủ tôi xuống sàn nhảy dưới lầu một, ở đó chiều nào cũng có lớp dạy nhảy, nhạc nhẽo xập xình. Có lẽ vì thế mà thầy Tâm nhảy rất dẻo, vì chiều nào các thầy bên đó cũng tham gia, còn tôi thì chưa nhảy bao giờ nên xin... kiếu. Có lần đi quay trên Lạng Sơn, các sếp bên Sở Văn hóa mời đi khai trương Vũ trường, chúng tôi chỉ ngồi xem, chả biết nhảy nhót gì. Để đỡ... ngổ, chúng tôi phải ngồi uống bia lon, hai chân dạng ra khuyñh khuyñh, ra vẻ rất... phớt đời.

Vậy mà đã 10 năm rồi... Thời gian quả là “bóng câu qua cửa”. Hồi đó tôi mới 45, giờ đã là 55. Viết đôi dòng chỉ gọi là đề tri ân các thầy cô đã dạy dỗ mình một thời. Dù rằng khi học, có nghịch ngợm, có nói chuyện riêng khi thầy giảng bài, chúng tôi tuyệt nhiên không hề có ý trọng hay khinh môn nào, thầy cô nào. Chỉ là đã đi học, đều là học trò, mà đã là học trò, thì chỉ được xếp vào hàng... ma quỷ. Mong các bạn và các thầy cô có lỡ đọc, thấy bất như ý đoạn nào, xin thể tất cho. Thank you very... nhiều!

#### **4. Lớp Báo chí Khóa 3. Ngày ấy... Bây giờ...**

**Posted on 17/06/2008**



*(Tặng các bạn lớp Báo chí khóa 3, nhân 10 năm ngày ra trường.)*

Ngày ấy, mấy em trẻ trẻ 7X bên VTV, HanoiTV, TTXVN và các báo khác học lớp Báo chí khóa 3 tung tăng chân sáo đến lớp, khiến cho cái hội trường Viện văn học của thầy Hà Minh Đức sáng quắc lên, tươi tắn, xốn xang. Những hôm chờ thầy cô đến muộn, các em rủ nhau đi “ốc lược”, đi chèo đá... dưới đường Nguyễn Hữu Huân, rồi quay về công viên ngồi quán nước chè chuyện trò... inh cả phố cổ.

Ngày ấy xôn xao em nợ tơ tưởng anh kia hay ngược lại, mà rồi hóa ra chẳng phải thế. Sau này mới biết ai cũng chơi với nhau thân thiết vậy thôi...

Ngày ấy mỗi lần hội lớp, xe máy xếp hàng, lũ lượt kéo nhau đi, rất chi là... “hành tá?” Mỗi lần chụp ảnh chen vai thích cánh rất đôi đồng vui, muốn đuổi bớt đi mà e rằng khó?

Bây giờ, mấy em 7X ngày nào... “neoh nhóc” con thơ, muốn đi cũng chẳng dễ nào. Hội lớp vì thế cứ rơi rụng dần... Thế rồi, như sắp đặt của tạo hóa, già quá hóa... trẻ con. Lũ già cả chúng tôi lại tung tăng... chân sáo, chịu khó tham gia hội lớp?

Lần này nhân 10 năm ngày ra trường của lớp Báo chí khóa 3, chúng tôi đi... hơi xa nên số đông 7X của lớp bị rơi rụng hết. Quân số đại diện cả lớp còn lại nhõn... 15 người. Tôi đi về bị dính chương... Tào Tháo nên cố lắm cũng chỉ cặm cùi post lên mạng được hết số ảnh trong cái máy Amateur của mình, rồi nằm... dưỡng lão mất một ngày mới đỡ... phệt.

Ảnh chỉ mang tính thời sự, còn gọi là nghệ thuật thì Vũ Cảnh lại không mặn mà lắm nên chỉ tí tách vài cái rồi xếp máy. Có lẽ cái hội lớp kiểu này chỉ mang tính thời sự thôi, nghệ thuật nổi gì, Cảnh nhờ? Vậy là “gánh nặng tang bồng” đè hết lên vai mỡ tôi. Đã thế, Thiết Hùng lại suốt ngày réo gọi viết bài, nếu không lớp Báo chí... xèo tôi ra làm món Kim Chi Hàn Quốc, vì cam tội lần trước viết thiếu nhiều người. Hự hự...

Tôi hôm nay sáng lên trường, trưa về tranh thủ gõ keyboard. Chiều lại lên trường, về lại tranh thủ gõ, miệt mài như kẻ tội đồ. Lại còn lo đọc lên nghe không thấy... sượng tai, có bạn lại thâm trách cha này “kém tắm”, chưa kể còn kẻ sót ai đó, thì toi. Dù sao thì cũng phải bắt đầu thôi, và tôi xin chiềng làng với các bạn về những người đi hôm đó, không theo thứ tự nào, chỉ đôi dòng gọi là... “Ngày ấy, bây giờ”!

Ngày ấy, thầy Pháp tốt nghiệp Sư phạm Ngoại ngữ, hầy còn măng tơ, quần áo nâu sồng nhà chùa dân dã, hồn nhiên đùa với cậu hai nhà tôi hôm liên hoan lớp chia tay vào hè. Tôi còn không nhớ hồi đó Thầy đi học bằng xe máy, hay xe ôm? Buổi liên hoan ấy, thầy say sưa hát bài “Còn duyên ngồi gốc cây đa”, ngó trông rất “phiêu”, khiến em Hạnh với cả em Hảo mê tít (?). Lúc đó Thầy đã trụ trì chùa Khai Nguyên khá... chững chạc trên Xuân La rồi. Một lần thầy mời cả lớp lên thăm chùa, mấy bà phật tử đáng kính được thầy “cử” ra làm cơm chay chiều đãi cả lớp, rất đỗi trọng thị...

Bây giờ, thầy dầy ra trông rất phong độ, còn phong thái vẫn... ga-lăng như ngày ấy. Thầy giờ đã là Đại đức Thích Minh Pháp, trụ trì chùa Biện Sơn rất bự trên Vĩnh Phúc. Thầy vẫn khoác áo nâu sồng, quần nâu lá tọa nhưng chất vải rất xịn, cát may cực khéo. Chân Thầy dận đôi dày da đan đế kép, hàng ngoại nhập, tất trắng tinh khôi. Thầy đi xe Lexus đen bóng, số “lộc phát, phát lộc”. “Con xe” nghe đâu có giá đến gần hai tỷ, do thầy tự lái về tận Hà Nội cùng đi hội lớp.

Hôm đó ăn xong, thầy nằm võng đu đưa rồi cất giọng hát một bài dân ca khá mùi mẫn, vẫn thấy “phiêu” như ngày nào. Nhưng giọng thì đã nhuộm màu phôi pha đi ít nhiều... Thỉnh thoảng lại thấy thầy móc di động ra, lớn tiếng tư vấn chuyện tình yêu cho cô nào đó, chồng con không như ý, giọng rất chi là bạo, và... đời nữa!

Ngày ấy, em Khánh Thiện, đã tốt nghiệp Tổng hợp Văn, tuổi mới chớm “băm”, vẫn còn mỏng mảnh như đóa Bạch Liên. Vẫn ngó “ai” nhát nào như dao cứa vào tim “ai” nhát ý. Thầy Hà Minh Đức nhìn thấy em trong lớp buổi đầu, phút chốc trào dâng cảm xúc như

gặp lại “cố nhơn”. Vốn trước đó em Thiện là trò cưng của thầy ở khoa Văn, tuổi mới chừng hai mốt, như bông hoa đang kỳ hàm tiếu, một thời làm... xiêu vẹo câu văn...

Nay, vào lớp Báo chí, tuy “con chị nó đi, con gì” nó lớn, nó tranh mất... Ai đó không còn mặn mà như xưa, thì đã có hàng tá anh mê mẩn lượn quanh em Thiện. Trước có anh Trần Mạnh Lân, – mà nhắc đến tên, phải kể thêm tên... bố, để mọi người nhận ra cho lạ, – mê mẩn tâm thần... Hôm đó ngồi trên xe, cho dù có là đùa, còn biết cả anh... Cảnh nhà em cũng thảm đê ý? Hì hì...

Bây giờ, em Thiện đã mang vẻ mặn mà, dằm thắm hơn, và vẫn còn nhuần sắc như ngày nào, cho dù đã “đầu bốn” rồi. Nói chuyện nghe qua thì chao chát, đanh đá nhưng lại ẩn dấu vẻ duyên dáng và đầy nhiệt huyết, đặc biệt là cho những dịp hội lớp thế này. Ở Thông tấn xã VN, em Thiện kiêm chân phụ trách “tiếp thị năm” với đồng nghiệp cho... anh Thân Đức Nhã, rất chi là nhiệt tình, vì cứ ngỡ Công ty năm của Nhã làm ra. Mãi sau, mới phát hiện ra là năm “Made in... Tung của rần có Mao chu xi”, nên “em chã”, vì đã mất... hứng đi rồi! Hì hì...

Ngày ấy, có anh chàng Vũ Văn Cảnh, tốt nghiệp Học viện Lục quân, suốt ngày tay máy rong chơi như luôn đi tìm những vẻ đẹp tiềm ẩn nơi thiên nhiên và cả các cô... gái nữa. Đầu thập niên 90, thế kỷ XX, liền trong hai năm 92-93, Vũ Cảnh đã đoạt liền hai giải, một giải nhì ảnh Nghệ thuật Hà Nội, một giải ba Hội NSNAVN. Những năm kết thúc thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI, vào năm 1997 và liên tục trong 5 năm liền 99-00-01-02-03 Cảnh đoạt liền sáu giải thưởng ảnh xuất sắc của Hội NSNAVN. Đặc biệt, hai năm 01 và 02, Cảnh đoạt một Bằng danh dự và một Huy chương bạc FIAP tại Canada và Brasil.

Bây giờ, Vũ Cảnh nhà em đã... “hơi béo một tẹo”, nhưng trông vẫn rất hoạt bát, và đậm chất nghệ sĩ, chả hổ danh cái hội... nghệ sĩ nhất trong “kính thừa các loại hội nghệ thuật”, là Nhiếp ảnh, cho dù anh vẫn đang đương kim cái chức Chánh văn. Hôm nọ, tôi cùng bà xã lên nhà Thiết Hùng, gặp hai vợ chồng Cảnh ghé qua. Vậy là lại được lên thăm lại cái biệt thự trên Xuân La nhà Cảnh, được tặng cuốn sách ảnh mới ra lò. Bà vợ “mỏng mày hay hạt” nay đã lui về... ở ẩn, cả hai đều rất hiếu khách.

Trong nhà Cảnh có treo bức “Nguyện cầu” (Huy chương bạc FIAP Brasil 02) và đặc biệt, vợ chồng tôi thích nhất bức cây đa 6 thân làng Cảnh, phóng rất to, gần kín cả bức tường phòng khách. Cảnh đã được tấn phong Nghệ sĩ ưu tú và sắp tới lại được nhận Huân chương Lao động nữa. Ngồi trên xe, em Thiện đùa đùa bừa, “Em được nhiều anh đê ý, nhưng nói thật, em chỉ đê ý nhõn... anh Cảnh? Hì hì...”. Khổ, Vũ Cảnh nhà ta trông thế mà hay cả thẹn, lại được dịp đở hết cả.... các thứ, không cứ gì riêng mỗi... hai tai.

Ngày ấy, Hoàng Ngọc tốt nghiệp Đại học Luật, là lớp trưởng trẻ tinh khôi. Làm cái chân “vác tù và hàng tổng”, vậy mà lúc nào Ngọc cũng vui vẻ và nhiệt tình. Cái phòng phim



của HanoiTV, nơi Ngọc đảm trách, sau kéo thêm được anh chàng Vinh của lớp Báo chí về. Ở đó có ông thuyết minh phim Trung quốc rất hay. Nghe đâu là em trai bà Thu Hiền, mẹ chồng Mỹ Linh, cũng thuyết minh phim rất “mã”, bên VTV?

Bây giờ, Hoàng Ngọc đã phong trần hơn, vẫn làm ở cái phòng phim ấy, cùng anh bạn Vinh ấy, đi đâu cũng có nhau như đôi bạn nối khố từ kiếp trước vậy. Một lần, đã lâu lắm, Ngọc đi Pháp có ghé qua sứ quán Pháp gặp Khanh. Khanh gửi quà cho vợ tôi, nhờ Ngọc cầm về. Tôi mò mãi mới ra nhà Ngọc ở bên Hoàng Cầu, nhà thì trong ngõ hơi sâu một tẹo, nhưng ra dáng là biệt thự lắm.

Ngày ấy, chị Mai Lộc, một trong “tam vị đầu 5”, mà em Lan Đài tiếng nói VN biu là “ba Lờ”: là Mai Lộc VTV, Mạnh Lân VTV và Hùng Lân HanoiTV đều sinh năm 1947! Tuy nhiên, chị Lộc không như hai anh Lờ kia, lười gặp gỡ bạn bè, chị rất tích cực và là nhân tố quan trọng, cùng em Thiện giúp lớp rất tích cực trong các lần tụ tập.

Bây giờ, tuy đã ngoại lục tuần, cháu nội học lớp 3, chị vẫn như con dao phay, băng băng tìm nơi tụ hội cho cả lớp. Lần này, chị đã tìm ra chỗ để... tái lãn em Hạnh, luộc tái Thiết Hùng, chần tái em Lan... Tôi thông minh nên phát hiện ra nước nóng quá, nên tắt vòi nóng đi sớm, nên chỉ như nước... nhúng phở, vào hôm ta đi ăn sáng sớm quá, nên không bị... chân! Hì hì...

Ngày ấy, em Phương Lan, tốt nghiệp đại học Sư phạm Ngoại ngữ, khoa Trung, là phát thanh viên chương trình thời sự Đài tiếng nói Việt Nam còn nhìn chị Minh Vương cười ngạo nghễ. Em đọc rành rọt từng tiếng, các cụ rất thích nghe, chứ không như PTV bên truyền hình, đọc càng nhanh càng... sành điệu? Tuy bận việc nhà Đài, nhưng người ghi chép bài đầy đủ nhất, chính là em. Tôi có môn vì bạn... nói chuyện riêng với mấy em 7X trong giờ học, ghi chép không đủ, nên có lúc phải nhờ đến vở ghi của em để photo. Hì hì...

Bây giờ, em Lan đã tự phong mình là... Minh Vương, tuy nhiên vẫn luôn nhiệt tình trong các cuộc gặp mặt. Thậm chí, có suất đi nghỉ với chồng và con mà trùng ngày họp lớp, vẫn... “chồng con quên đi cho nhanh”, để mẹ đi có việc! Năm nay cô con gái rệu thi tốt nghiệp đại học ngoại ngữ, khoa Trung văn. Cô bé năm nào đi Sóc Sơn, còn lộc ngọc tồ tồ, mẹ nhờ bác Hùng đèo, giờ xem ảnh đã là một thiếu nữ xinh đẹp, điệu dàng và rất thông minh. 10 năm rồi còn gì, pà con nhè.

Ngày ấy, em Lê Tùng tốt nghiệp Sư phạm khoa Sinh, duyên dáng, nhu mì, là cô giáo THPT nhưng rất mê văn chương, báo chí. Em học thêm rồi làm cộng tác viên bên T/C Truyền hình. Lúc nào em cũng tươi rói, mặt mũi sáng quắc, rất ưa nhìn. Tùng học hành thông minh, chăm chỉ và cũng tích cực gặp gỡ bạn bè trong lớp.

Bây giờ, em vẫn vậy, chả thấy khác gì nhiều, thời gian như cứ... trượt đi bên cạnh, không chạm vào được em vậy. Đặc biệt, cái vẻ duyên dáng, nhu mì và nữ tính thì không thay đổi. Khiến cho Lê Tùng vẫn tươi tắn và... tỉnh khô? Phải vậy không, Thiết Hùng?

Ngày ấy, em Ánh Nguyệt, tốt nghiệp Đại học ngoại ngữ khoa Nga kia ở HanoiTV rất chi là... “người lớn”. Có lẽ vì vậy mà tôi đùa với mấy em 7X, mà hầu như chưa bao giờ (dám?) đùa với em. Thỉnh thoảng xem HanoiTV, vẫn gặp em mà chỉ cứ nhìn xa xa vậy thôi...

Bây giờ gặp, em cười cười hỏi, còn nhớ tên gì không? Tôi có nhớ mà nhất thời... quên, nên phải 3 phút sau mới gọi được đúng tên của em, với cái họ rất chi là đặc biệt: Cai Ánh Nguyệt. Em vẫn có vẻ... “người lớn” như xưa. Tuy nhiên cái vẻ nèn nã và duyên thâm thì không hề mất đi ở em.

Ngày ấy, em Mỹ Hạnh vừa tốt nghiệp Đại học Văn hóa, rất điệu dàng, chả giống con mẹ Vượng chuyên làm chương trình chống tiêu cực bên HanoiTV tẹo nào. Mẹ có giọng đọc rất cứng rắn, đanh thép. Con gái thì lúc nào cũng là lướt và yếu điệu, ăn mặc kiểu cách. Tuy nhiên, Hạnh luôn có mặt trong các kỳ hội lớp, giản dị và dễ gần.

Bây giờ, em vẫn vậy, như chả già đi tẹo nào. Vẫn yếu điệu, kiểu cách và ưa trang điểm, như cái cách em ngồi trang điểm hồn nhiên trước mặt Đại đức Thích Minh Pháp kia! Lúc chia tay thầy, em Hạnh đã tự đạo diễn được bức hình rất xuya, mà nhiều người phải ghen tị, khi ngồi cạnh vị Đại đức bên tay lái chiếc Lexus. Cả hai miệng cười tươi rói.

Ngày ấy, có một cô gái bị rủi ro nên gặp khó khăn về hình thể bề ngoài. Cô tên Thanh Hương, tốt nghiệp Tổng hợp Sư, người nhỏ nhắn nhưng ý chí thì chắc không nhỏ tẹo nào. Vì cô đi học rất chăm chỉ, hầu như không một lần vắng mặt. Đặc biệt các lần họp lớp cô tham gia rất nhiệt tình, điều đó thật là đáng nể.

Bây giờ gặp lại, vẫn cô gái nhỏ nhắn và khiêm nhường ngày nào. Cô vẫn đều đặn tham gia các cuộc gặp gỡ mà rất nhiều người đành bỏ vì bận bịu hay vì những lý do muôn vẻ khác.

Ngày ấy, có anh chàng họ Thân, tên Đức Nhã. Đi học mà lúc nào cũng tất bật với sản phẩm tiếp thị của mình, lúc thì lịch năm, lúc thì hàng mỹ nghệ... Được cái anh Nhã ít khi vắng tiết học, và là một trong những người trân trọng nghề báo, dù là một nghề... tay trái, nên rất yêu cái lớp Báo chí này.

Bây giờ gặp lại, anh vẫn vậy và rất nhiệt tình trong các cuộc gặp gỡ. Đặc biệt, ai cũng có cảm giác, anh rất muốn “bao” hết cái lớp báo chí này, nhưng mà “lực bất tòng tâm” hay seo ý, nên tình cảm mặc dù rất chi là... trào dâng, mà đành cứ nén lại, nén lại... Vậy đó.

Ngày ấy, có một Cao Việt Lợi, tốt nghiệp Học viện Ngân hàng, hào hoa phong nhã mà rất khiêm nhường. Anh ít lời nên tôi thường biết mà ít chú ý đến... Anh có cô vợ hiền thực và hai cô con gái nhỏ xinh đẹp.

Bây giờ, tuy vừa chịu tang người bạn đời thân yêu, anh vẫn nhiệt tình có mặt. Hai cô con gái anh đưa đã vào Đại học Quan hệ Quốc tế, đưa vào THPT, cả hai đều ngoan ngoãn và học cực siêu. Anh để tóc muối tiêu rất sành điệu, ra dáng một Tổng biên tập lắm. Mọi người khen anh biết để tóc tự nhiên như thế, không như “anh Nhã nhà em”, “đảo ngói” liên tục mà vẫn “Ba bốn lai”, chứ chẳng phải... “Hai lai” nữa? Hì hì...

Ngày ấy, anh chàng Nguyễn Phú Vinh vừa tốt nghiệp tổng hợp Văn, khôi ngô tuấn tú. Chừng cuối năm ở lớp Báo chí thì... “bắt vợ”. Vợ xinh và “mỏng màng hay hạt” như cô văn công. Hôm cả lớp đến dự đám cưới, chú rể ngượng nghịu như... “giai tân”, còn cô dâu thì e lệ, nép bên anh chàng còn chưa quen với cái danh xưng là “chồng”?

Bây giờ, chàng thư sinh Phú Vinh ngày nào đã đầy đà, ra dáng một... đại gia lắm, có điều hình như hơi béo sớm, so với “anh Vũ Cảnh nhà em” thì phải? Phú Vinh cùng với Hoàng Ngọc, đều ở phòng phim truyện HanoiTV, hầu như thủy chung như nhất, không vắng mặt một lần họp lớp Báo chí nào...

Ngày ấy, Thiết Hùng lơ ngơ trong làng báo vì đang tòng sự ở một Tạp chí nho nhỏ, khiêm tốn của Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng. Vai đeo quân hàm trung úy, anh chàng như cậu học trò THPT trong cái lớp bằng hai vốn nhiều tay tổ làng báo này.

Bây giờ thì Thiết Hùng đã ra dáng một nhà báo có hạng, công tác ở báo Quân đội nhân dân, với đủ các giải thưởng từ năm 1999 đến nay. Thiết Hùng vừa trân trọng đề tặng tôi cuốn “Đất lửa cõi người” mới ra lò. Đã giới thiệu một số bài trên blog anh chàng, mà các bạn có thể đọc khi bấm vào avatar Thiết Hùng trong FL của blog tôi. Văn Hùng chân phương và gọn gàng, y chang kiêu mà báo Quân đội vẫn yêu cầu thế.

Sở hữu một cơ thể cao to lưng lửng, một mét bảy mốt, nặng bảy mốt ký, Thiết Hùng đáng được các cô gái ngưỡng mộ. Nhược điểm duy nhất của anh chàng này, nếu có thể gọi thế, có lẽ là ở khuôn mặt, nó “trẻ đến... nao lòng”? Hự hự...

Đến nỗi, em Hạnh comm cho Thiết Hùng, đã không cảm lòng được mà bủ: “*Nhìn anh, đoán chừng chỉ ... 10 tuổi*”. Hụ hụ... Không cãi, cũng biết là hơi quá, còn đâu thì... chính xác? May mà chọn mãi được cái Ava “hơi già một tẹo” để treo lên...

Hết rồi, còn ai không ta? Trộm vía, may mà hôm đó chỉ nhõn 15 “mạng” đi hội lớp, nếu các em nhiệt tình, thêm chỉ độ... 10 nữa thôi, thành 25, trong sĩ số 47 của lớp, là đủ khiến tôi đây... “toi đặc”? Lúc đó, chắc viết xong cái gọi là... “điềm mắt” này, dù mỗi người chỉ mấy dòng, tôi cũng đành ngậm ngùi soạn thêm cái... “Cáo phó”, gửi đăng bên báo của Thiết Hùng, là vừa. Hì hì...

Chữ nghĩa vốn không đủ để gửi gắm lòng thành, nên các cụ xưa mới có câu “giấy vắn tình dài”, có gì còn thiếu sót xin được thể tất nhé, hồi các bạn lớp Báo chí Khóa 3 của tôi ơi! Xin tạm biệt. Hẹn ngày tái ngộ!

### **5. Cái cậu Cử này... (Lớp Báo chí Khóa 3)**

**Posted on 16/07/2008**



*Trung tá nhà báo Lê Thiết Hùng- nick” Cậu Cử Điền nông”.*  
*Phóng viên báo QĐND. (Thời điểm viết bài này)*  
*Hiện là Đại tá, Tổng BT Tạp chí Công nghiệp Quốc phòng và Kinh tế)*

(Bài này vốn là Comment cho “Comment của Cậu Cử vào bài “Lấy Nhà tiên tri” của tôi)

Thú thực là tôi gia nhập làng blog lặn độn lắm. Mới đầu chỉ mong tìm chỗ cất ít “gia tài văn chương”: dăm chục vở kịch cho thiếu nhi đã phát trên VTV, mấy cái truyện ngắn viết cho mình... Mà long đong mò mẫm mãi, đến giờ nhiều cái vẫn còn phải mò, được cái

nhờ thể mình hiểu kỹ hơn. Thịnh thoảng có một blogger nào đó thương tình ra tay độ thể, chỉ vẽ cho, đặc biệt là bên Opera, như Tansang, Saipw, Bee Bee...

Chứ đâu có “hên” như cậu Cử bây giờ! Cậu cứ... “ho” cái là tôi lại “cung cúc” chỉ dẫn cho từng ly từng tý một. Mà cơ khổ, tôi là giáo viên, cái nghề có phương châm “nói càng dễ hiểu càng tốt”, “chỉ tận tay, dạy tận trán”, nên đã chỉ cho Cậu quá ư là “thái, tác, cụ, tý”.

Lắm phen chọt giật mình: bỏ cha, cứ xơi xơi lên mặt blog thể này, chả bỏ “pà con” cười cho hai ông “hâm đơ”. Vậy mà nào đã yên, với cậu Cử thể vẫn... chưa “đã”, phải kỹ hơn nữa. Bên “âm thực” có cái từ... “chuyên môn hẹp” rất hợp với “ca” này, là phải “nhừ” hơn cơ! Thậm chí sốt ruột quá, không chịu được, cậu đòi hướng dẫn cả cái nhập cảm là password lên... quick comment!

Lắm phen cậu còn nóng tánh, tương cả “Bố cu”, “Lão giáo”... đủ kiểu, nhưng tôi... ráng chịu, vẫn phải “ngọt nhạt” như “hông có giề”, vì biết tánh khí “cha này” nó thía. Khô vậy. Thế mới biết, “nghề chơi cũng lắm công phu”? Bạn sẽ hỏi, “cha này” nó làm sao?

Xin thưa, là “nó” có tài chứ làm sao. Cứ xem hàng xâu giải thưởng của cậu ta khắc biết. Đã đành là không thể căn cứ vào giải thưởng là đủ, nó “cũng ba bảy đàng”. Nhưng còn đọc bài viết nữa, cậu viết được, viết khá đầy chữ. Đó là kẻ thứ văn chương có khuôn phép, phải “trông trước ngó sau”, khó thể mà cậu còn mang cả “bộ sưu tập” giải thưởng về, hưởng chi... Tôi đã nghĩ vậy và quả vậy.

Đành rằng cậu viết hơi “bạo”, nhưng văn chương cũng như gu âm thực. Tôi đi ăn sáng, thấy có “thằng cha”, thậm chí là... “cô (con?) mẹ” nó ăn tương ớt thấy mà thèm: đồ lòn cả bát phở! Chu cha, tôi vừa ăn vừa lườm lườm, thâm khâm phục: phải nhiều “công lực” mới “chơi” kiểu... “thượng thặng” như thế được chứ bộ. Mình “kém tằm”, chỉ rưới chút cho có màu gọi là nịnh “con” Mất, chứ “thằng” Lưỡi, “con” Môi nó đâu được hưởng cái thú cay xé Lưỡi, nóng bỏng Môi?

Tôi vốn “biết người biết cửa” nên thỉnh thoảng bị cậu “xa gần” mà ráng chịu, hy vọng còn có người cùng... chơi với mình. Thế bạn tưởng chơi với nhau dễ lắm đấy à? Ngay cả bà nội trợ, thích xài con dao sắc, thỉnh thoảng cũng phải mất tí... tiết với nó chớ, nếu tiết... tiết, xin chơi con dao cùn đi, cho nó lẹ. Hi hi...

Trong bài “Dễ khéo”, chọn được thời cơ hợp hợp (chứ không phải lúc nào cũng đùa tùm lum đâu nhé), tôi còn đùa với sinh viên, khi ví von “giải bài tập khó, bài tập dễ” với chuyện... iu đương. Đại loại “Yêu cô nào kiêu kiêu, khó khó, mới thú chứ. Yêu cô dễ quá, chán òm à”? Chơi với cha có tài và sẽ còn tài tiếp nữa như cậu Cử, phải chịu cái cảnh thỉnh thoảng hứng lên “nó”... “đá gà, đá vịt” vài nhát và phải... cố mà khen “Bồ

hòn ngọt nè” chứ? Hự hự... Vả chẳng, có phải vì “nó đá” thế mà mình bị... kém tấm đi đâu. Như đạo xưa, mình cứ rửa “Tu bản nó đang giã chết”, mà nó vẫn... sống nhăn không à. Nó sống tốt, tức là phải học theo nó mà sống, và may thay là ta cũng đang tìm cách học đây, đó cũng kể là cái... tài của ta, chứ bộ.

Như những bài khó như comment cho “Nhà tiên tri”, ai cũng biết là hay. Nhưng hỏi mấy kẻ cảm được cái hay thành con chữ như cậu Cử? Tôi biết cha này ít khen ai. “Thằng” có ít nhiều tài năng nó thế! Bài không hay, không “hạp” gu nó, chớ mong “lầy” được ở nó một chữ, nói thế cho nó nhanh. Nó khen, là biết nó thực lòng, cứ yên tâm mà mừng, cho nó... sớm chợ.

Như những cái comm của cậu cử cho vài bài “Nhà tiên tri” của tôi, đặc biệt là cho bài “Lầy nhà tiên tri” này thì biết, “võ công thâm hậu” lắm. Bạn sẽ bủ: “Nó” khen anh, lo anh chả “bốc” nó lên? Nói thế, nghe vậy mà hung phải vậy. Thứ nhất, phải hiểu cá tính của bạn mình. Cha Cử này, “nó” thẳng lểm đấy ạ, “không lơ mơ” là nó... “Lão giáo”, “Bố cu” vào mặt anh ngay, hưởng chi là... lơ mơ! Hì hì... Đùa chút cậu nhé! Thứ hai, thử đọc comm của “nó” xem, phân tích đâu ra đó, hỏi có ai “khen vờ” mà dụng công, mà tâm huyết được như cậu Cử không?

Đành rằng cũng có kiểu khen thực lòng mà không dài dòng (vì không phải ai cũng tiện hay cũng muốn dài dòng là được), chỉ có mình mới nhận ra cái chân thành trong mỗi câu comm của bạn mình thôi, dù “vắn”, dù dài. Ngoài ra, mình viết được hay không, mình cũng tự biết mà. Nếu thấy bài mình viết “phình phồng” mà nó cũng khen... “búa xua” là biết ngay chứ, tự hào mà chỉ cái đó! Mình là con người, cái tối cần là “biết mình biết người”, hay của mình đến đâu, hay của người đến đâu, cũng như vậy về cái dở. Phải biết mà hành xử cho đến đúng độ, là vừa. Quá đi hay non đi một chút là hỏng, hay chí ít là... “kém tấm”, nôm na vậy.

Với cậu Cử, vì mới gia nhập làng blog, “công lực” còn non, dễ bị liêu xiêu trước dư “nuận”, nên nhiều phen tôi phải ngọt nhạt để “chống lưng” cho cậu. Cậu dễ bị tác động đến mức, nghe lời cả anh chàng chưa chơi blog bao giờ. Điều đó thật ngớ ngẩn, cái anh đã không biết, thò vào cái gì cũng sợ, hỏi nó có tích sự gì? Giống như vào chiến trường, lại hỏi kinh nghiệm thoát chết trong bom đạn ở thằng Tân binh, nó biết tránh đạn bao giờ đâu. Hay tệ hơn, khôi hài hơn, lại hỏi kinh nghiệm “giường chiếu” ở cậu “Giai tân” mới “nút mắt”, chưa “lâm trận” bao giờ! Hì hì...

Có phen, thay vì comm cho bài viết, vốn là sở trường của tôi, tôi lại đành phải... nhịn, làm “nhiệm vụ” khác, vì nó... quan trọng hơn. Ví dụ, trong bài Bồng hồng III, thay vì comm về bài viết, tôi lại “đánh hơi” thấy cái cần comm hơn khi đọc được ở những cái comm khác của cậu sự nản chí nhất thời nhưng không kém phần đáng... báo động, bèn viết thế này:

“Oai, lại có mùi... “rối” chẳng? Hi hi... Đùa chút thôi mà. Thế để cậu biết “chơi blog” đâu phải... ngon ăn. Muốn vững vàng tiến bước, phải có đủ “công lực”: Đam mê học hỏi; Theo đuổi ý tưởng; Tôn trọng friends (vì họ hơi bị tinh tường, gặp bài hay, hợp gu là Page View tăng vun vút, viết... “kém tầm” là họ ứ thềm đọc. Hi hi...); Lại cũng biết... bất chấp friend, vì nếu cứ theo họ, mình cũng... hết hơi, cứ viết thôi! Cuối cùng, viết phải chân thành, đọc bài là họ biết ngay mình có chân thành hay không (Tớ đã có bài về thành ngữ: “Khôn ngoan chẳng lọ thật thà”), chân thành luôn giúp ta vượt lên...

Trở lên là tâm sự với bạn thôi, chả có ý dạy khôn gì đâu, vì cậu “danh chính ngôn thuận”, tớ viết lăng nhăng vậy để chơi thôi mà. Hy vọng cậu chỉ dọa cho tớ sợ, – và cậu đã dọa thành công, vì tớ đã hơi sờ sợ rồi đấy, – chứ đừng bỏ nhau như thía. Mãi mới tìm được một tri kỷ, suốt ngày đòi bỏ nhau, bùn thiu à! Thôi, tớ dzia!”

Cũng trong cái comm cho bài “Lấy nhà tiên tri” tôi biết là cậu Cử được động viên nhiều, khi biết có nhiều blogger mới gia nhập làng blog. Đó là cậu còn chưa biết ngoài cái Yahoo!360 mà hiện đang quá tải (nên rất hay bị lỗi) vì rất nhiều người sở hữu một vài trang này, khối người còn sở hữu những trang khác nữa. Như tôi, ngoài Yahoo!360, còn có Opera, Yahooplus, “noi.vn” nữa. Cậu chưa biết rằng, nếu không thấy hay, thấy lợi ích, chả ai người ta thêm tạo blog cho mình. Chẳng qua vì họ không có... “chân gỗ” như tôi để tạo hộ mà thôi. Hi hi...

Chưa kể là tạo cho rồi mà... kém tầm, cũng chịu, không phát triển được, vì đã bảo “Nghề chơi cũng lắm công phu” mà. Huống chi cái anh blog này, không chỉ chơi mà còn học tốt nữa, lại càng “công phu” hơn bội phần! Cuối cùng tôi muốn nhắc lại rằng, chơi blog bạn chả thiệt thòi gì, đặc biệt khi mà Internet là thứ mà bạn không thể làm ngơ với nó trong thời buổi hiện nay. Vậy thì cho dù bạn chả học được viết lách gì trên blog, thì ít ra bằng việc chăm chỉ giao tiếp với môi trường mạng, bạn đã không bị lạc hậu với nó và thế đã là tốt rồi. Huống chi, bạn lại đam mê viết, để viết được, bạn phải đọc trên mạng, bạn phải đụng chạm đến vô số vấn đề cần phải học để thao tác trên trang viết...

Trời ơi, thế là học đấy, chứ còn gì nữa! Sao thỉnh thoảng lại cứ đòi bỏ, hả cậu Cử ơi! Và, để tỏ lòng cảm ơn cậu đã chịu khó đọc và comm, xin tặng cậu bài thơ nôm na, chỉ xin bạn Đình Xuân chớ chê... “thơ thần”, là may lắm rồi. Hi hi... Bài thơ tạm đặt tên là

### **“Vịnh cậu Cử”.**

Cái cậu Cử này thật kỳ khôi  
Vì tài nên tật cũng đúng thôi  
Các cụ ngày xưa đà biu vậy  
Lời nói người xưa chừa thấy sai.

Văn chương cậu viết đâu ra đây  
Nôm na chuyện Phố với chuyện Quê  
Cái tình trong Cậu tình chân chất  
Hỏi ai đọc phải mà không mê?

Nếu được thả ra cho cậu viết  
Bóng hồng bay bổng Một, Hai, Ba  
Ai đọc cũng khen tài cậu Cử  
Mới hay từ trước giấu tài hoa...

Tôi được cậu comm là sướng lắm  
Là thấy yêu đời muốn hát ca  
Mới hay tri kỷ dù khó kiếm  
Khó kiếm nhưng rồi... kiếm cũng ra!

Lời quê chấp nhặt dông dài vậy  
Chẳng đủ cho tôi giải nỗi lòng  
Chỉ cần cậu hiểu cho tôi thế  
Là quý lắm rồi, cậu biết không?

**16/07/2008**

## **6. Lên chùa...**

**Posted on 23/03/2009**





*(Tặng các bạn lớp Báo chí khóa 3 và riêng thầy Pháp,  
có pháp danh Đại đức Thích Minh Pháp, với lòng yêu mến.)*

Bạn hãy đọc câu này “Lên chùa bẻ một cành sen” theo nhạc điệu dân ca Thanh Hóa: “Lên chùa bẻ một cành sen/Ăn cơm bằng đèn đi cấy sáng giăng/Ba bốn cô có hẹn cùng trăng... Có hẹn cùng trăng”... thì sẽ hình dung được cái cảm giác khi ngồi một mình trên nhà sàn chùa Biện Sơn nhìn mông ra xa, nơi ấy ngút ngàn là sóng lúa xanh rập rờn dưới nắng nhạt cuối tháng hai ta, thoáng đôi chút cò trắng nhấp nhô yên bình.

Chùa Biện Sơn tọa lạc cô tịch, riêng lẻ trên cánh đồng xã Minh Tân, Yên Lạc, Vĩnh Phúc, nên nếu nhìn từ trên cao xuống, đó như một ốc đảo xanh thắm cây cối trên nền xanh mát của những cánh đồng lúa đang non, tách riêng khỏi khu dân cư. Trụ trì ngôi chùa bẻ thế này là Đại đức Thích Minh Pháp, người mà không chỉ đông đảo phật tử trong nước, mà rất nhiều đạo hữu ở nước ngoài đều biết và thường xuyên liên hệ, giao hảo với tình bằng hữu.

Trước năm 2005, Biện Sơn chỉ là một ngôi chùa nhỏ, khiêm tốn, rêu phong, ít người biết đến. Sau khi đi du học kết hợp thỉnh giáo Phật pháp tại Ấn Độ, Tây Tạng và nhiều nước khu vực Đông nam á về, Thích Minh Pháp được giao trụ trì chùa này. Vốn qua khá nhiều trường lớp, thiền viện Phật giáo trước khi gia nhập lớp Báo chí khóa 3 bằng hai (1996-1998) với chúng tôi, nên thầy Pháp (như cách chúng tôi hay gọi thời đó) vừa am hiểu Phật pháp, vừa làu thông chuyện đời.

Ngó qua, có vẻ thầy “nửa đời nửa... đoạn(?)” rất chi là Amateur, ở cái cách thầy thân mật với bạn học chúng tôi, ở cái cách thầy lớn giọng tư vấn tâm lý cho các cô gái trực trực chuyện chồng con. Nhưng hóa ra, đó lại là cái cách thầy chinh phục cả đời lẫn đạo rất hữu hiệu. Chỉ trong vòng 4 năm, ngôi chùa nghèo nàn cô cút nơi làng quê hẻo lánh bỗng lác mình vươn dậy như một gã trai phong lưu công tử mà vẫn mang đậm phong cách thiền tự.

Không khí Phật pháp của khu vực được chấn hưng thấy rõ từ đó. Ngoài vẻ bề ngoài nghiêm trang bề thế như ắt phải có của chốn cửa thiền, sự sâu sát với đời của thầy Pháp không những tạo điều kiện cho Phật đạo “xâm thực” vào xã hội, mà còn ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống làng xã, địa phương ở đây. Ngôi chùa không chỉ là nơi hành đạo của giới tăng ni Phật tử mà còn trở thành nơi chốn đi lại thăm viếng của rất đông các “thí chủ” đặc sệt chất đời. Đa phần trong số đó là những người dân với đủ thứ chuyện phức tạp trong gia đình, ngoài xã hội cần thầy tư vấn, giúp đỡ và thầy tỏ ra rất có uy tín khi xử lý các vấn đề này.



Theo “các thí chủ” lớp Báo chí khóa 3 nhiều lần lên thăm viếng như các em Khánh Thiện (TTXVN), em Phương Lan (Đài TNVN)... thì thầy Pháp rất mát tay trong việc dựng vợ gả chồng cho các thanh niên và kể cả các đôi “rồ rá cạp lại” tại đại phương và trong khu vực; hàn gắn cho nhiều gia đình có chuyện “cơm chẳng lành, canh chẳng ngọt”, khiến cho cái uy của thầy tại địa phương rất chi là nổi tiếng. Tôi đo đếm cái uy đó thông qua sự

quy củ trong ngôi chùa rất đẹp, với nhiều bức tượng phật và đồ thờ khí bằng đồng rất tinh xảo bày rải rác (và hớ hênh?) trong khuôn viên rất rộng lớn của ngôi chùa. Không có cái uy đó, hẳn không có được không khí yên bình như thế ở cái vùng đất (ngịch?) Minh Tân, tuy ở vùng nông nghiệp nhưng có đa số dân kiêm nghề chạy chợ và kinh doanh buôn bán này.

Một phần quan trọng khiến cho ngôi chùa hưng thịnh về mặt vật chất là mối giao hảo thân thiết của thầy Pháp với các đạo hữu phật giáo ở nước ngoài, nơi thầy từng thỉnh pháp, du học và rất nhiều thí chủ trong nước, vốn là giới doanh nhân từng biết tiếng thầy. Xây dựng quy mô bề thế như vậy, nhưng riêng việc đi lại, thầy Pháp vẫn có riêng hai “con xe” rất xịn, một là cái Lexus 4 chỗ bạc tủy, và một là con For Everet bảy chỗ bóng lộn, luôn sẵn sàng ngoài sân chùa. Cái đầu óc thông thoáng nhờ đi lại nhiều nước khiến thầy cấu trúc ngôi chùa vừa đẹp, lại rất tiện dụng cho việc giao tiếp: nhà sàn, nhà ăn, nhà khách, nơi hội họp; vườn hoa, con suối, cây cầu... hết sức hài hòa, vừa mang phong cách phật giáo nhưng cũng rất tiện lợi cho sinh hoạt cộng đồng khi cần thiết.

Có lẽ nhờ đó mà riêng lớp Báo chí khóa 3 chúng tôi, theo lời các em lúc ngồi trên ô tô là đã 5-6 lần gì đó lên chùa Biện Sơn thăm thầy Pháp rồi. Tôi và em Cai Ánh Nguyệt bên Hà nội TV thì... lạc hậu hơn, chỉ mới lên nhõn lần này. Các lần khác đa phần không trùng ngày nghỉ, tôi bận giờ dạy, vì lớp thường lên thăm thầy Pháp nhằm ngày nhà báo 21 tháng 6 hàng năm. Lần này, lên thăm chùa vào ngày chủ nhật, lại không nhằm ngày hương khói trong tháng, nên theo các em trong lớp là rất may, vì thầy Pháp được rồi, ngồi “bù khú” với lớp lâu hơn. Lại nữa, lần này em Khánh Thiện ưu tiên cho mấy anh được kèm theo vợ, trong đó có tôi, anh Nhã và thêm... “anh Vũ Cảnh nhà iem”.

Nói vậy vì Vũ Văn Cảnh, ông chánh văn phòng hội nghệ sĩ nhiếp ảnh, người “chiêu đãi” lớp chuyên xe lại thập thò mãi mới quyết định cho vợ đi cùng. Lúc xe sắp chạy, anh chàng mới hớn ha hớn hở chạy ra một góc gọi điện về báo: “Em có đi cùng không, xe đang bị... thừa vài chỗ?”. Ông chánh tốt bụng thật thà, khiến em Lan với em Thiện phải giật mình biu: “Cái anh này, anh phải lói thế nào chứ... Nhỡ chị em tự ái thì chết”.

Vợ tôi thì thường đi chùa vào các ngày rằm mùng 1 nên rất mê tiếng tăm ngôi chùa Biện Sơn, khi từng nghe hai vợ chồng nhà doanh nghiệp hàng xóm ca ngợi vì họ thường xuyên lên đó. Nhưng rồi tôi phải báo lại rồi lúc ra xe còn rụt rè xin lỗi em Thiện lần nữa, vì vợ đột xuất có cái hội chợ việc làm trên Sóc Sơn, phải xin hoãn. Nói vậy vì nhiều em muốn đăng ký mà không đi được vì em Thiện sợ hết chỗ. Rồi lên xe, các em nhiệt tình quá, còn tôi thì biết vợ rất tiếc nên vót vát gọi dặn “Nếu chuẩn được thì cứ lên sau, nhưng càng sớm càng tốt”. Vậy là chừng hơn 11 giờ trưa, vợ tôi cũng lên nhập hội.

Thiết Hùng lần này bận tháp tùng vợ đi chùa Hương nên lỗi hẹn, nhưng có thêm em Diệp bên TTXVN và trung tá Nguyễn Anh Tuấn, thư ký tòa soạn báo QĐND. Tuấn đưa con trai 7 tuổi đi cùng. Buồn cười, chú bé này chả giống bố Tuấn tẹo nào, rất giống thầy Pháp, mà bện thầy cực kỳ lun. Lúc biết là sắp về, nó kiên quyết đòi bố phải ở lại với thầy

đến... tôi! Cũng phải công nhận là thầy Pháp rất... “sát” trẻ con. Lại nhớ hồi cậu út nhà tôi học lớp 5 theo bố lên tổng kết lớp báo chí, thầy Pháp với nó cứ quần quýt với nhau suốt...

Khoảng hơn 2 giờ chiều, chúng tôi “giã bạn” Minh Pháp ra về. Kể đi người ở bịn rịn. Cho dù thấy thích cái không khí và cơ ngơi bề thế của ngôi chùa và mừng cho thầy, nhưng tôi vẫn bị cái phần đời lồi tuột về với phố và có đôi chút chạnh lòng cho thầy, khi nghĩ tới cái phút chúng tôi ồn ã ra đi, để thầy ở lại với chôn cửa thiền tịch mịch, đơn côi. Vì nhớ có lần Thiết Hùng kể, khi bị gặng hỏi, thầy cũng tâm sự đại ý “Tôi cũng là người, là thanh niên, do đó cũng từng có giây phút phải đối mặt với sự yên tĩnh tuyệt đối ở chôn cửa thiền hoang vắng nào đó trong đời”...

Mặc dù hồi đó đã lâu rồi và nay chắc thầy đã tịnh tâm hơn, nhưng biết làm sao nhỉ, “suy bụng ta ra bụng người” vốn là bản năng của con người mà? Dù sao thì khi lên xe ô tô, các em lại bắt đầu bàn tán về cái kế hoạch mà thầy pháp dặn mời chúng tôi: “Độ cuối tháng 3, đầu tháng 4 ta, thầy sẽ tổ chức cái đại lễ đặt xá lợi của Thích ca Mâu ni mà thầy thỉnh được khi đi thăm viếng bên Thái Lan, Singapo và Indonexia về. Chín hạt xá lợi này sẽ được trưng bày cho các tăng ni phật tử chiêm bái trong một cái đại lễ kéo dài 7 ngày rồi đặt nằm vĩnh viễn ở chùa Biện Sơn, trong cái bảo tháp bằng đồng khối nặng hàng chục tấn mà thầy đã trực tiếp áp tải đồng đi thuê đúc ở Nam Định hôm rồi”...

Hỡi các thí chủ lớp Báo chí khóa 3, hãy thành tâm chúc cho Đại đức Thích Minh Pháp, bạn đồng học của chúng ta hăng thiện, hăng tâm, hăng đức và hăng đạt trong sự nghiệp “khuyến trương Phật giáo, tốt đời đẹp đạo” của mình chứ? Nam mô a di đà phậ... ậ... ậ... ậ! Mô... phậ... ậ... ậ... ậ!



## 7. Chuyện cơ duyên

Posted on 19/04/2012



*(Bài này đưa vào nhóm bài về “Lớp Báo chí khóa 3”  
vì liên quan đến thầy Thích Minh Pháp)*

*(Hay câu chuyện hậu “Đám tang của một blogger”- Xem bài của tác giả Dương Phương Vinh trên báo Tiền phong online.: <http://www.tienphong.vn/van-nghe/571270/chuyen-dam-tang-mot-blogger-tpp.html>)*

Từ khi mê mãi vẽ tranh sơn dầu, tôi bỏ hẳn không viết báo, cũng không viết blog nên cũng lười vào các trang cá nhân của mình. Hôm nọ, tôi tình cờ vào trang Multiply, thấy xuất hiện một lời nhắn trong Inbox. Vì lời nhắn đó nói lên nhiều điều mà e rằng tôi khó tìm ra cách thay thế “đắt hơn” để khai mở cái chủ đề mà mình đang viết. Tôi xin mạn phép “copy and paste” lời nhắn đó, vì tin rằng bạn đọc sẽ dễ hình dung ra chân dung của người gửi. Về phần tôi, khi đọc dòng tin – bằng linh cảm – tôi đã tin đó là một người tử tế. Tin nhắn như sau:

*“Thưa anh Hùng,  
EM là Trịnh Hòa. Hôm nay em google tìm thông tin về đại đức Thích Minh Pháp thì tìm được bài viết của anh trên multiply, tặng tranh cho thầy. EM xin phép hỏi anh, thầy Pháp*

*có phải là người trong truyện dưới đây không ạ? Anh có thể gửi cho thầy đọc. Link sau bị die, các bạn đọc bài copy ngay cuối bài này.*

*<http://vn.360plus.yahoo.com/laothayboigia/article?mid=23>*

*Tác giả của truyện này là chồng em, anh Đinh Vũ Hoàng Nguyên. Anh Nguyên mới mất hôm 2/3 âm lịch, tròn 37 tuổi dương.*

*Mấy hôm nay, em đi tìm hiểu việc đưa linh chồng em lên chùa, vào tuần 35 ngày. Và em nhớ đến truyện về Anh Pháp anh Nguyên viết đã lâu. Nếu đúng thầy Thích Minh Pháp là nhân vật trong truyện thì với em, đây là một cơ duyên gặp gỡ, người bạn cũ của chồng em. Em có thể hỏi thầy về việc của anh Nguyên.*

*Anh Nguyên là họa sỹ, nhưng sau này khi anh ít vẽ vì mắt kém đã chuyển sang viết nhiều hơn, và được yêu quý nhiều. Em đang gửi thư cho anh từ blog của anh Nguyên trên multiply. Nếu anh có thể giúp em liên hệ với sư thầy, anh hãy gọi điện cho em tại số máy 090 250 .... Em cảm ơn anh.*

*Trịnh hòa.”*

Tôi đọc ngay bài viết của họa sỹ Nguyên theo cái link mà Hòa đưa rồi liên hệ đến hoàn cảnh người nhắn tin để thấy ngay đây là cả một câu chuyện vừa cảm thương, xúc động xen những tình tiết hứa hẹn nhiều bất ngờ. Nói vậy vì cả người gửi tin và nhiều người liên quan trong câu chuyện của Nguyên tôi chưa hề biết, nhưng lại gắn kết với một người bạn khá đặc biệt của tôi và của lớp Báo chí khóa 3, đó là Đại Đức Thích Minh Pháp.

Bài viết khá tài hoa (sau này tôi đã đọc thêm nhiều bài khác trong blog của Nguyên và thấy đây là một cây viết rất khá) đã lột tả được cái chất đời của một nhà sư từ khi còn là “sư ông” cách đây gần hai chục năm, cho đến nay đã là một Đại đức khá có tiếng tăm, cũng là “cái chất” mà tôi đã từng mô tả về Thầy. Chính vì vậy mà tôi tin câu chuyện của Nguyên là có thật và “sư ông” trong bài viết đích thị là Thầy Minh Pháp, đạo đó đang học lớp Báo chí khóa 3 với chúng tôi..

Theo bài viết, hồi đó Nguyên chừng 22-23 sắp tốt nghiệp Đại học Mỹ thuật Công nghiệp, còn sư ông Minh Pháp khoảng 35 tuổi, họ kể như là bạn vong niên vậy. Tôi lập tức gọi cho thầy Minh Pháp để kiểm tra thông tin. Thầy quả là có tố chất thông minh và bản chất giản dị, vì tôi mới kể vắn tắt những thông tin đọc được trong bài viết của Nguyên, thầy không những nhớ ngay mà còn kể vanh vách thêm mấy cái tên những cô cậu bạn học đi cùng Nguyên hồi đó lên giúp tô tượng cho thầy. Tôi cẩn thận xin phép để cô vợ của Nguyên liên lạc trực tiếp với thầy, chứ chưa đề cập gì đến chuyện Nguyên đã mất (sau này đọc thêm mấy bài trong blog của Nguyên, tôi mới biết anh chàng đoán mệnh như vậy là vì bị ung thư dạ dày).

Hôm sau, tôi nhận được tin nhắn mới của Hòa trong Inbox trang Multiply. Hòa hoan hỷ thông báo Đại đức đã nhận ra Nguyễn và bảo: “Ngài coi anh Nguyễn là cố nhân của Ngài”. Tôi thầm nghĩ, đúng là bản chất thầy Minh Pháp như chúng tôi từng biết, vẫn phong cách giản dị như cái thườ còn thỉnh thoảng đi xe ôm đến lớp. Nói vậy vì không hiềm người, sau khi lột xác thành danh, đã vội tỏ ra quên hết những gì đã qua? Tôi thấy nhẹ lòng vì Hòa và cha mẹ Nguyễn đã gặp được chuyện hợp sở nguyện.

Cha mẹ Nguyễn chỉ mỗi chồng Hòa là con độc đinh. May mà một năm trước khi Nguyễn “về giời”, hai vợ chồng đã kịp có một cậu nhóc rất đáng yêu cho ông bà đỡ cô quanh tuổi già. Mở ngoặc là tôi biết những gì về Nguyễn chỉ là thông qua những trang blog của cậu ấy, vì thực ra là không tiện hỏi qua Hòa. Cũng qua những câu comment của bạn bè Nguyễn trong các bài viết ấy, tôi mới biết Hòa từng lấy bằng Tiến sĩ ngành Môi trường tại đại học Michigan Hoa Kỳ năm 2009, hiện làm cho một tổ chức phi chính phủ của Canada ở Hà Nội.

Qua những gì vừa chấp nối được, tôi cứ tâm niệm về một thứ “cơ duyên” nào đó nửa đời, nửa phật trong câu chuyện Hòa đi tìm cố nhân cho người chồng đã khuất. Mà nào câu chuyện đã dừng lại ở đó. Số là năm ngoái 2011, tầm tháng 9, vợ chồng tôi quyết định sửa nhà cho cậu út sinh năm 1985 lấy vợ. Như một bài tôi từng viết về thầy Minh Pháp, năm 1998, ngày lớp báo chí liên hoan ra trường, thầy và cậu út nhà tôi rất quấn quýt với nhau. Cậu út tôi hồi đó mới chỉ là một cậu bé lớp 6, còn hơn hờ theo bố lên lớp dự liên hoan, còn thầy Minh Pháp cũng trẻ măng, chỉ mới ngoài 30.

Cơ duyên run rủi thế nào, 14 năm sau – khi đã là một Đại đức khá tiếng tăm, trụ trì một ngôi chùa lớn – thầy lại là người đã 8-9 giờ tối còn đích thân đi taxi từ Vĩnh Yên về nhà tôi ở Hà Nội xem chỗ chuyển ban thờ gia tiên, xem ngày giờ động thổ sửa nhà, xem ngày giờ ăn hỏi, cưới xin cho cháu. Vừa rồi xong việc, tôi cùng vợ lên chùa tri ân Thầy, tình cờ có gặp một gia đình có bà mẹ và hai cô gái “về người Hà Nội” cũng vừa lên thăm chùa Biện Sơn. Một chút ngỡ ngợ vì trong tin nhắn trước, Hòa có nói vào dịp tuần 35 ngày của Nguyễn, gia đình sẽ lên gặp thầy về chuyện của Nguyễn, nhưng tôi cũng không dám chắc. Đến khi một trong hai “cô gái về Hà Nội” đó đột ngột gọi tên tôi, xưng là Hòa vợ anh Nguyễn.

Tôi thầm nghĩ đúng là cơ duyên giữa gia đình Nguyễn với Thầy Minh Pháp, mà tôi luôn là nhân vật trung gian. Cũng hôm đó tôi mới biết mẹ Nguyễn và trong câu chuyện với bà, chuyện cơ duyên lại được bà nhắc đến. Bà kể nhà bà vốn ở Khâm Thiên, nhưng sau này chuyển về một chung cư ở Xuân La, gần chùa Khai Nguyên nơi đạo xưa thầy Minh Pháp trụ trì. Bà nghẹn ngào trong nước mắt nhắc chuyện đạo mới về Xuân La, có lần Nguyễn đèo mẹ lên thăm chùa Khai Nguyên, kể về đạo xưa, thời còn là sinh viên Mỹ thuật năm cuối từng lên vẽ, rồi quen Thầy trụ trì, cùng bạn bè ở lại chùa cả tuần tô tượng giúp Thầy.

Chùa Khai Nguyên đạo đó đã thay thầy trụ trì. Bà kể Nguyên có vẻ mến Thầy trụ trì đạo xưa, nhưng đã lâu không có tin tức liên lạc. (Thực tế là ngay sau khi học xong lớp báo chí, thầy Minh Pháp đã rời chùa Khai Nguyên đi du học Phật pháp hàng chục năm ở nhiều nước Đông Nam Á, Ấn Độ, Tây Tạng... Sau này về trụ trì ở chùa Biện Sơn, Vĩnh Phúc. Chỉ trong mấy năm, Thầy đã mở rộng khu chùa cổ nghèo nàn nơi thôn quê thành một cơ ngơi bề thế tuyệt đẹp như hiện nay).

Bà đặc biệt nhấn mạnh về một cơ duyên nào đó mà con trai đột nhiên đưa lên thăm ngôi chùa có tên Khai Nguyên (tôi hiểu bà muốn nghĩ tên chùa là “sinh ra Nguyên”?). Có lẽ cũng do vậy mà sau khi Nguyên mất, bà luôn có ý định đưa linh con lên chùa này. Tuy nhiên, sau khi gặp thầy trụ trì hiện tại, chuyện không được như ý nên Hòa nảy ra ý tìm lại cố nhân của Nguyên, là Đại Đức Thích Minh Pháp, người mà Nguyên từng tỏ ra rất yêu mến qua bài viết đã dẫn ở trên.

Xâu chuỗi những sự kiện từ hôm Hòa lên google tìm ra bài viết của tôi về thầy Minh Pháp, liên lạc với tôi rồi qua đó gặp được Thầy, tôi cứ ám ảnh mãi về cái cơ duyên nào đó giữa những con người thân hay sơ, lạ hay quen để rồi quyết định đặt bút viết những dòng này. Tôi chợt nhớ đến mấy câu tình cờ đọc được trên trang blog của cô giáo một trường Sư phạm, những câu mang đậm chất cơ duyên Phật giáo, kiểu như: “Bất cứ người nào bạn gặp cũng đúng là người mà bạn cần gặp cả”; “Bất cứ điều gì xảy thì đó chính là điều nên xảy ra”; “Trong mỗi khoảnh khắc, mọi sự đều bắt đầu vào đúng thời điểm”... Ngẫm ra, có vẻ như tôi (cũng như thầy Minh Pháp, như Nguyên, như Hòa, như mẹ Nguyên...) đều đã cảm nhận được đầy đủ những trải nghiệm đó?

Và hôm rồi Hòa nhắn tin, báo là hôm đó sau khi vợ chồng tôi về, thầy Minh Pháp đã quá nhiệt tình với ước nguyện của gia đình về việc đưa linh của Nguyên lên chùa. Hòa báo 26/4/2012 gia đình sẽ tiến hành công việc và dặn sau này, khi vợ chồng tôi có việc lên Biện Sơn, hãy cho phép Hòa đi cùng lên thăm chùa. Tôi vui vẻ nhận lời và hứa sẽ giới thiệu Hòa với em Thiện, “trưởng ban liên lạc” lớp Báo chí khóa 3. Và nếu không có gì thay đổi, như thầy Minh Pháp đã thống nhất sơ bộ với lớp, 23/6 tới đây (như thông lệ hàng năm là sau ngày báo chí 21/3, vào ngày nghỉ) sẽ mời lớp Báo chí lên dự khánh thành những công trình mới của nhà chùa. Lên đó với chúng tôi, ngoài việc để cùng gặp mặt bạn bè, Hòa cũng đồng thời về với Nguyên, hai người sẽ lại có dịp gặp gỡ cố nhân....

**Phạm Ngọc Hùng.**

**P/S:** Có thể ai đó không mở được link bài viết của Nguyên về Thầy Minh Pháp, tôi lại mạn phép “copy and paste” bài viết đó ra đây để hầu chực vị: (bài không ghi năm tháng nhưng có thể chắc là tầm năm 1997 hay 1998)

Sau đây là bài viết trong blog của **Đình Vũ Hoàng Nguyên:**



Muốn lưu tâm một chút với những ai có đọc entry này là nhân vật mình kể ở đây là người tu hành. Nhiều chuyện ở anh có vẻ phi lý và buồn cười. Nhưng tuyệt nhiên không liên quan gì tới chữ hồ mang.

Anh, vốn trong cuộc đời, là người hào hiệp và trượng nghĩa.

Anh Pháp là sư trụ trì một ngôi chùa ngoại thành ( Ngôi chùa đây giờ thuộc nội thành sau ngày Hà Nội mở rộng ) Minh quen anh nhân khi đi vẽ. Chùa rộng. Ngoài anh Pháp ra chỉ có tiểu Phương ở cùng. Năm đây anh ba năm tuổi, mình hăm hai.

Đợt đầu gặp, mình thường nói: “Bạch thầy”. Anh cười bảo “Gọi anh thôi”. Sau này, chơi thân, nhận ra anh là người phóng túng, bỗ bã. Đôi khi anh cũng dặn: “Nếu trước mặt khách đến chùa thì gọi là sư ông”. Theo mình hiểu, sư ông trong thang bậc cấp của giáo hội Phật giáo tương đương cử nhân. Minh hay quên, nhiều lần có mặt người đi lễ, vẫn gọi “Anh”, sực nhớ ra, vội đổi, thành “Anh...sư ông!”.

Anh Pháp cao 1m72, mắt lộ, xương hàm lớn. Anh đi xe máy win100. Cái đầu tròn trụi đội ôi Tàu, lại ộp cặp kính đen, trông rất hung tướng. Mọi người thường chỉ nhận ra anh xuất gia nhờ cái quần nâu đặc trưng của nhà sư.

Hậu điện của chùa có vài pho tượng tróc lớp sơn son. Biết bọn mình làm được sơn mài, anh mới nhờ tu chỉnh. Kính phí nhà chùa sẽ gửi. Việc thì không khó. Hè, rồi, cả bọn lên chùa ở luôn. Mong mông bớt bụi trần.

Anh Pháp hút thuốc. Uống rượu giỏi. Có ai thắc mắc thì anh đáp: “Phật không coi đây là tội, chẳng qua mình còn mê!”. Bọn mình thường mua rượu về hậu điện uống. Anh cũng tham gia, nhưng nhắm với lạc rang đậu phụ. Vào buổi chiều muộn, các bà già ở quanh chùa hay lên tụng kinh niệm Phật. Có hôm đang nhậu thì các bà đến, anh đành bỏ dở để lên chủ trì buổi tụng kinh. Nhưng chỉ một lát anh đã quay lại mâm. Thấy sớm hơn mọi lần, mình mới hỏi: “Sao xong nhanh thế?”. Anh trả lời: “Đọc bớt xén vài trang kinh, các bà mất mũi tèm nhèm cũng chẳng biết! Thôi, rót tiếp đi!”. Minh bảo: “Đệm tí tửu vào, anh gõ mõ bóc lăm, bọn em lách tách chân, chỉ muốn nhảy!”.

Anh hay chuyện. Có lần kể: “Hồi nội trú trong học viện, “sư con” cũng rất nghịch. Một bữa mới lên mua rượu về uống. Có hai thằng xin. Ngủ li bì cạnh nhau. Nhóm “sư con” lấy dây, buộc chim thằng này vào tay thằng kia, buộc chim thằng kia vào chân thằng này. Đoạn cầm que diêm vào kẽ ngón chân đốt. Thằng bị nóng giật chân, làm chim thằng kia bị kéo, theo phản xạ vung tay giữ, thành hai thằng kéo chim nhau...”.

Rồi anh đọc thơ:

“Nhà sư lững thững qua làng  
“Dấu chân in bãi cát vàng xinh xinh  
“Con mụ bán phở đầu đình  
“Chạy ra uớm thử chân mình xem sao!”

Anh đọc xong, mình làm tiếp thêm hai câu:

“Khi về dạ ghé nôn nao

“Mười ngày chín tháng mụ vào viện C”

( viện C ở đây là bệnh viện Phụ sản trung ương )

Luận sở học của anh Pháp đến đâu thì mình không đủ trình. Nhưng anh hay giải thích về thiền hoặc kinh điển triết lý nhà Phật bằng các ví dụ rất sinh động, giọng âm truyền cảm. Mình thích nghe, dù chưa thật đã hiểu.

Tiểu Phương, mười ba tuổi, dân Nam Định, nhà nghèo. Hàng tháng anh Pháp cho cu cậu tiền gửi về quê. Gia đình đây coi anh như ân nhân. Tiểu Phương ăn cùng mâm anh Pháp. Cơm của lũ mình thì do một chị nhà ở gần chùa nấu, có đủ thịt cá. Mình lên gấp bát thịt cho tiểu Phương, nó lẳng lẳng ăn. Anh biết, chẳng nói gì. Rồi anh bảo: “Cứ đưa, không cần dầu. Anh cũng có cảm nó đâu! Trẻ con, bắt nhịn quá tội lắm!”. Anh nói thêm: “Ai mà có nghiệp tu thì nên chay!”.

Nhà chùa làm cỗ. Khách đông. Mời cả sư chùa khác đến dự. Mâm bọn mình ở gian sau. Ngoài những món chay như các mâm khác còn được thêm bia và thịt gà. Khách của anh Pháp có một tay, xưng là nhà báo, đi cùng hai cô bạn gái hơi xinh cũng ngồi chung mâm. Nhà báo tóc thưa như sắp hói, mặt bì, mắt đùng đục giống cá chết.

Anh Pháp giới thiệu, là bọn mình đang giúp chùa phục chế tượng. Hấn hỏi: “Phục chế những gì?”. Mình đáp: “Tượng đôi chỗ bị bong lớp vỏ, giờ phải phủ sơn ta lên, rồi sơn son, thếp vàng”. Hấn bảo: “Muốn làm tốt phải hiểu sâu Phật học!”. Mình nói: “Việc của bọn em thực chất đơn giản, nói phục chế nghe to, kì tình chỉ như tô tượng thôi!”. Hấn bảo: “Tưởng thế nào, hóa ra toàn thấp thủ!...”. Mấy đứa bạn mình ngồi cùng, nghe, cười nhạt và thô bỉ.

Khi nâng ly, mình cùng với cốc nước lọc của hai nàng hơi xinh. Cốc tình bỏ qua nhà báo. Hấn định cùng cùng lũ bạn mình thì cũng bị chúng lơ tịt. Anh Pháp hôm nay bận việc chùa, không uống. Thành tay hấn gơ, chơ lơ một vòng trong khoảng không. Tung hứng, đành thu ly về chạm với cốc nước lọc của hai cô bạn. Lũ mình xúm vào khen các nàng duyên, xinh. Ban đầu họ còn chút cả thẹn, nhưng chuyện dần ấm lên, đôi khi cười lách rích. Mình nói với nàng ngồi cạnh nhà báo: ” Trông em tương vượng, nhưng cẩn thận chân căng dễ gãy lắm”.

Mặt nàng hơi căng ra, hỏi lại: ” Thế là làm sao, em không hiểu!”. Mình bảo: “Em mở tử, cục tiền to quá, rơi đê vào chân, thế là què!”. Nàng thít mắt nói: “Năm nào em cũng thích què!”. Mình liền tiếp: “Nhưng em cẩn thận đường tình duyên, vì dễ chọn nhầm phải tiêu nhân!”. Nhà báo ngồi đó, mặt như quả bóng xiù.

Tan cỗ. Mình gặp anh Pháp, nói: “Thằng cha anh dẫn vào ngồi cùng em, có học mà ngu!”. Anh cười bảo: “Nó ngu giống kiêu có học!”.

Công việc ở chùa làm đủ tuần thì xong. Bọn mình và anh chia tay.

\*

\*\*

Thời gian sau, mối quan hệ với anh vẫn giữ thân thiết. Có lần anh cời đồ nhà chùa, lấy đồ mình mặc, áo phông, quần túi hộp đi uống bia. Cái đầu trọc làm anh nổi bật giữa đám đông. Chủ quán bia lân la hỏi anh: “Cùng hệ với nhau, em nhìn đại ca là phách ra vị ngay. Cho em hỏi thật nhé, đại ca mới ở trại nào về?”. Gã chủ quán đó mắt xiên xiên, nhìn nghiêng giống con quạ. Trông gian và lưu manh.

Sau này nghe bảo anh về chùa Hương. Rồi từ đó bật tin.

Cho đến giờ, khi nhớ đến anh Pháp, mình vẫn phân vân, anh nặng phân nào hơn, tăng hay là tục! Nhưng sự hào sảng phóng khoáng trong con người anh gây cho mình cảm giác anh đứng cao hơn vòng tục. Đạo có nhiều đường để dẫn tới đấng. Trì giới và nhẫn nhục chắc gì đã có thể đón ngộ! Tuy nhiên, đây chỉ là cách nghĩ của mình, hết sức sơ thiên!



## 8. Chuyện mới về những người bạn cũ...

*(Nhân kỷ niệm 15 năm lớp Báo chí Khóa 3-Đại học KHXH& NV Hà Nội)*

Posted on 17/06/2013



*(Ảnh chụp hôm Phú Vinh bắt vợ)*

### **Đôi nhời:**

5 năm trước, nhân kỷ niệm 10 năm lớp Báo chí khóa 3, nhận lời khích của Thiết Hùng, tôi viết ba bài liền về những kỷ niệm của lớp (cả học trò và thầy cô giáo) hồi còn mài đũng quần trên ghế Viện Văn học của thầy Hà Minh Đức trên phố Nguyễn Hữu Huân. Lần này, nhân 15 năm ngày ra trường, tôi muốn nhường cho các tay tổ làng báo của lớp nên dẫn link ba bài cũ trưng ra, như gặm nhấm một thời “trai trẻ” đã qua của lão già đã chẵn 6 chục cái xuân xanh là tôi, nại cố rằng tơ trong bụng nhện tôi đã bị rút kiệt, đành hiến dâng cho lớp hết rùi...

Sở dĩ trưng bài cũ ra, một phần là để những em 7X chưa từng đọc (đa phần những người hay tham dự họp lớp hàng năm đều đã đọc), nay có dịp nhớ lại những kỷ niệm thời còn pé con, hăm hai, hăm ba tuổi ranh, nghịch quá quý sừ... Phần khác để các ông bà nội ngoại bây giờ một phen hoài niệm về một thời oanh liệt nay còn đâu...

Vậy mà, Thiết Hùng lại trở tài thuyết khách, bịa rằng tơ trong bụng mỡ tôi hãy còn kha khá (?), hãy hiến dâng hết cho lần kỷ niệm 15 năm này... Tui hoài nghi nhưng ngó quanh, chả thấy Mr. or Ms. nào thềm đụng móng tay, bèn tự nhủ thì cứ thử cố rút lần nữa xem sao, nếu trong bụng mình không phải tơ, thì rốt cục nó là cái giống gì?...

Đôi nhời chặn trước, phòng khi thứ rút ra nó hông phải tơ, xin các ông bà trẻ và các bố mẹ trẻ cứ nhắm đầu Thiết Hùng mà cốc hội đồng, chứ đừng mè nheo cái thằng tôi mà tội nghiệp... He he...

### **Gặp gỡ...**

Kỷ niệm 15 năm lần này, như thường lệ tôi không nhớ nếu không có em Khánh Thiện trưởng ban liên lạc nhắn báo từ sớm. Khác với lần 10 năm, lần này chị Mai Lộc (nay đã gần 70 xuân) không có mặt vì nghe nói đi chơi Sẻ Gòong với tình iu mới (?). Thầy Minh Pháp (Nay là Đại Đức Thích Minh Pháp) cũng vắng mặt. Tôi thăm nghĩ đến cái vụ có anh chàng bên báo ttvn online mò vào blog Opera của Vũ Cảnh “cướp ngày” (chứ chả phải trộm nữa) hình ảnh lớp liên hoan hồi 10 năm. Vì trong ảnh có mặt Thầy Minh Pháp bên mâm cơm với cả lớp, định làm cái xì căng đan câu khách. Mặc dù thường khi ngồi với chúng tôi, Thầy Minh Pháp bao giờ cũng có người chuẩn bị mâm bát riêng kiểu nhà chùa. Vụ đây may có Hồng Thanh Quang can thiệp nên đập ngay được, nếu không tôi (là người chụp ảnh đó, lại làm blog cho Vũ Cảnh) đã mang tiếng là hại Thầy Minh Pháp rùi...



*Chụp với các anh bộ đội đoàn 87*

Được cái, lần này Quang đích thân thiết kế chuyến đi nên thu hút được khá nhiều em chân dài, một phần vì hâm mộ nhà thơ mà nhiệt tình có mặt... Phần khác, điểm đến vốn là đơn vị cũ của một anh bạn Quang làm sếp từ hồi ra trường cách đây 15 năm (mà lớp chúng tôi đã từng lên thăm. Anh giờ đang là Cục phó, nghe đâu sắp lên chức và lên Tướng), nay thông qua Quang có nhã ý mời lớp về thăm đơn vị cũ. Là chuyện mới vì lần này, chúng tôi chủ động phương tiện, đi 5 xế hộp thành một đoàn, xuất phát từ Trung tâm TTXVN, do con Mọc của Hồng Thanh Quang dẫn đầu chở toàn các em chân dài, trông rất chi là hành tá... (Hồi trước, chúng tôi đi toàn xe máy, khi đi chụp ảnh ở cầu Thang Long, lúc về chụp hình ở tượng đài Sóc Sơn).

Đơn vị cũ nay đã khác xưa nhiều lắm, duy có điều không khác là các anh bộ đội (là Fan của Đại tá chuẩn bị tướng, nhà thơ Hồng Thanh Quang?) vẫn nhiệt tình, cử người ra tận cổng đón đoàn. Vào chôn quân doanh với tôi (cũng là một Đại tá chuẩn bị tướng) chẳng lạ gì, chỉ có hai em Thu Hương, Thanh Hương, mí cả em Ngô Hải Yến ngồi xe tôi xuýt xoa phấn khích khi thấy các chú cảnh vệ ở cổng đơn vị nghiêm trang bồng súng đón chào. Xe tôi vào muộn vì bị em Khánh Thiện xi nhan sai bét. Hi hi... Nhẽ ra cứ biu đi thẳng đường vô Chùa Sóc, cách ngã ba 2-3 Km thì rẽ phải vào quân doanh là OK. Em lại biu tôi dừng xe chờ đoàn ở ngã ba... May mà phát hiện ra sớm, nếu không hum đó, tôi với Văn Minh và hai em Thu Hương, Thanh Hương, em Hải Yến chắc đến... bã cũng chẳng còn mà xoi (Tho ry)! hi hi...

Sau màn chào hỏi giao lưu, lớp Báo chí tặng quà cho đơn vị xong, anh bạn Cục phó đích thân cùng các anh trong đơn vị đưa lớp đi viếng khu thắng tích Đền – Chùa Sóc, nơi linh địa thờ Đức Phù Đổng Thiên Vương và bà mẹ của Ngài. Dù có các anh bộ đội đi cùng, các em lớp Báo chí vẫn không vì thế mà bỏ lỡ cơ hội hồn nhiên hết cỡ, tranh thủ cái dịp giờ cho thoát cảnh chồng điu con (mí cả cháu nội ngoại) riu để thỏa chí tang bồng... Các bố mẹ trẻ lẫn các ông bà đã gồm đủ cháu nội ngoại vẫn tranh thủ chụp ảnh lưu niệm rồi hi hụi post lên FB một cách sành điệu.



Lê Tùng một bên và  
Mỹ Hạnh một bên (hi hi...)

Tôi vinh dự được hai em Mỹ Hạnh và Lê Tùng cho chụp cùng, điệu đà tạo dáng dưới gốc cây đa. Nói đến cây đa, lại nhớ 15 năm trước, trong buổi liên hoan ngày ra trường ở hội trường Viện Văn học trên phố Nguyễn Hữu Huân, Thầy Minh Pháp xung phong đứng lên hát bài “Còn duyên ngồi gốc cây đa” trong khi tay vẫn choàng vai cậu út nhà tôi (nay đã 28 tuổi, có một cậu giai gần 5 tháng, đưa tôi lên hàng ông nội... xịn) đung đưa lắc lư (mà tôi đã quay được vào băng từ), nom rất phiêu linh...



*Đạo diễn xong đừng gửi “cửa sổ” cho “cửa chính” nhà anh nghe em Mỹ Hạnh*

Năm nay, ngoài hai bà nội ngoại, là những người tích cực duy trì mối liên kết của lớp Báo chí K3 là Khánh Thiện và Phương Lan, lớp có thêm những gương mặt nữ mới so với hồi 10 năm. Đó là các em Minh Phương, Hải Yến, Kim Oanh, Kiều Oanh, Bích Diệp, Thu Hương, Thanh Hà và đặc biệt là em Phương Anh mà hồi đi học trông ngơ ngác hiền lành, đích thị là một “pé con”. Trong cái “đám lâu la” 7X xinh xinh vừa tốt nghiệp đại học (tuổi chừng 22-23) nghịch ngợm bướng bỉnh ngồi cạnh tôi hồi đó không có Phương Anh. Hình như em hiền lành nhút nhát ngồi tít bàn trên cùng Mai Phương, cạnh bà ngoại Phương Lan chăm chỉ chép bài thì phải? Sau này một đôi lần vào VTV nhận máy Bê-ta Cam đi quay cho em Thiên Hương ở phòng nhà trường, thỉnh thoảng tôi có gặp em và em Liên Hương trong đó. Còn em nào mà tôi chưa nhắc đến không nhỉ? Nếu sót thì (như Bảo Khánh trình bày với Khánh Thiện): Tho ry...

Riêng cánh “The Mèn” tham gia lần này vẫn đủ mặt anh tài như Hoàng Ngọc, Thiết Hùng, Đức Nhã, Mỗ tôi, thêm Hồng Thanh Quang (nhân vật mà hễ mỗi lần góp mặt là khí thế của lớp tăng lên nhiều phần), Lê Nghiêm, ông ngoại sắp lấy vợ Cao Việt Lợi.



*Các em chân dài lớp Báo chí Khóa 3*

Tiếc là thiếu Vũ Văn Cảnh, Phú Vinh (thường đi cặp đôi với Hoàng Ngọc) và Thầy Minh Pháp mà lần 10 năm vẫn từng góp mặt. Dù rằng chưa chiếm phân nửa (20/48) quân số lớp, nhưng kỷ niệm 15 năm lần này cũng đã có một bước tiến mới về lượng (quân số tăng) và chất (nhiều người lên chức ông bà nội ngoại và ông bố, bà mẹ trẻ), không kể đến những chức danh phù phiếm ngoài xã hội. Nói phù phiếm vì cổ nhân từng nói (mà cảm có sai): “Quan nhất thời, dân vạn đại”...

Có lẽ là tôi nên thôi vì nói như Thiết Hùng, thời đại “mỳ ăn liền”, dọn cỗ chi cho lắm món. Ngon thì chớ, dở đã chả ai thèm ngó, lại còn bị “ném đá” cho vỡ gáo? Hì hì... May thay là em Phương Lan với cả Lê Nghiêm, Phương Anh... đã kịp lưu lại từng khoảnh khắc, sinh động và trực quan bằng những tấm ảnh long lanh, rực rỡ... của lần kỷ niệm 15 năm đáng nhớ này.

### **Vỹ thanh:**

Nghe Thiết Hùng xui dại, dù đã cố hết sức rồi, hung bit cái đám rồi mà mỡ tôi rút ra là to hay là... phi to? Dù sao thì cũng đã hết lòng, nếu không ai khen là tôi dối, thì 35 năm nữa có gặp mặt, dù là chẵn 50 năm ngày ra trường của lớp Báo chí Khóa 3, tôi cũng nhất định chỉ ngậm cười nơi chín suối, quyết không làm con nhện nhả tơ thêm một lần nào nữa, cho dù lúc đó Thiết Hùng có học Lưu Bị, “Tam cố thảo lư”, lại thêm giờ hết võ kích tướng ra với tôi... He he!!!



## **9. Lát cắt cuộc đời...**

*(Nhân đọc bài viết của nhà báo Thiết Hùng về Thầy Minh Pháp hồi kỷ niệm 10 năm lớp Báo chí Khóa 3 – Đại học Khoa học XH&NV Hà Nội)*

**Posted on 24/06/2013**



*(Thầy Minh Pháp lần 10 năm lớp Báo chí K3)*

### **1. Phi lộ:**

Tôi để bài viết này với lời comm cho Phần cuối: DẤU ÁN ĐẠI ĐỨC “RONANDO”! của Thiết Hùng vô một cái Note, vì nó không thích hợp khi để trong “Sờ tây tụt”. Nguyên do là vì một “Cơ duyên” nào đó mà tôi tình cờ biết được một “lát cắt cuộc đời” Thầy Minh Pháp không qua bạn bè lớp Báo chí khóa 3 mà qua một Người bạn đặc biệt của Thầy Minh Pháp, ít hơn thầy chừng chục tuổi. (Câu chuyện này liên quan ít nhiều đến lớp Báo chí khóa 3 nên tôi đã báo cáo em Khánh Thiện trước, rồi qua đó một vài người trong lớp đã từng được biết).

Để không bị dài dòng và trùng lặp, lại mang được hơi thở của thời gian dẫu đã đôi chút phai nhạt, tôi sẽ dẫn link bài viết của tôi về mối “Cơ duyên” đó. Cả bài viết trên báo Tiền Phong liên quan đến Người bạn đặc biệt đó của Thầy và chính bài viết của anh về Thầy Minh Pháp. Cũng là nhân vật chính trong bài ký dài kỳ rất công phu và tài hoa của Thiết Hùng. Như thường lệ, link bài tôi lưu ở Opera, nhưng riêng những bài này lại có ở FB, các bạn có thể đọc ở đâu cũng được. Thank You!!!

### **2. Về Phần cuối: DẤU ÁN ĐẠI ĐỨC “RONANDO”! của Thiết Hùng.**

Dễ nhận thấy, phần cuối của bài viết như tổng kết cảm nhận cá nhân của tác giả về Thầy Minh Pháp và điếm qua về những thay đổi của nhân vật sau một thời gian dài hai người ít có mối liên hệ với nhau. Vì thế, riêng phần này, tôi lại thích những châm phá về chính tác giả cách đây năm năm: Hùng hực nhựa sống. Tràn trề sự háo hức với nghề nghiệp và hài lòng với gia cảnh hiện tại của mình.

Đủ biết Thiết Hùng thời điếm đầy rất thành công trong sự nghiệp, hay chí ít là rất hài lòng về các tác phẩm của mình (Được tập hợp một phần trong tập “Lửa thiêng” mà Thiết Hùng có tặng tôi một tập). Chẳng ngạc nhiên vì chính thời điếm đó Thiết Hùng đoạt rất nhiều giải thưởng báo chí như tôi đã từng đề cập đến. Đó là hạnh phúc tuyệt vời của một người viết báo nói riêng và của một người làm nghề nào đó hài lòng với công việc của mình nói chung.

Nhựa sống thì bạn có thể thấy nó toát ra từ bất cứ thứ gì mà Thiết Hùng viết. Từ những bài báo trong loạt bài “Chuyện nhật...”, đến các Phóng sự nóng hổi tính thời sự ở vùng lũ hay trong loạt bài về dịch lợn tai xanh, cúm gia cầm... Đặc biệt là mấy bài trên blog về “Các bóng hồng” đồng nghiệp xinh đẹp, về Thầy Minh Pháp hết sức dụng công, cho đến mấy cái comm dài ngắn khác nhau... Nó còn toát ra từ chính chân dung của hắn: Sung mãn, tinh khôi và đặc biệt là trẻ mãi như thách thức thời gian và do đó thách thức với quy luật “Tài mệnh tương đố” (nôm na là “Người tài mệnh yếu”) của tiền nhân!

Về gia cảnh: Đọc qua, ta thấy Thiết Hùng không giấu được sự hài lòng với cuộc sống riêng của mình, với người vợ xinh đẹp nên nã, nhu mì và hết mực yêu chồng (cô vợ mà không cảm lòng được, tôi đã ra mặt khen ngợi ngay trước cả hai vợ chồng khi lần đầu tiên tôi đi cùng bà xã đến nhà Thiết Hùng chơi và còn thêm vài lần gặp sau đó nữa, cho đến tận bi giờ). Thì chẳng nhẽ lại có lỗi ư, khi bạn khen (dù có bốc lên một tẹo) một bông hoa đẹp, trong một cái lọ cũng rất chi là đẹp?

Điều cuối cùng, tôi muốn nói rằng: Dù nói gì đi nữa, những bài viết của Thiết Hùng về Thầy Minh Pháp nói riêng và về bè bạn trong lớp nói chung, chính là thứ “Của tin” đáng quý mà lớp Báo chí khóa 3 hết sức trân trọng giữ gìn để “làm ghi”.(Mượn ý một câu Kiều: “Của tin gọi một chút này làm ghi”). Xin phép em Khánh Thiện (luôn đại diện cho lớp), nhân dịp này cho mỗi tôi được thay mặt lớp Báo chí khóa 3 trân trọng cảm ơn nhiệt huyết của Thiết Hùng (Nhất Ngôn).

### **3. Lát cắt cuộc đời Thầy Minh Pháp:**

Qua cái nhìn của một Người bạn (mà Thầy coi là “Cố nhân”) và những câu chuyện liên quan đến “Người bạn đặc biệt” đó của Thầy, ở bài “Chuyện cơ duyên”, có trong mục lục trên.

## **10. Hai bài thơ tặng Lớp Báo chí Khóa 3...**

Posted on 14/02/2017



### **Một: Valentin này...**

*(Tặng Thầy Minh pháp của lớp BCK3)*

Valentin này rủ nhau lên chùa  
Nón quai thao để quên nơi phố thị  
Giải yếm đào qua cầu hôm ấy  
Bay mất rồi... Mẹ có tin không?

Mấy em lên chùa ríu rít với Sư ông  
Mê câu hát với giọng trầm tha thiết  
Câu quan họ chẳng như lời già biệt  
Cứ níu chân người không nỡ rời xa

Valentin này không anh, không hoa  
Em trốn phố lên với thầy Minh Pháp  
Cùng với bạn bè, ngân nga nghe tiếng hát  
Ra về rồi mong đến hẹn lại lên...

**14/2/2017**



**Hai.**

**Lên chùa**

**Posted on 20/06/2016**

*(Tặng thầy Minh Pháp và lớp Báo chí Khóa 3)*

Lên chùa chẳng nhật “lá đa”  
Nhật đôi câu hát là đà “người ơi...”  
Su thầy diu đặt lá lơi  
Cho người xưa cũ đứng ngồi không yên?  
Ra về “bể một cảnh sen”  
Nhủ lòng “đến hẹn lại lên” với chùa.

**20/06/2016.** Nhân 20 năm ngày nhập lớp Báo chí Khóa 3

## 11. Vẫn mãi bên nhau.

Posted on 14/05/2018



Một phần là chẵn 20 năm ngày ra trường, một con số tuyệt đẹp, phần khác là đã qua hai lần tổ chức 10 năm và 15 năm, chưa kể những lần nhân dịp nào đó, như ngày Nhà báo hay thậm chí là Valentin. Lần này Trưởng ban liên lạc Lê Khánh Thiện đã có kinh nghiệm nên chuẩn bị chu đáo hơn: lấy ý kiến cộng đồng lớp trên mạng. Kết quả là ra được một cái Slogans hết sức lãng mạn là “Vẫn mãi bên nhau” cho lần gặp mặt lần thứ 20 nhân ngày ra trường của lớp Báo chí khóa 3, năm 2018.



Và điều đặc biệt nhất, có “tính chuyên nghiệp” nhất lần này, chính là sự góp mặt của các Thầy giáo, thành phần khẳng định tính chất chuyên biệt của một lớp học. Sự góp mặt của

các thầy Dương Xuân Sơn, thầy Đinh Hùng, thầy Hào và đặc biệt là GS, Nhà giáo nhân dân Hà Minh Đức, dù tuổi tác khá cao, sức khỏe không được tốt, vẫn có mặt trong sự kiện của lớp. Việc phải buột miệng tự thán bằng bài thơ: “Không ai còn gọi (điện thoại) cho tôi nữa” từ ngày về hưu, khiến cho việc mời được thầy đến dự gặp mặt mang ý nghĩa đặc biệt, dù thoát tiên chúng ta không nghĩ nhiều đến thế. Ý nghĩa của hoạt động này cũng được chính các thầy khác hơn một lần cảm kích thành lời trong buổi gặp mặt.



Phải công nhận một điều, thành công của một tổ chức nào đó, cần có sự chung sức của cả tập thể, nhưng không thể thiếu những nhân tố có tính “kết dính”, là người đứng ra tổ chức và những người làm “điểm tựa”. Ở đây, việc duy trì được các hoạt động của Lớp Báo chí K3, khiến cho các buổi gặp mặt diễn ra tự nhiên và gắn kết, dù đó là những lần đột xuất hay có dự tính, phải kể đến Trưởng ban liên lạc Lê Khánh Thiện và các “điểm tựa” quan trọng là Hồng Thanh Quang, Thân Đức Nhã và đặc biệt là Sư thầy Minh Pháp.



Nếu như Khánh Thiện là một “nhà tổ chức” có một tư duy xuất sắc và chu đáo, thì Hồng Thanh Quang, Thân Đức Nhã và Thầy Minh Pháp là những người biến những tư duy đó thành hiện thực, thậm chí là ngoài sự mong đợi của nhà tổ chức. Trong đó, Hồng Thanh Quang là biểu tượng của một thứ “quyền lực mềm”, nhờ sự nổi tiếng (về khá nhiều lĩnh vực) và thực lực của riêng mình, thì Thân Đức Nhã, lại là cầu nối quan trọng với nhân vật đặc biệt của lớp là Sư thầy Minh Pháp.



Thật khó để miêu tả về Trưởng ban Khánh Thiện dưới hình thức nào. Bà nội ư? Thật đáng tiếc, vì dường như ngoại hình của nàng kiên quyết kháng cự danh xưng đó: mảnh mai, yêu kiều thách thức với thời gian! Quý bà ư? Thật không nỡ, dù nó xứng đáng với tuổi tác và phong cách, vâng chỉ duy nhất là tuổi và phong cách, nhưng Khánh Thiện cần một miêu tả sang trọng, hay chính xác hơn là trẻ trung hơn thế? Tôi đành bất lực nhường cho cộng đồng lớp Báo chí K3 miêu tả phong cách của em để tiếp tục về những khía cạnh khác của em ấy.

Lớp Báo chí K3, không biết tự lúc nào đã suy tôn Khánh Thiện là người đứng ra tổ chức những buổi gặp mặt, vì tôi gia nhập phong trào của lớp khá muộn. Nhưng điều này thì tôi chắc chắn: em rất tự tin và thừa sự nhiệt tình. Chính những đức tính đó đã hoàn toàn thuyết phục tâm lý e ngại nếu có của một vài thành viên trong lớp (trong đó có tôi), ở những buổi đầu tham gia vào các buổi sinh hoạt chung. Cùng với một số bạn trong lớp làm việc tại TTXVN, Khánh Thiện từng bước thu nạp thêm những bạn khác không cùng công tác, đưa sinh hoạt lớp dần dần thành nề nếp: những buổi cùng chung dự những sự kiện của bạn bè như các đám hiếu hỉ, các ngày lễ kỷ niệm nghề Báo, Valentin, hay vào

dịp tất niên, năm mới... Để rồi, bắt đầu từ lần kỷ niệm 10 năm, 15 năm ngày ra trường, hoạt động chung của lớp đã thuyết phục được đông đảo các bạn hơn, tham gia nhiệt tình hơn và gần gũi nhau hơn. Rồi đến lần gặp mặt nhau lần này, nhân 20 năm ngày ra trường, cả lớp đều nhanh chóng nhất trí với Slogans “Vẫn mãi bên nhau” một cách đầy tự tin xen lẫn xúc động và chứa chan tình thương mến...



Và mặc dù, tôi – kẻ hân hạnh được chấp bút bài viết này – phần vì sự cảm kích riêng tư, phần vì sự gửi gắm của anh bạn Thiết Hùng, còn muốn viết nữa về Lê Khánh Thiện, cũng đành tạm dừng bút để chuyển sang các nhân vật khác. Và chẳng, với bản tính khiêm tốn của mình, viết nữa, e rằng em Khánh Thiện sẽ “đỏ tai, nóng mặt” vì ngượng nghịu (?) để rồi bỏ dở bài viết của mình, hóa lại thành ra là dở?

Điểm tựa mà tôi muốn nhắc đến, không chỉ là quan niệm của tôi, mà tôi tin chắc là của tất cả những ai từng tham gia các buổi gặp mặt của lớp, chính là Hồng Thanh Quang. Phải thừa nhận là khi viết về nhân vật này, tôi luôn bị một tâm trạng khá là... bất an chi phối, đó là cảm giác bị thừa? Là thừa gì thì ngay lúc này tôi đang tìm cách lý giải. Kiểu gần gần như câu nói “khen phò mã tốt áo chằng”? Vì nói đến Hồng Thanh Quang là đủ rồi, còn viết gì nữa đây? Theo anh bạn Thiết Hùng thì sao nhỉ?

À, có lẽ là tôi muốn nói về điều này: đó là với lớp BCK3, Quang không coi mình là đặc biệt. Và vì thế, sự tham gia hiệu quả của Hồng Thanh Quang khiến cho mọi người, không trừ ai, cảm thấy hết sức thoải mái và ghi nhận. Nếu có gì tiếc nuối thì tiếc là với lớp,



Quang thừa mọi thứ, duy chỉ thiếu (hay là nợ nhi) một bài thơ về lớp Báo chí K3, đúng chất của một nhà thơ?

Bên cạnh sự thành công của các hoạt động gặp mặt của lớp, như nói ở trên, có sự đóng góp hiệu quả của anh bạn Thân Đức Nhã. Phải nói là càng có tuổi (so với 10 năm, 15 năm), Nhã càng tự tin ở chính mình. Thậm chí, để khẳng định điều này, anh còn từng đưa một cô bạn gái trẻ trung của mình đến buổi gặp mặt để phục vụ lớp trong việc chụp ảnh lưu niệm, như đại gia và cô thư ký của mình vậy? Lần gặp mặt đầu năm vừa rồi, tôi đã chứng kiến cô bạn này: tận tụy vô điều kiện khi đi theo anh. Thật đáng nể, anh bạn Thân Đức Nhã thân mến ạ.

Giờ tôi muốn nhắc đến một bạn học đặc biệt của lớp, ai cũng biết, đó là thầy Minh Pháp, mặc dù tôi đã hơn một lần viết bài về Thầy. Đặc biệt vì thời còn ngồi cùng lớp với chúng ta, thầy chỉ là một Sư anh khiêm nhường. Thời gian đưa đẩy, thầy đã thực sự trưởng thành trong thế giới của mình, trở nên một vị chức sắc đáng nể, một vị Thượng tọa trong Giáo hội Phật giáo. Tuy nhiên, trong đời sống thường nhật, thầy lại tỏ ra hết sức bình dị, cực kỳ nhanh nhẹn và đầy nhiệt huyết với những vai trò hết sức đa dạng của mình. Tại sao ư? Cứ nhìn vào những phát triển vật chất nơi thầy trụ trì, không cần nói, chúng ta ai cũng hiểu được vậy.

Càng tiếp xúc, chúng ta càng thấy ở Thầy một nội lực phi thường, dù đã được che khuất bởi phong thái giản dị, nhiều khi là hết sức bình dị. Thầy đặc biệt coi trọng những tình cảm đã có trong thời gian hai năm ngắn ngủi gắn bó với lớp Báo chí chúng ta, nên theo anh bạn Thiết Hùng, đã từ lâu lắm, khi lớp bắt đầu liên lạc được với Thầy (khi tôi còn chưa một lần theo lớp sinh hoạt chung), thì lớp đã được Thầy mời lên chùa, đãi làm thượng khách. Từ đó trở đi, hầu như mỗi năm một lần, lớp Báo chí khóa 3 lại tìm ra dịp để lên thăm Thầy, cũng là thăm lại ngôi chùa mà Thầy đã bỏ bao tâm huyết xây dựng, mở rộng. Và mỗi lần, mọi người lại được Thầy hết sức nhiệt tình tiếp đón, đặc biệt là hết sức kinh ngạc trước những đổi thay lớn lao của cảnh quan ngôi chùa, dưới bàn tay và tâm huyết của Thầy.

Nhiều lần như vậy, đến mức, không ai bảo ai, mỗi người đều có cảm giác thân quen và gần gũi với Thầy. Để rồi lần này, khi chiếc xe ca đưa cả lớp tiến dần vào khuôn viên ngôi chùa to lớn, kỳ vĩ, ai đó đã tự tin dặn lái xe: cứ tiến vào nữa đi, đây coi như nhà mình rồi. Vâng, tôi cũng đã tự nhủ với chính mình như vậy. Và kìa, đã thấy Thầy xuềnh xoàng trong bộ quần áo lao động đang vui vẻ chạy ra đón cả lớp. Xuống xe, ai cũng vỡ òa vui vẻ, thân mật như được người thân đón về với chính ngôi nhà của mình vậy. Tôi nói với Thầy cái cảm nghĩ bất chợt đó, rằng cả lớp, ai cũng coi ngôi chùa như chính ngôi nhà của mình, gương mặt thầy đã ánh lên vẻ rạng rỡ hết sức chân thành....

Lần gặp mặt nhân dịp 20 năm ngày ra trường lần này, ngoài những gương mặt thân quen mà tôi đã từng khắc họa trong những bài viết trước, còn xuất hiện những gương mặt mới như Hiền Thảo, Thu Hiền... Tuy nhiên, lại thiếu vắng một vài người vì những lý do đặc

biệt vào đúng thời điểm đó, như Thu Hoa, Thúy Hảo, Minh Phương, Thanh Trà, Cao Minh... và đặc biệt là mãi mãi vắng đi chị Mai Lộc, một thành viên tích cực của các lần hội lớp trước. Nhân dịp này, tôi muốn cùng cả lớp, một lần nữa cầu chúc cho chị sớm được an lành nơi cực lạc, thanh thân, yên bình.

Hai mươi năm với một cuộc đời là không dài, nhưng với một tập thể lớp đã dần dần gắn bó thì thời gian đó đủ nhiệm màu để ghi dấu ấn với mỗi người. Để khi nhắc lại, chúng ta thấy có một thứ tình cảm đặc biệt đã gắn kết mọi người lại với nhau, dựa trên những kỷ niệm những ngày đến lớp, vui vẻ và vô tư lự. Khi mà nhiều người trong số chúng ta, chỉ là những cô gái ngoài hai mươi tuổi, còn nay thì đã thực sự trưởng thành, đã là những bà mẹ không còn trẻ nữa. Bên cạnh đó, cũng đã nhiều người trở thành ông bà nội ngoại... Buổi họp mặt đã diễn ra hết sức thành công, các thầy giáo là khách mời đều tỏ ra rất hài lòng. Riêng các thành viên trong lớp thì như được một lần trẻ lại với những kỷ niệm của 20 năm trước, đặc biệt là các chị em. Họ diện những bộ áo dài đẹp nhất, khoe dáng vóc vẫn còn hết sức trẻ trung, vui vẻ chụp ảnh kỷ niệm với bạn bè và với các thầy giáo của mình...

Bài viết này chỉ nhằm mục đích lưu lại những dấu ấn, một vài người đặc biệt, để nhớ lại một cột mốc quan trọng của lớp. Đa phần trong số có mặt hôm nay, kể cả các thầy giáo đã được tôi khắc họa trong những bài viết trước, dấu chỉ đôi dòng cũng đủ để chúng ta nhớ về họ, trên những chặng đường hãy còn dài phía trước... Và một lần nữa, để nói về sự gắn kết của lớp, tôi lại muốn nhắc đến cái Slogans của lần gặp mặt đáng nhớ này: “Vẫn mãi bên nhau”. Cuối cùng, xin thân ái chúc các bạn lớp Báo chí khóa 3 của tôi thật nhiều hạnh phúc.

